BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

DONG DO
UNIVERSITY
Be International

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

(Ban hành theo Quyết định số 64/QĐ-ĐHHB ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Đô)

Tên chương trình : Điều dưỡng

Trình độ đào tạo : Đại học

Ngành đào tạo : Điều dưỡng

Mã số : 7720301

Loại hình đào tạo : Chính quy

HÀ NỘI, 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

(Ban hành theo Quyết định số 64/QĐ-ĐHHB ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Đô)

Tên chương trình	:	**Điều dưỡng**
Trình độ đào tạo	:	**Đại học**
Ngành đào tạo	:	**Điều dưỡng**
Mã số	:	**7720301**
Loại hình đào tạo	:	**Chính quy**

HÀ NỘI, 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64 /QĐ - ĐHĐĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy, trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

Căn cứ Quyết định số 534/TTg ngày 03/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Đông Đô;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 17/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi Trường Đại học Dân lập Đông Đô sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định 62/QĐ-ĐHĐĐ-HĐT ngày 02/10/2023 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Đông Đô;

Căn cứ Hướng dẫn về việc xây dựng và phát triển chương trình đào tạo số 498/HD-ĐHĐĐ ngày 06/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Đô;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo số 17/BB-ĐHĐĐ ngày 24/01/2025 thông qua chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần, điều chỉnh năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 16 chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy; 05 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ; 01 chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ và các đề cương chi tiết học phần tương ứng (có danh mục chương trình đào tạo kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2025 (K30) trở đi.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng: Hành chính - Tổng hợp, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Khảo thí và Quản lý chất lượng; Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- HĐT, BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

TS. Đào Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /QĐ-ĐHĐĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Đô)

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Ngôn ngữ Anh	7220201
2	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204
3	Ngôn ngữ Nhật	7220209
4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	7220210
5	Quản lý nhà nước	7310205
6	Quản trị kinh doanh	7340101
7	Thương mại điện tử	7340122
8	Tài chính - Ngân hàng	7340201
9	Kế toán	7340301
10	Luật Kinh tế	7380107
11	Công nghệ thông tin	7480201
12	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205
13	Thú Y	7640101
14	Dược học	7720201
15	Điều dưỡng	7720301
16	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601

Ấn định danh mục có 16 chương trình đào tạo./.

GIẢI NGHĨA CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CSSK	Chăm sóc sức khỏe
CMDTDCND	Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân
CN	Chủ nghĩa
CNXH	Chủ nghĩa xã hội
CSSKBĐ	Chăm sóc sức khỏe ban đầu
CH	Cơ học
ĐH	Đại học
GD-ĐT	Giáo dục – Đào tạo
GDTC	Giáo dục thể chất
HCM	Hồ Chí Minh
KTMLYT	Kiểm tra mạng lưới y tế
KHCN	Khoa học công nghệ
LT	Lý thuyết
NST	Nhiễm sắc thể
NT	Nguyên tử
NXB	Nhà xuất bản
NXBCTQG	Nhà xuất bản chính trị Quốc gia
QĐ	Quyết định
QP	Quốc phòng
QS	Quân sự
SLB	Sinh lý bệnh
TC	Tiến chỉ
TCNL	Tiêu chuẩn năng lực
TDTT	Thể dục thể thao
TKTW	Thần kinh trung ương
TL	Thảo luận
TPHCM	Thành phố Hồ Chí Minh

54. NÂNG CAO SỨC KHỎE VÀ HÀNH VI CON NGƯỜI 513
55. CHĂM SÓC GIẢM NHẸ 521
56. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP 531
57. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP 546
58. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP 553
59. THỰC HÀNH LÂM SÀNG LÝ THUYẾT TỔNG HỢP 560

TS	Tổng số
TS	Thời gian đông máu
TTGDSK	Truyền thông giáo dục sức khỏe
TH	Thực hành
VSS	Máu lắng
VSV	Vi sinh vật
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
XS	Xác suất
YHCT	Y học cổ truyền

MỤC LỤC

GIẢI NGHĨA CÁC CHỮ VIẾT TẮT 6
1. TRIẾT HỌC MÁC – LÊ NIN 1
2. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊ NIN 11
3. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC 23
4. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 37
5. LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM 51
6. PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG 62
7. KỸ NĂNG MỀM 69
8. XÁC SUẤT THỐNG KÊ 75
9. TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG 84
10. NĂNG LỰC SỐ 93
11. NGÔN NGỮ ANH 1 100
12. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN: NGÔN NGỮ ANH 2 108
13. NGÔN NGỮ ANH 3 116
14. SINH HỌC - DI TRUYỀN 125
15. TÂM LÝ HỌC – ĐẠO ĐỨC Y HỌC 132
16. GIẢI PHẪU 139
17. VI SINH VẬT – KÝ SINH TRÙNG 153
18. SINH LÝ HỌC 166
19. HÓA SINH 174
20. SINH LÝ BỆNH – MIỄN DỊCH 182
21. DƯỢC LÝ 190
22. DỊCH TỄ HỌC 199
23. TỔ CHỨC Y TẾ 205
24. DINH DƯỠNG - TIẾT CHẾ 212
25. TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 219
26. GIÁO DỤC SỨC KHỎE TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG 226
27. Y HỌC CỔ TRUYỀN 233

28. KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG 244
29. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1 250
30. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 2 261
31. THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 271
32. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG 280
33. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA 294
34. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA 1 301
35. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA 2 315
36. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA 329
37. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA 1 341
38. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA 2 351
39. CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM 361
40. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM 374
41. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG 384
42. CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH 395
43. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH 402
44. CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN 410
45. CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC 421
46. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH TRUYỀN NHIỄM 437
47. CHĂM SÓC CHO NGƯỜI CẦN ĐƯỢC PHỤC HỒI CHỨC NĂNG 450
48. CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG 459
49. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI 473
50. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI 479
51. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC 490
52. AN TOÀN NGƯỜI BỆNH 498
53. SỨC KHỎE MÔI TRƯỜNG 505

1. TRIẾT HỌC MÁC – LÊ NIN

1.Tên học phần (tiếng Việt): Triết học Mác - Lênin	Tên tiếng Anh: Marx - Lenin Philosophy
2. Mã học phần:	7GDC001
3. Số tín chỉ:	03
4. Thuộc khối kiến thức	Đại cương
5. Loại học phần	Bắt buộc
6. Phân bố thời gian	
- Lý thuyết	44 giờ
- Kiểm tra điều kiện	1 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	**ThS. Nguyễn Văn Trường** **ThS. Nguyễn Thị Linh và GV nhóm soạn thảo**
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	(Không)
- Học phần học trước:	(Không)
- Học phần song hành:	(Không)

9. Mô tả tóm tắt học phần

Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác – Lê nin, về vai trò của triết học Mác – Lê nin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế xã hội; giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.

10. Mục tiêu của học phần

- ***Kiến thức:*** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về thế giới quan duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và phương pháp luận khoa học của Triết học Mác – Lênin; vai trò định hướng của triết học trong nhận thức và thực tiễn.

- ***Kỹ năng:*** Giúp sinh viên hình thành tư duy khoa học, khả năng vận dụng những quan điểm triết học Mác – Lê nin để phân tích, lý giải các vấn đề của tự nhiên, xã hội và nghề nghiệp.

- ***Thái độ:*** Góp phần bồi dưỡng lập trường chính trị mác - xít, tin tưởng vào đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam; thái độ sống tích cực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được các phạm trù, quy luật cơ bản của triết học Mác – Lênin và vai trò phương pháp luận của triết học đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO2	K3	Vận dụng nguyên lý, quy luật triết học để lý giải hiện tượng tự nhiên, xã hội và thực tiễn nghề nghiệp chuyên ngành.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO3	K2	Giải thích được các luận điểm khoa học của triết học Mác – Lênin làm cơ sở hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học.	Tự học, tự rèn luyện	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu các vấn đề lý luận chính trị.	Tham gia thảo luận và tự học, tự nghiên cứu	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO5	A3	Phê phán các quan điểm sai trái với triết học Mác - Lênin.	Tự học, tự rèn luyện, tự củng cố	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2 Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO1	PLO12
CLO1	K2	
CLO2	K3	
CLO3	K2	
CLO4		A2
CLO5		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				10%
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	10%
A2. Đánh giá giữa học phần (kiểm tra điều kiện)				30%
A2.1	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K2 A3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				60%
A3.1 (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K3 K2 A3	60%
Công thức tính điểm tổng kết: A.1 + A.2 + A.3 = 10% + 30% + 60% = 100%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
		0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. **Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV:** *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

*13.1. **Nhiệm vụ của người học***

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
20 (6 LT + 14 Tự học)	**Chương 1: Khái luận về triết học và triết học Mác – Lênin** 1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học 2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO 5 (A3)
68 (20 LT+ 48 Tự học)	**Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng** 1.Vật chất và ý thức 2. Phép biện chứng duy vật 3. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO 5 (A3)
62 (19 LT+ 43 Tự học)	**Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử** 1. Học thuyết hình thái kinh tế-xã hội 2. Giai cấp và dân tộc 3. Nhà nước và cách mạng 4. Ý thức xã hội 5. Triết học về con người	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO 5 (A3)
01 (01LT)	Kiểm tra điều kiện	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 5 (A3)

*14.2. **Kế hoạch dạy học***

Tuần/ Buổi học	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
		Chương 1: Khái luận về triết học và triết học Mác – Lênin 1.Triết học và vấn đề cơ bản của triết học			

Tuần 1 Buổi 1, 2	**Lý thuyết**	1.1. Khái lược về triết học 1.2. Vấn đề cơ bản của triết học 2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội 2.1. Sự ra đời và phát triển của Triết học Mác – Lê nin 2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác – Lê nin. 2.3. Vai trò của triết học Mác Lê nin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO 5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra	Mức độ tham gia; mức độ tương tác; chất lượng câu trả lời
	Tự học	1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học. 2. Những tiền đề của sự ra đời triết học Mác – Lênin. 3. Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do C. Mác và Ph. Ăngghen thực hiện. Những nội dung chủ yếu V.I. Lênin bổ sung và phát triển triết học Mác. 4. Đối tượng và chức năng của triết học Mác – Lênin. 5. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội và trong thời đại ngày nay.		Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	
	Lý thuyết	**Chương 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng** 1.Vật chất và ý thức 1.1. Vật chất 1.2. Ý thức 2. Phép biện chứng duy vật 2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật			

Tuần 2,3,4/ Buổi 3,4,5,6,7,8		2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật 2.3.Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật. 3. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng 3.1. Quan niệm nhận thức trong lịch sử triết học 3.2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia; mức độ tương tác; chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Quan điểm của triết học Mac-Lê nin về vật chất, ý thức? Ý nghĩa phương pháp luận? 2.Mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức/ Ý nghĩa phương pháp luận? 3. Nội dung hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật? Ý nghĩa phương pháp luận? 3. Nội dung các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật? Ý nghĩa phương pháp luận? 4.Vị trí, nội dung các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật? Ý nghĩa phương pháp luận? 5.Bản chất, nguồn gốc của nhận thức? Ý nghĩa phương pháp luận? 6.Vai trò của thực tiễn với nhận thức? Ý nghĩa phương pháp luận?			
	Thảo luận	Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức dược học			
		Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử 1.Học thuyết hình thái			

		kinh tế-xã hội 1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 1.2. Biện chứng của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất			
Tuần 5,6/Buổi 9,10,11,12	**Lý thuyết**	1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội 1.4.Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên 2. Giai cấp và dân tộc 2.1. Giai cấp 2.2. Dân tộc 2.3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại 3. Nhà nước và cách mạng xã hội 3.1. Nhà nước 3.2. Cách mạng xã hội 4. Ý thức xã hội 4.1. Khái niệm và các yếu tố của tồn tại xã hội, ý thức xã hội 4.2. Tính giai cấp của ý thức xã hội 4.3. Hình thái ý thức xã hội 4.4. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội 5. Triết học về con người 5.1.Con người và bản chất con người 5.2.Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO 4 (A2) CLO 5 (A3	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia; mức độ tương tác; chất lượng câu trả lời
		1. Nội dung cơ bản của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; Ý nghĩa phương pháp			

	Tự học	luận đối với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam. 2. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về giai cấp, đấu tranh giai cấp của triết học Mác – Lênin? Ý nghĩa phương pháp luận trong nhận thức thực tiễn đấu tranh giai cấp ở Việt Nam và trên thế giới? 3. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về nhà nước; Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng Nhà nước Việt Nam. 4.Quan điểm của triết học Mác – Lênin về cách mạng xã hội, phương pháp cách mạng xã hội. Sự vận dụng dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng Việt Nam. 5. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về dân tộc, quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại; ý nghĩa phương pháp luận đối với cách mạng Việt Nam. 6. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về con người; ý nghĩa trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay. 7. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về ý thức xã hội;ý nghĩa trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.			
	Thảo luận	Cơ sở chủ yếu của việc thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần ở Việt Nam?			

Tuần 6/ Buổi 12	Kiểm tra điều kiện		CLO1 (K2) CLO3 (K2) CLO 5 (A3)		Chất lượng câu trả lời

15.Tài liệu học tập:

15.1. Tài liệu/giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Triết học Mác – Lênin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. CTQGST, Hà Nội

15.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn các giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Triết học Mác – Lênin. Nxb. CTQG, Hà Nội

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, Hà Nội

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

ThS. Nguyễn Văn Trường

2. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊ NIN

1. Tên học phần (tiếng Việt): Kinh tế chính trị Mác – Lênin	**Tên tiếng Anh:** Political Economics of Marxism and Leninism
2. Mã học phần:	7GDC002
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	29 giờ
- Đánh giá giữa học phần:	01 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm:	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần	ThS. Nguyễn Văn Trường ThS. Nguyễn Thị Linh và GV nhóm soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần	
-Học phần tiên quyết	Triết học Mác – Lê nin
-Học phần học trước	Triết học Mác – Lê nin
-Học phần song hành	(Không)

9. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung môn học gồm 6 chương: Chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Kinh tế chính trị Mác - Lênin như đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin; từ chương 2 đến chương 6 trình bày những nội dung cơ bản về: Hàng hóa thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng XHCN, Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

10. Mục tiêu của học phần

- ***Kiến thức:*** Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về các phạm trù, quy luật, nguyên lý kinh tế cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lênin; bản chất, động lực và quy luật phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- ***Kỹ năng:*** Giúp sinh viên hình thành năng lực tư duy khoa học, khả năng phân tích – vận dụng các quan điểm của của kinh tế chính trị Mác – Lênin vào nhận thức và thực tiễn.

- ***Thái độ:*** Học phần góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, lập trường chính trị mác - xít vững vàng, thái độ sống tích cực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá
(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được các phạm trù, quy luật, nguyên lý cơ bản và vai trò phương pháp luận của kinh tế chính trị Mác – Lênin đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO2	K3	Vận dụng kiến thức, phương pháp luận kinh tế chính trị Mác - Lênin để lý giải hiện tượng tự nhiên, xã hội và thực tiễn nghề nghiệp chuyên ngành.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO3	K2	Trình bày và giải thích được các luận điểm khoa học cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin.	Tự học, tự rèn luyện	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu các vấn đề lý luận chính trị.	Tham gia thảo luận và tự học, tự nghiên cứu	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO5	A3	Phê phán các quan điểm sai trái với kinh tế chính trị Mác - Lênin.	Tự học, tự rèn luyện,	Theo dõi sự

			tự củng cố	chuyên cần, quan sát sư phạm

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO1	PLO12
CLO1	K2	
CLO2	K3	
CLO3	K2	
CLO4		A2
CLO5		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	10%
A2. Đánh giá giữa học phần (kiểm tra điều kiện)				**30%**
A2.	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	Đáp án	K2 K2 A3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3. (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K3 K2 A3	60%
Công thức tính điểm tổng kết: A.1 + A.2 + A.3 = 10% + 30% + 60% = 100%				

Ghi chú: *Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.*

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% -100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13.Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV: *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14.Kế hoạch giảng dạy

14.1.Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
07 (2LT + 5 Tự học)	**Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin** 1.Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin 2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin 3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
26 (8LT+ 18 Tự học)	**Chương 2. Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường** 1. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa 2. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
26 (8LT+ 18 tự học)	**Chương 3. Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường** 1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư 2. Tích lũy tư bản 3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+10 Tự học)	**Chương 4. Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường** 1. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)

	2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa 3. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản	
14 (4LT+10Tự học)	**Chương 5. Kinh tế thị trường định hướng** XHCN **và các quan hệ lợi ích kinh tế ở VN** 1. Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 3. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
12 (3LT+9 Tự học)	**Chương 6. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam** 1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
01 (1LT)	Kiểm tra điều kiện	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
		Chương 1. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin 1.Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.1. Giai đoạn từ thời cổ đại đến cuối thế kỷ XVIII 1.2. Giai đoạn từ sau thế kỷ XVIII đến nay			

Tuần 1/Buổi 1	**Lý thuyết**	2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 2.Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin 2.1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 2.2. Mục đích nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin 3.1. Chức năng nhận thức K2.2. Chức năng thực tiễn 3.3. Chức năng tư tưởng 3.4. Chức năng phương pháp luận	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin 2. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lê nin. 3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin. 4. Chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin.			
Tuần 2/ Buổi 2, 3	**Lý thuyết**	**Chương 2. Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường** 1. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa 1.1. Sản xuất hàng hóa 1.2. Hàng hóa 1.3. Tiền tệ 1.4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi một số hàng hóa đặc biệt 2. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường 2.1. Thị trường 2.2. Nền kinh tế thị trường và một số quy luật chủ yếu của kinh tế thị trường *2.3. Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường*	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác Chất lượng câu trả lời

	Tự học	1.Điều kiện ra đời của nền sản xuất hàng hóa. Thuộc tính của hàng hóa. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa. Lượng giá trị của hàng hóa. Những nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hoá. Bản chất và chức năng của tiền. 2.Thị trường là gì. Vai trò của thị trường. Ưu thế và khuyết tật của nền kinh tế thịtrường. Các quy luật cơ bản của nền kinh tế thị trường 3.Vai trò của các chủ thể chính tham gia thị trường.		Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	
Tuần 3/ Buổi 4, 5	**Lý thuyết**	**Chương 3. Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường** 1.Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư 1.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư 1.2. Bản chất của giá trị thặng dư 1.3. Phương pháp sản xuất giá trị thặng dư 2. Tích lũy tư bản 2.1. Bản chất của tích lũy tư bản 2.2. Những nhân tố ảnh hưởng tới quy mô tích lũy 2.3. Một số hệ quả của tích lũy tư bản 3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường 3.1. Lợi **nhuận** 3.2. Lợi tức 3.3. Địa tô tư bản chủ nghĩa	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Nguồn gôc và bản chất của giá trị thặng dư. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư. Tỷ suất và khôi lượng giá trị thặng dư. Ý nghĩa thực tiễn của các vấn đề trên. 2.Tích lũy tư bản và các nhân tô" ảnh hưởng đến quy mô tích lũy. Liên hệ và vận dụng.		Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	

		3.Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường. Ý nghĩa thực tiễn.			
Tuần 4/ Buổi 6	**Lý thuyết**	**Chương 4. Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường** 1.Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường 1.1.Độc quyền, độc quyền nhà nước và tác động của độc quyền 1.2.Quan hệ cạnh tranh trong trạng thái độc quyền 2. Lý luận của V.I. Lê nin về các đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tê thị trường tư bản chủ nghĩa 2.1. Lý luận của Lê nin về 5 đặc điểm kinh tế của độc quyền 2.2. Lý luận của V.I.Lê nin về đặc điểm kinh tế của độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản 3. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện ngày nay và vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản 3.1. Biểu hiện mới của độc quyền 3.2. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác Chất lượng câu trả lời
	Tự học	**1. Nguyên nhân hình thành và những đặc điểm kinh tế cơ bản của độc quyền trong chủ nghĩa tư bản. Những biểu hiện mới về kinh tế của độc quyền trong chủ nghĩa tư bản ngày nay.** 2. Nguyên nhân hình thành và			

		đặc điểm của độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. 3.Vai trò và hạn chế phát triển của chủ nghĩa tư bản ngày nay.			
Tuần 4/ Buổi 7	**Lý thuyết**	**Chương 5. Kinh tế thị trường định hướng** XHCN **và các quan hệ lợi ích kinh tế ở VN** 1.Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 1.1. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tê thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa *ở* Việt Nam 1.2. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 2.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 2.2. Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tê thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam 3.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế 3.2. Vai trò của Nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 2.Đặc trưng của kinh tê thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Nhiệm vụ chủ yếu để hoàn thiện thể chê kinh tê thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.			

		3.Khái niệm, đặc trưng và những nhân tố ảnh hưởng đến các quan hệ lợi ích kinh tế. Các quan hệ lợi ích kinh tế chủ yếu trong nền kinh tế thị trường. Sự thông nhất và mâu thuẫn giữa các lợi ích kinh tế. Vai trò của Nhà nước trong việc đảm bảo hài hòa các lợi ích kinh tế.			
Tuần 5/ Buổi 8	**Lý thuyết**	**Chương 6. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam** 1.Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 1.1. Khái quát về cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa 1.2. Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam 2.1. Khái niệm và tính tất yếu khách quan hội nhập kinh tế quốc tế 2.2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến quá trình phát triển ở Việt Nam 2.3. Nội dung, phương hướng, giải pháp của việc nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1. Nội dung cơ bản của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. 2. Quan điểm và những giải pháp để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. 3. Tính tất yếu của hội nhập kinh tế quốc tế và những tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đối với Việt Nam. 4.Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam.		Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	

	Kiểm tra điều kiện		CLO1 (K2) CLO3 (K2) CLO5 (A3)		Chất lượng câu trả lời

15.Tài liệu học tập:

15.1. Tài liệu giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. CTQGST, Hà Nội

15.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn các giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Nxb. CTQG, Hà Nội

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, Hà Nội

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

ThS. Nguyễn Văn Trường

3. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Tên học phần (tiếng Việt): Chủ nghĩa xã hội khoa học	**Tên tiếng Anh:** Scientific Socialism
2. Mã học phần:	7GDC003
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	29 giờ
- Đánh giá giữa học phần:	01 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm:	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần	ThS. Nguyễn Văn Trường ThS. Nguyễn Thị Linh và nhóm soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần	
-Học phần tiên quyết	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin
-Học phần học trước	Không
-Học phần song hành	Không

9. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung học phần gồm 7 chương: Chương 1, trình bày những quan điểm cơ bản về: quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học; từ Chương 2 đến Chương 7 trình bày về: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề dân tộc và tôn giáo và Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

10. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống tri thức cơ bản, khoa học và cách mạng về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về con đường phát triển tất yếu của xã hội loài người tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

- Kỹ năng: Sinh viên biết vận dụng những tri thức khoa học đã học vào giải thích những vấn đề chính trị - xã hội trong đời sống và các hoạt động nhận thức, thực tiễn khác.

- ***Thái độ:*** Góp phần giúp sinh viên củng cố thế giới quan khoa học, lập trường chính trị, tin tưởng vào chế độ xã hội chủ nghĩa; có thái độ sống tích cực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, đấu tranh bảo vệ các quan điểm của chủ nghĩa xã hội khoa học.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được các nguyên lý, quan điểm, quy luật cơ bản và vai trò phương pháp luận của chủ nghĩa xã hội khoa học đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO2	K3	Vận dụng nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa xã hội khoa học để phân tích các vấn đề chính trị – xã hội, liên hệ ngành nghề đang học.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO3	K2	Trình bày và giải thích được các luận điểm khoa học cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học	Tự học, tự rèn luyện	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu các vấn đề lý luận chính trị.	Tham gia thảo luận và tự học, tự nghiên cứu	Theo dõi sự chuyên cần, quan

				sát sư phạm
CLO5	A3	Phê phán các quan điểm sai trái với chủ nghĩa xã hội khoa học.	Tự học, tự rèn luyện, tự củng cố	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO1	PLO12
CLO1	K2	
CLO2	K3	
CLO3	K2	
CLO4		A2
CLO5		A3

12.Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1.Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	10%
A2. Đánh giá giữa học phần (kiểm tra điều kiện)				**30%**
A2.	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	Đáp án	K2 K2 A3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**

A3. (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K3 K2 A3	60%
Công thức tính điểm tổng kết: A.1 + A.2 + A.3 = 10% + 30% + 60% = 100%				

Ghi chú: *Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.*

12.2.Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu

Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13.Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV: *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14.Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
07 (2LT + 5 Tự học)	**Chương 1. Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học** 1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học 2.Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học 3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
26 (8LT+ 18 Tự học)	**Chương 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân** 1.Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân 2.Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay 3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+ 10 Tự	**Chương 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1. Chủ nghĩa xã hội	CLO1 (K2) CLO2 (K3)

học)	2.Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+10 Tự học)	**Chương 4. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa** 1.Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa 2.Nhà nước xã hội chủ nghĩa 3.Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+10 Tự học)	**Chương 5. Cơ cấu xã hội-giai cấp và Liên minh giai cấp tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Viêt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+10Tự học)	**Chương 6. Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
10 (3LT+7 Tự học)	**Chương 7. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình 2.Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
01 (1LT)	Kiểm tra điều kiện	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)

14.2.Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
Tuần 1/ Buổi 1	**Lý thuyết**	**Chương 1. Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học** l. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học 1.1.Hoàn cảnh lịch sử ra đời Chủ nghĩa xã hội khoa học 1.2. Vai trò của Các Mác và Phriđrích Ăngghen 2.Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học 2.1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học 2.2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới 2.3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của Chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.LLênin qua đời đến nay 3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học 3.1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học 3.2. Phương pháp nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học 3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời

	Tự học	1.Điều kiện kinh tế- xã hội và vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen trong việc hình thành Chủ nghĩa xã hội khoa học. 2.Vai trò của V.I.Lênin trong bảo vệ và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học. 3.Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học? So sánh với đối tượng của triết học. 4.Những đóng góp về lý luận chính trị - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam qua 30 năm đổi mới.			
Tuần 2/ Buổi 3,4	**Lý thuyết**	**Chương 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân** 1.Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân 1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân 1.2. Nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân 1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 2.Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay 2.1. Giai cấp công nhân hiện nay 2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của GCCN trên thế giới hiện nay 3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam 3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam 3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời

		3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay			
	Tự học	1.Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân. 2.Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. 3.Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thế giới hiện nay. 4. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay. 5.Phương hướng và giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.			
Tuần 3/ Buổi 5	**Lý thuyết**	**Chương 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** l. Chủ nghĩa xã hội 1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa 1.2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội 1.3.Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội 2.Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.2. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.3. Nội dung của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu

		3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa 3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam		huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	trả lời
	Tự học	1.Đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin. 2.Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, liên hệ đặc điểm thời kỳ quá độ ở Việt Nam. 3.Đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.			
Tuần 3/ Buổi 6	**Lý thuyết**	**Chương 4. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa** 1.Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa **1.1.Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ** 1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa 2.Nhà nước xã hội chủ nghĩa **2.1.Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa** 2.2.Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa 3.Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam **3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam** **3.3. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay**	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
		1.Khái niệm, bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.			

	Tự học	2.Bản chất và chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa. 3.Bản chất và định hướng xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. 4.Nội dung và định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.Liên hệ trách nhiệm cá nhân trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.			
Tuần 4/ Buổi 7	**Lý thuyết**	**Chương 5. Cơ cấu xã hội-giai cấp và Liên minh giai cấp tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội **1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội** 1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội **2.1. Xét dưới góc độ chính trị** 2.2. Xét dưới góc độ kinh tế 3.Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Viêt Nam 3.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thơi kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
		1.Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và liên hệ ở Việt Nam.			

		2.Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vì sao phải thực hiện liên minh giai cấp, tầng lớp. Vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp cơ bản trong cơ cấu xã hội - giai cấp Việt nam.			
	Tự học	3.Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta hiện nay. 4.Trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.			
	Lý thuyết	**Chương 6. Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1.1.Chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc 1.2. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam 2.Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo 2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay 3. Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam 3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam 3.2.Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác Chất lượng câu trả lời
		1.Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.			

Tuần 4/ Buổi 8	**Tự học**	2.Quan điểm, tư tưởng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. 3.Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. 4.Quan điểm, tư tưởng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. 5.Mối quan hệ giữa dân tộc với tôn giáo ở Việt Nam và ảnh hưởng của mối quan hệ đó đến sự ổn định chính trị - xã hội của đất nước, đến độc lập, chủ quyền của Tổ quốc.			
Tuần 5/ Buổi 9	**Lý thuyết**	**Chương 7. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1.Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình 1.1.Khái niệm gia đình 1.2. Vị trí gia đình trong xã hội 1.3. Chức năng cơ bản của gia đình 2.Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.1. Cơ sở chính trị - xã hội 2.2. Cơ sở kinh tế-xã hội **2.3. Cở sở văn hóa** 2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ 3.Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	CLO1 (K2) CLO2 (K3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất

		3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 3.2. Phương hướng cơ bản để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	lượng câu trả lời
	Tự học	1.Vị trí, chức năng của gia đình. 2.Cơ sở của gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 3.Những biến đổi cơ bản của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 4.Phương hướng xây dựng và phát triển gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.			
	Kiểm tra giữa kỳ		CLO1 (K2) CLO3 (K2) CLO5 (A3)		Chất lượng câu trả lời

15.Tài liệu học tập:

15.1. Tài liệu giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. CTQGST, Hà Nội

15.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn các giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học Nxb. CTQG, Hà Nội

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, Hà Nội

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

ThS. Nguyễn Văn Trường

4. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Tên học phần (tiếng Việt): Tư tưởng Hồ Chí Minh	**Tên tiếng Anh:** Ho Chi Minh Thought
2. Mã học phần:	7GDC004
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	29 giờ
- Đánh giá giữa học phần:	01 giờ
-Tự học, tự nghiên cứu, trải nghiệm	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần	ThS. Nguyễn Thị Linh ThS. Nguyễn Văn Trường và nhóm GV soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần	
-Học phần tiên quyết	Chủ nghĩa xã hội khoa học
-Học phần học trước	Không
-Học phần song hành	Không

9. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh được kết cấu làm 6 chương. Chương 1 trình bày về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Chương 2 giới thiệu về cơ sở và quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chương 3 đến chương 6 bao gồm các quan điểm về: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người của Hồ Chí Minh

10. Mục tiêu của học phần

- ***Kiến thức:*** Học phần trang bị cho sinh viên hệ thống quan điểm cơ bản, nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng, sáng tạo và giá trị của Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- ***Kỹ năng:*** Sinh viên vận dụng được phương pháp luận khoa học, các quan điểm của tư tưởng Hồ Chí Minh vào quán triệt, thực hiên đường lối của Đảng Cộng sản

Việt Nam và các hoạt động nhận thức, thực tiễn trong cuộc sống.

- ***Thái độ:*** Sinh viên có niềm tin vào giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi soi đường cho sự sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giàng thắng lợi, đấu tranh chống các quan điểm sai trái với tư tưởng Hồ Chí Minh.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được các quan điểm cơ bản và vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO2	K3	Vận dụng các quan điểm và phương pháp luận tư tưởng Hồ Chí Minh để lý giải hiện tượng tự nhiên, xã hội và thực tiễn nghề nghiệp chuyên ngành.	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO3	K2	Giải thích được các luận điểm khoa học cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh	Tự học, tự rèn luyện	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu các vấn đề lý luận chính trị.	Tham gia thảo luận và tự học, tự nghiên cứu	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO5	A3	Phê phán các quan điểm sai trái với tư tưởng Hồ Chí Minh.	Tự học, tự rèn luyện, tự củng cố	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO1	PLO12
CLO1	K2	
CLO2	K3	
CLO3	K2	
CLO4		A2
CLO5		A3

12.Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1.Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	10%
A2. Đánh giá giữa học phần (kiểm tra điều kiện)				**30%**
A2.	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	Đáp án	K2 K2 A3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3. (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K3 K2 A3	60%
Công thức tính điểm tổng kết: A.1 + A.2 + A.3 = 10% + 30% + 60% = 100%				

Ghi chú: *Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.*

12.2.Các bộ tiêu chí đánh giá (rubrics đánh giá của học phần)

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
		0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13.Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV: *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14.Kế hoạch giảng dạy

14.1.Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
07 (2LT+5Tự học)	**Chương 1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh** 1.Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Đối tượng nghiên cứu 3. Phương pháp nghiên cứu 4. Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
12 (3LT+9Tự học)	**Chương 2. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh** 1.Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh 3. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
20 (6LT+14Tự học)	**Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội** 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội 4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
20 (6LT+14Tự học)	**Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân** 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3)

	2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân 3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước	CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
14 (4LT+10Tự học)	**Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế** 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế 3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong giai đoạn hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
26 (8LT+18Tự học)	**Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người** 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người 4. Xây dựng văn hóa, đạo đức con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
01 (1LT)	Kiểm tra điều kiện	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)

14.2.Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	**Hình thức tổ chức dạy học**	**Nội dung chi tiết**	**Chuẩn đầu ra học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
		Chương 1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh 1.Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh			

Tuần 1/Buổi 1	**Lý thuyết**	**1.1. Khái niệm** 1.2. Nội dung khái niệm 2. Đối tượng nghiên cứu 2.1. Hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh 2.2. Quá trình "hiện thực hóa" hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh 3. Phương pháp nghiên cứu 3.1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh 3.2. Một số phương pháp cụ thể 4. Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh 4.1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận 4.2 Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước 4.3 Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh. 2.Phương pháp nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh. 3.Ý nghĩa, giá trị của việc học tập và nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.			
		Chương 2. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh 1.Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh			

Tuần 2/ Buổi 2, 3	**Lý thuyết**	1.1. Cơ sở thực tiễn 1.2. Cơ sở lý luận 1.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh 2. Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh 2.1. Thời kỳ từ ngày 5-6-1911 trở về trước 2.2. Thời kỳ từ từ ngày 6-6-1911 đến ngày 30-12-1920 2.3. Thời kỳ từ ngày 31-12-1920 đến ngày 3-2-1930 2.4. Thời kỳ từ ngày 4-2-1930 đến ngày 28-1-1941 2.5. Thời kỳ từ ngày 29-1-1941 đến ngày 2-9-1969 3. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh 3.1. Đối với cách mạng Việt Nam 3.2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. 2.Những tiền đề lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. 3.Nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh 4. Các giai đoạn của quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. 5. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam			
		Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc			

Tuần 3/ Buổi 4, 5	**Lý thuyết**	1.1. Vấn đề độc lập dân tộc 1.2. Về cách mạng giải phóng dân tộc 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội 2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội 3.1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội 3.2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc 3.3. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội 4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay 4.1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định 4.2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa 4.3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác Chất lượng câu trả lời

		4.4. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị			
	Tự học	1.Quan điểm Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc. 2.Vì sao Hồ Chí Minh cho rằng cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản? Nêu ý nghĩa của quan điểm trên. 3.Quan điểm của Hồ Chí Minh: "Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng". 4.Quan điểm của Hồ Chí Minh động lực của chủ nghĩa xã hội. Trách nhiệm của thanh niên trong việc góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. 5.Mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh.			
		Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 1.1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam 1.2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân			

Tuần 4/ Buổi 6	**Lý thuyết**	dân, do nhân dân, vì nhân dân 2.1. Nhà nước dân chủ 2.2. Nhà nước pháp quyền 2.3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh 3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước 3.1. Xây dựng Đảng thật sự TSVM 3.2. Xây dựng Nhà nước	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Quan điểm Hồ Chí Minh về tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của quan điểm này. 2.Quan điểm Hồ Chí Minh về Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Anh (chị) sẽ làm gì để phát huy quyền "là chủ" và "làm chủ" của mình trong công cuộc xây dựng, đổi mới và bảo vệ Tổ quốc. 3. Để xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, Hồ Chí Minh đã đặt ra những yêu cầu gì.			
		Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc 1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc 1.2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc			

Tuần 4/ Buổi 7	**Lý thuyết**	1.3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc 1.4. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc 1.5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế 2.1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế 2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức 2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế 3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong giai đoạn hiện nay 3.1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng. 3.2. Một số vấn đề cơ bản về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí dưới sự lãnh đạo của Đảng hiện nay	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp cách mạng theo quan điểm Hồ Chí Minh. Ý nghĩa của quan điểm này đối với cách mạng Việt Nam. 2.Quan điểm của Hồ Chí Minh về lực lượng của đại đoàn kết toàn dân tộc. 3.Giải thích vì sao sự nghiệp cách mạng Việt Nam cần thiết phải kết hợp			

		đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế.			
Tuần 5/ Buổi 8	**Lý thuyết**	**Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người** 1.Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 1.1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác 1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa 1.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 2.1. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người CM 2.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng 2.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người 3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người 3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người 3.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người 4. Xây dựng văn hóa, đạo đức con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời

		4.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người 4.2. Xây dựng đạo đức cách mạng bằng việc đẩy mạnh học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh			
	Tự học	1.Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới. 2.Quan điểm: Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng. 3.Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và xây dựng con người.			
	Kiểm tra giữa kỳ		CLO1 (K2) CLO3 (K2) CLO5 (A3)		Chất lượng câu trả lời

15.Tài liệu học tập:

15.1. Tài liệu/giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. CTQGST, Hà Nội

15.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn các giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nxb. CTQG, Hà Nội

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, Hà Nội

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

ThS. Nguyễn Văn Trường

5. LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Tên học phần (tiếng Việt): Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	**Tên tiếng Anh:** History of the Vietnamese Communist Party
2. Mã học phần:	7GDC005
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	29 giờ
- Đánh giá giữa học phần:	01 giờ
-Tự học, tự nghiên cứu, trải nghiệm	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần	ThS. Nguyễn Thị Linh ThS. Nguyễn Văn Trường và GV nhóm soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần	
-Học phần tiên quyết	Tư tưởng Hồ Chí Minh
-Học phần học trước	Không
-Học phần song hành	Không

9. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam bao gồm hệ thống các quan điểm về: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945); Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm,hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975); Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay) và Kết luận.

10. Mục tiêu của học phần

- ***Kiến thức:*** Học phần cung cấp cho sinh viên tri thức về quá trình ra đời, nội dung lịch sử cơ bản, hệ thống, khách quan về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

- ***Kỹ năng:*** Rèn luyện cho sinh viên có phong cách tư duy lý luận gắn liền với thực tiễn, phát huy tính năng động sáng tạo của người học; vận dụng những tri thức về sự lãnh đạo của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

- ***Thái độ:*** Củng cố niềm tin của sinh viên đối với sự lãnh đạo của Đảng, phê phán những sai trái về lịch sử Đảng.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được nội dung, tính đúng đắn, sáng tạo của các quan điểm cơ bản, đường lối cách mạng và ý nghĩa, bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng.	Thuyết trình,s diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO2	K3	Vận dụng phương pháp luận khoa học và các bài học kinh nghiệm của Đảng để phân tích các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, liên hệ ngành nghề đang học	Thuyết trình, diễn giải, trình chiếu Powerpoint hỏi đáp, thảo luận, giao câu hỏi ôn tập về nhà, tự học	Trả lời câu hỏi ôn tập, hỏi đáp; bài kiểm tra, thi
CLO3	K2	Trình bày và giải thích được những kiến thức cơ bản và phương pháp luận của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	Tự học, tự rèn luyện	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu các vấn đề lý luận chính trị.	Tham gia thảo luận và tự học, tự nghiên cứu	Hồ sơ theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm
CLO5	A3	Phê phán các quan điểm sai trái với Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	Tự học, tự rèn luyện, tự củng cố	Theo dõi sự chuyên cần, quan sát sư phạm

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO1	PLO12

CLO1	K2	
CLO2	K3	
CLO3	K2	
CLO4		A2
CLO5		A3

12.Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1.Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	10%
A2. Đánh giá giữa học phần (kiểm tra điều kiện)				**30%**
A2.	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	Đáp án	K2 K2 A3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3. (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	K2 K3 K2 A3	60%
Công thức tính điểm tổng kết: A.1 + A.2 + A.3 = 10% + 30% + 60% = 100%				

Ghi chú: *Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.*

12.2.Các bộ tiêu chí đánh giá *(rubrics đánh giá của học phần)*

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5 Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	2,5 đến < 3,3 Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	3,3 đến < 4,0 Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	4,0 đến 5,0 Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13.Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV: *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14 Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
07 (2LT+5 Tự học)	**Chương Nhập môn** **Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập học phần lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam** 1. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 3. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 4. Mục đích, yêu cầu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
34 (10LT+ 24 Tự học)	**Chương 1** **Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)** 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/ 1930) 2. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
30 (9LT+ 21 Tự học)	**Chương 2** **Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm,hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975)** 1. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 2. Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
28 (8LT+20Tự học)	**Chương 3** **Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay) và Kết luận** 1. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế (từ năm 1986 đến nay) 3. Kết luận về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)
01 **(1LT)**	Kiểm tra điều kiện	CLO1 (K2) CLO3 (K2) CLO5 (A3)

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
Tuần 1/Buổi 1	**Lý thuyết**	**Chương Nhập môn** **Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam** 1.Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 1.1. Nghiên cứu sâu sắc, có hệ thống các sự kiện lịch sử Đảng 1.2. Nghiên cứu cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng 1.3. Nghiên cứu những thắng lợi, thành tựu, kinh nghiệm, bài học của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo 1.4.Nghiên cứu hệ thống tổ chức, công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ lịch sử 2. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 2.1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng 2.2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng 3. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam 3.1. Quán triệt phương pháp luận sử học 3.2 Các phương pháp cụ thể 4. Mục đích, yêu cầu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời

		4.1. Mục tiêu của nghiên cứu, học tập môn học lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là nâng cao nhận thức, hiểu biết về Đảng Cộng sản Việt Nam 4.2. Giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, củng cố, bồi đắp niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng			
	Tự học	1.Đối tượng nghiên cứu của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. 2.Chức năng, nhiệm vụ, nội dung của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. 3.Mục đích, yêu cầu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.			
Tuần 2/ Buổi 2, 3	**Lý thuyết**	**Chương 1** **Đảng Cộng sản Việt Nam ra đờivà lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)** 1.Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/ 1930) 1.1. Bối cảnh lịch sử 1.2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng 1.3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 1.4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) 2.1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932- 1935 2.2. Phong trào dân chủ 1936-1939	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời

		2.3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 2.4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945		Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	
	Tự học	1.Điều kiện cần thiết dẫn tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tháng 2-1930. 2.Nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên được Hội nghị thành lập Đảng (2-1930) thông qua. 3.Vai trò lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc 1930-1945. 4.Đặc điểm, tính chất, kinh nghiệm và ý nghĩa lịch sử của cuộc Cánh mạng Tháng Tám năm 1945.			
	Lý thuyết	**Chương 2** **Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975)** 1.Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 1.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946 1.2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình thực hiện (1946-1950) 1.3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954) 1.4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ. 2. Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975) 2.1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam - Bắc 1954-1965		Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp	Mức độ

Tuần 3/ Buổi 4, 5		2.2. Lãnh đạo cách mạng cả nước 1965-1975 2.3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954- 1975	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1.Đường lối và sự chỉ đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ 1945-1954 2. Ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1945-1954. 3. Những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1945-1954. 4.Sự phát triển đường lối và khái quát quá trình chỉ đạo thực hiện của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975. 5.Đặc điểm, ý nghĩa thắng lợi và những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975. 6.Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975.			
		Chương 3 **Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay) và Kết luận** 1.Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 1.1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981 1.2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986 2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH và hội			

Tuần 4/ Buổi 6,7	**Lý thuyết**	nhập quốc tế (từ năm 1986 đến nay) 2.1.Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội 1986-1996 2.2.Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhậpquốc tế từ năm 1996 đến nay 2.3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới 3. Kết luận về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 (K2) CLO2 (K3) CLO3 (K2) CLO4 (A2) CLO5 (A3)	Sinh viên đọc bài trước khi tới lớp Giảng viên giảng lý thuyết Thảo luận các tình huống và câu hỏi giảng viên đặt ra Tự học, tự củng cố, tự thực hiện hành vi	Mức độ tham gia. Mức độ tương tác. Chất lượng câu trả lời
	Tự học	1. Những nội dung lớn về sự lãnh đạo của Đảng đối với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1976-1986. 2. Nội dung quan điểm của Đảng về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam phải trải qua nhiều chặng đường. 3. Nội dung, bước đi, cách làm thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong chặng đường đầu tiên và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế. 4. Nội dung đường lối đổi mới toàn diện của Đại hôi VI và quá trình thực hiên. 5.Nội dung Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991 và bổ sung, phát triển năm 2011). 6.Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. 7.Thành tựu, ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đổi mới. 8. Kết luận về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam			

	Kiểm tra giữa kỳ		CLO1 (K2) CLO2(K3) CLO3 (K2) CLO5 (A3)		Chất lượng câu trả lời

15.Tài liệu học tập:

15.1. Tài liệu/giáo trình chính

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. CTQGST, Hà Nội

15.2. Tài liệu tham khảo

[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn các giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Nxb. CTQG, Hà Nội

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQGST, Hà Nội

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

ThS. Nguyễn Văn Trường

6. PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

1. Tên học phần (tiếng Việt): Pháp luật đại cương	**Tên tiếng Anh:** Fundamentals of Law
2. Mã học phần:	7GDC006
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Khối kiến thức giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	29
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0
- Đánh giá giữa học phần	1
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	60
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Đặng Thúy Quỳnh ThS. Nguyễn Thị Việt Mỹ và nhóm GV soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Triết học Mác- Lênin
- Học phần song hành:	

9. Mô tả tóm tắt học phần:

Là học phần bắt buộc thuộc phần kiến thức đại cương, giảng dạy cho sinh viên các trường đại học không chuyên ngành luật. Học phần gồm các kiến thức khái quát chung về Nhà nước và pháp luật; hệ thống pháp luật; luật hiến pháp; luật hành chính; luật dân sự; luật hình sự; giúp sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về pháp luật Việt Nam, áp dụng vào thực tiễn, nâng cao ý thức pháp luật, đánh giá, định hướng hành vi của mình và người khác theo chuẩn mực pháp lý, tôn trọng và thực hiện pháp luật.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Lĩnh hội được các kiến thức về nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, hình thức, chức năng, kiểu Nhà nước. Hiểu biết cơ bản về nguồn gốc, bản chất, quy phạm, quan hệ pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật Việt Nam. Có kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt

	pháp điều chỉnh 4.3. Một số nội dung cơ bản của Luật Dân sự	CLO4(A3),	nhớ và đặt câu hỏi	
8/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 6: (2) Luật Dân sự** 4.1. Khái niệm 4.2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh 4.3. Một số nội dung cơ bản của Luật Dân sự	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(SA),	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
9/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 7: Luật Hình sự** 4.1. Khái niệm 4.2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh 4.3. Một số nội dung cơ bản của Luật Hình sự	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),	Thuyết giảng, Đọc tài liệu, thảo luận, phát biểu ý kiến, bảo vệ quan điểm	Thuyết trình, làm việc nhóm, thi viết, tự luận
10/1 3(LT: 2, TH: 1)	**Ôn tập, thi giữa kỳ**	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3),	- Sinh viên làm bài	Chất lương nội dung bài thi

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

- Nguyễn Thị Huế, chủ biên (2022), Giáo trình Pháp luật đại cương, Đại học kinh tế quốc dân, Nhà xuất bản Đại học kinh tế quốc dân.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hợp Toàn (2012), Giáo trình Pháp luật đại cương, Đại học kinh tế quốc dân, Nhà xuất bản Tân Việt.

- Giáo trình Lí luận chung về Nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nhà xuất bản tư pháp, 2020;

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2025

Lãnh đạo khoa | **Giảng viên biên soạn**

Đặng Thuý Quỳnh

TS. Đặng Thúy Quỳnh

2/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 2: (1) Đại cương về pháp luật** 2.1. Nguồn gốc hình thành pháp luật 2.2. Bản chất của pháp luật 2.3. Hình thức pháp luật	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO5(A3)	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
3/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 2: (2) Đại cương về pháp luật** 2.4. Quy phạm pháp luật 2.5. Quan hệ pháp luật 2.6. Thực hiện pháp luật 2.7. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO5(A3)	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
4/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 3: Hệ thống pháp luật Việt Nam** 3.1. Khái niệm, đặc điểm của hệ thống pháp luật 3.2. Những căn cứ để phân chia ngành luật 3.3. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3)	Thuyết giảng Minh họa trực quan; câu hỏi /Bài tập/ tình huống - Ghi chép, quan sát Đặt câu hỏi Đọc tài liệu, thảo luận và trả lời	Thảo luận, bài tập tình huống, bài tập nhóm
5/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 4: Luật Hiến pháp** 4.1. Khái niệm 4.2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh 4.3. Một số nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
6/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 5: Luật Hành chính** 4.1. Khái niệm 4.2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh 4.3. Một số nội dung cơ bản của Luật Hành chính	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
7/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 6: (1) Luật Dân sự** 4.1. Khái niệm 4.2. Đối tượng điều chỉnh và phương	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3),	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi	Vấn đáp, thuyết trình

14.1.Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
03	Chương 1: Đại cương về Nhà nước	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO4(A3)
06	Chương 2: Đại cương về pháp luật	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO4(A3)
03	Chương 3: Hệ thống pháp luật Việt Nam	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),
03	Chương 4: Luật Hiến pháp	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(S2), CLO4(A3)
03	Chương 5: Luật Hành chính	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),
06	Chương 6: Luật Dân sự	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),
03	Chương 7: Luật Hình sự	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3), CLO4(A3),
03	Ôn tập, thi giữa kỳ	CLO1(K3), CLO2(K3), CLO3(K3),

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1 3(LT: 3, TH: 0)	**Chương 1: Đại cương về Nhà nước** 1.1. Những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước 1.2. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO5(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% -100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

- Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% thời lượng trên lớp và tự tìm kiếm tài liệu, tự học ở nhà.

- Ôn lại bài cũ, thực hiện đầy đủ các bài kiểm tra và bài tập giảng viên giao.

14. Kế hoạch giảng dạy

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO2	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K3	
CLO3	K3	
CLO4		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1.Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A3	
A1.2	Thảo luận nhóm; GV đánh giá và lưu hồ	Rubric đánh giá thảo luận nhóm	K3 K3 K3 A3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Ví dụ: - Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	- Đáp án	K3 K3 K3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	K3 K3 K3	
Công thức tính điểm tổng kết: Đánh giá thường xuyên * 0,15 + Đánh giá giữa học phần *0,25 + Đánh giá kết thúc học phần * 0,60				

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Trình bày các rubrics đánh giá của học phần

Nam: luật Hiến pháp Việt Nam, luật Hành chính Việt Nam, luật Dân sự Việt Nam, luật Hình sự Việt Nam.

- CO2: Có kỹ năng đọc hiểu các tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật; có kỹ năng phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề pháp lý cơ bản.

- CO3: Có ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật; có thái độ đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐ NL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Giải thích được các nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật, như: nguồn gốc ra đời, bản chất, đặc điểm, chức năng, kiểu Nhà nước, hình thức Nhà nước; cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đặc điểm của pháp luật; khái niệm quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	Thuyết giảng, lấy ví dụ minh họa	Tự luận
CLO2	K3	Vận dụng được các quy định cơ bản của pháp luật Việt Nam trong các ngành luật: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Hôn nhân và Gia đình vào phân tích các vấn đề liên quan	Thuyết giảng, lấy ví dụ minh họa	Tự luận
CLO3	K3	Vận dụng được hệ thống văn bản quy phạm pháp luật vào các tình huống cụ thể trong thực tiễn	Thảo luận, bài tập tình huống	Vấn đáp, tự luận
CLO4	A3	Chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm trong học tập, nghiên cứu và công tác liên quan đến học phần	Thuyết trình, làm việc nhóm	Hồ sơ về kế hoạch học tập của sinh viên

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

7. KỸ NĂNG MỀM

(Soft skills)

1. Tên học phần (tiếng Việt): Kỹ năng mềm	**Tên tiếng Anh:** Soft skills
2. Mã học phần:	7GDC007
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	15
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	14
- Đánh giá giữa học phần	1
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	60
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	- ThS. Phan Thị Thơm - ThS. Vũ Thị Tố Uyên
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

9. Tóm tắt nội dung học phần :

Học phần kỹ năng mềm giúp sinh viên có thể thích ứng tốt với cộng đồng, cuộc sống và môi trường xung quanh. Học phần giúp sinh viên vận dụng các kiến thức khoa học thành các kỹ năng thái độ trong học tập và cuộc sống. Kỹ năng mềm mang tính mềm dẻo, linh động tùy thuộc vào hoàn cảnh và môi trường, phụ thuộc nhiều vào tương tác giữa người và người trong cuộc sống, công việc và nó chủ yếu mang tính "nghệ thuật". Trái lại với kỹ năng cứng kỹ năng mềm thay đổi theo môi trường, theo con người tiếp xúc cụ thể, và cần độ nhạy cảm xúc để thích nghi, nắm bắt và vận dụng. Kỹ năng mềm thường được lĩnh hội qua trải nghiệm, các va chạm trong cuộc sống.

10. Mục tiêu của học phần:

CO1. Sinh viên lĩnh hội được các nội dung của 7 vấn đề thuộc kỹ năng mềm, đồng thời xác định, phân tích được các nội dung cụ thể trong từng vấn đề thuộc nội dung học phần, liên hệ được lý thuyết với các vấn đề trong hoạt động thực tiễn.

CO2: Giúp sinh viên hình thành và phát triển các kỹ năng cần thiết trong giao tiếp, ứng xử trong văn hóa học đường, nhận thức bản thân, quản lý các hoạt động của bản thân trong cuộc sống, đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, sở trường, sở đoản của bản thân để xác định mục tiêu học tập, mục tiêu sống, biết cách lập kế hoạch cho bản thân,

đưa ra các mục tiêu phù hợp cho cuộc sống, học tập và công việc, biết cách xây dựng và quản lý các nguồn lực về tài chính, thời gian...

CO3: Sinh viên tự tin tiếp nhận kiến thức, tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ về những vấn đề lý luận, thực tiễn liên quan đến ngành nghề đào tạo và định hướng được đào tạo, tích lũy kiến thức ngoài chuyên môn hỗ trợ cho nghề nghiệp sau này ngay từ khi còn là sinh viên.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐ NL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	***Vận dụng*** được các kiến thức cơ bản trong các kỹ năng mềm cơ bản phục vụ cho kỹ năng chuyên môn chính.	Thuyết giảng lấy ví dụ minh họa	Tự luận
CLO2	S4	***Phát triển*** các kỹ năng mềm cần thiết trong qúa trình học tập, trong cuộc sống và trong tương tác với đối tác khi thực hiện chuyên môn	Thảo luận, câu hỏi tình huống	Vấn đáp hặc tự luận
CLO3	A3	***Chia sẻ*** kiến thức và kinh nghiệm trong các hoạt động học tập, cuộc sống và chuyên môn khi công tác.	Kế hoạch	Hồ sơ thực hiện kế hoạch

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.3. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trìn đàotạo		
	PLO2	POL11	PLO12
CLO1	K3		
CLO2		S4	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A3	
A1.2	Thảo luận nhóm; GV đánh giá và lưu hồ	Rubric đánh giá thảo luận nhóm	A3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Ví dụ: - Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	- Đáp án	K3 S4	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	K3 S4	
Công thức tính điểm tổng kết: Đánh giá thường xuyên * 0,1 + Đánh giá giữa học phần *0,3 + Đánh giá kết thúc học phần * 0,60				

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

12.2.Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80%-89% lý thuyết lên lớp	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý	Dự 95% -100% số giờ lên lớp lý thuyết

				thuyết	
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện50-60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 60-80% nhiệm nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung phẩm đáp yêu cầu sản ứng	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

- Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% thời lượng trên lớp và tự tìm kiếm tài liệu, tự học ở nhà.

- Ôn lại bài cũ, thực hiện đầy đủ các bài kiểm tra và bài tập giảng viên giao.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
4	Vấn đề 1: Kỹ năng học tập ở bậc đại học	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)
4	Vấn đề 2: Kỹ năng giao tiếp	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)
4	Vấn đề 3. Nhận thức bản thân - Xác định mục tiêu nghề nghiệp	CLO1(K3) CLO2(S4)

		CLO3(A3)
2	**Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ**	CLO1(K3), CLO2(S4),
4	Vấn đề 4: Kỹ năng thuyết trình	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)
4	Vấn đề 5: Kỹ năng làm việc nhóm	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)
4	Vấn đề 6: Kỹ năng tìm việc làm	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)
4	Vấn đề 7: Kỹ năng Kaizen – 5S	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 1: Kỹ năng học tập ở bậc đại học	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
2/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 2: Kỹ năng giao tiếp	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
3/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 3. Nhận thức bản thân - Xác định mục tiêu nghề nghiệp	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
4/1 2(1LT, 1TH)	**Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ**	CLO1(K3) CLO2(S4)	- Sinh viên làm bài	Chấm bài
5/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 4: Kỹ năng thuyết trình	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình

6/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 5: Kỹ năng làm việc nhóm	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng - Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
7/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 6: Kỹ năng tìm việc làm	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình
8/1 4(LT:2, TH:2)	Vấn đề 7: Kỹ năng Kaizen – 5S	CLO1(K3) CLO2(S4) CLO3(A3)	Thuyết giảng-Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	Vấn đáp, thuyết trình

15.Tài liệu học tập:

15.1.Tài liệu bắt buộc

- Tập bài giảng Kỹ năng mềm - Khoa cơ bản, Trường ĐH Đông Đô

15.2. Tài liệu tham khảo:

- Đàm Khải Hoàn (2010), 'Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe' NXB Đại học Quốc gia.

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2025

Lãnh đạo khoa

Giảng viên biên soạn

ThS. Phan Thị Thơm

8. XÁC SUẤT THỐNG KÊ

(Probability statistics)

1. Tên học phần (tiếng Việt): Xác suất thống kê	**Tên tiếng Anh:** Probability statistics
2. Mã học phần:	7GDC028
3. Số tín chỉ:	02
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Khối kiến thức giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	20
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	14
- Đánh giá giữa học phần, ôn tập	(1 tiết thi)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	60
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Vũ Ngọc Thùy Dương và nhóm soạn thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

9. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê, từ đó giúp sinh viên giải quyết một số vấn đề chuyên môn thông qua điều tra và xử lý số liệu thống kê, cũng như làm công cụ hỗ trợ cho các học phần Y Dược.

10.Mục tiêu của học phần

Mục tiêu (MT)	Miêu tả (mức độ tổng quát)
CO1 (K)	Lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về xác suất, các định lý về xác suất, biến ngẫu nhiên, các quy luật phân phối, các đặc trưng của biến ngẫu nhiên và một số phân phối thông dụng, trình bày được một số kiến thức về mẫu thống kê và các đặc trưng mẫu, ước lượng tham số và kiểm định giả thuyết.
CO2 (S)	Hình thành kỹ năng ứng dụng kiến thức toán xác suất được học vào thực tiễn chuyên môn chuyên ngành đang học
CO3 (A)	Hình thành tác phong chủ động học tập, nghiên cứu hội nhập vào thị trường lao động có liên quan đến chuyên môn.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL *(Thang đo năng lực)*	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng triển khai các kiến thức về xác suất thông kê có điều kiện, công thức cộng và nhân, các hệ quả như công thức Becnuli, xác suất đầy đủ, Bayes, các biến ngẫu nhiên và các quy luật phân phối, các quy luật phân phối nhị thức, phân phối Poisson...vào thực tiễn ước lượng điểm, ước lượng khoảng, các giả thiết thống kê, miền bác bỏ	Nghiên cứu tình huống	Hồ sơ học tập, chấm bài tập
CLO2	K3	Vận dụng được các quy luật của xác suất – thống kê trong phân tích và xử lý số liệu thống kê của chuyên ngành đang học	Thảo luận, là việc nhóm, bài tập	Hồ sơ học tập, chấm bài tập
CLO3	A2	Thảo luận tích cực xây dựng bài học trên lớp	Thảo luận, làm việc nhóm	Quan sát, hồ sơ học tập

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành/tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO2	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K3	
CLO3		A2

12.Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh Giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	5%
A1.2	Kiểm tra viết; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án, thang điểm	K3 S3	2,5%
A1.3	Thảo luận nhóm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá thảo luận nhóm	K2 K3 A2	2,5%
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Bài kiểm tra trắc nghiệm hoặc tự luận; GV đánh giá và lưu hồ	- Đáp án	K3 S3	30%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	K3 S3	40% 10%
A3.2 (Thực hành)	Ví dụ 2: - Kiểm tra kỹ năng thực hành tại PTN	- Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	S3	10%
Công thức tính điểm tổng kết: A1 + A2 + A3 = 100%				

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Trình bày các rubrics đánh giá của học phần (nếu có) Lưu ý: Cùng học phần (cùng mã) phải chung 1 rubric

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80 -100%
Chuyên cần					

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80%-89% giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% -100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện đầy đủ đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50-60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 60-80% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80-100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung phẩm đáp yêu cầu sản ứng	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng tạo sáng	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

Thảo luận nhóm					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0 – 49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
Nội dung	**3**	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết.	Trình bày không đủ nội dung theo yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức
Hình thức, báo cáo	**2**	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trình bày quá sơ sài, người nghe không thể hiểu được nội dung.	Trình bày dạng đọc, không tạo được sự quan tâm từ người nghe	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo. Nhận được ý kiến/ câu hỏi quan tâm
Trả lời câu hỏi	**2**	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không trả lời được câu nào	Trả lời được 25%- 50% câu hỏi.	Trả lời được 70% câu hỏi.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng
Nhóm	**3**	0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Bài báo cáo chưa hoàn chỉnh, sai nội dung.	Không có sự kết hợp của các thành viên, có 1 hay vài thành viên chuẩn bị và báo cáo	Có sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm nhưng chưa thể hiện rõ ràng	Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng. Có phân chia câu trả lời và báo cáo giữa các thành viên
Bài kiểm tra viết					
Tiêu chí	**Thang điểm**	**Không đạt <4.0**	**Đạt 4.0-5.9**	**Khá 6.0-7.9**	**Tốt 8.0-10**
		0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Nội dung	5	Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60-80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%
Khả năng vận dụng	3	Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo
Khả năng phân tích	2	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không phân tích được vấn đề	Phân tích vấn đề còn sơ sài	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra

13. Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV

(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Sinh viên đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với môn học
- Sinh viên hoàn thành các bài tập được giao, hoặc chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.
- Sinh viên nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi kết thúc môn học.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Sinh viên vi phạm qui chế thi sẽ bị xử lý theo qui định.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
03	**Bài 1. Biến cố ngẫu nhiên và Xác suất** 1.1. Phép thử và các loại biến cố 1.2. Xác suất của biến cố 1.3. Định lý cộng và nhân xác suất 1.4. Các hệ quả của định lý cộng và nhân xác suất	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)
03	**Bài 2. Biến số ngẫu nhiên và quy luật phân phối xác suất** 2.1. Khái niệm biến ngẫu nhiên 2.2.Quy luật phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)

	2.3.Các tham số đặc trưng của biến ngẫu nhiên	
09	**Bài 3. Một số quy luật phân phối thông dụng** 3.1.Phân phối không – một 3.2.Phân phối nhị thức 3.3. Phân phối Poisson 3.4.Phân phối đều 3.5.Phân phối chuẩn 3.6.Phân khi bình phương 3.7.Phân phối Student	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)
03	**Bài 4. Cơ sở lý thuyết mẫu** 4.1. Mẫu và thống kê mô tả 4.2. Mẫu ngẫu nhiên và các đặc trưng mẫu	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)
06	**Bài 5. Ước lượng tham số của biến ngẫu nhiên** 5.1. Ước lượng điểm 5.2. Ước lượng khoảng 5.3. Khoảng tin cậy cho trung bình tổng thể 5.4. Khoảng tin cậy cho tỉ lệ tổng thể	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)
3	**Bài 6. Kiểm định giả thuyết thống kê** 6.1. Giả thuyết thống kê và quy tắc kiểm định 6.2.Kiểm định giả thuyết về kì vọng của biến ngẫu nhiên có phân theo quy luật chuẩn	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)
03	**Ôn tập ,thi giữa kỳ**	

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1 3(LT: 2, 1TH)	**Bài 1.** 1.1. Phép thử và các loại biến cố 1.2. Xác suất của biến cố 1.3. Định lý cộng và nhân xác suất 1.4. Các hệ quả của định lý cộng và nhân xác suất	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập

2/1 3(LT:2, TH: 1)	**Bài 2.** 2.1. Khái niệm biến ngẫu nhiên 2.2.Quy luật phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên 2.3.Các tham số đặc trưng của biến ngẫu nhiên	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
3/1 3(LT :2, TH: 1)	**Bài 3. (1)** 3.1.Phân phối không – một 3.2.Phân phối nhị thức	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
4/1 3(LT: 2, TH: 1)	**Bài 3. (2)** 3.3. Phân phối Poisson 3.4.Phân phối đều	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
5/1 3(LT:2, TH: 1)	**Bài 3. (3)** 3.5.Phân phối chuẩn 3.6.Phân khi bình phương 3.7.Phân phối Student	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
6/1 3(LT:2, TH:1)	**Bài 4**. (5LT, 0 TH) 4.1. Mẫu và thống kê mô tả 4.2. Mẫu ngẫu nhiên và các đặc trưng mẫu	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
7/1 3(LT:2, TH 1)	**Bài 5. (1)** 5.1. Ước lượng điểm 5.2. Ước lượng khoảng	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập

	5.4. Khoảng tin cậy cho tỉ lệ tổng thể		suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	
9/1 3(LT: 2, TH: 1)	**Bài 6.** 6.1. Giả thuyết thống kê và quy tắc kiểm định 6.2. Kiểm định giả thuyết về kì vọng của biến ngẫu nhiên có phân theo quy luật chuẩn	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A2)	- Dạy trực tiếp trên lớp/ dạy online; - Thuyết trình, động não, suy nghĩ chia sẻ, gợi mở vấn đáp; - Thảo luận nhóm.	quan sát, hồ sơ học tập
10/1 3(LT: 2, TH: 1)	**Ôn tập, thi giữa kỳ**	CLO1(K3) CLO2(S3)	- Sinh viên làm bài thi	Chất lượng nội dung bài thi

15. Tài liệu học tập

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

[1]. Bộ môn KHCB – Khoa Dược Xét nghiệm ĐHĐĐ, *Bài giảng XSTKYH*

15.2. Sách tài liệu tham khảo

[1]. Giáo trình nội bộ, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Đông Đô, *2013*, Thực tập toán cao cấp – xác suất thống kê

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

9. TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

1. Tên học phần (tiếng Việt): Tin học đại cương	**Tên tiếng Anh:** General Informatics
2. Mã học phần:	7DGC019
3. Số tín chỉ:	3
4. Thuộc khối kiến thức:	Khối kiến thức giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận:	14 tiết
- Đánh giá giữa học phần:	1 tiết
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm:	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	- TS. Phạm Thế Quế - TS. Nguyễn Duy Bảo - TS. Nguyễn Anh Tuấn
8. Điều kiện tham gia học phần	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần gồm 2 nội dung:

- Phần 1: Các khái niệm cơ sở về thông tin, phần cứng và phần mềm máy tính, các ứng dụng và đạo đức nghề nghiệp.

- Phần 2: Kiến thức kỹ năng sử dụng: hệ điều hành, MS office (hoặc Open office) và khai thác một số dịch vụ trên Internet.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Người học lĩnh hội được các khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin: thông tin, xử lý thông tin; dữ liệu, đơn vị đo; hiểu rõ các hệ đếm.

CO2: Hình thành cho sinh viên kỹ năng cơ bản về việc sử dụng Hệ điều hành, các phần mềm văn phòng như Microsoft Word, Excel, PowerPoint và tìm kiếm thông tin trên Internet, cách sử dụng các tính năng cơ bản và nâng cao của hệ điều hành, các phần mềm Microsoft Word, Excel, PowerPoint

CO3. Tạo tác phong chủ động trong học tập, khai thác tìm kiếm thông tin trên Internet, từ đó tăng cường khả năng làm việc và tăng năng suất công việc trong thực tế.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	***Vận dụng*** triển khai các kiến thức cơ bản về dữ liệu, đơn vị đo thông tin, phân loại thông tin, khái niệm xử lý thông tin, các kiến thức hệ điều hành, một số phần mềm thông dụng như phần mềm hỗ trợ công tác văn phòng và khai thác Internet…	Thuyết trình, thảo luận.	Trắc nghiệm.
CLO2	S3	***Sử dụng*** thành thạo các phần mềm của Microsoft Office, cụ thể để: soạn thảo văn bản trong Word; tính toán trong bảng tính Excel; biên soạn và trình chiếu các thuyết trình trong PowerPoint, khai thác các dịch vụ cơ bản trên Internet, một số phần mềm tiện ích, phần mềm văn phòng thông dụng một số sự cố thông thường về phần mềm khi gặp phải	Thuyết trình, thảo luận, thực hành.	Thực hành.
CLO5	A3	***Chia sẻ*** kiến thức và kinh nghiệm cho tập thể trong quá trình học tập, nghiên cứu và làm việc liên quan đến chuyên môn	Kế hoạch	Hồ sơ quá trình học tập

11.1. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO2 (Kiến thức)	PLO10 (Kỹ năng)	PLO12 (Thái độ/mức độ tự chủ)
CLO1	K3		
CLO2		S3	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Chuẩn đầu ra học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Chuyên cần: - Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học. - Tham dự buổi học bắt buộc tối thiểu là 80%.	Rubric đánh giá ý thức học tập	A3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Bài kiểm tra phần thực hành	Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K3 S3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	Thi thực hành trên máy tính	Đáp án	K3 S3	

Công thức tính điểm tổng kết: Điểm HP = A1*10% + A2*30% + A3*60%

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%
Chuyên cần				
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập thực hành cá nhân				
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4
		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Dự lớp: Đọc trước bài giảng, giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giảng viên và sinh viên khác đặt ra.

- Thực hành/Thực tập: Thuộc quy trình kỹ thuật trước khi thực hành, có thái độ nghiêm túc trong học tập, biết cách học tập, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trong các buổi thực hành.

- Tìm kiếm, tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.

- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

Quy định về thi cử, học vụ:

- Người học phải tham gia lớp học đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
06	**Chương I: Tổng quan về công nghệ thông tin** 1.1. Thông tin và xử lý thông tin 1.2. Xử lý thông tin bằng máy tính điện tử 1.3. Các hệ đếm thường dùng trong tin học	CLO1(K3), CLO2(S3) CLO3(A3)
06	**Chương II: Làm việc với hệ điều hành Windows** 2.1. Tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài. 2.2. Các chức năng thông dụng của hệ điều hành máy tính	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
08	**Chương III: Phần mềm soạn thảo văn bản Word** 3.1. Bắt đầu với soạn thảo văn bản. 3.2. Các phương tiện soạn thảo và sửa. 3.3. Định dạng văn bản. 3.4. Bảng biểu, hình vẽ và công thức 3.5. In ấn	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
09	**Chương IV: Phần mềm bảng tính Excel** 4.1. Tổng quan bảng tính Excel 4.2. Các thao tác cơ bản 4.3. Xử lý dữ liệu 4.4. Tính toán trên bảng tính 4.5. Biểu đồ và hình vẽ	CLO1(K3), CLO2(S3) CLO3(A3)

	4.6. In ấn	
07	**Chương V: Phần mềm trình chiếu PowerPoint** 5.1. Tổng quan và các thao tác cơ bản 5.2. Làm việc với các đối tượng 5.3. Các hiệu ứng và chế độ trình chiếu 5.4. In ấn	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO3(A3)
06	**Chương VI: Internet** 6.1. Các khái niệm cơ bản về Internet 6.2. E-mail 6.3. Website	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO3(A3)
03	**Ôn tập và thi giữa kỳ**	CLO1(K3) CLO2(S3)

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1 3(2LT, 1TH)	**Chương I: (1) Tổng quan về công nghệ thông tin** 1.1. Thông tin và xử lý thông tin 1.2. Xử lý thông tin bằng máy tính điện tử	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO4(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, tự học/tự nghiên cứu	Trắc nghiệm
2/1 3(2LT, 1TH)	**Chương I: (2) Tổng quan về công nghệ thông tin** 1.3. Các hệ đếm thường dùng trong tin học	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO4(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, tự học/tự nghiên cứu	Trắc nghiệm
3/1 3(2LT, 1TH)	**Chương II: (1) Làm việc với hệ điều hành Windows** 2.1. Tổ chức thông tin trên bộ nhớ ngoài.	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Trắc nghiệm, thực hành

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
4/1 3(2LT, 1TH)	**Chương II: (2) Làm việc với hệ điều hành Windows** 2.2. Các chức năng thông dụng của hệ điều hành máy tính	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Trắc nghiệm, thực hành
5/1 4(3LT, 1TH)	**Chương III: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Word** 3.1. Bắt đầu với soạn thảo văn bản.	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
6/1 4(3LT, 1TH)	**Chương III: (2) Phần mềm soạn thảo văn bản Word** 3.2. Các phương tiện soạn thảo và sửa. 3.3. Định dạng văn bản.	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
7/1 3(2LT, 1TH)	**Chương IV: (1) Phần mềm bảng tính Excel** 4.1. Tổng quan bảng tính Excel 4.2. Các thao tác cơ bản	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
8/1 3(2LT, 1TH)	**Chương IV: (2) Phần mềm bảng tính Excel** 4.3. Xử lý dữ liệu 4.4. Tính toán trên bảng tính	CLO1(K3) CLO2(K3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
9/1 3(2LT, 1TH)	**Chương IV: (3) Phần mềm bảng tính Excel** 4.5. Biểu đồ và hình vẽ 4.6. In ấn	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
10/1 4(3TH, 1TH)	**Chương V: (1) Phần mềm trình chiếu PowerPoint** 5.1. Tổng quan và các thao tác cơ bản 5.2. Làm việc với các đối tượng	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
11/1 3(2TH, 1TH)	**Chương V: (2) Phần mềm trình chiếu PowerPoint** 5.3. Các hiệu ứng và chế độ trình chiếu 5.4. In ấn	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
12/1 3(2TH, 1TH)	**Chương VI: (1) Internet** 6.1. Các khái niệm cơ bản về Internet	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
13/1 3(2TH, 1TH)	**Chương VI: (2) Internet6**.1. Các khái niệm cơ bản về Internet 6.2. E-mail 6.3. Website	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, thảo luận, làm việc nhóm, thực hành, tự học/tự nghiên cứu	Thực hành
3(2TH, 1TH)	**Ôn tập, thi giữa kỳ**	CLO1(K3) CLO2(S3)	Sinh viên làm bài thi	Thực hành trên máy

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

[1]. Hồ Sĩ Đàm (chủ biên), 2010, *Giáo trình Tin học cơ sở Quyển 1,* NXB Đại học Quốc gia Hà nội;

[2]. Hồ Sĩ Đàm (chủ biên), 2010, *Giáo trình Tin học cơ sở Quyển 2,* NXB Đại học Quốc gia Hà nội;

[3]. Hồ Sĩ Đàm (chủ biên), 2010, *Giáo trình Tin học cơ sở Quyển 3,* NXB Đại học Quốc gia Hà nội;

- Bài giảng của giảng viên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

- Tự học Word;

- Tự học Excel;

- Tự học PowerPoint;

- Tài liệu hướng dẫn Word của Microsoft: https://support.office.com/en-us/word

- Tài liệu hướng dẫn Excel của Microsoft: https://support.office.com/en-us/excel

- Tài liệu hướng dẫn PowerPoint của Microsoft: https://support.office.com/en-us/powerpoint

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Lãnh đạo khoa

Phạm Thế Quế

Giảng viên biên soạn

TS. Nguyễn Anh Tuấn

10. NĂNG LỰC SỐ

1. Tên học phần (tiếng Việt): Năng lực số	**Tên tiếng Anh:** Digital capacity
2. Mã học phần:	7GDC020
3. Số tín chỉ:	03
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	29 giờ
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 giờ
- Đánh giá giữa học phần	1 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Theo tiến trình đào tạo

9. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần **Năng lực số** cung cấp cho người học kiến thức nền tảng về công nghệ số, năng lực thông tin, kỹ năng sử dụng công cụ số và phẩm chất công dân số trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia. Người học được trang bị khả năng tiếp cận, đánh giá, quản lý và sáng tạo nội dung số một cách an toàn, có đạo đức và hiệu quả; hiểu rõ công nghệ cốt lõi (AI, IoT, dữ liệu lớn, điện toán đám mây…) thúc đẩy chuyển đổi số; đồng thời

10. Mục tiêu của học phần

a. Kiến thức

- Trình bày được bản chất, cấu trúc và vai trò của năng lực số trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Nhận biết được các thành phần, khung năng lực số và công nghệ nền tảng hỗ trợ phát triển năng lực số.

b. Kỹ năng

- Vận dụng được các kỹ năng tìm kiếm, xử lý và khai thác thông tin số phục vụ học tập, làm việc.

- Sử dụng hiệu quả công cụ và nền tảng số để giao tiếp, hợp tác và học tập trực tuyến.

c. Mức tự chủ trách nhiệm

- Có ý thức sử dụng công nghệ thông tin một cách an toàn, có trách nhiệm và đạo đức.
- Chủ động học hỏi, thích ứng và phát triển năng lực số suốt đời trong xã hội số.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được khái niệm, cấu trúc và vai trò của năng lực số trong học tập, nghề nghiệp và đời sống.	Thuyết trình, bài tập, thảo luận.	Trắc nghiệm, tự luận.
CLO2	K3	Phân tích được các yếu tố cấu thành năng lực số và mối liên hệ giữa chuyển đổi số và phát triển con người số.	Thuyết trình, bài tập, nghiên cứu tình huống.	Bài tập, thảo luận, kiểm tra giữa kỳ.
CLO3	S3	Vận dụng được các công cụ và nền tảng số trong tìm kiếm, lưu trữ, đánh giá và sử dụng thông tin một cách hiệu quả.	Hướng dẫn bài tập, thực hành, mô phỏng.	Báo cáo thực hành, bài tập ứng dụng.
CLO4	S3	Vận dụng được các công cụ và nền tảng số trong tìm kiếm, lưu trữ, đánh giá và sử dụng thông tin một cách hiệu quả.	Thực hành, làm việc nhóm, dự án nhỏ.	Báo cáo thí nghiệm, quan sát, chấm điểm quá trình.
CLO5	A3	Thể hiện ý thức, đạo đức và hành vi phù hợp của công dân số trong không gian mạng.	Thảo luận, làm việc nhóm, tự học.	Quan sát, đánh giá thái độ học tập.
CLO6	A3	Chủ động học tập, cập nhật công nghệ nguyên số.	Học tập tích cực, thực hành kỹ thuật.	Quan sát, nhận xét, đánh giá ý thức.

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO2	PLO10	PLO12
CLO1	K3		
CLO2	K3		
CLO3		S3	

CLO4		S3	
CLO5			A3
CLO6			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubic đánh giá ý thức học tập	A3	10%
B. Đánh giá giữa học phần				**30%**
B	Kiểm tra viết/trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án, thang điểm	K3	30%
C. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
C	Thi viết hoặc trắc nghiệm; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án, thang điểm	K3	60%
Công thức tính điểm tổng kết = 10%A + 30%B + 60%C				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Ghi chú
A. Đánh giá chuyên cần (tỷ lệ 10%)	**10**	
Tham gia học tập	5	Theo tỷ lệ % đến lớp
Thái độ học tập: không mất trật tự, không làm việc riêng trong lớp	5	Tính từng buổi học bằng số điểm của buổi tham gia học tập
B. Đánh giá giữa học phần (tỷ lệ 30%)	**10**	
Đánh giá theo đáp án và thang điểm	10	Bài kiểm tra viết/ Trắc nghiệm
C. Đánh giá kết thúc học phần (tỷ lệ 60%)	**10**	
Đánh giá theo đáp án và thang điểm	10	Thi viết/trắc nghiệm: 100% theo đáp án và thang điểm.
Công thức tính điểm tổng kết = 10%A + 30%B + 60%C		

13. Yêu cầu của học phần về nhiệm vụ và thái độ của SV: *(Yêu cầu về nhiệm vụ, thái độ của sinh viên)*

13.1. Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

13.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1 tiết (1LT-0BT)	**Chương 1. Tổng quan về năng lực số** 1.1. Bối cảnh chuyển đổi số và nhu cầu nhân lực số 1.2. Khái niệm và tầm quan trọng của năng lực số 1.3. Khung năng lực số quốc tế 1.4. Tổng quan năng lực số tại Việt Nam 1.5. Khung năng lực số cho Sinh viên Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO5
2 tiết (2LT-0BT)	**Chương 2. Công nghệ thúc đẩy phát triển năng lực số và chuyển đổi số** 2.1. Năng lực số cốt lõi và những công nghệ để phát triển năng lực số cốt lõi cho công dân 2.2. Các công nghệ thúc đẩy quá trình chuyển đổi số	CLO1 CLO2 CLO5
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 3. Các phương thức giao tiếp kỹ thuật số** 3.1. Tổng quan 3.2. Lịch sử giao tiếp 3.3. Khái niệm giao tiếp và giao tiếp trực tuyến 3.4. Các phương pháp giao tiếp kỹ thuật số 3.5. Sự tác động của Internet tới quá trình giao tiếp của con người	CLO1 CLO2 CLO5
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 4. Công dân số** 4.1. Khái niệm 4.2. Các đặc trưng của công dân số 4.3. Vai trò của việc bảo vệ dấu chân số đối với công dân số 4.4. Năng lực truyền thông của công dân số	CLO1 CLO2 CLO5
6 tiết (3LT-3BT)	**Chương 5. Khai thác thông tin và dữ liệu** 5.1. Nhu cầu tin và xác định nhu cầu thông tin 5.2. Tìm kiếm và thu thập thông tin 5.3. Đánh giá thông tin 5.4. Tổ chức và trình bày thông tin 5.5. Sử dụng thông tin hợp pháp và có đạo đức	CLO1 - CLO6
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 6. Nâng cao trạng thái phát triển số** 6.1. Tổng quan về trạng thái phát triển số và cảm nhận hạnh phúc trong môi trường số	CLO1 - CLO6

	6.2. Quản lý danh tính số và sự an toàn của bản thân trong môi trường số 6.3. Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần để nân cao trạng thái 6.4. Duy trì mối tương quan lành mạnh với môi trường và hệ sinh thái	
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 7. Năng lực số cho học tập và nghề nghiệp** 7.1. Học tập và làm việc trong thời đại số 7.2. Cách thức học tập trong thời đại số 7.3. Phát triển năng lực số cho nghề nghiệp	CLO1 - CLO6
6 tiết (3LT-3BT)	**Chương 8. Đánh giá năng lực số** 8.1. Mục tiêu đánh giá năng lực số 8.2. Các phương pháp tiếp cận đánh giá năng lực số 8.3. Các tiêu chí để đánh giá năng lực số 8.4. Một số công cụ đánh giá năng lực số	CLO1 - CLO6
3 tiết (2LT-1KT)	*** Kiểm tra – tổng kết** - Ôn tập hệ thống hóa kiến thức - Kiểm tra giữa kì	CLO1 - CLO6

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1 tiết (1LT-0BT)	**Chương 1. Tổng quan về năng lực số** 1.1. Bối cảnh chuyển đổi số và nhu cầu nhân lực số 1.2. Khái niệm và tầm quan trọng của năng lực số 1.3. Khung năng lực số quốc tế 1.4. Tổng quan năng lực số tại Việt Nam 1.5. Khung năng lực số cho Sinh viên Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết trình, thảo luận	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
2 tiết (2LT-0BT)	**Chương 2. Công nghệ thúc đẩy phát triển năng lực số và chuyển đổi số** 2.1. Năng lực số cốt lõi và những công nghệ để phát triển năng lực số cốt lõi cho công dân 2.2. Các công nghệ thúc đẩy quá trình chuyển đổi số	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết trình, thảo luận	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 3. Các phương thức giao tiếp kỹ thuật số** 3.1. Tổng quan 3.2. Lịch sử giao tiếp 3.3. Khái niệm giao tiếp và giao tiếp trực tuyến 3.4. Các phương pháp giao tiếp kỹ thuật số	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết trình, thảo luận	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức

	3.5. Sự tác động của Internet tới quá trình giao tiếp của con người			
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 4. Công dân số** 4.1. Khái niệm 4.2. Các đặc trưng của công dân số 4.3. Vai trò của việc bảo vệ dấu chân số đối với công dân số 4.4. Năng lực truyền thông của công dân số	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết trình, thảo luận, làm bài tập	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
6 tiết (3LT-3BT)	**Chương 5. Khai thác thông tin và dữ liệu** 5.1. Nhu cầu tin và xác định nhu cầu thông tin 5.2. Tìm kiếm và thu thập thông tin 5.3. Đánh giá thông tin 5.4. Tổ chức và trình bày thông tin 5.5. Sử dụng thông tin hợp pháp và có đạo đức	CLO1 - CLO6	Thuyết trình, thảo luận, làm bài tập	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 6. Nâng cao trạng thái phát triển số** 6.1. Tổng quan về trạng thái phát triển số và cảm nhận hanh phúc trong môi trường số 6.2. Quản lý danh tính số và sự an toàn của bản thân trong môi trường số 6.3. Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần để nân cao trạng thái 6.4. Duy trì mối tương quan lành mạnh với môi trường và hệ sinh thái	CLO1 - CLO6	Thuyết trình, thảo luận	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
3 tiết (3LT-0BT)	**Chương 7. Năng lực số cho học tập và nghề nghiệp** 7.1. Học tập và làm việc trong thời đại số 7.2. Cách thức học tập trong thời đại số 7.3. Phát triển năng lực số cho nghề nghiệp	CLO1 - CLO6	Thuyết trình, thảo luận,	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
6 tiết (3LT-3BT)	**Chương 8. Đánh giá năng lực số** 8.1. Mục tiêu đánh giá năng lực số 8.2. Các phương pháp tiếp cận đánh giá năng lực số 8.3. Các tiêu chí để đánh giá năng lực số 8.4. Một số công cụ đánh giá năng lực số	CLO1 - CLO6	Thuyết trình, thảo luận, làm bài tập	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ ý thức
3 tiết (2LT-1KT)	*** Kiểm tra – tổng kết** - Ôn tập hệ thống hóa kiến thức - Kiểm tra giữa kì	CLO1 - CLO6	Thuyết trình, thảo luận, bài kiểm tra	Kiến thức tiếp thu/ tài liệu học tập/ Bài kiểm tra

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

[1]. Đỗ Văn Hùng, *Năng lực số – sách chuyên khảo*, NXB Đại học Quốc gia HN

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

https://cce.hcmut.edu.vn/

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

Phạm Thế Quế

Giảng viên biên soạn

TS. Nguyễn Anh Tuấn

11. NGÔN NGỮ ANH 1

1. Tên học phần (tiếng Việt): Tiếng Anh 1	**Tên tiếng Anh: General English 1**
2. Mã học phần:	**7GDC008**
3. Số tín chỉ:	**03**
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	30
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	14
- Đánh giá giữa học phần	1 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	90
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thu Hà
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9.Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Ngôn ngữ Anh 1 sinh viên lĩnh hội được các kiến thức về ngữ âm, chữ viết, từ vựng, ngữ pháp và các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cơ bản tương đương trình độ A1 theo Khung tham chiếu châu Âu tức Bậc 1 theo Khung năng lực Việt Nam.

10.Mục tiêu của học phần:

CO1: Củng cố cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngữ âm, chữ viết như: hệ thống chữ cái, hệ thống nguyên âm, phụ âm, kí hiệu phiên âm quốc tế, trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu câu trần thuật, câu hỏi có - không; cung cấp vốn từ vựng cơ bản về các chủ đề gần gũi quen thuộc như: bản thân, gia đình, bạn bè, nghề nghiệp, nơi ở, đất nước, quốc tịch, các hoạt động thường ngày, hoạt động giải trí, v.v

CO2: Củng cố các kỹ năng cơ bản cho sinh viên về nghe, nói, đọc, viết. Các kỹ năng này đã được hình thành ở những chương trình học bậc dưới để làm cơ sở cho việc học tiếp các học phần sau có mức kỹ năng cao hơn.

CO3: Tạo cho sinh viên tác phong chủ động trong học tập và làm việc sau khi tốt nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được những kiến thức cơ bản về hệ thống chữ cái, hệ thống nguyên âm, phụ âm, kí hiệu phiên âm quốc tế, trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu trong câu trần thuật, và trong câu hỏi có - không.	Thuyết trình, làm việc nhóm,	Tự luận, vấn đáp
CLO2	K3	Vận dụng những kiến thức cơ bản về hệ thống chữ cái, hệ thống nguyên âm, phụ âm, ngữ pháp ... vào các chủ đề gần gũi quen thuộc như: bản thân, gia đình, bạn bè, nghề nghiệp, nơi ở, đất nước, quốc tịch, các hoạt động thường ngày, hoạt động giải trí, v.v.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống	Phỏng vấn, xử lý tình huống
CLO3	S3	Thực hiện tốt ngữ pháp cơ bản như: cách sử dụng mạo từ (a/an), động từ tobe ở thì hiện tại đơn, đại từ chỉ định this, that, động từ khuyết thiếu can/ can't, động từ have/has, like +ving, thì hiện tại đơn và một số cấu trúc câu thông dụng, viết và trả lời lại được các tình huống cơ bản trong đời sống hằng ngày v.v.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống, xemina	Thực hành nhập vai, bài tập,
CLO4	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu	Lịch trình	Hồ sơ học tập

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO2 (Kiến thức)	PLO10 (Kỹ năng)	PLO12 (Thái độ/mức độ tự chủ)
CLO1	K2		

CLO2	K3		
CLO3		S3	
CLO4			A2

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh Giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	
A1.2	Thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến trên lớp	- Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K3 S3 A2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1 (Thực hành)	Thi nói: Kiểm tra kỹ năng thực hành	- Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K3 S3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án, thang điểm	K2 K3 S3	
Công thức tính điểm tổng kết:				

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Rubic 1: Điểm danh

ức độ đạt chuẩn quy định

Tiêu chí đánh giá	Điểm (0-3.9)	Điểm (4.0-5.4)	Điểm (4.5-6.9)	Điểm (7.0-8.4)	Điểm (8.5-10)	Trọng số
Thời gian tham dự buổi học	Tham gia từ 80% - < 82% buổi học	Tham gia 82% - < 85% buổi học	Tham gia 85% - <90% buổi học	Tham gia từ 90% - <95% buổi học	Tham gia > 95% buổi học	100%

13. Yêu cầu của học phần

13.1. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

13.2. Thái độ của sinh viên

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1.Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
5 tiết	**Course introduction** **Unit 1: Welcome** 1.1 Nice to meet you 1.2 Travel light 1.3 Can I have a coffe? 1.4 Fawlty Towers	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 2: Lifestyle (cont)** 2.1 Join us 2.2 High flyers 2.3 What time does it start 2.4 A visit to Panama	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 3: People** 3.1 Big happy families 3.2 Real friends? 3.3 Are you free tonight? 3.4 Diwali celebrations	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 4: Places** 4.1 A place to stay 4.2 Around town 4.3 Can I help you? 4.4 Favorite places	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)

4 tiết	**Unit 5: Food** 5.1 My fridge 5.2 A lifetime in numbers 5.3 Are you ready to order? 5.4 Beach barbecue	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
5 tiết	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: The past** 6.1 In their past 6.2 Time twins 6.3 What did you do? 6.4 Nelson Mandela	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 7: Holidays** 7.1 Travel partners 7.2 The longest bike ride 7.3 Can you tell me the way? 7.4 Hong Kong	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 8: Now** 8.1 Having a great time 8.2 What a difference! 8.3 What do you recommend? 8.4 Changing trends	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 9: Transport** 9.1 Citybikes 9.2 Free ride 9.3 Sorry I'm late 9.4 Airport	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 10: Plans** 10.1 Life's a lottery 10.2 Survive 10.3 Let's do something new	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
3 tiết	**Ôn tập và thi giữa kỳ**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3)

14.2. Nội dung chi tiết học phần, kế hoạch dạy học

Tuần/ Số tiết	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Course introduction** **Unit 1: Welcome** 1.1 Nice to meet you 1.2 Travel light	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	- Giới thiệu Tổng quan về học phần, cách thức triển khai, khai thác bài giảng, quy định CĐR HP, cách thức làm việc nhóm, cá nhân, cách thức kiểm tra và	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…

			các đầu điểm theo quy định của học phần. -Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập.	
2/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 1: Welcome (cont)** 1.3 Can I have a coffe? 1.4 Fawlty Towers **Unit 2: Lifestyle** 2.1 Join us	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
3/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 2: Lifestyle (cont)** 2.2 High flyers 2.3 What time does it start 2.4 A visit to Panama	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
4/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: People** 3.1 Big happy families 3.2 Real friends? 3.3 Are you free tonight?	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
5/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: People (cont)** 3.4 Diwali celebrations **Unit 4: Places** 4.1 A place to stay 4.2 Around town	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
6/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 4: Places (Cont)** 4.3 Can I help you? 4.4 Favorite places **Unit 5: Food** 5.1 My fridge	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
7/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 5: Food (Cont)** 5.2 A lifetime in numbers 5.3 Are you ready to order? 5.4 Beach barbecue	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
8/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: The past** 6.1 In their past	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên	Vấn đáp, xử lý tình huống,

			luyện tập. - Làm bài kiểm tra giữa học phần trên lớp	nhập vai, tự luận…
9/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 6: The past (Cont)** 6.2 Time twins 6.3 What did you do? 6.4 Nelson Mandela	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
10/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Holidays** 7.1 Travel partners 7.2 The longest bike ride 7.3 Can you tell me the way?	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
11/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Holidays (Cont)** 7.4 Hong Kong **Unit 8: Now** 8.1 Having a great time 8.2 What a difference!	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
12/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 8: Now (Cont)** 8.3 What do you recommend? 8.4 Changing trends **Unit 9: Transport** 9.1 Citybikes	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
13/3 tiết (LT: 1, TH: 2)	**Unit 9: Transport (Cont)** 9.2 Free ride 9.3 Sorry I'm late 9.4 Airport	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
14/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: Plans** 10.1 Life's a lottery 10.2 Survive 10.3 Let's do something new	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…
15/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: Plans (Cont)** 10.4 Wild weather **Revision** 10.4 Wild weather **Revision**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN *Tổng kết quá trình giảng dạy.* - Giải đáp thắc mắc của sinh viên trong quá trình học tập	Vấn đáp, xử lý tình huống, nhập vai, tự luận…

	Thi giữa kỳ	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3)	- Sinh viên làm bài	Tự luận, trắc nghiệm

14. Tài liệu học tập:

a.Sách, bài giảng, giáo trình chính

i. Frances Eales, Steve Oakes (2022) *Speak Out Elementary Students' Book (A2) 2ND Edition*, BBC.

ii. Frances Eales, Steve Oakes (2022) *Speak Out Elementary Students' Workbook (A2) 2ND Edition*, BBC.

b.Sách, tài liệu tham khảo:

[3] Michael Vince 2010 *Elementary Language Practice: English Grammar and Vocabulary, third edition*, Macmillan.

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2025

Trưởng khoa **Giảng viên biên soạn**

Nguyễn Thu Hà

12. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN: NGÔN NGỮ ANH 2

1. Tên học phần (tiếng Việt): Tiếng Anh 2	**Tên tiếng Anh: General English 2**
2. Mã học phần:	**7GDC009**
3. Số tín chỉ:	**03**
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	30
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	14
- Đánh giá giữa học phần	1 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	90
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thu Hà
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Ngôn ngữ Anh 1
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

9. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Tiếng Anh cơ sở 2 trang bị cho sinh viên kiến thức và kĩ năng sử dụng tiếng Anh cao hơn ở Bậc 1, làm nền tảng để tiếp tục nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh nhằm tiến tới đạt được trình độ tương đương A2 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR), tức Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành ngày 24 tháng 1 năm 2014 (Khung năng lực) về cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết.

10. Mục tiêu của học phần:

CO1: Hoàn thành học phần Ngôn ngữ Anh 2 sinh viên phải có khả năng hiểu và sử dụng được những câu và những cụm từ được sử dụng thường xuyên liên quan tới nhu cầu thiết yếu hàng ngày (ví dụ như những thông tin cơ bản về cá nhân và gia đình, nơi cư trú, học hành, công việc, v.v.)

CO2: Sinh viên cơ bản hình thành kỹ năng nghe hiểu, nói, đọc viết ở mức thạo được những cuộc trò chuyện ngắn, đơn giản về những chủ điểm quen thuộc.

CO3: Hình thành cho sinh viên tác phong chủ động, linh hoạt trong học tập, trong công tác có liên quan đến chuyên môn sau khi ra trường.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL (Thang đo năng lực)	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K2	Giải thích được những câu và những cụm từ được sử dụng thường xuyên liên quan tới nhu cầu thiết yếu hàng ngày, (ví dụ như những thông tin rất cơ bản về cá nhân và gia đình, nơi cư trú, học hành, công việc, v.v.)	Thuyết trình, làm việc nhóm,	Tự luận, vấn đáp
CLO2	K3	Vận dụng những kiến thức cơ bản về từ vựng, ngữ pháp để thực hiện được những cuộc trò chuyện ngắn, đơn giản về những chủ điểm quen thuộc.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống	Phỏng vấn, xử lý tình huống
CLO3	S3	Thực hiện thành thạo giao tiếp đơn giản hàng ngày, trao đổi những thông tin trực tiếp về những vấn đề quen thuộc thông thường ở dạng nói và dạng viết, những từ ngữ đơn giản, dễ hiểu để mô tả về cuộc sống cá nhân, môi trường sống và làm việc thân thuộc cũng như có thể trao đổi về nhu cầu thiết yếu của cá nhân; có thể đưa ra các yêu cầu hay các chỉ dẫn ngắn gọn.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống, xemina Tự nghiên cứu	Thực hành nhập vai, bài tập,
CLO5	A2	Thảo luận nghiêm túc, trung thực, trách nhiệm trong học tập và nghiên cứu	Lịch trình	Hồ sơ quá trình theo dõi học tập

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO2 (Kiến thức)	PLO10 (Kỹ năng)	PLO12 (Thái độ/mức độ tự chủ)
CLO1	K2		
CLO2	K3		
CLO3		S3	
CLO4			A2

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh Giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A2	
A1.2	Thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến trên lớp	- Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K2 K3 S3 A2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1 (Thực hành)	Thi nói: Kiểm tra kỹ năng thực hành	Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K3 S3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án, thang điểm	K2 K3 S3	
Công thức tính điểm tổng kết:				

- *Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.*

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

13. Rubic 1: Điểm dan

Mức độ đạt chuẩn quy định

Tiêu chí đánh giá	Điểm (0-3.9)	Điểm (4.0-5.4)	Điểm (4.5-6.9)	Điểm (7.0-8.4)	Điểm (8.5-10)	Trọng số
Thời gian tham dự buổi học	Tham gia từ 80% - < 82% buổi học	Tham gia 82% - < 85% buổi học	Tham gia 85% - <90% buổi học	Tham gia từ 90% - <95% buổi học	Tham gia > 95% buổi học	100%

13. Yêu cầu của học phần

13.1. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

13.2. Thái độ của sinh viên

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1.Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
4 tiết	**Unit 1: Life** 1.1 Feeling good? 1.2 True love 1.3 Nice day, isn't it? 1.4 Someone special	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 2: Work** 2.1 The company 4U? 2.2 A risky buniness 2.3 I like working outside 2.4 Dream commuters	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)

4 tiết	**Unit 3: Time out** 3.1 Free in NYC 3.2 Relax! 3.3 Can I take a message? 3.4 Rio de Janeiro	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 4: Great minds** 4.1 Hidden talent 4.2 School of thought 4.3 What should I do? 4.4 Inventions	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 5: Travel** 5.1 Fantastic film trips 5.2 Travel tips 5.3 You can't miss it 5.4 Full Circle	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
5 tiết	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: Fitness** 6.1 Keeping fit 6.2 The future of food 6.3 How are you feeling? 6.4 Monitor me	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 7: Changes** 7.1 Living the dream 7.2 The great impostor 7.3 Can you tell me? 7.4 A Greek adventure	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
4 tiết	**Unit 8: Money** 8.1 Treasure hunt 8.2 Pay me more! 8.3 I'm just looking 8.4 soleRebels	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
5 tiết	**Unit 9: Nature** 9.1. Green living 9.2. Into the wind 9.3. It could be because … 9.4. The Northern Lights	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
5 tiết	**Unit 10: Society** 10.1. Top cities 10.2. Crime and punishment 10.3. There's a problem 10.4. Mary's Meals**Revision**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)
3 tiết	**Ôn tập và thi giữa kỳ**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3)

14.2. Nội dung chi tiết học phần, Kế hoạch dạy học

Tuần/ Số tiết	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Course introduction** **Unit 1: Life** 1.1 Feeling good? 1.2 True love 4.3 What should I do? 4.4 Inventions	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	- Giới thiệu Tổng quan về học phần, cách thức triển khai, khai thác bài giảng, quy định CĐR HP, cách thức làm việc nhóm, cá nhân, cách thức kiểm tra và các đầu điểm theo quy định của học phần. -Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập.	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
2/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 1: Life (Cont)** 1.3 Nice day, isn't it? 1.4 Someone special **Unit 2: Work** 2.1 The company 4U?	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
3/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 2: Work (Cont)** 2.2 A risky buniness 2.3 I like working outside 2.4 Dream commuters	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
4/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: Time out** 3.1 Free in NYC 3.2 Relax! 3.3 Can I take a message?	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
5/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: Time out (Cont)** 3.4 Rio de Janeiro **Unit 4: Great minds** 4.1 Hidden talent 4.2 School of thought	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
6/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 4: Great minds (Cont)** 4.3 What should I do? 4.4 Inventions **Unit 5: Travel**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập.	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm

	5.1 Fantastic film trips		- Kiểm tra BTVN	
7/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 5: Travel (Cont)** 5.2 Travel tips 5.3 You can't miss it 5.4 Full Circle	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
8/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: Fitness** 6.1 Keeping fit	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Làm bài kiểm tra giữa học phần trên lớp	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
9/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 6: Fitness (Cont)** 6.2 The future of food 6.3 How are you feeling? 6.4 Monitor me	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
10/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Changes** 7.1 Living the dream 7.2 The great impostor 7.3 Can you tell me?	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
11/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Changes (Cont)** 7.4 A Greek adventure **Unit 8: Money** 8.1 Treasure hunt 8.2 Pay me more!	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	B Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
12/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 8: Money (Cont)** 8.3 I'm just looking 8.4 soleRebels **Unit 9: Nature** 9.1. Green living	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
13/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 9: Nature (Cont)** 9.2. Into the wind 9.3. It could be because … 9.4. The Northern	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập.	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm

	Lights		- Kiểm tra BTVN	
14/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: Society** 10.1. Top cities 10.2. Crime and punishment 10.3. There's a problem	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
15/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: Society (Cont)** 10.4. Mary's Meals**Revision**	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3) CLO4(A2)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. ** Tổng kết quá trình giảng dạy.* - Giải đáp thắc mắc của sinh viên trong quá trình học tập	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
	Thi giữa kỳ (1 tiết)	CLO1(K2) CLO2(K3) CLO3(S3	- Sinh viên làm bài	Tự luận hoặc trắc nghiệm

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

- Frances Eales, Steve Oakes (2022) *Speak Out Pre-Intermediate Students' Book (2ND),* BBC.

- Frances Eales, Steve Oakes (2022) *Speak Out Pre-Intermediate Students' Workbook(2ND)*, BBC.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo:

- Ken Paterson (2009) *Oxford Living Grammar Pre-intermediate*. Oxford University Press.

- Michael McCarthy & Felicity O'Dell (2003) *English Vocabulary in Use Pre-intermediate*. Cambridge University Press.

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

Nguyễn Thu Hà

13. NGÔN NGỮ ANH 3

1. Tên học phần (tiếng Việt): Tiếng Anh 3	**Tên tiếng Anh: General English 3**
2. Mã học phần:	**7GDC010**
3. Số tín chỉ:	**03**
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Giáo dục đại cương
5. Loại học phần:	Bắt buộc
6. Phân bổ thời gian:	
- Lý thuyết	30
-Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	14
- Đánh giá giữa học phần	1 giờ
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm	90
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Lê Thị Mai ThS.Nhữ Kim Huế
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Ngôn ngữ Anh 1 Ngôn ngữ Anh 2
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

9. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Ngôn ngữ Anh 3 trang bị cho sinh viên kiến thức và kĩ năng sử dụng tiếng Anh tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR), tức Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 24 tháng 1 năm 2014 (Khung năng lực) về cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết.

10. Mục tiêu của học phần:

CO1: Lĩnh hội được những kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và kĩ năng ngôn ngữ cần thiết để giao tiếp phù hợp trong các tình huống thông thường hàng ngày trong cuộc sống, trong cộng đồng cũng như trong học tập và công việc.

CO2: Sử dụng thành thạo kiến thức lĩnh hội được để diễn đạt bằng ngôn ngữ chuẩn mực về các vấn đề quen thuộc, cơ bản trong cuộc sống, trong thực hiện một nhiệm vụ cụ thể để đạt được mục đích giao tiếp.

CO3: Chủ động tham gia vào thị trường lao động liên quan đến chuyên môn, có thể tự khởi nghiệp tạo việc làm cho bản thân và cộng đồng.

11. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1, CLO2, CLO3,...)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐNL	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được những kiến thức cơ bản đề nghe, nói, đọc, viết được những cuộc trò chuyện ngắn, đơn giản về những chủ điểm quen thuộc.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống	Phỏng vấn, xử lý tình huống
CLO2	S3	Thực hiện thành thạo giao tiếp đơn giản hàng ngày, trao đổi những thông tin trực tiếp về những vấn đề quen thuộc thông thường ở dạng nói và dạng viết để có thể mô tả về cuộc sống cá nhân, môi trường sống và làm việc thân thuộc, có thể đưa ra các yêu cầu hay các chỉ dẫn ngắn gọn.	Thuyết trình, nghiên cứu tình huống, xemina Làm việc nhóm Tự nghiên cứu	Thực hành nhập vai, bài tập,
CLO3	A3	Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm trong học tập và công tác sau này	Hồ sơ lịch trình học tập	Giảng viên kiểm tra lịch trình học tập

Ghi chú:

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, bài tập, thảo luận, làm việc nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, đồ án/dự án, tự học/tự nghiên cứu...

Phương pháp đánh giá: Trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, biểu diễn, bài tập lớn, phỏng vấn, quan sát, hồ sơ học tập, chấm đồ án/dự án...

11.2. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO2 (Kiến thức)	PLO10 (Kỹ năng)	PLO12 (Thái độ/mức độ tự chủ)
CLO1	K3		
CLO3		S3	
CLO4			A2

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1.Đánh giá học tập

Bài đánh Giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; Giảng viên đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý thức học tập	A3	
A1.2	Thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến trên lớp	- Rubric đánh giá kỹ năng thực hành	K3 S3 A3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Thi nói: Kiểm tra kỹ năng thực hành	- Đáp án, thang điểm	K3 S3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án, thang điểm	K3 S3	
Công thức tính điểm tổng kết:				

- Ghi chú: Các bài đánh giá thiết kế sao cho đánh giá được từng CĐR.

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

13. Rubic 1: Điểm danh

Mức độ đạt chuẩn quy định						Trọng số
Tiêu chí đánh giá	Điểm (0-3.9)	Điểm (4.0-5.4)	Điểm (4.5-6.9)	Điểm (7.0-8.4)	Điểm (8.5-10)	
Thời gian tham dự buổi học	Tham gia từ 80% - < 82% buổi học	Tham gia 82% - < 85% buổi học	Tham gia 85% - <90% buổi học	Tham gia từ 90% - <95% buổi học	Tham gia > 95% buổi học	100%

13. Yêu cầu của học phần

13.1. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Hoàn thành các bài tập được giao.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

13.2. Thái độ của sinh viên

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần, kế hoạch dạy học

Số tiết	Nội dung chính	Chuẩn đầu ra học phần
4 tiết	**Unit 1: Identity** 1.1 Me and my languages 1.2 Same or diferent 1.3 Tell me about yourself 1.4 The blind painter	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 2: Tales** 2.1 Fact or fiction? 2.2 What really happened? 2.3 I don't believe it! 2.4 Hustle	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 3: Future** 3.1 Making plans 3.2 Tomorrow's world 3.3 In other words 3.4 YouTube	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 4: Jobs** 4.1 Millionaires 4.2 Dream jobs 4.3 That's a good idea 4.4 Gavin and Stacy	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
5 tiết	**Unit 5: Solution** 5.1 Low tech solutions 5.2 Ask the experts 5.3 It's out of order	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)

	5.4 Man versus Machine	
5 tiết	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: Emotion** 6.1 Feeling stressed 6.2 The People Watchers 6.3 That's great news! 6.4 My worst week	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 7: Success** 7.1 The secret of success 7.2 The memory men 7.3 Are you 7.4 Andy Murray	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 8: Commnunities** 8.1 Neighbours 8.2 My place in cyberspace 8.3 Make yourself at home 8.4 Tribe	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 9: History** 9.1. Giant leaps 9.2. In our time 9.3. I have no idea 9.4. Michelangelo	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
4 tiết	**Unit 10: World** 10.1 Ethical man 10.2 World food 10.3 When you travel, … 10.4 The Great Melt **Revision**	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)
3 tiết	Ôn tập (2 tiết) và thi giữa kỳ (1 tiết)	CLO1(K3) CLO2(S3)

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Số tiết	Nội dung chi tiết	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Course introduction** **Unit 1: Identity** 1.1 Me and my languages	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	- Giới thiệu Tổng quan về học phần, cách thức triển khai, khai thác bài giảng, quy định CĐR HP, cách thức làm việc nhóm, cá nhân, cách thức kiểm tra và	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm

	1.2 Same or diferent		các đầu điểm theo quy định của học phần. -Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập.	
2/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 1: Identity (Cont)** 1.3 Tell me about yourself 1.4 The blind painter **Unit 2: Tales** 2.1 Fact or fiction?	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
3/ 3 tiết (LT: 2, TH:1)	**Unit 2: Tales (Cont)** 2.2 What really happened? 2.3 I don't believe it! 2.4 Hustle	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
4/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: Future** 3.1 Making plans 3.2 Tomorrow's world 3.3 In other words	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
5/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 3: Future (Cont)** 3.4 YouTube **Unit 4: Jobs** 4.1 Millionaires 4.2 Dream jobs	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
6/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 4: Jobs (Cont)** 4.3 That's a good idea 4.4 Gavin and Stacy **Unit 5: Solution** 5.1 Low tech solutions	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm

7/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 5: Solution (Cont)** 5.2 Ask the experts 5.3 It's out of order 5.4 Man versus Machine	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
8/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Revision** **Mid-term test** **Unit 6: Emotion** 6.1 Feeling stressed?	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Làm bài kiểm tra giữa học phần trên lớp	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
9/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 6: Emotion (Cont)** 6.2 The People Watchers 6.3 That's great news! 6.4 My worst week	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
10/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Success** 7.1 The secret of success 7.2 The memory men 7.3 Are you qualified?	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
11/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 7: Success (Cont)** 7.4 Andy Murray **Unit 8: Commnunities** 8.1 Neighbours 8.2 My place in cyberspace	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
12/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 8: Commnunities (Cont)** 8.3 Make yourself at home 8.4 Tribe	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm

	Unit 9: History 9.1. Giant leaps			
13/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 9: History (Cont)** 9.2. In our time 9.3. I have no idea 9.4. Michelangelo	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
14/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: World** 10.1 Ethical man 10.2 World food 10.3 When you travel, …	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. - Kiểm tra BTVN	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
15/ 3 tiết (LT: 2, TH: 1)	**Unit 10: World (Cont)** 10.4 The Great Melt **Revision**	CLO1(K3) CLO2(S3) CLO3(A3)	-Thuyết trình, truyền đạt nội dung bài giảng. - Cung cấp ví dụ minh họa. - Hướng dẫn sinh viên luyện tập. ** Tổng kết quá trình giảng dạy.* - Giải đáp thắc mắc của sinh viên trong quá trình học tập	Vấn đáp, tự luận, hoặc trắc nghiệm
	Thi giữa kỳ (1 tiết)	CLO1(K3) CLO2(S3)	- Sinh viên làm bài	Tự luận hoặc trắc nghiệm

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình chính

15.1.1. Atonia Claire, JJ. Wilson (2022) *Speakout 2nd Edition Intemediate Student' Book*, Pearson Education Limited.

15.1.2. Atonia Claire, JJ. Wilson (2022) *Speakout 2nd Edition Intemediate Student' Workbook,* Pearson Education Limited.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo:

[4] Michael McCarthy, Felicity O'Dell, (2017) *English Collocations In Use Intemediate*, 2nd Edition. COP.

[5] Christina Latham-Koenig, Clive Oxenden, English File Intermediate Student's Book with key, 3rd Edition. OUP.

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2025

Lãnh đạo khoa **Giảng viên biên soạn**

Nguyễn Thu Hà

14. SINH HỌC - DI TRUYỀN

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Sinh học – Di truyền	**Tên tiếng Anh:** Biology - Interitance
2-Mã môn học:	7DDU001
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Nga
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Sinh học và di truyền thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần này mô tả cấu trúc, chức năng, thành phần chính trong tế bào và cơ thể sống; các quy luật di truyền cơ bản của con người, các bệnh tật di truyền và đột biến hay gặp trên người cũng như các nguyên tắc, phương pháp điều trị, phương pháp dự phòng bệnh tật di truyền ở người. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thêm kiến thức nền tảng để học tốt các môn y học cơ sở, y học lâm sàng và ứng dụng vào công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được các kiến thức sinh học đại cương và di truyền y học để tiếp thu các môn học cơ sở ngành, chuyên ngành phục vụ học tập, nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe con người

CO2: Chứng minh được các nguyên nhân dẫn đến các bệnh tật di truyền và các đột biến hay gặp trên người để lập kế hoạch điều trị và chăm sóc sức khỏe con người

CO3: Thể hiện thái độ học tập nghiêm túc, tinh thần trách nhiệm và kỷ luật, đồng thời tôn trọng đạo đức nghề nghiệp và chủ động rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được các kiến thức về cấu trúc của tế bào, các hoạt động chức năng của tế bào, các đặc điểm cơ bản của sự phát triển cá thể; các đặc điểm lâm sàng của các bệnh, tật di truyền và đột biến ở người để làm cơ sở tiếp thu kiến thức cơ sở ngành và ứng dụng vào chăm sóc sức khỏe con người	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Chứng minh được một số bệnh, tật thường gặp liên quan đến đến rối loạn các chức năng, hoạt động của cơ thể sống, do đột biến gen, đột biến nhiễm sắc thể để lập các kế hoạch điều trị và chăm sóc sức khỏe con người	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A3	Thể hiện thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp và ý thức rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	- Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	-	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án		
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án		
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**BÀI 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ TẾ BÀO** 1. Học thuyết tế bào 2. Cấu trúc tế bào Prokaryota 3. Cấu trúc tế bào Eukaryota 4. Sự vận chuyển chất qua màng	CLO1
3	**Bài 2. CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG CÁC THÀNH PHẦN CẤU TẠO CỦA TẾ BÀO** 1. Màng tế bào (Membrane) 2. Tế bào chất (Cytoplasma) 3. Nhân tế bào (Nucleus)	CLO1
3	**Bài 3. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHỨC NĂNG CỦA TẾ BÀO** 1. Sự vận chuyển vật chất qua màng tế bào) 2. Các quá trình phân bào 3. Sự chết của tế bào 4. Sự phát sinh giao tử ở người ở người	CLO1
3	**Bài 4. SINH HỌC PHÁT TRIỂN** 1. Các hình thức sinh sản của sinh vật 2. Các giai đoạn cơ bản của quá trình phát triển cá thể	CLO1, CLO2

	2.1. Giai đoạn tạo giao tử 2.2. Giai đoạn tạo hợp tử - Sự thụ tinh 2.3. Giai đoạn phôi thai 2.4. Giai đoạn sinh trưởng 2.5. Giai đoạn trưởng thành 2.6. Giai đoạn già lão 4. Sự tái sinh ở động vật	
3	**Bài 5. CÁC QUY LUẬT DI TRUYỀN Ở NGƯỜI** 1. Di truyền tính trạng và bệnh tật ở người 2. Tính trạng và rối loạn di truyền kiểu Mendel 3. Di truyền đa gen 4. Quy luật di truyền ty thể	CLO2, CLO3
3	**Bài 6. NHIỄM SẮC THỂ NGƯỜI VÀ BẤT THƯỜNG NHIỄM SẮC THỂ NGƯỜI** 1. Nhiễm sắc thể người 1.1. Phương pháp nghiên cứu nhiễm sắc thể người 1.2. Nhiễm sắc thể giới tính và sự hình thành giới tính ở người 2. Bất thường (đột biến) nhiễm sắc thể người 2.1. Đột biến số lượng nhiễm sắc thể 2.2. Đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể	CLO2, CLO3
4	**Bài 7. DI TRUYỀN HỌC UNG THƯ** 1. Bệnh ung thư 2. Vai trò di truyền của ung thư 3. Một số bệnh ung thư thường gặp 4. Dự phòng và tầm soát ung thư 4.1. Dự phòng 4.2. Tầm soát ung thư	CLO2, CLO3
4	**Bài 8. SINH HỌC PHÂN TỬ** 1. Bộ gen người và các kỹ thuật sinh học phân tử ứng dụng trong y học 1.1. Bộ gen người và ý nghĩa việc nghiên cứu bộ gen người 1.2. Đặc điểm bộ gen của người 2. Một số kỹ thuật sinh học phân tử ứng dụng trong y học 3. Đột biến gen và bệnh học phân tử	CLO2, CLO3

4	**BÀI 9. PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH, TẬT DI TRUYỀN** 1. Sàng lọc bệnh tật di truyền 2. Chẩn đoán trước sinh 3. Tư vấn di truyền y học 4. Phương pháp chẩn đoán, điều trị bệnh tật di truyền 4.1. Phương pháp di truyền cơ bản trong việc chẩn đoán các bệnh di truyền 4.2. Phương pháp điều trị bệnh tật di truyền	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	**BÀI 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ TẾ BÀO**	CLO1	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	**Bài 2. CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG CÁC THÀNH PHẦN CẤU TẠO CỦA TẾ BÀO**	CLO1	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	**Bài 3. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHỨC NĂNG CỦA TẾ BÀO**	CLO1	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	**Bài 4. SINH HỌC PHÁT TRIỂN**	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	**Bài 5. CÁC QUY LUẬT DI TRUYỀN Ở NGƯỜI**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	**Bài 6. NHIỄM SẮC THỂ NGƯỜI VÀ BẤT THƯỜNG NHIỄM SẮC THỂ NGƯỜI**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

7/7	**Bài 7. DI TRUYỀN HỌC UNG THƯ**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	**Bài 7. DI TRUYỀN HỌC UNG THƯ** **Bài 8. SINH HỌC PHÂN TỬ**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/9	**Bài 8. SINH HỌC PHÂN TỬ** **BÀI 9. PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH, TẬT DI TRUYỀN**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	**A1** **A2.1** **A3**
10/10	**BÀI 9. PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH, TẬT DI TRUYỀN** Kiểm tra	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đại học điều dưỡng Nam Định (2021*), Sinh học và Di truyền*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Cao Thu Hiền (2020. *Giáo Trình Di truyền Y học.* Nxb Đại học Thái Nguyên.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Giảng viên

Nguyễn Thị Nga

15. TÂM LÝ HỌC – ĐẠO ĐỨC Y HỌC

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Tâm lý học – đạo đức y học	**Tên tiếng Anh:** Medical Ethical Psychology
2-**Mã môn học**:	7DDU002
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Vũ Thị Tố Uyên
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức, lý luận cơ bản về tâm lý con người, diễn biến tâm lý thường gặp của người bệnh khi nằm viện, các tác động tâm lý tích cực và không tích cực từ cán bộ y tế đến người bệnh và ảnh hưởng của sự tác động đó lên quá trình điều trị và chăm sóc. Học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện thái độ, tác phong và ý thức, trách nhiệm trong quá trình chăm sóc người bệnh.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: **Phân tích được các hiện tượng và đặc điểm tâm lý con người**, làm rõ **đối tượng, nhiệm vụ và vai trò của tâm lý học y học** trong chăm sóc và điều trị người bệnh

CO2: **Vận dụng các giá trị đạo đức nghề nghiệp và quy định pháp luật** trong hành nghề điều dưỡng, **thể hiện tác phong chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm** trong chăm sóc người bệnh

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích các loại hiện tượng tâm lý và đặc điểm tâm lý con người, nhiệm vụ, đối tượng nghiên có của tâm lý học y học và vai trò của việc nghiên cứu tâm lý học trong y học.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO2	A3	Thể hiện thái độ đúng đắn và tuân thủ các giá trị đạo đức nghề nghiệp, 12 điều y đức và các quy định pháp luật trong hành nghề điều dưỡng; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K4	
CLO2		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá ý chuyên cần	CLO2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài tập cá nhân; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá	CLO1	15%

		bài tập cá nhân		
A2.2	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1: Đại cương về tâm lý – Tâm lý y học** 1. Tâm lý học đại cương 2. Tâm lý học y học	CLO1, CLO2
3	**Bài 2: Các quá trình và trạng thái tâm lý** 1. Cảm giác và tri giác 2. Tư duy 3. Trí nhớ 4. Ngôn ngữ 5. Cảm xúc và tình cảm	CLO1, CLO2
3	**Bài 3: Nhân cách và sự hình thành nhân cách** 1. Khái niệm nhân cách 2. Các đặc điểm của nhân cách 3. Cấu trúc tâm lý của nhân cách 4. Cơ chế hình thành nhân cách 5. Nhân cách bệnh	CLO1, CLO2
3	**Bài 4: Tâm lý học lứa tuổi** 1. Quy luật chung của sự phát triển tâm lý trẻ em 2. Phân kỳ lứa tuổi 3. Đặc điểm tâm lý và các rối nhiễu tâm lý ở các lứa tuổi 4. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý của trẻ em	CLO1, CLO2
3	**Bài 5: Stress tâm lý** 1. Khái niệm stress 2. Các dấu hiệu của stress 3. Những nguyên nhân stresss 4. Qúa trình từ stress tâm lý đến bệnh lý	CLO1, CLO2

	5. Tính chấ và phương thức gây bệnh của stress 6. Một số phương pháp vượt qua stress 7. Stress với bệnh nhân nằm viện 8. Stress với cán bộ điều dưỡng chăm sóc **Kiểm tra bài 1**	
3	**Bài 6: Tâm lý người bệnh** 1. Tâm lý người bệnh và bệnh tật 2. Cấu trúc căn nguyên tâm lý của người bệnh 3. Hoạt động nhận thức và bệnh tật 4. Tâm lý người bệnh và một số yếu tố bệnh tật 5. Tâm lý người bệnh và các giai đoạn phát triển của bệnh 6. Tâm lý người bệnh và môi trường	CLO1, CLO2
3	**Bài 7: Liệu pháp tâm lý** 1. Định nghĩa 2. Cơ sở để xây dựng liệu pháp tâm lý 3. Mục đích, nhiệm vụ của liệu pháp tâm lý 4. Điều kiện của liệu pháp tâm lý 5. Phân loại liệu pháp tâm lý 6. Những sai sót khi tiến hành liệu pháp tâm lý	CLO1, CLO2
3	**Bài 8: Lịch sử y đức** 1. Khái niệm đạo đức và đạo đức y học 2. Đạo đức y học qua các thời kỳ 3. Đạo đức y học Việt nam 4. Đạo đức y học Việt Nam từ 1945 đến nay	CLO1, CLO2
3	**Bài 9: Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng** 1. Khái niệm 2. Vai trò và chức năng của người điều dưỡng 3. Tính cách người điều dưỡng 4. Năng lực người điều dưỡng 5. Phẩm chất cá nhân người điều dưỡng 6. Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng	CLO1, CLO2
3	**Bài 10: Những đặc trưng đạo đức của người điều dưỡng Việt Nam**	CLO1, CLO2

	1. Mối quan hệ giữa đạo đức chung và đạo đức nghề nghiệp 2. Các mối quan hệ của người điều dưỡng 3. Tiêu chuẩn đạo đức của người làm công tác y tế 4. Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng viên 5. Lới thề tốt nghiệp của người cán bộ y tế Việt Nam và Lời tuyên thệ Nightinale **Kiểm tra bài 2**	

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Đại cương về tâm lý – Tâm lý y học	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Các quá trình và trạng thái tâm lý	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Nhân cách và sự hình thành nhân cách	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Tâm lý học lứa tuổi	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Stress tâm lý Kiểm tra bài 1	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Tâm lý người bệnh	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
7/7	Liệu pháp tâm lý	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

8/8	Lịch sử y đức	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/9	Nghĩa vụ nghề nghiệp của người điều dưỡng	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	**A1** **A2.2** **A3**
10/10	Những đặc trưng đạo đức của người điều dưỡng Việt Nam Kiểm tra bài 2	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Lê Thanh Tùng, Nguyễn Bảo Ngọc (2018). *Tâm lý học Y học và đạo đức Y đức*. Nxb Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] GS. TS. BS Trần Diệp Tuấn – chủ biên (2022). *Đạo đức Y học.* Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Ths. Vũ Thị Tố Uyên

16. GIẢI PHẪU

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Giải phẫu	**Tên tiếng Anh:** Human Anatomy
2-Mã môn học:	7DDU003
3-Số tín chỉ môn học	03
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (30 giờ tại phòng thực hành)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	75 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Đăng Sơn
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Giải phẫu cung cấp những kiến thức cơ bản về vị trí, hình thể, chức năng, cấu tạo đại thể, cấu tạo vi thể, hoạt động của các cơ quan, mô trong cơ thể con người. Sự điều hoà chức năng trong mối liên hệ thống nhất giữa các cơ quan với nhau để đảm bảo cho cơ thể tồn tại, phát triển một cách bình thường và thích ứng được với sự biến đổi của môi trường sống.

Các nghiên cứu của Giải phẫu tạo cơ sở để phát hiện, giải thích và xử lý các rối loạn hoạt động chức năng của cơ thể từ đó áp dụng vào việc học tập các môn học của ngành điều dưỡng

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng kiến thức về cấu tạo và mối liên quan của các cơ quan để giải thích được các hiện tượng và tình huống lâm sàng cơ bản liên quan đến chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể.

CO2: Thực hiện chính xác việc chỉ và gọi tên các chi tiết giải phẫu chính trên tranh, mô hình và trên cơ thể người, bảo đảm đúng vị trí và thuật ngữ chuyên ngành.

CO3: Thể hiện tinh thần học tập tích cực, thái độ khiêm tốn, trung thực và có trách nhiệm trong thực hành nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng kiến thức về cấu tạo, vị trí, hình thể và mối liên quan của các cơ quan trên mô hình, hình ảnh hoặc cơ thể người thật để giải thích được các hiện tượng và tình huống lâm sàng cơ bản.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Trắc nghiệm - Tự luận
CLO2	S3	Thực hiện chính xác việc chỉ và gọi tên các chi tiết giải phẫu chính trên các phương tiện thực hành (tranh, mô hình) và trên cơ thể con người.	- Làm mẫu - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ, mô hình thực hành an toàn và hiệu quả	- Làm mẫu - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO4	A3	Có tinh thần, thái độ học tập tốt, khiêm tốn, trung thực áp dụng các kiến thức đã có trong chăm sóc người bệnh, thực hiện chăm sóc hiệu quả, an toàn.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO3	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2		S3		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80%

		học tập được giao.	học tập được giao.	học tập được giao.	nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2,0	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80- 100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự đủ 100% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	Giới thiệu môn giải phẫu người	CLO1, CLO4
	Chương 1. HỆ XƯƠNG KHỚP	
1	**Bài 1. Đại cương về xương – khớp** 1.Đại cương về xương Đại cương về khớp	CLO1, CLO4
1	**Bài 2. Xương – khớp ở sọ** 1.Xương sọ. 1.1. Sọ thần kinh. 1.2. Sọ tạng. 2. Các khớp của sọ. - Khớp thái dương hàm dưới.	CLO1, CLO4
1	**Bài 3.Xương – khớp thân mình.** 1.Cột sống. 2.Các xương sườn. 3.Xương ức. Các khớp của cột sống	CLO1, CLO4
1	**Bài 4. Xương – khớp chi trên.** 1. Xương chi trên	CLO1, CLO4

	1.1.Xương vai. 1.2.Xương đòn. 1.3.Xương cánh tay. 1.4.Xương quay và xương trụ. 1.5.Các xương bàn tay. 2. Khớp chi trên 2.1.Các khớp của đai ngực. 2.2.Các khớp của chi trên tự do.	
1	**Bài 5. Xương – khớp chi dưới.** 1. Xương chi trên 1.1. Xương chậu và chậu hông. 1.2. Xương đùi. 1.3. Xương bánh chè. 1.4. Xương chày. 1.5. Xương mác. 1.6. Các xương bàn chân Các khớp chính của chi dưới tự do.	CLO1, CLO4
	Chương 2. HỆ CƠ	
1	**Bài 6. Đại cương về hệ cơ.** 1. Đại cương về mô cơ. 2. Các loại cơ xương và cách gọi tên cơ. 3. Cấu trúc của cơ xương. Chức năng của hệ cơ	CLO1, CLO4
1	**Bài 7. Các cơ của đầu mặt** 1.Các cơ mặt. Các cơ nhai.	CLO1, CLO4
1	**Bài 8. Các cơ của cổ.** 1.Các cơ nông vùng cổ bên. 2.Các cơ trên móng và các cơ dưới móng. Các cơ trước và bên cột sống.	CLO1, CLO4

1	**Bài 9. Các cơ của thân mình - ống bẹn** 1. Các cơ của lưng. 2. Các cơ của ngực. 3. Các cơ thành bụng. 4. Cơ hoành. 5. Các cơ hoành chậu hông và đáy chậu. Ống bẹn	CLO1, CLO4
1	**Bài 10. Các cơ của chi trên** 1. Cơ ở vai và nách. 2. Các cơ ở cánh tay. 3. Các cơ ở cẳng tay. Các cơ ở bàn tay	CLO1, CLO4
1	**Bài 11. Các cơ của chi dưới** 1.Các cơ vùng mông. 2.Các cơ ở đùi. 3.Các cơ của cẳng chân. Các cơ ở bàn chân.	CLO1, CLO4
3	**Chương 3. Hệ tuần hoàn** 1. Đại cương về hệ tuần hoàn máu và bạch huyết 2. Tim 3. Mạch máu của ngực và bụng 4.Mạch máu đầu , mặt, cổ 5. Mạch máu chi trên 6. Mạch máu chi dưới. 7. Hệ bạch huyết	CLO1, CLO4
2	**Chương 4. Hệ hô hấp** 1. Mũi 2. Thanh quản 3. Khí quản 4. Các phế quản chính và cây phế quản	CLO1, CLO4

	5. Phổi	
3	**Chương 5. Hệ tiêu hóa** 1. Đại cương 2. Miệng 3. Hầu 4. Thực quản 5. Dạ dày 6. Ruột non 7. Ruột già 8. Gan 9. Tụy	CLO1, CLO4
2	**Chương 6. Hệ tiết niệu** 1. Thận 2. Niệu quản 3. Bàng quang 4. Niệu đạo	CLO1, CLO4
2	**Chương 7. Hệ sinh dục** 1. Các cơ quan sinh dục của nam 2. Các cơ quan sinh dục của nữ	CLO1, CLO4
3	**Chương 8. Hệ thần kinh** 1. Đại cương về hệ thần kinh 2. Các phần của hệ thần kinh trung ương. 3. Phần ngoại vi của hệ thần kinh 4. Các đường dẫn truyền thần kinh.	CLO1, CLO4
1	**Chương 9. Các giác quan đặc biệt** 1. Cơ quan thị giác 2. Cơ quan thính giác	CLO1, CLO4

2	**Chương 10. Hệ nội tiết** 1. Đại cương 2. Vùng hạ đồi và tuyến yên 3. Tuyến giáp 4. Các tuyến cận giáp 5. Tuyến thượng thận 6. Tụy 7. Buồng trứng và tinh hoàn 8. Tuyến tùng 9. Tuyến ức Kiểm tra giữa kỳ L1	CLO1, CLO4
PHẦN II. THỰC HÀNH		
4	Giải phẫu hệ xương khớp.	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ cơ	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ tuần hoàn	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ hô hấp	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ tiêu hóa	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ tiết niệu	CLO2 CLO3

		CLO4
4	Giải phẫu hệ sinh dục	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu hệ thần kinh	CLO2 CLO3 CLO4
4	Giải phẫu các giác quan Kiểm tra giữa kỳ L2	CLO2 CLO3 CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
1/1	Giới thiệu môn giải phẫu người	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**
Chương 1. HỆ XƯƠNG KHỚP				
1/1	Bài 1. Đại cương về xương – khớp	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
1/1	Bài 2. Xương – khớp ở sọ	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Bài 3.Xương – khớp thân mình	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Bài 4. Xương – khớp chi trên	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**

			- Thảo luận	
2/1	Bài 5. Xương – khớp chi dưới	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
Chương 2. HỆ CƠ				
3/1	Bài 6. Đại cương về hệ cơ	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Bài 7. Các cơ của đầu mặt	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Bài 8. Các cơ của cổ	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Bài 9. Các cơ của thân mình - ống bẹn	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Bài 10. Các cơ của chi trên	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Bài 11. Các cơ của chi dưới	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	Chương 3: HỆ TUẦN HOÀN	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/1	Chương 4: HỆ HÔ HẤP	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/1	Chương 5: HỆ TIÊU HÓA	CLO1	- Thuyết trình	**A1**

		CLO4	- Phát vấn - Thảo luận	**A2.1** **A3**
7/1	Chương 6: HỆ TIẾT NIỆU	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/1	Chương 7: HỆ SINH DỤC	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/1	Chương 8: HỆ THẦN KINH	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/1	Chương 9: CÁC GIÁC QUAN CHUYÊN BIỆT	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
10/1	Chương 10: HỆ NỘI TIẾT Kiểm tra giữa kỳ L1	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
PHẦN THỰC HÀNH (30 tiết)				
11/1	Giải phẫu hệ xương xương khớp.	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
12/1	Giải phẫu hệ cơ	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
13/1	Giải phẫu hệ tuần hoàn	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận	**A1** **A2.2**

			- Làm việc nhóm	
14/1	Giải phẫu hệ hô hấp	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
15/1	Giải phẫu hệ tiêu hóa	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
16/1	Giải phẫu hệ tiết niệu	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
17/1	Giải phẫu hệ sinh dục	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
18/1	Giải phẫu hệ thần kinh	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
19/1	Giải phẫu giải phẫu các giác quan. Kiểm tra giữa kỳ L2	CLO2 CLO3 CLO4	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1]) Trần Sinh Vương (2023*), Giải phẫu hệ thống (dùng cho cử nhân y học),* NXB Y học

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Frank H. Netter (2023), *Netter Atlat giải phẫu người (tiếp cận theo vùng cổ điển) phiên bản thứ 8*, NXB Y học

[3] PGS.TS. Hoàng Văn Cúc, TS. Nguyễn Văn Huy (2006), *Giải phẫu người,* NXB Y học

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Tăng Sơn

17. VI SINH VẬT – KÝ SINH TRÙNG

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Vi sinh vật – Ký sinh trùng	**Tên tiếng Anh:** Microorganisms – parasites
2-Mã môn học:	7DDU004
3-Số tín chỉ môn học	3 (2,1)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (30 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	75 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Nga
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Đây là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành Điều dưỡng

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm sinh học của vi sinh vật y học và ký sinh trùng y học; khả năng gây bệnh; chẩn đoán vi sinh; nguyên tắc phòng và điều trị của các vi sinh vật, ký sinh trùng y học thường gặp. Thực hành lấy bệnh phẩm, làm tiêu bản nhuộm soi và soi trên kính hiển vi quang học, phương pháp nuôi cấy định danh vi khuẩn và nhận định hình thái khuẩn lạc, kỹ thuật kháng sinh đồ.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được kiến thức về đặc điểm sinh học, khả năng gây bệnh, chẩn đoán, phòng và điều trị các vi sinh vật và ký sinh trùng y học gây bệnh thường gặp trong thực tiễn.

CO2: Thực hiện được các kỹ thuật lấy bệnh phẩm làm tiêu bản nhuộm soi và soi trên kính hiển vi quang học, nhận định hình thái khuẩn lạc; nuôi cấy vi khuẩn, làm kỹ thuật kháng sinh đồ. Quản lý các trang thiết bị an toàn và hiệu quả.

CO3: Hình thành được thái độ học tập nghiêm túc, tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm trong học tập và hành nghề nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được các kiến thức về đặc điểm sinh học và khả năng gây bệnh, chẩn đoán vi sinh và nguyên tắc phòng, điều trị, các biện pháp phòng bệnh của từng loại vi sinh vật và ký sinh trung y học gây bệnh thường gặp	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	S3	Thực hiện được chính xác các kỹ thuật lấy bệnh phẩm làm tiêu bản nhuộm soi và soi trên kính hiển vi quang học, nhận định hình thái khuẩn lạc; nuôi cấy vi khuẩn, làm kỹ thuật kháng sinh đồ.	- Làm mẫu - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện và kiểm soát việc vận hành các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành đúng quy trình, bảo đảm chính xác và an toàn.	- Làm mẫu - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO4	A3	Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của môn học đối với công tác chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh; tự giác học tập, rèn luyện và chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần		Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO3	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2		S3		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	- Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO4	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự 100% các buổi học trên lớp
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

I. Phần lý thuyết

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Chương I. Đại cương vi sinh học** **Bài 1: Đối tượng nghiên cứu và lịch sử phát triển của vi sinh y học.**	CLO1 CLO4

	1. Đối tượng nghiên cứu. 2. Lịch sử phát triển **Bài 2: Hình thể, cấu trúc và sinh lý của vi khuẩn.** 1. Hình thể và kích thước của vi khuẩn. 2. Cấu trúc và chức năng của tế bào vi khuẩn. 3. Sinh lý của vi khuẩn. **Bài 3: Thuốc kháng sinh và sự kháng kháng sinh của vi khuẩn.** 1. Định nghĩa. 2. Xếp loại. 3. Cơ chế tác động của thuốc kháng sinh. 4. Sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn. 5. Biện pháp hạn chế gia tăng VK kháng kháng sinh.	
3	**Bài 4: Đại cương virus** 1. Đặc điểm sinh học cơ bản. 2. Sự nhân lên của VR trong tế bào cảm thụ 3. Hậu quả của sự tương tác vi rut và tế bào **Bài 5: Vi sinh vật trong tự nhiên và ký sinh ở người- Các đường truyền bệnh.** 1. Vi sinh vật trong tự nhiên. 2. Các vi sinh vật thường ký sinh trong cơ thể người. 3. Các đường truyền bệnh. **Bài 6. Nhiễm trùng bệnh viện.** 1. Khái niệm nhiễm trùng 2. Những đối tượng có nguy cơ nhiễm trùng bệnh viện. 3. Một số vi sinh vật thường gặp trong nhiễm trùng bện viện. 4. Phân loại nhiễm trùng bệnh viện. 5. Các dang lâm sàng thường gặp trong nhiễm trùng bệnh viện.	CLO1 CLO4
3	**Bài 7. Miễn dịch vi sinh học** 1. Khái niệm về kháng nguyên, kháng thể. 2. Sự đề kháng của cơ thể với vi sinh vật gây bệnh	CLO1 CLO4

	Bài 8.Vacxin và huyết thanh 1. Vaccin. 2. Huyết thanh **Chương II. Các vi khuẩn thường gặp** **Bài 9. Tụ cầu vàng, Liên cầu, Phế cầu, Lậu cầu.** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh	
3	**Bài 9. Tụ cầu vàng, Liên cầu, Phế cầu, Lậu cầu. (Tiếp)** 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị **Bài 10. Vi khuẩn lao, Vi khuẩn uốn ván, bạch hầu,** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị	CLO1 CLO4
3	**Bài 11. Vi khuẩn thương hàn, vi khuẩn lỵ, Ecoli, phẩy khuẩn tả** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh Bài 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị **Bài 12. Vi khuẩn HP, giang mai, ricketsia, Chlamidia** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh	CLO1 CLO4
3	**Bài 12. Vi khuẩn HP, giang mai, ricketsia, Chlamidia (Tiếp)** 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị **Chương III. Các vi rút thường gặp** **Bài 13. Virus bại liệt, Rota virus, HIV.** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4.Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị	CLO1 CLO4

3	**Bài 14. Virut cúm, sởi, quai bị, Dengue,** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị **Bài 15. Virut Viêm não Nhật bản, virut viêm gan,vi rut dại.** 1. Đặc điểm sinh học. 2. Khả năng gây bệnh 3. Chẩn đoán vi sinh vật. 4. Nguyên tắc phòng bệnh và điều trị **B. KÝ SINH TRÙNG** **Bài 16. Đại cương ký sinh trùng Y học.** 1.Các thuật ngữ cơ bản dùng trong ký sinh trùng. 2.Đặc điểm hình thể và cấu tạo cơ quan của KST. 3.Đặc điểm ký sinh và sinh sản của ký sinh trùng. 4.Phân loại chu ký sống và ý nghĩa thực tế. Phòng chống ký sinh trùng	CLO1 CLO4
3	**Bài 17: Đơn bào ký sinh.** 1.Tổng quan về đơn bào ký sinh. 2.Entamoba histolytica 3.Trùng roi đường tiêu hóa, tiết niệu, sinh dục. 4.Trùng roi đường máu và nội tạng. 5.Bệnh Toxoplasma. 6.Một số đơn bào hiếm gặp **Bài 18. Ký sinh trùng sốt rét.** 1. Đặc điểm sinh học và chu kỳ của KSTSR 2. Bệnh sốt rét. 3. Dịch tễ học sốt rét ở việt nam. 4. Phòng chống sốt rét. **Bài 19. Đại cương về giun sán.** 1. Định nghĩa. 2. Tình hình bệnh giun sán ở việt nam. Chăm sóc điều dưỡng bệnh nhân giun sán	CLO1 CLO4
3	**Bài 20. Một số loại giun đường ruột ký sinh thường gặp ở Việt Nam**	CLO1

	1. Đặc điểm sinh học. 2. Đặc điểm dịch tễ học. 3. Tác hại của giun ký sinh đường ruột. 4. Phòng bệnh **Bài 21. Sán ký sinh (Sán lá, sán dây lợn, sán dây bò)** 1. Đặc điểm chung. 2. Bệnh học, chẩn đoán. Điều trị	CLO4
3	**Bài 22. Tiết túc Y học.** 1.Đặc điểm sinh lý, sinh thái của tiết túc. 2.Sự liên quan giữa sinh thái của tiết túc đến dịch tễ học. 3.Phân loại sơ bộ tiết túc y học. 4.Vai trò gây bệnh và truyền bệnh. 5.Phương thức truyền bệnh của tiết túc. 6.Một số tiết túc chủ yếu. Phòng chống tiết túc y học **Bài 23. Vi nấm y học.** 1.Khái niệm chung về nấm ký sinh. 2.Đặc điểm chung của nấm ký sinh. 3.Hình thể chung của nấm. 4.Phương thức sinh sản của nấm. 5.Điều trị các bệnh do nấm. **6.**Chăm sóc điều dưỡng bệnh nhân bị bệnh nấm **Kiểm tra giữa kỳ L1**	CLO1 CLO4

II. PHẦN THỰC HÀNH

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Bài 1. Hình thể đơn bào** 1. Lớp cử động bằng chân giả. 2. Lớp cử động bằng roi. 3. Lớp cử động bằng lông. 4. Lớp trùng bào tử.	CLO2, CLO3
4	**Bài 2. Kỹ thuật làm tiêu bản máu đàn và giọt đặc** 1. Phương pháp lấy máu. 2. Phương pháp làm tiêu bản. **Bài 3. Kỹ thuật nhuộm máu tìm ký sinh trùng** 1. Dụng cụ và hóa chất.	CLO2, CLO3

	2.Pha dụng dịch Gemsa nhuộm.	
4	**Bài 3. Kỹ thuật nhuộm máu tìm ký sinh trùng (Tiếp)** 3. Kỹ thuật nhuộm tiêu bản. 4. Nhận xét tiêu bản nhuộm tốt. **5.** Bảo quản tiêu bản. **Bài 4. Quan sát hình thể ký sinh trùng sốt rét** 1.Đặc điểm chung về hình thể KST sốt rét. 2.Hồng cầu bị ký sinh. 3.Hình thể KSTSR trên tiêu bản máu đàn. 4.Hình thể KSTSR trên tiêu bản máu đặc. Những hình thể không bình thường của KST	CLO2, CLO3
4	**Bài 5. Quan sát hình thể trứng giun sán.** 1. Đặc điểm chung về hình thể trứng giun sán. 2. Đặc điểmcủa từng loại trứng giun sán. 3. Những vật thể dễ nhầm với trứng giun sán	CLO2, CLO3
4	**Bài 6. Hình thể ấu trùng và giun sán trưởng thành.** 1. Hình thể giun trưởng thành và ấu trùng giun chỉ. 2. Hình thể con sán.	CLO2, CLO3
4	**Bài 7. Kỹ thuật xét nghiệm phân tìm trứng ký sinh trùng.** 1. Phương pháp lấy bệnh phẩm. 2. Kỹ thuật xét nghiêm phân. 3. Kỹ thuật xét nghiệm tìm trứng giun kim **Bài 8. Hình thể tiết túc y học.** 1. Hình thể một số loại tiết túc.	CLO2, CLO3
4	**Bài 8. Hình thể tiết túc y học (Tiếp)** 2. Phương pháp quan sát tiết túc. **Bài 9. Hình thể vi nấm y học.** 1. Hình thể chung của nấm. 2. Hình thể một số loại vi nấm gây bệnh chủ yếu.	CLO2, CLO3
2	**Bài 9. Hình thể vi nấm y học (tiếp)** **Kiểm tra giữa kỳ L2**	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	**Chương I. Đại cương vi sinh học** Bài 1: Đối tượng nghiên cứu và lịch sử phát triển của vi sinh y học. Bài 2: Hình thể, cấu trúc và sinh lý của vi khuẩn. Bài 3: Thuốc kháng sinh và sự kháng kháng sinh của vi khuẩn.	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 4: Đại cương virus Bài 5: Vi sinh vật trong tự nhiên và ký sinh ở người- Các đường truyền bệnh Bài 6: Nhiễm trùng bệnh viện	CLO1 CLO2 CLO5 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 7. Miễn dịch vi sinh học Bài 8.Vacxin và huyết thanh **Chương II. Các vi khuẩn thường gặp** Bài 9. Tụ cầu vàng, Liên cầu, Phế cầu, Lậu cầu.	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 9. Tụ cầu vàng, Liên cầu, Phế cầu, Lậu cầu. (Tiếp) Bài 10. Vi khuẩn lao, Vi khuẩn uốn ván, bạch hầu,	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 11. Vi khuẩn thương hàn, vi khuẩn ly, E.coli, phẩy khuẩn tả Bài 12. Vi khuẩn HP, giang mai, ricketsia, Chlamidia	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Bài 12. Vi khuẩn HP, giang mai, ricketsia, Chlamidia (Tiếp)	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.2** **A3**

	Chương III. Các vi rút thường gặp Bài 13. Virus bại liệt, Rota virus , HIV	CLO5	- Thảo luận	
7/7	Bài 14. Virut cúm, sởi, quai bị, Dengue, Bài 15. Virut Viêm não nhật bản, virut viêm gan,vi rut dại **B. KÝ SINH TRÙNG** Bài 16. Đại cương ký sinh trùng Y học	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
8/8	Bài 17 : Đơn bào ký sinh Bài18 : Ký sinh trùng sốt rét Bài 19: Đại cương về giun sán	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/9	Bài 20: Một số loại giun đường ruột ký sinh thường gặp ở Việt Nam Bài 21. Sán ký sinh (Sán lá, sán dây lợn, sán dây bò)	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	**A1** **A2.2** **A3**
10/10	Bài 22. Tiết túc Y học. Bài 23. Vi nấm y học Kiểm tra giữa kỳ L1	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

II. PHẦN THỰC HÀNH

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
1/1	Bài 1. Hình thể đơn bào.	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

2/2	Bài 2. Kỹ thuật làm tiêu bản máu đàn và giọt đặc Bài 3. Kỹ thuật nhuộm máu tìm ký sinh trùng	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
3/3	Bài 3. Kỹ thuật nhuộm máu tìm ký sinh trùng (Tiếp) Bài 4. Quan sát hình thể ký sinh trùng sốt rét	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
4/4	Bài 5. Quan sát hình thể trứng giun sán	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
5/5	Bài 6. Hình thể ấu trùng và giun sán trưởng thành	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
6/6	Bài 7. Kỹ thuật xét nghiêm phân tìm trứng ký sinh trùng Bài 8. Hình thể tiết túc y học	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
7/7	Bài 8. Hình thể tiết túc y học (Tiếp) Bài 9. Hình thể vi nấm y học	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
8/8	Bài 9. Hình thể vi nấm y học Kiểm tra giữa kỳ L2	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1 PGS.TS. Lê Hồng Hinh, (2009). *Vi sinh vật học (Dùng cho đào tạo cử nhân Điều dưỡng*. NXB Giáo dục Việt Nam

[2] Lê Thị Thu Hương, (2016). *Ký sinh trùng*. NXB Giáo dục.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[3] GS.TS. Lê Huy Chính (2007). *Vi sinh vật Y học*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Ngà

18. SINH LÝ HỌC

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Sinh lý học	**Tên tiếng Anh:** Physiology
2-Mã môn học:	7DDU005
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Đăng Sơn
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU003
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về cơ chế hoạt động, điều hòa hoạt động chức năng của các cơ quan trong cơ thể ở trạng thái bình thường và cơ chế thích ứng của cơ thể với môi trường. Có kiến thức Sinh lý học làm nền tảng giúp người học học tốt các môn chuyên nghành, góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng Sinh lý học làm nền tảng giúp người học học tốt các môn chuyên nghành, góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

CO2: Thể hiện tinh thần học tập tích cực, thái độ khiêm tốn, trung thực và có trách nhiệm trong thực hành nghề nghiệp

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được cơ chế hoạt động, điều hòa hoạt động của các cơ quan trong cơ thể và cơ chế thích ứng của cơ thể với môi trường.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	A3	Có tinh thần học tập tốt, thực hiện tốt các kỹ thuật chăm sóc người bệnh, hoàn thành chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người bệnh .	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K4	
CLO2		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	- Ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	**Bài 1: Nhập môn Sinh lý học và đại cương về cơ thể sống** 1.Đối tượng nghiên cứu của sinh lý học y học 2.Vị trí của môn sinh lý học trong các ngành khoa học tự nhiên và y học. 3.Đặc điểm của sự sống 4.Nội môi, hằng tính nội môi 5.Điều hòa chức năng .	CLO1 CLO 2
2	**Bài 2: Trao đổi chất qua màng tế bào** 1. Đặc điểm cấu trúc – chức năng của màng tế bào 2.Các hình thức vận chuyển vật chất qua màng tế bào 3.Vận chuyển qua một lớp tế bào 4.Hiện tượng nhập bào, tiêu hóa chất và xuất bào.	CLO1 CLO 2
2	**Bài 3: Sinh lý điện thế màng và điện thế hoạt động** 1.Điện thế nghỉ 1.1.Định nghĩa 1.2.Sự chênh lệch nồng độ Ion giữa hai bên màng 1.3.Các nguyên nhân gây ra điện thế nghỉ 2. Điện thế hoạt động 2.1 Định nghĩa 2.2.Các giai đoạn của điện thế hoạt động 2.3.Nguyên nhân 2.4. Sự phát sinh các điện thế hoạt động 2.5. Điện thế màng khi tế bào bị ức chế.	CLO1 CLO 2
1	**Bài 4: Chuyển hóa chất và chuyển hóa năng lượng** 1.Chuyển hóa chất 1.1.Chuyển hóa carbohydrat. 1.2.Chuyển hóa Lipid. 1.3.Chuyển hóa Protein. 2.Chuyển hóa năng lượng. 2.1.Các dạng năng lượng trong cơ thể. 2.2.Nguyên nhân gây tiêu hao năng lượng. 2.3. Điều hòa chuyển hóa năng lượng.	CLO1 CLO 2
3	**Bài 5: Sinh lý điều nhiệt** 1.Thân nhiệt, thân nhiệt trung tâm, thân nhiệt ngoại vi 2.Quá trình sinh nhiệt 3.Quá trình thải nhiệt 4. Cơ chế điều hòa thân nhiệt	CLO1 CLO 2

2	**Bài 6: Sinh lý học máu** 1.Chức năng và các đặc tính của máu 2.Sinh lý học hồng cầu 3.Nhóm máu 4.Bạch cầu 5.Cầm máu	CLO1 CLO 2
1	**Bài 7: Sinh lý các dịch của cơ thể** 1.Dịch nội bào 2.Dịch ngoại bào 2.1. Huyết tương 2.2. Dịch kẽ. 2.3. Dịch bạch huyết 2.4. Dịch não tủy. 2.6. Dịch nhãn cầu	CLO1 CLO 2
3	**Bài 8: Sinh lý tuần hoàn- Sinh lý tim mạch** 1.Sinh lý tim 2.Sinh lý tuần hoàn động mạch 3.Sinh lý tuần hoàn tĩnh mạch 4.Sinh lý vi tuần hoàn 5.Tuần hoàn địa phương 5.1. Tuần hoàn mạch vành 5.2. Tuần hoàn phổi. 5.3.Tuần hoàn não.	CLO1 CLO 2
3	**Bài 9: Sinh lý hô hấp** 1. Đặc điểm hình thái – chức năng của bộ máy hô hấp 2.Chức năng thông khí phổi 3.Quá trình trao đổi khí 4.Điều hòa hô hấp. 5.Các hội chứng rối loạn thông khí	CLO1 CLO 2
3	**Bài 10: Sinh lý bộ máy tiêu hóa** 1. Tiêu hóa ở miệng và thực quản 2.Tiêu hóa ở dạ dày 3.Tiêu hóa ở ruột non 4.Tiêu hóa ở ruột già 5.Hấp thu các chất trong ống tiêu hóa 6.Các chức năng của gan	CLO1 CLO 2
3	**Bài 11: Sinh lý bài tiết nước tiểu** 1.Cấu trúc – chức năng của thận	CLO1

	2.Lọc ở cầu thận 3.Tái hấp thu và bài tiết ở ống thận 4. Khả năng vận chuyển của ống thận. 5. Nguyên lý một số thăm dò chức nặng thận thường dùng. 6. Rối loạn chức năng bài tiết nước tiểu. 7.Cơ chế tác dụng của thuốc lợi niệu.	
1	**Bài 12: Sinh lý nội tiết** 1. Đại cương về hệ nội tiết và hormon 2.Vùng dưới đồi 3.Tuyến yên 4.Tuyến giáp 5.Tuyến thượng thận ıyến tụy nội tiết 7.Tuyến cận giáp 8.Các hormon tại chỗ	CLO 2
2	**Bài 13: Sinh lý thần kinh** 1. Tổ chức – chức năng của hệ thần kinh 2.Sinh lý nơron 3.Chức năng cảm giác của hệ thần kinh 4.Chức năng vận động của hệ thần kinh 5.Sinh lý hệ thần kinh tự chủ 6.Chức năng trí tuệ của vỏ não	CLO1
3	**Bài 14: Sinh lý sinh dục và sinh sản** 1.Sinh lý sinh dục và sinh sản nam 2.Sinh lý sinh dục và sinh sản nữ **Kiểm tra giữa kỳ**	CLO 2

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Nhập môn Sinh lý học và đại cương về cơ thể sống	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/1	Bài 2: Trao đổi chất qua màng tế bào	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn	A1 A2.1 A3

			- Thảo luận	
2/1	Bài 3: Sinh lý điện thế màng và điện thế hoạt động	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 4: Chuyển hóa chất và chuyển hóa năng lượng	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 5: Sinh lý điều nhiệt	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 6: Sinh lý học máu	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 7: Sinh lý các dịch của cơ thể	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 8: Sinh lý tuần hoàn- Sinh lý tim mạch	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 9: Sinh lý hô hấp	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/1	Bài 10: Sinh lý bộ máy tiêu hóa	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
8/1	Bài 11: Sinh lý bài tiết nước tiểu	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

9/1	Bài 12: Sinh lý nội tiết	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1	Bài 13: Sinh lý thần kinh	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/1	Bài 14: Sinh lý sinh dục và sinh sản Kiểm tra giữa kỳ	CLO1 CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phạm Thị Minh Đức (2016). *Sinh lý học(dùng cho CNĐD)*. Nxb Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Phạm Thị Minh Đức– (2019). *Sinh lý học (sách đào tạo BSĐK)* . Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Hồng Sơn

19. HÓA SINH

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Hóa sinh	**Tên tiếng Anh:** Biochemistry
2-Mã môn học:	7DDU006
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	30 tiết
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 tiết
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Lương Phú Hoàng
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Hóa sinh thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần này mô tả sự phân loại, danh pháp, cấu tạo, cấu trúc, tính chất hóa học, vai trò, ứng dụng của glucid, lipid, acid amin, peptid, protein, acid nucleic, enzym; Mô tả những kiến thức đại cương về hormon, kiến thức cơ bản về nguồn gốc, cấu tạo, tổng hợp- thoái hóa, tác dụng của các hormon protein và peptid, hormon dẫn xuất acid amin và hormon sinh dục. Các kiến thức cơ bản về trao đổi chất, oxy hóa sinh học, chu trình Krebs. Các quá trình chuyển hóa, điều hòa chuyển hóa và một số rối chuyển hóa các chất glucid, lipid, acid nucleic, protein, nước, các chất vô cơ, thăng bằng acid- base và những kiến thức cơ bản về hóa sinh máu- gan, thận trong cơ thể.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được các kiến thức cơ bản về lĩnh vực Hóa sinh nhằm đáp ứng nhu cầu về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của con người

CO2: Hình thành thái độ học tập tích cực, chủ động trong nghiên cứu và ứng dụng kiến thức vào thực tiễn.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về cấu tạo, chức năng và quá trình trao đổi chất để giải thích tình trạng bệnh lý do rối loạn chuyển hóa chất và rối loạn chức năng cơ quan	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO2	K3	Vận dụng được vai trò quan trọng của glucid, lipid, acid amin, peptid, protein, acid nucleic, chuyển hóa muối- nước để góp phần điều chỉnh chế độ ăn uống, sinh hoạt phù hợp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO3	K3	Vận dụng để giải thích được vai trò của sự phosphoryl hóa, của chu trình Krebs trong quá trình tổng hợp, dự trữ, vận chuyển và sử dụng năng lượng trong cơ thể.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO4	A3	Thể hiện được thái độ học tập tích cực, chủ động và ý thức được vai trò của Hóa sinh Y học trong chẩn đoán, dự phòng và điều trị bệnh	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K3	
CLO3	K3	
CLO4		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài tập cá nhân; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá bài tập cá nhân	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80%

		học tập được giao.	học tập được giao.	học tập được giao.	nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2,0	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80- 100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Chương 1: Enzym và xúc tác hóa học** 1. Danh pháp và phân loại enzym 2. Cấu trúc phân tử enzym 3. Cấu trúc và chức năng của các coenzym 4. Cơ chế xúc tác của enzym 5. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của enzym.	CLO1 CLO2 CLO4
3	**Chương 2: Chuyển hóa các chất và năng lượng sinh học** 1. Bán chất sự hô hấp tế bào 2. Sự phosphoryl oxy hóa 3. Chu trình acid citric	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	**Chương 3: Glucid** 1. Đại cương 2. Monosaccarid 3. Disaccarid 4. Polysaccarid	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	**Chương 4: Lipid** 1. Đại cương 2. Lipid dự trữ 3. Lipid màng Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	**Chương 5: Protein** 1. Đại cương 2. Hóa học protein 3. Chuyển hóa protein	CLO1 CLO2 CLO3

		CLO4
3	**Chương 6: Acid nucleic** 1.Cấu tạo, vai trò các thành phần của acid nucleic 2. Cấu trúc của acid nucleic 3. Một số tính chất và ứng dụng của acid nucleic	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
4	**Chương 7: Nước và các chất vô cơ** 1. Trao đổi nước và các chất vô cơ 2. Sự thăng bằng acid- base	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
4	**Chương 8: Hóa sinh máu** 1. Đại cương 2. Những vấn đề cơ bản về hóa sinh máu 3. Những vấn đề cơ bản về hóa sinh gan 4. Những vấn đề cơ bản của hóa sinh thận và nước tiểu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
4	**Chương 9: Sinh hóa thận – Nước tiểu** 1. Đại cương 2. Chức phận bài tiết 3. Chức phận chuyển hóa Kiểm tra giữa kỳ lần 2	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Chương 1: Enzym và xúc tác hóa học	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Chương 2: Chuyển hóa các chất và năng lượng sinh học	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

3/1	Chương 3: Glucid	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Chương 4: Lipid Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
5/1	Chương 5: Protein	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
6/1	Chương 6: Acid nucleic	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
7/1	Chương 7: Nước và các chất vô cơ	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
8/1	Chương 7: Nước và các chất vô cơ Chương 8: Hóa sinh máu	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/1	Chương 8: Hóa sinh máu Chương 9: Sinh hóa thận – Nước tiểu	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
10/1	Chương 9: Sinh hóa thận – Nước tiểu Kiểm tra giữa kỳ lần 2	CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2020). *Hóa sinh*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y dược – Đại học Thái Nguyên- Bộ môn Hóa Sinh (2020), *Hóa sinh*

[3] Hoàng Nhâm (2002). Hóa vô cơ tập 1,2,3. Nhà xuất bản Giáo dục.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Lương Phú Hoàng

20. SINH LÝ BỆNH – MIỄN DỊCH

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Sinh lý bệnh – Miễn dịch	**Tên tiếng Anh:** Pathophysiology - Immunology
2-Mã môn học:	7DDU007
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Bùi Tuấn Khoa
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Sinh lý bệnh – miễn dịch thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bệnh, bệnh nguyên, bệnh sinh học; Cấu tạo, chức năng của hệ thống miễn dịch, quá trình đáp ứng miễn dịch ở người bình thường và cơ chế bệnh sinh của các trường hợp bệnh lý miễn dịch thường gặp; Cơ chế bệnh sinh của các quá trình bệnh lý chung (quá trình bệnh lý gặp ở nhiều bệnh khác nhau): Rối loạn chuyển hóa, rối loạn thân nhiệt, viêm. Cơ chế các bệnh lý thường gặp đối với các cơ quan trong cơ thể con người. Từ đó ứng dụng kiến thức trên để nghiên cứu các môn học chuyên ngành và trong công tác bảo vệ sức khỏe nhân dân.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng những kiến thức về sinh lý bệnh, miễn dịch để tiếp thu các môn học chuyên ngành và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

CO2: Thể hiện tinh thần học tập tích cực, thái độ khiêm tốn, trung thực và có trách nhiệm trong thực hành nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Giải thích được hoạt động chức năng của hệ thống miễn dịch bình thường, cơ chế bệnh sinh của bệnh lý miễn dịch, cơ chế bệnh sinh của các quá trình bệnh lý chung và bệnh lý thường gặp của các cơ quan trong cơ thể.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	A3	Nhận thức được vai trò, vị trí của môn học trong ngành, có ý thức rèn luyện, tích cực học tập đáp ứng được sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K4	
CLO2		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá chuyên cần; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	

A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	Bài 1: Giới thiệu môn sinh lý bệnh. Khái niệm bệnh. Bệnh nguyên – Bệnh sinh 1. Giới thiệu sơ lược môn học sinh lý bệnh – Phương pháp thực nghiệm 2. Khái niệm bệnh 3. Bệnh nguyên 4. Bệnh sinh	CLO1 CLO2
2	Bài 2: Rối loạn chuyển hóa Glucid, protid, lipid 1. Đại cương 1.1. Vai trò của carbohydrat đối với cơ thể 1.2. Tinh hóa, hấp thu, vận chuyển 1.3. Chuyển hóa 1.4. Điều hòa cân bằng glucose máu 1.5. Rối loạn chuyển hóa carbohydrat 2. Rối loạn chuyển hóa protein 2.1. Đại cương 2.2. Rối loạn chuyển hóa protein 3. Rối loạn chuyển hóa lipid	CLO1 CLO2
3	Bài 3: Rối loạn chuyển hóa nước 1. Đại cương 1.1. Vai trò, nhu cầu, sự phân bố nước trong cơ thể 1.2. Vai trò, nhu cầu, sự phân bố chất điện giải trong cơ thể 1.3. Trao đổi nước và các chất điện giải giữa các khu vực 1.4. Điều hòa nước và áp lực thẩm thấu 2. Rối loạn chuyển hóa nước 2.1. Mất nước 2.2. Tích nước	CLO1 CLO2
3	Bài 4: Sinh lý bệnh quá trình viêm 1. Đại cương 1.1. Khái niệm về viêm 1.2. Nguyên nhân gây viêm 2. Những biểu hiện chính khi bị viêm 2.1. Các chất trung gian hóa học trong viêm 2.2. Những biến đổi chính tại ổ viêm 3. Quan hệ giữa quá trình viêm và cơ thể 3.3. Nguyên tắc xử trí viêm	CLO1 CLO2
3	Bài 5: Rối loạn điều hòa thân nhiệt – sốt 1. Đại cương	CLO1 CLO2

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
	1.1. Thân nhiệt 1.2. Điều hòa thân nhiệt 2. Rối loạn thân nhiệt 2.1. Giảm thân nhiệt 2.2 Tăng thân nhiệt	
1	Bài 6: Sinh lý bệnh tạo máu 1.Rối loạn tạo hồng cầu 2. Rối loạn tạo bạch cầu 3. Rối loạn tạo tiểu cầu và cân bằng đông máu	CLO1 CLO2
2	Bài 7: Sinh lý bệnh hô hấp 1. Đại cương 2. Rối loạn hô hấp 2.1. Rối loạn quá trình thông khí 2.2. Rối loạn quá trình khuếch tán 2.3. Rối loạn quá trình vận chuyển 2.4. Rối loạn quá trình hô hấp tế bào 3. Một số nghiệm pháp thăm dò chức năng hô hấp 3.1. Thăm dò khả năng thống khí 3.2 Thăm dò khả năng khuếch tán 4. Suy hô hấp	CLO1 CLO2
3	Bài 8: Sinh lý bệnh tuần hoàn 1. Đại cương 2. Suy tuần hoàn do tim (suy tim) 2.1. Nguyên nhân gây suy tim 2.2. Phân loại suy tim 2.3. Cấc biện pháp thích nghi chính của tim 2.4. Thay đổi một số chỉ tiêu hoạt động khi suy tim 3. Suy tuần hoàn do mạch (suy tim do bệnh lý của mạch)	CLO1 CLO2
3	Bài 9: Sinh lý bệnh tiêu hóa 1. Đại cương 2. Rối loạn tiêu hóa tại dạ dày 2.1. Rối loạn co bóp dạ dày 2.2. Rối loạn chức năng tiết dịch dạ dày 2.3. Cơ chế bệnh sinh của loét dạ dày tá tràng 3. Rối loạn tiêu hóa tại ruột 3.1. Rối loạn tiết dịch tại ruột 3.2. Rối loạn co bóp tại ruột 3.3. Rối loạn hấp thu 3.4. Suy dinh dưỡng. 4. Sinh lý bệnh chức năng gan. 4.1.Nguyên nhân rối loạn chức năng gan. 4.2.Rối loạn chức năng khi suy gan	CLO1 CLO2
3	Bài 10: Sinh lý bệnh thận	CLO1

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
	1. Đại cương 1.1. Đặc điểm cấu tạo và chức năng của thận 1.2. Chức năng của thận 2. Những thay đổi về nước tiểu và máu trong một số bệnh thận 3. Một số nghiệm pháp xét nghiệm thăm dò chức năng thận 3.1. Xét nghiệm nước tiểu 3.2. Xét nghiệm về máu 3.3. Thăm dò chức năng lọc của cầu thận bằng nghiệm pháp đo độ thanh thải (clearance) 4. Một số bệnh lý thường gặp thận 5. Suy thận	CLO2
2	Bài 11. Đáp ứng miễn dịch tự nhiên 1.Đại cương về đáp ứng miễn dịch nói chung. 2.Đặc điểm của miễn dịch tự nhiên. 3.Các mô , tế bào, phân tử tham gia vào đáp ứng miễn dịch tự nhiên. 4. Sự hình thành đáp ứng miễn dịch đặc hiệu.	CLO1 CLO2
1	Bài 12. Đáp ứng miễn dịch đặc hiệu 1. Đại cương. 2. Sự hình thành đáp ứng miễn dịch. 2.1. Giai đoạn biệt hóa kháng nguyên. 2.2. Giai đoạn họt hóa. 2.3. Giai đoạn hiệu ứng	CLO1 CLO2
1	Bài 13. Bệnh lý miễn dịch 1. Đại cương. 2. Bệnh lý quá mẫn. 3. Bệnh lý thiểu năng miễn dịch. 4. Bệnh lý tự miễn.	CLO1 CLO2
2	Bài 14. Kỹ thuật kết hợp kháng nguyên – kháng thể. 1. Đại cương. 2. Kỹ thuật tủa. 3. Kỹ thuật ngưng kết. 4. Kỹ thuật miễn dịch đánh dấu. Kiểm tra giữa kỳ	CLO1 CLO2

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Giới thiệu môn sinh lý bệnh. Khái niệm bệnh. Bệnh nguyên – Bệnh sinh	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/1	Bài 2: Rối loạn chuyển hóa Glucid, protid, lipid	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 3: Rối loạn chuyển hóa nước	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 4: Sinh lý bệnh quá trình viêm	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 5: Rối loạn điều hòa thân nhiệt – sốt	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 6: Sinh lý bệnh tạo máu	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 7: Sinh lý bệnh hô hấp	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 8: Sinh lý bệnh tuần hoàn	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/1	Bài 9: Sinh lý bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
8/1	Bài 10: Sinh lý bệnh thận	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1	Bài 11. Đáp ứng miễn dịch tự nhiên	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1	Bài 12. Đáp ứng miễn dịch đặc hiệu	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/1	Bài 13. Bệnh lý miễn dịch	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/1	Bài 14. Kỹ thuật kết hợp kháng nguyên – kháng thể. Kiểm tra giữa kỳ	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] GS-TS Văn Đình Hoa (2011). *Sinh lý bệnh – miễn dịch* (Dùng cho CNĐD). Nxb Y học.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] GS-TS Văn Đình Hoa chủ biên (2015). *Sinh lý bệnh.* Nxb Giáo dục.

[3] Phan Thị Phi Phi (2015). *Miễn dịch học đại cương.* Nxb Giáo dục.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	Giảng viên
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Bùi Tuấn Khoa

21. DƯỢC LÝ

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Dược lý	**Tên tiếng Anh:** Pharmacological
2-Mã môn học:	7DDU009
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS, DSCKI: Hoàng Thị Ngọc
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này là một học phần cơ sở trong chương trình đào tạo điều dưỡng. Học phần dược lý cung cấp những kiến thức cơ bản về dược động học, tác dụng, áp dụng lâm sàng của thuốc, về các tai biến khi dùng thuốc, giúp sinh viên điều dưỡng hiểu rõ về thuốc - một phương tiện chủ yếu, quan trọng trong công tác phòng và chữa bệnh cho người. Trên cơ sở hiểu biết về thuốc, có thể tư vấn cho người dùng thuốc cách sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng việc chăm sóc sức khoẻ người bệnh.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Diễn giải được về sự hấp thu, phân phối, chuyển hóa, thải trừ, tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, liều lượng và cách dùng của thuốc.

CO2: Hình thành thái độ nghiêm túc, trung thực và cẩn trọng trong học tập, hướng dẫn và sử dụng thuốc, nhận thức được tầm quan trọng của việc dùng thuốc an toàn và hiệu quả trong chăm sóc, điều trị người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về hấp thu, phân bố, chuyển hóa, thải trừ, cơ chế và tác dụng của thuốc để xác định chỉ định, liều lượng, cách dùng và xử trí tác dụng không mong muốn trong chăm sóc và điều trị người bệnh	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Tự luận
CLO2	A3	Xác định được tầm quan trọng của thuốc trong điều trị, hình thành được thái độ nghiêm túc, trung thực và cẩn trọng trong hướng dẫn và sử dụng thuốc.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K3	
CLO2		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	

A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	**Bài 1. Đại cương về dược động học** 1. Sự hấp thu 2. Sự phân phối thuốc. 3. Sự chuyển hoá thuốc 4. Sự thải trừ	CLO1, CLO2
1	**Bài 2: Đại cương về dược lực học** 1. Các cơ chế tác dụng của thuốc. 2. Các cách tác dụng của thuốc 3. Những yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc. 4. Các tai biến khi dùng thuốc và cách xử trí	CLO1, CLO2
1	**Bài 3: Tương tác thuốc** 1. Tương tác thuốc thuốc 2. Tương tác thuốc thức ăn đồ uống	CLO1, CLO2
1	**Bài 4: Các dạng thuốc thông thường Thuốc thiết yếu và đơn thuốc** 1. Các dạng thuốc thông thường. 2. Thuốc thiết yếu 3. Đơn thuốc	CLO1, CLO2
1	**Bài 5: Thuốc chữa thiếu máu.** 1. Đại cương 2. Các thuốc chữa thiếu máu	CLO1, CLO2
1	**Bài 6: Các dịch truyền** 1. Các dung dịch bù nước và điện giải 2. Các dịch thay thế huyết tương 3. Các dịch truyền cung cấp chất dinh dưỡng 4. Những điều cần lưu ý khi sử dụng dịch truyền	CLO1, CLO2
1	**Bài 7: Thuốc tác dụng lên quá trình đông máu.** 1. Sơ đồ quá trình đông máu.	CLO1, CLO2

	2. Thuốc làm đông máu	
1	**Bài 8: Thuốc điều trị suy tim.** 1. Thuốc loại glycosid (glycosid trợ tim): Digitalis 2. Thuốc trợ tim không phải glycosid : thuốc làm tống AMP vòng	CLO1, CLO2
1	**Bài 9: Thuốc điều trị cơn đau thắt ngực** 1.Loại chống cơn: nitrat và nitrit 2.Loại điều trị củng cố 3.Thuốc khác	CLO1, CLO2
1	**Bài 10: Thuốc điều trị tăng huyết áp** 1. Thuốc chẹn kênh calci 2. Thuốc ức chế enzym chuyển angiotensin (ECA) 3. Thuốc tác dụng trung ương An pha methyldopa 4. Tiêu chuẩn thuốc hạ huyết áp lý tưởng	CLO1, CLO2
1	**Bài 11: Thuốc hạ sốt - giảm đau** 1. Acetaminophen (paracetamol) 2. Acid acetyl salicylic: aspirin	CLO1, CLO2
1	**Bài 12. Thuốc điều trị đái tháo đường** 1. Insulin 2. Các loại thuốc hạ Glucose máu theo đường uống	CLO1, CLO2
2	**Bài 13: Thuốc điều trị rối loạn lipid máu** 1. Các lipoprotein huyết tường. 2. Rối loạn lipid máu và xơ vữa động mạch. 3. Thuốc làm giảm tổng hợp lipid	CLO1, CLO2
1	**Bài 14. Thuốc kháng sinh kháng khuẩn.** 1. Các kháng sinh chính. 2. Nguyên tắc dùng kháng sinh	CLO1, CLO2
1	**Bài 15. Thuốc sát khuẩn - thuốc tẩy uế** 1. Đại cương 2. Các thuốc sát khuẩn thông thường 3. Các chất oxy hoá	CLO1, CLO2

	4. Các kim loại nặng 5. Xà phòng 6. Các hợp chất chứa Phenol	
1	**Bài 16. Thuốc tác dụng lên hệ hô hấp** 1. Thuốc chữa ho 2. Thuốc làm long đờm 3. Thuốc chữa hen phế quản	CLO1, CLO2
1	**Bài 17. Thuốc tác dụng lên hệ tiêu hóa** 1. Thuốc điều tri viêm loét dạ dày — tá tràng. 2. Thuốc diều chỉnh chức nàng vận động và bài tiết của đường tiêu hóa	CLO1, CLO2
1	**Bài 18. Thuốc lợi niệu** 1. Thuốc lợi niệu nhóm thiazid (benzothiadiazid) 2. Thuốc lợi niệu tác dụng mạnh hay thuốc lợi niệu "quai" 3. Thuốc lợi niệu thẩm thấu	CLO1, CLO2
1	**Bài 19. Liệu pháp hormon** 1. Hormon tuyến giáp 2. Hormon tuyến tụy 3. Hormon vỏ thượng thận: glucocorticoid Hormon sinh dục	CLO1, CLO2
1	**Bài 20. Thuốc tránh thai** 1. Cơ sở sinh lý của sự thụ tinh 2. Các loại thuốc chính 3. Lơi ích không liên quan đến tác dụng tránh thai 4. Thuốc tránh thai dùng cho nam giới	CLO1, CLO2
1	**Bài 21.Thuốc điều trị loãng xương và nhuyễn xương** 1. Estrogen 2. Calcitonin 3. Biphosphonat 4. Bổ sung calci 5. Vitamin D	CLO1, CLO2
1	**Bài 22. Thuốc chống viêm không steroid** 1. Tác dụng chính và cơ chế	CLO1, CLO2

	2. Các nhóm thuốc và đặc điểm tác dụng.	
1	**Bài 23. Thuốc chữa gút** 1. Colchicin 2. Probenecid (benemid) Allopurinol (zyloprim)	CLO1, CLO2
1	**Bài 24. Thuốc an thần và thuốc ngủ nhóm benzodiazepin.** 1. Thuốc an thần nhóm benzodiazepin 2. Thuốc ngủ nhóm barbiturat 3. Tác dụng không mong muốn và độc tính	CLO1, CLO2
1	**Bài 25. Thuốc giảm đau gây nghiện: nhóm thuốc phiện** 1. Đại cương 2. Tác dụng dược lý 3. Các chế phẩm và áp dụng lâm sàng 4. Chống chỉ định 5. Độc tính	CLO1, CLO2
1	**Bài 26. Rượu ethyllc (ethanol)** 1. Tác dụng dược lý 2. Rượu dùng trong y học 3. Nhiễm độc rượu	CLO1, CLO2
1	**Bài 27. Thuốc chống trầm cảm** 1.Thuốc chống trầm cảm loại 3 vòng: imipramin. 2.Thuốc ức chế monoamin oxydase (IMAO, MAOI)	CLO1, CLO2
2	**Bài 28. Thuốc tác dụng lên hệ thần kinh tự chủ** 1. Đại cương 2. Thuốc tác dụng lên hệ giao cảm 3. Thuốc tác dụng lên hệ phó giao cảm Kiểm tra	CLO1, CLO2

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá

1/1	Bài 1: Đại cương về dược động học Bài 2: Đại cương về dược lực học Bài 3: Tương tác thuốc	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 4: Các dạng thuốc thông thường, thuốc thiết yếu và đơn thuốc Bài 5: Thuốc chữa thiếu máu Bài 6: Các dịch truyền	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 7: Thuốc tác dụng lên quá trình đông máu Bài 8: Thuốc điều trị suy tim Bài 9: Thuốc điều trị cơn đau thắt ngực	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 10: Thuốc điều trị tăng huyết áp Bài 11: Thuốc hạ sốt - giảm đau Bài Bài 12. Thuốc điều trị đái tháo đường	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 13:Thuốc điều trị rối loạn lipid máu Bài 14. Thuốc kháng sinh - kháng khuẩn	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Bài 15. Thuốc sát khuẩn - thuốc tẩy uế Bài 16. Thuốc tác dụng lên hệ hô hấp Bài 17. Thuốc tác dụng lên hệ tiêu hóa	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/7	Bài 18. Thuốc lợi niệu Bài 19. Liệu pháp hormon Bài 20. Thuốc tránh thai Bài 21. Thuốc điều trị loãng xương và nhuyễn xương	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	Bài 22. Thuốc chống viêm không steroid Bài 23. Thuốc chữa gút Bài 24. Thuốc an thần và thuốc ngủ nhóm benzodiazepin	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/9	Bài 25. Thuốc giảm đau gây nghiện: nhóm thuốc phiện Bài 26. Rượu ethyllc (ethanol) Bài 27. Thuốc chống trầm cảm	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

10/10	Bài 28. Thuốc tác dụng lên hệ thần kinh tự chủ Kiểm tra	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] GS-TS Đào Văn Phan (2020). *Dược lý học (Dùng cho cử nhân điều dưỡng)*. Nxb Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Bộ Y tế (2017). *Dược lý học tập I.* Nxb Y học.

[2] Bộ Y tế (2016). *Dược lý học tập II.* Nxb Y học

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Hoàng Thị Ngọc

22. DỊCH TỄ HỌC

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Dịch tễ học	**Tên tiếng Anh:** Epidemiology
2-Mã môn học:	7DDU010
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	PGs.TS. Lê Khắc Đức
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này sinh viên sẽ được học các kiến thức về định nghĩa, mục tiêu, nội dung và nhiệm vụ của dịch tễ học được ứng dụng trong Y học. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được học các phương pháp nghiên cứu trong dịch tễ học. Trong học phần này, sinh viên còn đặc biệt được nghiên cứu dịch tễ học các bệnh lây và không lây nhiễm. Dịch tễ học các bệnh lây nhiễm tập trung vào cacs tác nhân, đường truyền, dự phòng và kiểm soát bốn nhóm bệnh đường hô hấp, đường tiêu hoá, đường máu và đường da, niêm mạc. Dịch tễ học các bệnh không lây nhiễm cung cấp các số liệu về tình hình bệnh không lây nhiễm trên thế giới và Việt Nam, bao gồm: nguyên nhân, yếu tố nguy cơ và các phòng chống của các bệnh như ung thư, tim mạch, tâm thần và đái tháo đường.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Phân tích được các đặc điểm dịch tễ học và yếu tố nguy cơ của nhóm bệnh truyền nhiễm và không lây phổ biến để đề xuất biện pháp phòng ngừa phù hợp.

CO2: Vận dụng được kiến thức dịch tễ học để xác định, phân tích và lựa chọn các chủ đề sức khỏe phù hợp trong lĩnh vực chăm sóc tại cơ sở y tế và cộng đồng.

CO3: Thể hiện thái độ nghiêm túc, cầu thị trong học tập và thực hành; chủ động tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở y tế và rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp trong các hoạt động nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được các vấn đề dịch tễ học của nhóm bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa, đường hô hấp, đường máu, đường da, niêm mạc và một số bệnh không lây phổ biến.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K3	**Vận dụng được kiến thức dịch tễ học để xác định và lựa chọn chủ đề sức khỏe phù hợp trong lĩnh vực chăm sóc tại cơ sở y tế và cộng đồng.**	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A3	Chủ động duy trì ý thức và thái độ cầu thị, nghiêm túc trong học tập và thực hành; tuân thủ các nội quy, quy chế của cơ sở y tế; rèn luyện và thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp trong mọi hoạt động nghề nghiệp	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Chuyên cần

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K4	
CLO2	K3	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học

					tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1. Đại cương dịch tễ học	CLO 2, CLO 3
3	Bài 2. Các chiến lược thiết kế nghiên cứu dịch tễ	CLO 2, CLO 3
3	Bài 3. Đo lường dịch tễ học	CLO 2, CLO 3
3	Bài 4. Dịch tễ học nhiễm trùng/nhiễm khuẩn vi sinh vật gây bệnh	CLO 2, CLO 3
3	Bài 5. Quá trình dịch	CLO 2, CLO 3
3	Bài 6. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO 2, CLO 3
3	Bài 7. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO 2, CLO 3
3	Bài 8. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường da và niêm mạc Bài 9. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp	CLO 2, CLO 3
3	Bài 10. Dịch tễ học bệnh truyền nhiễm đường hô hấp	CLO 1, CLO 3

	Bài 11. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	
3	Bài 12. Giám sát; Điều tra, xử lý dịch Kiểm tra giữa kỳ lần 2	CLO 1, CLO 3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Đại cương dịch tễ học	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Bài 2. Các chiến lược thiết kế nghiên cứu dịch tễ	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Bài 3. Đo lường dịch tễ học	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Bài 4. Dịch tễ học nhiễm trùng/nhiễm khuẩn vi sinh vật gây bệnh	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	Bài 5. Quá trình dịch	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/1	Bài 6. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/1	Bài 7. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

8/1	Bài 8. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường da và niêm mạc Bài 9. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/1	Bài 10. Dịch tễ học bệnh truyền nhiễm đường hô hấp Bài 11. Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	CLO 1, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
10/1	Bài 12. Giám sát; Điều tra, xử lý dịch Kiểm tra giữa kỳ lần 2	CLO 1, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đại học Đông Đô, Khoa Sức Khỏe (2020), *Giáo Trình dịch tế học (lưu hành nội bộ)*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Minh Sơn (2012), *Dịch tễ học (dành cho đào tạo cử nhân điều dưỡng,* NXB Giáo Dục Việt Nam

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	PGS. TS. Lê Khắc Bích

23. TỔ CHỨC Y TẾ

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Tổ chức y tế	**Tên tiếng Anh:** Health Organization
2-Mã môn học:	DDU010
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Cung cấp những kiến thức về hệ thống tổ chức, quản lý và hoạt động của ngành y tế nói chung và của các ngành điều dưỡng Việt Nam, Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quản lý của người điều dưỡng và hệ thống tổ chức điều dưỡng. Thể hiện được sự hiểu biết các quy định pháp luật về sức khỏe, chính trị và xã hội của quốc gia.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: **Mô tả được tổng quan về quản lý các chương trình mục tiêu y tế quốc gia và hệ thống tổ chức ngành y tế,** đồng thời **vận dụng kiến thức và kỹ năng quản lý y tế để tổ chức, triển khai và theo dõi hiệu quả các chương trình y tế quốc gia tại cơ sở.**

CO2: H**ình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phát triển thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp,** đồng thời **tuân thủ quy định pháp luật và quy chế ngành y tế** trong quá trình học tập, thực hành và làm việc thực tế.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Mô tả được tổng quan về quản lý các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, hệ thống tổ chức và quản lý ngành y tế.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	K3	**Vận dụng được** các kiến thức và kỹ năng về quản lý y tế để **tổ chức, triển khai và theo dõi hiệu quả các chương trình y tế quốc gia** tại cơ sở.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO3	A3	Thể hiện được thái độ tích cực, tôn trọng và tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế ngành y tế; có đạo đức nghề nghiệp và tác phong làm việc chuyên nghiệp trong học tập và thực hành nghề nghiệp	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO3	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K3	
CLO3		A4

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá chuyên cần; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	

A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1. Đại cương về Tổ chức quản lý y tế** 1. Các khái niệm 2. Khoa học Tổ chức và Quản lý y tế 3. Phương pháp nghiên cứu	CLO1, CLO3
3	**Bài 2. Tổ chức và quản lý hệ thống y tế** 1. Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức hệ thống ngành y tế Việt Nam 2. Mô hình chung của tổ chức hệ thống y tế Việt Nam 3. Tổ chức y tế theo các tuyến 4. Một số nội dung chính của y tế địa phương	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 3: Chăm sóc sức khỏe ban đầu** 1. Mục tiêu hội nghị Alma Ata về chăm sóc sức khỏe ban đầu 2. Các khuyến cáo của hội nghị Alma Ata 3. Ý nghĩa của hội nghị Alma Ata về chăm sóc sức khỏe ban đầu 4. Pháp luật trong các nội dung hoạt động y tế	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 4: Tổ chức và quản lý bệnh viện** 1. Lịch sử khái niệm và vai trò của bệnh viện 2. Tổ chức và cấu trúc của bệnh viện 3. Phân dạng bệnh viện 4. Nhiệm vụ của bệnh viện 5. Các nội dung quản lý chính trong bệnh viện 6. Đại cương về quy chế bệnh viện	CLO1, CLO2; CLO3

3	**Bài 5: Quản lý nhân lực y tế** 1. Khái niệm về quản lý nhân lực 2. Các nội dung chủ yếu của quản lý nhân lực 3. Một số phương pháp quản lý nhân lực 4. Khái niệm về nhóm làm việc và vai trò của nhóm làm việc	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 6: Quản lý tài chính và vật tư y tế** 1. Các khái niệm cơ bản 2. Các nội dung chủ yếu của quản lý nhân lực 3. Một số phương pháp quản lý nhân lực 4. Khái niệm về nhóm làm việc và vai trò của nhóm làm việc	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 7. Quản lý các chương trình y tế quốc gia** 1.Khái niệm cơ bản trong quản lý, quản lý các chương trình 2. Các bước trong chu trình quản lý 3. Chương trình mục tiêu quốc gia y tế	CLO1, CLO2
3	**Bài 8: Lập kế hoạch y tế** 1. Tầm quan trọng 2. Khái niệm về kế hoạch và lập kế hoạch 3. Quy trình lập kế hoạch y tế công cộng 4. Hướng dẫn viết kế hoạch hàng năm.	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 9: Giám sát hoạt động y tế** 1. Khái niệm, vai trò của theo dõi, giám sát 2. Phương pháp theo dõi, giám sát 3. Tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của giám sát viên 4. Quy trình giám sát hoạt động y tế dự phòng	CLO1, CLO2; CLO3
3	**Bài 10: Đánh giá các chương trình, hoạt động y tế** 1. Khái niệm đánh giá hoạt động/chương trình y tế 2. Phân loại đánh giá	CLO1, CLO2; CLO3

	3.Phương pháp đánh giá 4. Chỉ số trong đánh giá 5. Các bước cơ bản của đánh giá	

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/2	Bài 1. Đại cương về Tổ chức quản lý y tế	CLO1, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A3
2/2	Bài 2. Tổ chức và quản lý hệ thống y tế	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/3	Bài 3: Chăm sóc sức khỏe ban đầu	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/4	Bài 4: Tổ chức và quản lý bệnh viện	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/5	Bài 5: Quản lý nhân lực y tế	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 6: Quản lý tài chính và vật tư y tế	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/6	Bài 7. Quản lý các chương trình y tế quốc gia	CLO 1, CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
8/7	Bài 8: Lập kế hoạch y tế	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

9/8	Bài 9: Giám sát hoạt động y tế	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/9	Bài 10: Đánh giá các chương trình, hoạt động y tế	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trương Việt Dũng (2011). *Tổ chức và quản lý y tế*. NXB Y học.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Bộ Y tế (2015). Chiến lược quốc gia phòng chống các bệnh không lây nhiễm (Giai đoạn 2015-2025).

[3]Số 2331/QĐ-TTg (2010). Quyết định ban hành Danh mục các chương trình mục tiêu quốc gian năm 2011.

[4] Số 2108/QĐ -TTg (2012). Quyết định phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012-2015.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	Giảng viên
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Quỳnh

24. DINH DƯỠNG - TIẾT CHẾ

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Dinh dưỡng - Tiết chế	**Tên tiếng Anh:** Nutrition in nursing
2-**Mã môn học:**	7DDU011
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Cơ sở ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Môn học này cung cấp một số kiến thưc cơ bản về dinh dưỡng cơ sở và những kiến thức vừa cơ bản vừa cập nhật về dinh dưỡng lâm sàng, những nguyên tắc xây dựng thực đơn và thực đơn mẫu cho các bệnh nhân thường gặp, các bệnh đang là vấn đề có xu hướng thời đại ở Việt Nam góp phần giữ gìn sức khỏe, phòng bệnh và làm tăng hiệu quả của các biện pháp điều trị khác.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được kiến thức về giá trị dinh dưỡng, tính chất vệ sinh của thực phẩm và nguyên tắc dinh dưỡng hợp lý để đánh giá, đề xuất biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, xây dựng chế độ ăn phù hợp cho từng bệnh lý và tư vấn giáo dục sức khỏe dinh dưỡng cho người bệnh

CO2: Rèn luyện được ý thức và thái độ cầu thị, nghiêm túc trong học tập và thực hành, tuân thủ nội quy, quy chế nhằm hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	**Vận dụng kiến thức về giá trị dinh dưỡng và tính chất vệ sinh của thực phẩm để đánh giá và đề xuất các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao sức khỏe cộng đồng**	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	K3	Vận dụng vào xây dựng chế độ ăn bệnh lý của từng bệnh, các thời kỳ và tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh về chế độ ăn .	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO3	A3	Rèn luyện ý thức, thái độ cầu thị, nghiêm túc, thực hiện đúng nội quy, quy chế. Từ đó hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K3	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**

A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1. Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sức khỏe** 1. Khái niệm, ý nghĩa sức khỏe của dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm 2. Ý nghĩa sức khỏe của dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm 3. Mối liên quan giữa dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm với sức khỏe và bệnh tật 4. Các nhóm giải pháp cơ bản nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng và tăng cường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 2: Vai trò, nguồn gốc, nhu cầu các chất dinh dưỡng** 1. Đại cương 2. Các chất sinh năng lượng 2.1. Protein 2.2. Lipid 2.3. Glucid 3. Các chất không sinh năng lượng 3.1. Vitamin 3.2. Chất khoáng	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 3: Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của thực phẩm** 1. Khái niệm về thực phẩm và phân nhóm thực phẩm 2. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của nhóm thức ăn giàu Protein	CLO 1 CLO 2 CLO 3

	3. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của nhóm thức ăn giàu Lipid 4. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của nhóm thức ăn giàu Glucid 5. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của nhóm thức ăn giàu Vitamin, chất khoáng	
6	**Bài 4: Dinh dưỡng trong điều trị** 1. Vai trò dinh dưỡng trong điều trị 2. Nguyên tắc và tổ chức của dinh dưỡng trong điều trị 3. Nhu cầu của người bệnh 4. Các chế độ ăn thường dùng trong điều trị 5. Chế độ ăn trong một số bệnh thường gặp 6. Theo dõi chế độ ăn người bệnh	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 5: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng phương pháp nhân trắc học** 1. Khái niệm chung 2. Kỹ thuật thu thập số liệu 3. Nhận định kết quả	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 6: Giới thiệu tổng quan về ô nhiễm thực phẩm và ngộ độc thực phẩm** 1. Ô nhiễm thực phẩm và các tác nhân gây ô nhiễm thực phẩm 2. Ngộ độc thực phẩm	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 7: Phòng chống ngộ độc thực phẩm thường gặp ở gia đình và cộng đồng** 1. Một số khái niệm 2. Đặc điểm và cách phòng chống một số ngộ độc thực phẩm thường gặp tại gia đình và cộng đồng	CLO 1 CLO 2 CLO 3
3	**Bài 8: Dinh dưỡng cho trẻ dưới 1 tuổi, phụ nữ có thai và nuôi con bú** 1. Dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai. 2. Dinh dưỡng cho phụ nữ cho con bú 3. Dinh dưỡng cho trẻ dưới 12 tháng tuổi	CLO 1 CLO 2 CLO 3

3	**Bài 9: Xác định một số chất độc trong thực phẩm** 1. Phương pháp phát hiện nhanh phẩm màu độc và không độc 2. Phương pháp phát hiện nhanh hàn the	CLO 1 CLO 2 CLO 3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sức khỏe	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 2: Vai trò, nguồn gốc, nhu cầu các chất dinh dưỡng.	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 3: Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của thực phẩm	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1 5/1	Bài 4: Dinh dưỡng trong điều trị.	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 5: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng phương pháp nhân trắc học	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/1	Bài 6: Giới thiệu tổng quan về ô nhiễm thực phẩm và ngộ độc thực phẩm	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
8/1	Bài 7: Phòng chống ngộ độc thực phẩm thường gặp ở gia đình và cộng đồng	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1	Bài 8: Dinh dưỡng cho trẻ dưới 1 tuổi, phụ nữ có thai và nuôi con bú	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/1	Bài 9: Xác định một số chất độc trong thực phẩm Kiểm tra	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	A1 A2.1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trương Thị Thùy Dương, (2018). *Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm*. NXB Giáo dục.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Thanh Hà (2014). *Đại cương về dinh dưỡng cộng đồng và an toàn thực phẩm*. NXB Giáo dục.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Phạm Thu Thuỷ

25. TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Tiếng anh chuyên ngành	**Tên tiếng Anh:** English for Nursing Career
2-Mã môn học:	7DDU012
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thu Hà
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Ngôn ngữ Anh 3
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Tiếng Anh chuyên ngành thuộc nhóm các môn chuyên ngành, tiếp nối Ngôn ngữ Anh 1, 2, 3, nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức tiếng Anh về các chủ điểm gắn liền với thực tế ngành điều dưỡng: các chức danh nghề nghiệp trong ngành, các phòng ban trong bệnh viện, quy trình nhập viện, quy trình cấp cứu, cơ chế đau của cơ thể, cách dùng thuốc, cách do dấu hiệu sinh tồn và các giải pháp xử lý. Sau khi học xong học phần này, sinh viên sẽ giàu thêm vốn từ vựng và nâng cao các kĩ năng ngôn ngữ thông qua làm việc cá nhân, làm việc theo cặp hoặc theo nhóm khi tham gia các hoạt động học tập khác nhau.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được các thuật ngữ tiếng Anh cơ bản về chuyên ngành điều dưỡng trong các tình huống giao tiếp cơ bản trên lâm sàng

CO2: **hình thành ý thức và thái độ tích cực trong tự học**, đồng thời **sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc chuyên môn điều dưỡng,** nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp và khả năng giao tiếp chuyên môn.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S3	Sử dụng được các thuật ngữ tiếng Anh về chuyên ngành điều dưỡng trong các tình huống giao tiếp cơ bản trên lâm sàng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Trắc nghiệm
CLO2	A3	Có ý thức, thái độ tích cực trong tự học và sử dụng tiếng Anh trong công việc chuyên môn điều dưỡng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO10	PLO12
CLO1	S3	
CLO2		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO2	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	

A3. Đánh giá kết thúc học phần				60%
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Unit 1: The hospital team** + Scrub up + Listening 1: An admission + Vocabulary: Verbs for describing jobs + Listening 2: A job interview + Language spot: Present simple vs Present continuous + Writing: Profile of a student nurse + Reading: The nursing profession	CLO1, CLO2
3	**Unit 2: In and around the hospital** + Scrub up + Vocabulary: Hospital apartments + Pronunciation + Language spot: Prepositions of place and movement + Listening 1: Directions + Writing: Giving directions via email	CLO1, CLO2
3	**Unit 3: Hospital admission** + Scrub up + Vocabulary: The admissions procedure + It's my job + Vocabulary: Patient record + Listening: A patient record form + Language spot: Past simple vs Past continuous + Reading: Bad handwriting	CLO1, CLO2
3	**Unit 5: Pain** + Scrub up + Vocabulary: Describing pain + Language spot: Making comparisons + Listening 1: A pain chart + Listening 2: Pain relief	CLO1, CLO2
3	**Unit 6: Signs and symptoms** + Scrub up	CLO1, CLO2

	+ Practice to describe symptoms and injuries + Language spot: Question form + Practice to make questions + Practice to ask about symptoms and injuries + Listening 1: Symptoms + It's my job [1] + Signs and symptoms: Night coughing [1] + Listening 2 [1] **Kiểm tra giữa kỳ**	
3	**Unit 8: Nutrition and obesity** + Reading: Eat yourself to death + Language spot: Should/shouldn't + Writing: Advice to a friend via email + Listening 2: An eating disorder + Scrub up + Vocabulary: Testing blood + Listening 1: Blood types + Listening 2: A blood test + Language spot: Zero and First conditional	CLO1, CLO2
3	**Unit 13: Monitoring the patient** + Scrub up + Patient care: Taking vital signs + Vocabulary: Describing readings + Signs and symptoms: Hypothermia + Language spot: The passive + Reading: General anaesthetic + Writing: Describing a procedure + Listening 2: A scan	CLO1, CLO2
6	**Unit 14: Medication** + Scrub up + Vocabulary: Types and forms of medication + Listening: Patient medication + Patient care: Dosages + Language spot: Be going to vs Present continuous for Future	CLO1, CLO2

	+ Reading: Pandemics and TAMIFLU + Writing: Writing up an experiment	

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Hospital team	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 2. In and around hospital	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 3. Hospital admission	CLO1, CLO2	Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 4. Pain	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 5. Signs and symptoms	CLO1, CLO2	Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Bài 5. Signs and symptoms	CLO1, CLO2	Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/7	Bài 6. Nutrition and obesity Kiểm tra giữa kỳ	CLO1, CLO2	Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	Bài 7. Mornitoring the patients	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/9	Bài 7. Mornitoring the patients	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1**

			- Đưa ra bài tập thảo luận	**A3**
10/10	Bài 8. Medication	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Đưa ra bài tập thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Tony Grice (2011). *Oxford English for Careers: Nursing 1*. NXB Oxford University Press

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Ros Wright, Bethany Cagnol, Maria Spada Symonds (2012). *English for Nursing 1* . NXB. Pearson Education Limited.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thu Hà

26. GIÁO DỤC SỨC KHỎE TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG

1-Tên học phần (Tiếng việt): Giáo dục sức khỏe trong thực hành điều dưỡng	**Tên tiếng anh:** Health Education in Nursing practice
2-Mã môn học:	7DDU013
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS: Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về cơ bản về các kỹ năng truyền thông, giáo dục sức khỏe và nâng cao sức khỏe tại các cơ sở y tế, cộng đồng nhằm nâng cao kiến thức, thay đổi thái độ và hành vi của đối tượng theo hướng tích cực có lợi cho sức khỏe, để hình thành và duy trì bền vững hành vi sức khỏe lành mạnh.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Khái quát hóa vị trí, vai trò và các kiến thức cơ bản của truyền thông – giáo dục sức khỏe.

CO2: Thực hiện được việc lập kế hoạch giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân.

CO3: **Phân tích và lập kế hoạch tổ chức buổi làm việc nhóm và tư vấn giáo dục sức khỏe** cho cá nhân, gia đình và cộng đồng..

CO4: **Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tác phong chuyên nghiệp và trách nhiệm cá nhân** trong học tập, thực hành và công việc.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Áp dụng được kiến thức về vị trí, vai trò và các nội dung cơ bản của truyền thông giáo dục sức khỏe trong công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K3	Vận dụng được kiến thức về các vấn đề sức khỏe để lập kế hoạch giáo dục sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập nhóm
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp hiệu quả các bước tổ chức buổi làm việc nhóm và tư vấn giáo dục sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng theo quy trình hướng dẫn.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Bài tập nhóm
CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ tác phong làm việc chyên nghiệp. Tuân thủ các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc và xã hội.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO6	PLO8	PLO12
CLO1	K3		
CLO2	K3		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Làm bài tập nhóm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric bài tập nhóm nhóm	CLO2 CLO3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80%

		được giao.	học tập được giao.	học tập được giao.	nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập nhóm					
Tiêu chí đánh giá	**Điểm (0-3.9)**	**Điểm (4.0-5.4)**	**Điểm (5.5-6.9)**	**Điểm (7.0-8.4)**	**Điểm (8.5-10)**
Quá trình tham gia làm bài và nội dung kế hoạch	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung chưa đạt.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung còn thiếu.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung còn một số sai sót, lỗi chính tả, căn chỉnh.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung trình bày chưa rõ ràng, còn một số lỗi chính tả, căn chỉnh.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ và nội dung trình bày rõ ràng, chính xác, không có lỗi chính tả, căn chỉnh.

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	- Giới thiệu chung - Vị trí của môn học Bài 1: Khái niệm, vị trí, vai trò của truyền thông - giáo dục sức khoẻ, nâng cao sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 2: Giới thiệu về truyền thông và các mô hình truyền thông.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 3: Hệ thống tổ chức và trách nhiệm thực hiện truyền thông – giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 4: Các nguyên tắc truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 5: Khái niệm về hành vi và hành vi sức khỏe. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 6: Mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe. Các bước của quá trình thay đổi hành vi sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 7: Nội dung truyền thông-giáo dục sức khỏe	CLO1 CLO2 CLO4
3	Bài 8: Phương pháp và phương tiện truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	Bài 9: Kỹ năng truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
3	Bài 10: Lập kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe.	CLO3 CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	- Giới thiệu chung - Vị trí của môn học Bài 1: Khái niệm, vị trí, vai trò của truyền thông - giáo dục sức khoẻ, nâng cao sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 2: Giới thiệu về truyền thông và các mô hình truyền thông.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 3: Hệ thống tổ chức và trách nhiệm thực hiện truyền thông – giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 4: Các nguyên tắc truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 5: Khái niệm về hành vi và hành vi sức khỏe. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Bài 6: Mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe. Các bước của quá trình thay đổi hành vi sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/7	Bài 7: Nội dung truyền thông-giáo dục sức khỏe	CLO1 CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	Bài 8: Phương pháp và phương tiện truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/9	Bài 9: Kỹ năng truyền thông-giáo dục sức khỏe.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

10/10	Bài 10: Lập kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe.	CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Văn Hiến (2013). *Giáo dục và nâng cao sức kh*ỏe. NXB Y học.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trần Thụy Khánh Linh, Phạm Thị Thu Hường (2024). *Giáo dục sức khỏe trong thực hành điều dưỡng* . NXB Y học

[3] Trần Văn Long- Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019), *Truyền thông-Giáo dục sức khỏe (Tài liệu lưu hành nội bộ).* .

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

27. Y HỌC CỔ TRUYỀN

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Y học cổ truyền	**Tên tiếng Anh:** Traditional medicine
2-Mã môn học:	7DDU014
3-Số tín chỉ môn học	2 (1,1)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	1 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (30 giờ tại phòng thực hành)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS: Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này đề cập đến kiến thức, kỹ năng thực hành dựa trên học thuyết Âm dương, Ngũ hành trong quan điểm y học cổ truyền để ứng dụng trong việc chẩn đoán và chăm sóc người bệnh, duy trì sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật. Từ một số phương pháp nhận định người bệnh theo y học cổ truyền và các kiến thức về chức năng chủ yếu của tạng, phủ, huyết, khí v.v. người điều dưỡng có thể lựa chọn phương pháp chăm sóc người bệnh theo y học cổ truyền phù hợp. Giúp cho sinh viên được tham gia thực hành về một số phương pháp chăm sóc không dùng thuốc như châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, tập luyện dưỡng sinh, sử dụng thuốc nam, toa căn bản, một số phương pháp dân gian không dùng thuốc.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: **Phân tích được lý luận Y học cổ truyền và các phương pháp chăm sóc cơ bản,** bao gồm YHCT, dân gian, thuốc nam và các toa căn bản, để **hiểu mối quan hệ và ứng dụng hợp lý trong chăm sóc người bệnh.**

CO2: **Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền và ứng dụng kiến thức để lập, triển khai kế hoạch chăm sóc người bệnh.**

CO3: **Hình thành ý thức và chủ động phối hợp các phương pháp chữa bệnh theo Y học cổ truyền để thực hiện phòng ngừa và điều trị các bệnh thông thường tại cộng đồng.**

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	**TĐLN**	**Mô tả CĐR học phần**	**Phương pháp dạy học**	**Phương pháp đánh giá**
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về lý luận Y học cổ truyền và các phương pháp chăm sóc cơ bản, bao gồm YHCT, dân gian, thuốc nam và các toa căn bản, trong chăm sóc người bệnh một cách hợp lý.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	S3	Thực hiện đúng các kỹ thuật xoa bóp, châm cứu và sử dụng được một số vị thuốc, bài thuốc nam để chữa một số chứng bệnh thường gặp.	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp hiệu quả các bước lập và triển khai kế hoạch chăm sóc người bệnh theo y học cổ truyền, bảo đảm an toàn và tuân thủ quy trình chuyên môn.	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	- Tự luận
CLO4	S3	Vận hành và quản lý theo đúng qui trình các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành đảm bảo an toàn và hiệu quả	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	- Thực hành
CLO 5	A3	**Thể hiện ý thức và chủ động phối hợp các phương pháp chữa bệnh theo Y học cổ truyền** trong phòng và	- Thuyết trình	- Ý thức học tập

		điều trị bệnh thông thường ở cộng đồng.	- Phát vấn - Thảo luận	

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2		S3		
CLO3		S3		
CLO4			S3	
CLO5				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá chuyên cần; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO4	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động - thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Với các học phần thực hành, đảm bảo 100% các buổi học trên lớp
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**CHƯƠNG I. LÝ LUẬN CƠ BẢN** **Bài 1. Học thuyết Âm dương và ứng dụng trong y học** 1. **Học thuyết âm dương.** 1.1. Đại cương 1.2. Những quy luật âm dương. 1.3. Biểu tượng của học thuyế âm dương. 1.4. Ứng dụng trong y học của học thuyết âm dương. **2. Học thuyết ngũ hành.** 2.1. Định nghĩa. Nội dung. **Bài 2. Nguyên nhân gây bệnh** 1.Nguyên nhân bên ngoài. 2.Nguyên nhân bên trong. Các nguyên nhân khác **Bài 3. Chức năng tạng phủ.** 1. Đại cương. 2. Các tạng. 2.1. Tạng can. 2.2. Tạng can. 2.3. Tạng tỳ. 2.4. Tạng phế. Tạng thận.	CLO1 CLO3 CLO5
3	**Bài 4.Phương pháp nhận định và chăm sóc theo YHCT** 1. Tứ chẩn 2. Bát cương Bát pháp **CHƯƠNG II. CHÂM CỨU** **Bài 5. Đại cương châm cứu- hệ kinh lạc** **A.Đại cương châm cứu.** **1**. Khái niệm 2.Lịch sử châm cứu. 3.Cơ chế tác dụng của châm cứu. **B. Hệ kinh lạc.** **1.**Khái niệm hệ kinh lạc	CLO1 CLO3 CLO5

	2.Cấu trúc hệ kinh lạc. 3. Tác dụng của hệ kinh lạc. 4. Hướng đi khái quát của của 12 đường kinh chính. **Bài 6. Phương pháp châm cứu.** 1.Phương pháp hào châm. 2.Phương pháp điện châm. Phương pháp châm cứu.	
3	**Bài 7. Huyệt, cách xác định huyệt – Phối hợp huyệt.** 1.Đại cương về huyệt. 2.Cách xác định huyệt. Cách phối hợp huyệt. **Bài 8. Huyệt vị 12 đường kinh chính- mạch nhâm – mạch đốc – huyệt vị ngoài đường kinh và đơn huyệt.** **A. Huyệt vị- 12 đường kinh chính.** 1.Kinh thủ thái âm phế. 2.Kinh phủ dương minh đại trường. 3.Kinh túc dương minh vị. 4.Kinh túc thái âm tỳ. **5.**Kinh thủ thái âm tâm. **6.**Kinh thủ thái dương tiểu trường. 7.Kinh túc thái dương bàng quang. **8.**Kinh túc thái âm thận. **B. Mạch nhâm.** **C. Huyệt ngoài đường kinh.** **D. Đơn huyệt.** **Bài 9. Vị trí, tác dụng- cách châm 60 huyệt thường dùng và đơn huyệt.** **1.**Vùng đầu mặt cổ.. 2. Huyệt vùng ngực bụng. 3.Huyệt vùng lưng mông. 4. Huyệt vùng chi trên. 5. Huyệt vùng chi dưới. 6. Đơn huyệt	CLO1 CLO3 CLO5
3	**CHƯƠNG III. XOA BÓP – DƯỠNG SINH** **Bài 10. Phương pháp xoa bóp bấm huyệt**	CLO1 CLO3

	1. Tác dụng của xoa bóp bấm huyệt. 2. Chỉ định. 3. Chống chỉ định. 4. Thủ thuật xoa bóp. Xoa bóp từng vùng cơ thể. **Bài 11. Phương pháp tập luyện dưỡng sinh.** 1.Đại cương. 2. Nội dung luyện tập dưỡng sinh. **CHƯƠNG IV. THUỐC NAM** **Bài 12. Chăm sóc bệnh nhân cảm mạo bằng phương pháp dân gian.** 1. Nồi xông. 2. Bát cháo giải cảm. Đánh gió.	CLO5
3	**Bài 13. Một số loại thuốc nam thường dùng** 1.Thuốc giải biểu. 2.Thuốc thanh nhiệt. 3.Thuốc trừ hàn. 4.Thuốc lợi niệu. 5.Thuốc cầm máu. 6.Thuốc chữa ho. 7.Thuốc chữa di tinh- di niệu.Thuốc tiêu hóa. 8.Thuốc hoạt huyết. 9.Thuốc bổ huyết. 10. Thuốc bổ dương. **Bài 14.Chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp dùng thuốc nam** 1. Thuốc nam chữa 7 chứng bệnh thông thường. Bài thuốc nam chăm sóc 7 chứng bệnh. **Bài 15. Ứng dụng chăm sóc một số bệnh thường gặp.** *I.*Liệt dây VII ngoại biên. 2. Đau dây thần kinh tọa. 3. Đau vai gáy. Viên khớp dạng thấp. 5. Viêm loét dạ dày – tá tràng. 6. Cao huyết áp.	CLO1 CLO3 CLO5

	7. Tâm căn suy nhược. 8. Tai biến mạch máu não. Kiểm tra giữa kỳ phần lý thuyết	

II. PHẦN THỰC HÀNH

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	Bài 1: Xác định kinh huyệt theo vùng cơ thể (Đầu mặt cổ, thân mình, tứ chi)	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 2: Kỹ thuật cứu; giác hút cơ bản.	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 3: Kỹ thuật châm cứu cơ bản.	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 4: Kỹ thuật châm cứu chữa bệnh .	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 5: Kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt cơ bản.	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 6: Kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt chữa bệnh.	CLO2, CLO4, CLO5
4	Bài 7: Nhận biết một số vị thuốc thường dùng.	CLO2, CLO4, CLO5
2	Bài 7: Nhận biết một số vị thuốc thường dùng.(Tiếp) Kiểm ra giữa kỳ L2	CLO2, CLO4, CLO5

14.2. Kế hoạch dạy học

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	**CHƯƠNG I. LÝ LUẬN CƠ BẢN** Bài 1. Học thuyết Âm dương và ứng dụng trong y học Bài 2. Nguyên nhân gây bệnh	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

	Bài 3. Chức năng tạng phủ.			
2/2	Bài 4. Phương pháp nhận định và chăm sóc theo YHCT **CHƯƠNG II. CHÂM CỨU** Bài 5. Đại cương châm cứu- hệ kinh lạc Bài 6. Phương pháp châm cứu	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 7. Huyệt, cách xác định huyệt – Phối hợp huyệt Bài 8. Huyệt vị 12 đường kinh chính- mạch nhâm – mạch đốc – huyệt vị ngoài đường kinh và đơn huyệt Bài 9. Vị trí, tác dụng- cách châm 60 huyệt thường dùng và đơn huyệt	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	**CHƯƠNG III. XOA BÓP – DƯỠNG SINH** Bài 10. Phương pháp xoa bóp bấm huyệt Bài 11. Phương pháp tập luyện dưỡng sinh **CHƯƠNG IV. THUỐC NAM** Bài 12. Chăm sóc bệnh nhân cảm mạo bằng phương pháp dân gian	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 13. Một số loại thuốc nam thường dùng Bài 14.Chăm sóc bệnh nhân bằng phương pháp dùng thuốc nam Bài 15. Ứng dụng chăm sóc một số bệnh thường gặp Kiểm tra giữa kỳ L1	CLO1 CLO3 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

II. PHẦN THỰC HÀNH

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Xác định kinh huyệt theo vùng cơ thể (Đầu mặt cổ, thân mình, tứ chi)	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
2/2	Bài 2: Kỹ thuật cứu; giác hút cơ bản.	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
3/3	Bài 3: Kỹ thuật châm cứu cơ bản.	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
4/4	Bài 4: Kỹ thuật châm cứu chữa bệnh .	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
5/5	Bài 5: Kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt cơ bản.	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
6/6	Bài 6: Kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt chữa bệnh.	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**
7/7	Bài 7: Nhận biết một số vị thuốc thường dùng.	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**

8/8	Bài 7: Nhận biết một số vị thuốc thường dùng.(Tiếp) Kiểm ra giữa kỳ L2	CLO2 CLO4 CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đỗ Minh Hiển, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định (2020). *Chăm sóc sức khỏe bằng Y học cổ truyền (Tài liệu lưu hành nội bộ).*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Nhược Kim (2010). *Lý luận Y học cổ truyền (BSYHCT).* Nxb Giáo dục.

[3] Nguyễn Nhược Kim (2014). *Y học cổ truyền.* Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	T.S. Vi Thị Thanh Thủy

28. KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng	**Tên tiếng Anh:** Communication Skills in Nursing Practice
2-Mã môn học:	7DDU015
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng cơ bản trong giao tiếp như các phương tiện giao tiếp, hình thức phong cách giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp cơ bản của điều dưỡng và các yếu tố ảnh hưởng đến giao tiếp của người điều dưỡng...Từ đó giúp sinh viên có các kỹ năng giao tiếp khi tiếp cận người bệnh, gia đình người bệnh và các nhân viên y tế khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau

Học phần gồm 30 tiết lý thuyết tương ứng với 9 bài, sinh viên sẽ học tại giảng đường, đồng thời tự học bằng cách tìm các tài liệu làm các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: **Vận dụng kỹ năng giao tiếp để tương tác hiệu quả và đồng cảm với người bệnh và gia đình.**

CO2: vận dụng kỹ năng giao tiếp cơ bản trong các tình huống với người bệnh, người nhà, cộng đồng và đồng nghiệp

CO3: Thể hiện được phẩm chất đạo đức, thái độ tích cực và tác phong làm việc chuyên nghiệp của người điều dưỡng; tuân thủ nội quy, quy định pháp luật và có ý thức trách nhiệm trong học tập, thực hành và công việc..

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng kiến thức về khái niệm và kỹ năng giao tiếp cơ bản để giao tiếp hiệu quả với người bệnh và gia đình, đồng thời thực hiện nguyên tắc giao tiếp thân thiện, tôn trọng và đồng cảm trong quá trình chăm sóc điều dưỡng.	- Giải quyết vấn đề - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	S3	**Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản để tương tác hiệu quả trong các tình huống với người bệnh, người nhà, cộng đồng, đồng nghiệp và người bệnh đặc biệt.**	- Giải quyết vấn đề - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A4	Thể hiện được phẩm chất đạo đức, thái độ tích cực và tác phong làm việc chuyên nghiệp của người điều dưỡng; tuân thủ nội quy, quy định pháp luật và có ý thức trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Giải quyết vấn đề - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO4	PLO11	PLO12
CLO1	K3		
CLO2		S3	
CLO3			A4

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1. Kỹ năng giao tiếp cơ bản** 1. Khái niệm 2. Một số kỹ năng giao tiếp cơ bản	CLO 1, CLO 2, CLO 3
6	**Bài 2. Kỹ năng giao tiếp với người bệnh và gia đình người bệnh** 1. Kỹ năng giao tiếp với người bệnh 2. Kỹ năng giao tiếp với người nhà người bệnh	CLO 1, CLO 2, CLO 3
6	**Bài 3. Kỹ năng cung cấp thông tin và báo tin xấu** 1. Kỹ năng cung cấp thông tin cho người bệnh 2. Kỹ năng thông báo tin xấu Kiểm tra bài số 1	CLO 1, CLO 2, CLO 3
6	**Bài 4. Kỹ năng giao tiếp với một số đối tượng đặt biệt** 1. Một số nguyên tắc trong giao tiếp với một số đối tượng đặc biệt 2. Giao tiếp với trẻ em 3. Giao tiếp với người khuyết tật hoặc hạn chế một số chức năng	CLO 1, CLO 2, CLO 3

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
6	**Bài 5. Kỹ năng giao tiếp với cộng đồng** 1. Nguyên tắc trong giao tiếp với cộng đồng 2. Kỹ năng giao tiếp với cộng đồng Kiểm tra bài số 2	CLO 1, CLO 2, CLO 3
3	**Bài 6. Kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp** 1. Một số nguyên tắc 2. Kỹ năng làm việc nhóm 3. Kỹ năng giải quyết xung đột 4. Kỹ năng điều hành cuộc họp	CLO 1, CLO 2, CLO 3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Kỹ năng giao tiếp cơ bản	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/2 3/3	Bài 2. Kỹ năng giao tiếp với người bệnh và gia đình người bệnh	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/4 5/5	Bài 3. Kỹ năng cung cấp thông tin và báo tin xấu	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/7 7/7	Bài 4. Kỹ năng giao tiếp với một số đối tượng đặt biệt	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
8/8 9/9	Bài 5. Kỹ năng giao tiếp với cộng đồng	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
10/10	Bài 6. Kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp	CLO 1, CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Khoa Điều dưỡng, *Giao tiếp trong thực hành nghề nghiệp,* Trường Đại học Đông Đô, Lưu hành nội bộ.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Lê Thanh Tùng (2012), *Kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng*, NXB Giáo dục VN.

[3] Đỗ Đình Xuân (2002), *Kỹ năng thực hành Điều dưỡng T1*, Nhà xuất bản Giáo dục.

29. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Điều dưỡng cơ sở 1	**Tên tiếng Anh:** Fundamental Nursing 2
2-Mã môn học:	7DDU016
3-Số tín chỉ môn học	04
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (60 giờ tại phòng thực hành)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU005
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức lý luận chung về khoa học Điều dưỡng: lịch sử; các chuẩn thực hành điều dưỡng; định hướng phát triển; vai trò, chức năng của điều dưỡng; nhu cầu cơ bản của con người; quy trình điều dưỡng; thực hành một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trong chăm sóc người bệnh.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Người học ứng dụng các nguyên lý chăm sóc điều dưỡng để thực hiện đúng quy trình điều dưỡng cơ bản, xác định chỉ định, chống chỉ định và các rủi ro thường gặp, đồng thời đề xuất biện pháp phòng ngừa tai biến phù hợp nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh

CO2: Người học thực hiện chính xác các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng và vận hành, quản lý các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành theo đúng quy trình, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong chăm sóc người bệnh.

CO3: Người học phát triển và duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tự giác thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp và chủ động tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trong công việc và cộng đồng

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Áp dụng các nguyên lý chăm sóc điều dưỡng để thực hiện các bước trong quy trình điều dưỡng, xác định các chỉ định, chống chỉ định và rủi ro tiềm ẩn của các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, từ đó đề xuất biện pháp phòng ngừa tai biến phù hợp	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	S3	Thực hiện được đầy đủ và chính xác các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng.	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Vận hành và quản lý theo đúng qui trình các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành đảm bảo an toàn và hiệu quả	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các quy định của pháp luật và thực hiện trách nhiệm cá nhân trong công việc và đối với cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2		S3		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
2	Bài 1: Lịch sử ngành Điều dưỡng. Bài 2: Chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng. Bài 3: Vai trò - Chức năng, nhiệm vụ của điều dưỡng.	CLO1, CLO4
2	Bài 4: Nhu cầu cơ bản của con người.	CLO1, CLO4

2	Bài 5: Quy trình Điều dưỡng.	CLO1, CLO4
2	Bài 6: Tiếp nhận người bệnh vào viện, chuyển viện, ra viện Bài 7: Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép.	CLO1, CLO4
2	Bài 8: Chuẩn bị giường bệnh – Thay vải trải giường. Bài 9: Chườm nóng, chườm lạnh.	CLO1, CLO4
2	Bài 10: Lấy dấu hiệu sinh tồn	CLO1, CLO4
2	Bài 11: Hút thông đường hô hấp Bài 12: Liệu pháp oxy.	CLO1, CLO4
2	Bài 13: Cho người bệnh uống thuốc Bài 14: Giới thiệu kỹ thuật dùng thuốc đường tiêm B1. Bài kiểm tra lý thuyết	CLO1, CLO4
2	Bài 15: Kỹ thuật tiêm trong da Bài 16: Kỹ thuật tiêm dưới da	CLO1, CLO4
2	Bài 17: Kỹ thuật tiêm bắp Bài 18: Tiêm tĩnh mạch	CLO1, CLO4
2	Bài 19: Truyền dịch, truyền máu	CLO1, CLO4
2	Bài 20: Cung cấp dinh dưỡng qua đường miệng Bài 21: Cho người bệnh ăn qua ống thông mũi – dạ dày	CLO1, CLO4
2	Bài 22: Vệ sinh răng miệng cho người bệnh Bài 23: Gội đầu cho người bệnh Bài 24: Tắm cho người bệnh	CLO1, CLO4
2	Bài 25: Tư thế nghỉ ngơi trị liệu thông thường. Bài 26: Dự phòng và chăm sóc loét ép	CLO1, CLO4
2	Bài 27: Thăm khám thực thể Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO1, CLO4
4	Thực hành: Ghi chép hồ sơ Thực hành: Các tư thế nghỉ ngơi và trị liệu thông thường, vận chuyển NB	CLO2, CLO3, CLO4

4	Thực hành kỹ thuật: Đo dấu hiệu sinh tồn	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành: Nhận định thể chất	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Thay vải trải giường	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Chườm nóng, chườm lạnh	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Liệu pháp oxy	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Hút thông đường hô hấp	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Lấy thuốc và chuẩn bị xe tiêm	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Tiêm trong da, tiêm dưới da	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật tiêm bắp	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Tiêm tĩnh mạch, sử dụng bơm tiêm điện	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Truyền dịch, sử dụng máy truyền dịch	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Truyền máu	CLO2, CLO3, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Cho người bệnh ăn qua ống thông	CLO2, CLO3, CLO4
1	Kiểm tra thực hành	CLO2, CLO3, CLO4

3	Thực hành kỹ thuật: Vệ sinh răng miệng, gội đầu cho người bệnh Tổng kết học phần	CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
Lý Thuyết				
1/1	Bài 1: Lịch sử ngành Điều dưỡng. Bài 2: Chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng. Bài 3: Vai trò - Chức năng, nhiệm vụ của điều dưỡng.	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	Bài 4: Nhu cầu cơ bản của con người. Bài 5: Quy trình Điều dưỡng	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/3	. Bài 6: Tiếp nhận người bệnh vào viện, chuyển viện, ra viện Bài 7: Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép. Bài 8: Chuẩn bị giường bệnh – Thay vải trải giường	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/4	Bài 9: Chườm nóng, chườm lạnh Bài 10: Lấy dấu hiệu sinh tồn	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/5	Bài 11: Hút thông đường hô hấp Bài 12: Liệu pháp oxy. Bài 13: Cho người bệnh uống thuốc	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

3/6	Bài 14: Giới thiệu kỹ thuật dùng thuốc đường tiêm B1. Bài kiểm tra lý thuyết	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/7	Bài 15: Kỹ thuật tiêm trong da Bài 16: Kỹ thuật tiêm dưới da Bài 17: Kỹ thuật tiêm bắp Bài 18: Tiêm tĩnh mạch	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/8	Bài 19: Truyền dịch, truyền máu Bài 20: Cung cấp dinh dưỡng qua đường miệng Bài 21: Cho người bệnh ăn qua ống thông mũi – dạ dày	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/9	Bài 22: Vệ sinh răng miệng cho người bệnh Bài 23: Gội đầu cho người bệnh Bài 24: Tắm cho người bệnh	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**
5/10	Bài 25: Tư thế nghỉ ngơi trị liệu thông thường. Bài 26: Dự phòng và chăm sóc loét ép Kiểm tra giữa kỳ lần 1	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
Thực hành				
1/1	Thực hành: Ghi chép hồ sơ Thực hành: Các tư thế nghỉ ngơi và trị liệu thông thường, vận chuyển NB	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
1/2	Thực hành kỹ thuật: Đo dấu hiệu sinh tồn	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành	**A1** **A2.2**

			- Làm việc nhóm	
2/3	Thực hành: Nhận định thể chất	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
2/4	Thực hành kỹ thuật: Thay vải trải giường	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
3/5	Thực hành kỹ thuật: Chườm nóng, chườm lạnh	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
3/6	Thực hành kỹ thuật: Liệu pháp oxy	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
4/7	Thực hành kỹ thuật: Hút thông đường hô hấp	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
4/8	Thực hành kỹ thuật: Lấy thuốc và chuẩn bị xe tiêm	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
5/9	Thực hành kỹ thuật: Tiêm trong da, tiêm dưới da	CLO2, CLO3,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai	**A1** **A2.2**

		CLO4,	- Thực hành - Làm việc nhóm	
5/10	Thực hành kỹ thuật tiêm bắp	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
6/11	Thực hành kỹ thuật: Tiêm tĩnh mạch, sử dụng bơm tiêm điện	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
6/12	Thực hành kỹ thuật: Truyền dịch, sử dụng máy truyền dịch	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
7/13	Thực hành kỹ thuật: Truyền máu	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
7/14	Thực hành kỹ thuật: Cho người bệnh ăn qua ống thông	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
8/15	Kiểm tra thực hành	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

8/15	Thực hành kỹ thuật: Vệ sinh răng miệng, gội đầu cho người bệnh Tổng kết học phần	CLO2, CLO3, CLO4,	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Lê Thị Bình (2018*), Điều dưỡng cơ bản 1,* NXB Giáo dục Việt Nam

[2] Lê Thị Bình (2018*), Điều dưỡng cơ bản 2,* NXB Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[3] Trần Thị Thuận (2008), *Điều dưỡng cơ bản*, NXB Y học

[4] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019), *Điều dưỡng cơ bản I*

[5] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019), *Điều dưỡng cơ bản II, tập 1, 2.*

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh

30. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 2

1-Tên học phần (Tiếng việt): Điều dưỡng cơ sở 2	**Tên tiếng anh:** Fundamental Nursing 2
2-Mã môn học:	7DDU017
3-Số tín chỉ môn học	04
4-**Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:**	Chuyên ngành
5- **Loại học phần**	Bắt buộc
6-**Phân bổ thời gian**	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (60 giờ tại phòng thực hành)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU016
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Trang bị những kiến thức, kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chuyên biệt nhằm hoàn thiện và nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp điều dưỡng. Người học có khả năng thực hiện chính xác quy trình kĩ thuật; tổ chức thực hiện chăm sóc người bệnh và phát triển chiến lược thực hành điều dưỡng dựa vào bằng chứng; Rèn luyện kỹ năng xử lý các tai biến trong điều trị và chăm sóc, phòng ngừa chuẩn nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh, cho bản thân và cho cộng đồng. Có thể chủ động theo dõi, chăm sóc, can thiệp điều dưỡng, sơ cứu, cấp cứu ban đầu trong bệnh viện cũng như ngoài cộng đồng.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: **Phân tích và lý giải được mục đích, chỉ định, chống chỉ định và nguyên tắc** của các kỹ thuật chăm sóc cơ bản và chăm sóc chuyên biệt, làm cơ sở cho việc lựa chọn và thực hiện kỹ thuật phù hợp, an toàn cho người bệnh.

CO2: Người học **thực hiện chính xác các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng** và **vận hành, quản lý các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành** theo đúng quy trình, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong chăm sóc người bệnh.

CO3: Người học **phát triển và duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp**, tự giác thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp và **chủ động tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trong công việc và cộng đồng**

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được mục đích, chỉ định, chống chỉ định và nguyên tắc của các kỹ thuật chăm sóc cơ bản và chăm sóc chuyên biệt.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	S3	Thực hiện chính xác một số kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng, tiến hành phụ giúp được bác sĩ trong các kỹ thuật chuyên biệt và thực hiện được một số kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu.	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Vận hành và quản lý theo đúng qui trình các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hành đảm bảo an toàn và hiệu quả	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các quy định của pháp luật và thực hiện trách nhiệm cá nhân trong công việc và đối với cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K4			
CLO2		S3		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2,0	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80- 100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic

		khoa học và logic			
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1: Rửa dạ dày. Bài 2: Hút dịch dạ dày	CLO1, CLO4
3	Bài 3: Thông tiểu – Rửa bàng quang	
3	Bài 4: Thụt tháo – thụt giữ Bài 5: Lấy bệnh phẩm xét nghiệm	CLO1, CLO4
3	Bài 6: Đo lượng dịch ra – vào. Bài 7: Kỹ thuật băng vết thương	CLO1, CLO4
3	Bài 8. Kỹ thuật thay băng rửa vết thương Bài 9: Kỹ thuật thay băng hậu môn nhân tạo	CLO1, CLO4
3	Bài 10: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng tim, màng phổi Bài 11: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng, tủy sống	CLO1, CLO4
3	Bài 12: Phụ giúp bác sĩ đặt nội khí quản, mở khí quản Bài 13: Phụ giúp bác sĩ đặt Catheter Kiểm tra lý thuyết	CLO1, CLO4
3	Bài 14: Chăm sóc người bệnh thở máy Bài 15: Cấp cứu hô hấp, tuần hoàn	CLO1, CLO4
3	Bài 16: Sơ cứu chảy máu	CLO1, CLO4
3	Bài 17: Sơ cứu gãy xương Bài 18: Chăm sóc người bệnh hấp hối, tử vong	CLO1, CLO4
4	Thực hành kỹ thuật: Hút dịch, rửa dạ dày	CLO2, CLO3

4	Thực hành kỹ thuật: Lấy bệnh phẩm xét nghiệm	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Thụt tháo, thụt giữ	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Thông tiểu	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Dẫn lưu – rửa bàng quang	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Kỹ thuật băng	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Thay băng rửa vết thương, cắt chỉ	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Thay băng rửa vết thương dẫn lưu	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Thay băng hậu môn nhân tạo	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng tim, màng phổi	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ đặt nội khí quản, mở khí quản	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Cấp cứu hô hấp, ngừng tuần hoàn	CLO2, CLO3
4	Thực hành kỹ thuật: Garo cầm máu	CLO2, CLO3
1	Kiêm tra thực hành	CLO2, CLO3
3	Thực hành kỹ thuật: sơ cứu gãy xương Tổng kết học phần	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
Lý Thuyết				
1/1	Bài 1: Rửa dạ dày. Bài 2: Hút dịch dạ dày	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	Bài 3: Thông tiểu – Rửa bàng quang		- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/3	Bài 4: Thụt tháo – thụt giữ Bài 5: Lấy bệnh phẩm xét nghiệm	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/4	Bài 6: Đo lượng dịch ra – vào. Bài 7: Kỹ thuật băng vết thương	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

3/5	Bài 8. Kỹ thuật thay băng rửa vết thương Bài 9: Kỹ thuật thay băng hậu môn nhân tạo	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/6	Bài 10: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng tim, màng phổi Bài 11: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng, tủy sống	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/7	Bài 12: Phụ giúp bác sĩ đặt nội khí quản, mở khí quản Bài 13: Phụ giúp bác sĩ đặt Catheter Kiểm tra lý thuyết	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/8	Bài 14: Chăm sóc người bệnh thở máy Bài 15: Cấp cứu hô hấp, tuần hoàn	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/9	Bài 16: Sơ cứu chảy máu	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2.1** **A3**
5/10	Bài 17: Sơ cứu gãy xương Bài 18: Chăm sóc người bệnh hấp hối, tử vong	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
Thực hành				
1/1	Thực hành kỹ thuật: Hút dịch, rửa dạ dày	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
1/2	Thực hành kỹ thuật: Lấy bệnh phẩm xét nghiệm	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

2/3	Thực hành kỹ thuật: Thụt tháo, thụt giữ	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
2/4	Thực hành kỹ thuật: Thông tiểu	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
3/5	Thực hành kỹ thuật: Dẫn lưu – rửa bàng quang	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
3/6	Thực hành kỹ thuật: Kỹ thuật băng	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
4/7	Thực hành kỹ thuật: Thay băng rửa vết thương, cắt chỉ	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
4/8	Thực hành kỹ thuật: Thay băng rửa vết thương dẫn lưu	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
5/9	Thực hành kỹ thuật: Thay băng hậu môn nhân tạo	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

5/10	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng tim, màng phổi	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
6/11	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
6/12	Thực hành kỹ thuật: Phụ giúp bác sĩ đặt nội khí quản, mở khí quản	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
7/13	Thực hành kỹ thuật: Cấp cứu hô hấp, ngừng tuần hoàn	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
7/14	Thực hành kỹ thuật: Garo cầm máu	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
8/15	Kiêm tra thực hành	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**
8/15	Thực hành kỹ thuật: sơ cứu gãy xương Tổng kết học phần	CLO2, CLO3	- Làm mẫu - Phát vấn - Đóng vai - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Lê Thị Bình (2018*), Điều dưỡng cơ bản 1,* NXB Giáo dục Việt Nam

[2] Lê Thị Bình (2018*), Điều dưỡng cơ bản 2,* NXB Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[3] Trần Thị Thuận (2008), *Điều dưỡng cơ bản*, NXB Y học

[4] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019), *Điều dưỡng cơ bản I*

[5] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019), *Điều dưỡng cơ bản II, tập 1, 2.*

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh

31. THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ

1-Tên học phần (Tiếng việt): Thực hành điều dưỡng cơ sở	**Tên tiếng anh:** Fundamental Nursing Practicum
2-Mã môn học:	7DDU018
3-Số tín chỉ môn học	2 (0,2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU017
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần giúp người học tiếp cận với thực tế chăm sóc người bệnh trong bệnh viện. Ngoài ra các em được thực hành những kỹ thuật cơ bản của điều dưỡng dưới sự giám sát và hướng dẫn của giảng viên lâm sàng. Môn học cũng sẽ là tiền đề để sinh viên khi tham gia các môn thực hành chuyên ngành.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Người học thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, phân tích và đánh giá sai sót trong quy trình chăm sóc, từ đó đề xuất biện pháp cải thiện nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh

CO2: Người học phân tích và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh, sử dụng an toàn và hợp lý trang thiết bị y tế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc

CO3: Người học phát triển và duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tự giác thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp và chủ động tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trong công việc và cộng đồng

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh thực tế tại lâm sàng theo đúng quy trình kỹ thuật. Phát hiện sai sót, xác định nguyên nhân và đề xuất biện pháp cải thiện nhằm nâng cao chất lượng và đảm bảo an toàn trong chăm sóc người bệnh.	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO2	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	A3	Thể hiện thái độ đúng đắn và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các quy định của pháp luật và quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong quá trình học tập và thực hàn	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2		S3	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học

					tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 100% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm thực hành.	CLO1, CLO2 CLO3
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm thực hành.	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép	CLO1, CLO2 CLO3
4	Lấy dấu hiệu sinh tồn	CLO1, CLO2 CLO3
4	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh vào viện - vận chuyển - ra viện.	CLO1, CLO2 CLO3
4	Chuẩn bị giường và thay ga trải giường cho bệnh nhân	CLO1, CLO2

		CLO3
4	Phát thuốc, ghi chép và hướng dẫn bệnh nhân uống thuốc.	CLO1, CLO2 CLO3
5	Kỹ thuật tiêm thuốc	CLO1, CLO2 CLO3
4	Truyền dịch, truyền máu	CLO1, CLO2 CLO3
4	Thông tiểu, dẫn lưu, rửa bàng quang	CLO1, CLO2 CLO3
4	Thông tiểu, dẫn lưu, rửa bàng quang	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hút đờm rãi	CLO1, CLO2 CLO3
4	Liệu pháp oxy	CLO1, CLO2 CLO3
4	Chườm nóng, chườm lạnh	CLO1, CLO2 CLO3
4	Cung cấp dinh dưỡng cho người bệnh qua các đường khác nhau. Cho người bệnh ăn qua xông dạ dày.	CLO1, CLO2 CLO3
4	Vệ sinh răng miệng và vệ sinh cơ thể cho người bệnh	CLO1, CLO2 CLO3
5	Thay băng, cắt chỉ, rửa vết thương	CLO1, CLO2 CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm thực hành.	CLO 1, CLO2	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng	**A1** **A2.1**

		CLO 3	- Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A3**
1/2	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm thực hành.	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/5	Lấy dấu hiệu sinh tồn	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh vào viện - vận chuyển - ra viện.	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/7	Chuẩn bị giường và thay ga trải giường cho bệnh nhân	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng	**A1** **A2.1** **A3**

			- Làm mẫu - Làm việc nhóm	
1/8	Phát thuốc, ghi chép và hướng dẫn bệnh nhân uống thuốc.	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Kỹ thuật tiêm thuốc	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/10	Truyền dịch, truyền máu	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/11	Thông tiểu, dẫn lưu, rửa bàng quang	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/12	Thông tiểu, dẫn lưu, rửa bàng quang	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hút đờm rãi,	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng	**A1** **A2.1** **A3**

			- Làm mẫu - Làm việc nhóm	
2/14	Liệu pháp oxy	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/15	Chườm nóng, chườm lạnh	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/16	Cung cấp dinh dưỡng cho người bệnh qua các đường khác nhau. Cho người bệnh ăn qua xông dạ dày.	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/17	Vệ sinh răng miệng và vệ sinh cơ thể cho người bệnh	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/18	Thay băng, cắt chỉ, rửa vết thương	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Pháp vấn - Thực hành lâm sàng - Làm mẫu - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Lê Thị Bình (2018). *Điều dưỡng cơ bản 1.* Nxb Giáo dục Việt Nam

[2] Lê Thị Bình (2018). *Điều dưỡng cơ bản 1.* Nxb Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[3] Lê Thị Bình, Trần Thúy Hạnh(2014). *Điều dưỡng cơ bản và nâng cao.* Nxb Khoa học và kỹ thuật Việt Nam.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Quỳnh

32. KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN TRONG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành Điều dưỡng	**Tên tiếng Anh:** Infection control in Nursing practice.
2-Mã môn học:	7DDU019
3-Số tín chỉ môn học	2 (1, 1)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	1 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (30 giờ thực hành tại phòng thực hành)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần giới thiệu những kiến thức về nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV), các nội dung của phòng ngừa chuẩn, các bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp và công tác giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện trong các cơ sở y tế. Các bài trong học phần sẽ trang bị cho sinh viên những năng lực về hệ thống tổ chức phòng chống nhiễm khuẩn, sự an toàn của người bệnh trong môi trường bệnh viện, các qui trình kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK), sử dụng bằng chứng liên quan đến nhiễm khuẩn. Học phần cũng rèn luyện cho sinh viên kỹ năng, thái độ khi thực hiện các biện pháp phòng ngừa chuẩn nhằm kiểm soát được nhiễm khuẩn bệnh viện tại các cơ sở y tế.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học – đạo đức y học vai trò của yếu tố tâm lý trong y học và những nguyên lý cơ bản của đạo đức nghề Y

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức về tâm lý học – đạo đức y học để phân tích các đặc điểm tâm lý của người bệnh và thân nhân của họ. Từ đó có cách ứng xử tích cực, chuẩn mực, góp phần chăm sóc sức khỏe cho người bệnh đạt hiệu quả nhất

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được các kiến thức nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa bổ sung vào công việc chuyên môn Điều dưỡng	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	K3	**Vận dụng kiến thức về nhiễm khuẩn bệnh viện để phát hiện nguyên nhân, thực hiện các biện pháp phòng ngừa thường gặp và tham gia giám sát NKBV nhằm đảm bảo an toàn người bệnh.**	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO3	S3	Thực hiện chính xác các kỹ thuật trong KSNK	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO4	S3	Vận hành và quản lý theo đúng qui trình các trang thiết bị thiết yếu tại phòng thực hàn. Thiết lập được môi trường làm việc an toàn và hiệu quả.	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành

CLO5	A3	Thể hiện tinh thần trách nhiệm và chủ động rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ nghiêm túc các nội quy, quy chế và đạo đức nghề nghiệp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2	K3			
CLO3		S3		
CLO4			S3	
CLO5				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	- Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO5	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO3 CLO4	15%
A2.2	- Bài kiểm tra trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Phần thực hành người học phải tham dự 100% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1: Đại cương về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở y tê** 1. Tổng quan 2. Dịch tễ học nhiễm khuẩn bệnh viện 2.1. Dịch tễ học 2.2. Hậu quả của nhiễm khuẩn bệnh viện 2.3. Nguyên nhân nhiễm khuẩn bệnh viện 3. Các tác nhân vi sinh vật 3.1. Vai trò gây bênh của vi khuẩn 3.2. Vai trò gây **Bài 2: Hệ thống tổ chức và điều kiện thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn** 1. Hệ thống KSNK trong bệnh viện 1.1. Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn 1.2. Khoa/ Tổ KSNK 1.3. Mạng lưới KSNK 2. Điều kiện thực hiện công tác KSNK 2.1. Yêu cầu cơ sở hạ tầng cơ bản và phương tiện đảm bảo KSNK tại khoa nội trú	CLO1, CLO5

	2.2. Yêu cầu cho buồng phẫu thuật và buồng chăm sóc đặc biệt 2.3. Yêu cầu cho phòng xét nghiệm 2.4. Phương tiện đảm bảo công tác khử tiệt khuẩn 2.5. Điều kiện tại nhà giặt 2.6. Phương tiện thực hiện vệ sinh môi trường 2.7. Cơ sở hạ tầng bảo đảm xử lý an toàn các loại chất thải	
3	**Bài 3: Các đường lây truyền và biện pháp phòng ngừa** 1. Các đường lây truyền bệnh truyền nhiễm 1.1. Lây truyền qua đường tiếp xúc 1.2. Lây truyền qua đường giọt bắn 1.3. Lây truyền qua đường không khí 2. Các biện pháp phòng ngừa 2.1. Phòng ngừa chuẩn 2.2. Phòng ngừa qua đường lây truyền (Phòng ngừa bổ sung) 3. Kỹ thuật áp dụng trong PNC và phòng ngừa bổ sung 3.1. VST thường quy 3.2. Thực hiện quy tắc vệ sinh hô hấp 4. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân(PTPHCN) **Bài 4: Khử khuẩn, tiệt khuẩn** 1. Một số khái niệm 2. Một số yếu tố ảnh hưởng tới quá trình khử khuẩn, tiệt khuẩn 2.1. Số lượng và vị trí tác nhân gây bệnh 2.2. Khả năng bất hoạt các vi khuẩn 2.3. Nồng độ và hiệu quả các hóa chất KK 2.4. Những yếu tố vật lý và hóa học của hóa chất KK 2.5. Chất hữu cơ và vô cơ 2.6. Thời gian tiếp xúc với hóa chất	CLO1, CLO5

	2.7. Các chất sinh học do vi khuẩn tạo ra	
3	**Bài 4: Khử khuẩn, tiệt khuẩn (Tiếp)** 3. Phân loại dụng cụ 3.1. Các dụng cụ cần tiệt khuẩn (dụng cụ thiết yếu) 3.2. Dụng cụ cần khử khuẩn ở mức độ cao (bán thiết yếu) 3.3. Dụng cụ thông thường 4. Nguyên tắc khử khuẩn và tiệt khuẩn dụng cụ **Bài 5: Phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm với máu, dịch cơ thể, vật sắc nhọn trong tiêm** 1. Định nghĩa tiêm an toàn 2. Những hành vi nguy cơ liên quan đến tiêm và các lưu ý 2.1. Những hành vi nguy cơ 2.2. Những lưu ý thực hành tiêm an toàn 2.3. Những điều không được làm khi thực hành tiêm 3. Phòng nhiễm khuẩn trong thực hành tiêm 4. Sắp xếp xe tiêm 5. Các phương thức phơi nhiễm nghề nghiệp và biện pháp phòng rủi ro do vật sắc nhọn cho nhân viên y tế	CLO1, CLO5
3	**Bài 6: Quản lý đồ vải** 1. Mục đích 2. Nguyên tắc phân loại và thu gom đồ vải 2.1. Cần làm 2.2. Không làm 3. Bố trí, sắp xếp nhà gặt và phương tiện thu gom, vận chuyển đồ vải 4. Quy trình thu gom đồ vải tại buồng bệnh 5. Quy trình xử lý đồ vải tại nhà giặt 6. Bảo quản đồ vải sạch **Bài 7: Vệ sinh môi trường bệnh viện** I. Vệ sinh bề mặt môi trường buồng bệnh	CLO1, CLO5

	1. Nguyên tắc vệ sinh bề mặt, buồng bệnh, khoa phòng 2. Phân khu các khu vực vệ sinh 2.1. Phân loại theo vùng 2.2. Phân loại theo nguy cơ 2.3. Phân theo màu sắc 3. Các quy định áp dụng cho khu vực vệ sinh bề mặt môi trường chăm sóc người bệnh 3.1. Quy định chung 3.2. Quy định cụ thể cho từng khu vực 4. Quy trình thực hiện II. Vệ sinh môi trường nước III. Vệ sinh môi trường không khí **Bài 8: Quản lý chất thải rắn y tế** 1. Một số khái niệm cơ bản 2. Phân nhóm chất thải rắn y tế 3. Phân loại và nhận dạng các chất 4. Hệ thống mã màu các dụng cụ đựng chất thải 5. Nguyên tắc phân loại chất thải	
3	**Bài 8: Quản lý chất thải rắn y tế (Tiếp)** 6. Thu gom và lưu giữ chất thải 7. Vận chuyển chất thải trong cơ sở y tế 8. Nơi lưu giữ chất thải rắn trong cơ sở khám chữa bệnh 9. Các phương pháp tiêu hủy chất thải rắn y tế 10. Tái chế, tái sử dụng chất thải thông thường **Bài 9: Phòng ngừa kiểm soát các bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp** 1. Mở đầu 2. Căn nguyên gây nhiễm khuẩn bệnh viện 2.1. Căn nguyên vi khuẩn và nấm 2.2. Căn nguyên vi rút 2.3. Căn nguyên ký sinh trùng 3. Tiêu chuẩn chẩn đoán nhiễm khuẩn bệnh viện	CLO1, CLO2, CLO5

	4. Nguyên tăc phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện 5. Biện pháp phòng ngừa các nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp **Bài 10: Giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện** 1. Đại cương về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện 1.1. Đại cương 1.2. Một số thuật ngữ thường dùng 1.3. Mục đích giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện 2. Các phương pháp giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện 2.1. Giám sát thực hành KSNK 2.2. Giám sát phát hiện ca bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện 3. Giám sát ca bệnh NKBV thường sử dụng **1.** 4. Quy trình giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện ***Bài kiểm tra 1***	

II. PHẦN THỰC HÀNH

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Bài 1: Rửa tay thường quy và rửa tay ngoại khoa.** - Mục tiêu - Thực hiện được kỹ năng vệ sinh tay thường quy và sát khuẩn tay nhanh bằng dung dịch chứa cồn theo bảng kiểm - Thực hiện được kỹ năng rửa tay ngoại khoa theo bảng kiểm - Thể hiện được sự cẩn thận chính xác khi thực hiện quy trình *Dụng cụ:* - Nguồn nước, vòi nước - Dung dịch rửa tay, xà phòng, khăn lau, dung dịch sát khuẩn, thùng đựng rác thải, bảng kiểm kỹ thuật.	CLO3, CLO4, CLO5
4	**Bài 2: Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân** - Thực hiện kỹ thuật mặc và cởi phương tiện phòng hộ cá nhân theo bảng kiểm	CLO3, CLO4, CLO5

	Dung cụ: phương tiện phòng hộ cá nhân theo bảng kiểmphương tiện phòng hộ cá nhân, bảng kiểm	
4	**Bài 2: Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân (Tiếp)** - Thực hiện kỹ thuật mặc và cởi phương tiện phòng hộ cá nhân theo bảng kiểm *Dung cụ:* phương tiện phòng hộ cá nhân theo bảng kiểmphương tiện phòng hộ cá nhân, bảng kiểm	CLO3, CLO4, CLO5
4	**Bài 3: Mặc áo choàng, mang tháo khẩu trang, găng tay vô khuẩn** - Mục tiêu - Thực hiện kỹ thuật mặc và cởi áo choàng vô khuẩn theo bảng kiểm - Thực hiện kỹ thuật mang găng tay, mang mũ, mang khẩu trang theo bảng kiểm - Thể hiện được sự cẩn thận chính xác khi thực hiện quy trình *Dung cụ:* - Áo choàng vô khuẩn, Túi găng tay hoặc hộp găng tay vô khuẩn, kẹp kose vô khuẩn, bảng kiểm quy trình kỹ thuật.	CLO3, CLO4, CLO5
4	**Bài 4: Phòng và xử trí phơi nhiễm với máu, dịch cơ thể, vật sắc nhọn** - Thực hiện được kỹ năng dự phòng tai nạn rủi do phơi nhiễm máu, dịch cơ thể, vật sắc nhọn gây ra - Thể hiện được sự cẩn thận chính xác khi thực hiện quy trình *Dụng cụ:* - Bài tập tình huống, bảng kiểm thực hành, bảng kiểm lượng giá. - Dung dịch sát khuẩn, găng tay, bông, gạc, bơm tiêm, xe tiêm. Dụng cụ sắc nhọn như kim khâu, dao mổ… , thùng đựng rác thải	CLO3, CLO4, CLO5
4	**Bài 5: Vệ sinh các bề mặt trong phòng bệnh, dụng cụ y tế, xe tiêm** - Thực hiện được kỹ năng vệ sinh các bề mặt trong phòng bệnh, dụng cụ y tế, xe tiêm	CLO3, CLO4, CLO5

	Dụng cụ: - Bài tập tình huống, bảng kiểm thực hành, bảng kiểm lượng giá. - Dung dịch tẩy rửa, xe tiêm, thùng đựng rác thải	
2	**Bài 6: Phân loại và quản lý rác thải y tế** - Thực hiện được kỹ năng phân loại và quản lý rác thải y tế *Dụng cụ:* - Bài tập tình huống, bảng kiểm thực hành, bảng kiểm lượng giá. - Dung dịch sát khuẩn, găng tay, bông, gạc, bơm tiêm, xe tiêm. Dụng cụ sắc nhọn như kim khâu, dao mổ… , thùng đựng rác thải	CLO3, CLO4, CLO5
4	**Bài 7: Quản lý đồ vải** - Thực hiện được kỹ năng quản lý đồ vải *Dụng cụ:* - Bài tập tình huống, bảng kiểm thực hành, bảng kiểm lượng giá. - Dung dịch sát khuẩn, găng tay, vải trải giường, quần áo người bệnh… , thùng đựng rác thải **Bài kiểm tra**	CLO3, CLO4, CLO5

14.2. Kế hoạch dạy học

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Đại cương về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở y tế. Bài 2: Hệ thống tổ chức và điều kiện thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn	CLO1, CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

2/2	Bài 3: Các đường lây truyền và biện pháp phòng ngừa Bài 4: Khử khuẩn, tiệt khuẩn	CLO1, CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
3/3	Bài 4: Khử khuẩn, tiệt khuẩn (Tiếp) Bài 5: Phòng lây nhiễm trong tiêm và xử trí phơi nhiễm với máu, dịch cơ thể, vật sắc nhọn trong tiêm	CLO1, CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
4/4	Bài 6: Quản lý đồ vải Bài 7: Vệ sinh môi trường bệnh viện Bài 8: Quản lý chất thải rắn y tế	CLO1, CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
5/5	Bài 8: Quản lý chất thải rắn y tế (Tiếp) Bài 9: Phòng ngừa kiểm soát các bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp Bài 10: Giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện Kiểm tra	CLO1, CLO2, CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3

II. PHẦN THỰC HÀNH

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Rửa tay thường quy và rửa tay ngoại khoa.	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3

1/2	Bài 2: Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/3	Bài 2: Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân (Tiếp)	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/4	Bài 3: Mặc áo choàng, mang tháo khẩu trang, găng tay vô khuẩn	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
3/5	Bài 4: Phòng và xử trí phơi nhiễm với máu, dịch cơ thể, vật sắc nhọn	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
3/6	Bài 5: Vệ sinh các bề mặt trong phòng bệnh, dụng cụ y tế, xe tiêm	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
4/7	Bài 6: Phân loại và quản lý rác thải y tế	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
4/8	Bài 7: Quản lý đồ vải Bài kiểm tra	CLO3, CLO4, CLO5	- Làm mẫu - Phát vấn	**A1** **A2.1**

			- Thực hành - Làm việc nhóm	**A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phạm Đức Mục (2012). *Tài liệu đào tạo liên tục Kiểm soát nhiễm khuẩn cho nhân viên y tế tuyến cơ sở.*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Mạnh Dũng (2020). *Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành nghề nghiệp*, NXB Giáo Dục

[3] Bộ Y tế. (2012). *Hướng dẫn phòng ngừa chuẩn*

[4] Bộ Y tế. (2018). *Thông tư 16/2018/TT-BYT –Thông tư quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Quỳnh

33. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa	**Tên tiếng Anh:** Adult Nursing – Internal Medical Care
2-**Mã môn học**:	7DDU020
3-Số tín chỉ môn học	03
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	3 TC (45 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS: Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU017
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng nhận định, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn bị các bệnh nội khoa thông thường. Qua đó giúp sinh người học tự tin khi tiến hành chăm sóc người bệnh nội khoa tại bệnh viện và cộng đồng một cách hiệu quả, an toàn.

Học phần Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa phần lý thuyết được phân bổ thành 20 bài; giảng dạy 45 tiết.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Người học có thể vận dụng kiến thức về nguyên nhân, yếu tố nguy cơ, triệu chứng, điều trị và phòng bệnh để nhận định tình trạng người bệnh và xây dựng kế hoạch chăm sóc phù hợp cho các bệnh nội khoa thường gặp.

CO2: Người học có thể phân tích dữ liệu người bệnh nội khoa, xác định vấn đề điều dưỡng, lập kế hoạch chăm sóc phù hợp và giải thích được các can thiệp điều dưỡng được lựa chọn trong từng tình huống lâm sàng cụ thể.

CO3: Người học có thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ các quy định của đơn vị và pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về nguyên nhân, yếu tố nguy cơ, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, điều trị, biến chứng và phòng bệnh để nhận định và chăm sóc người bệnh nội khoa thường gặp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO2	K4	Phân tích được dữ liệu và lập được kế hoạch chăm sóc cho tình huống lâm sàng các bệnh nội khoa cụ thể. Giải thích được các can thiệp điều dưỡng và lý do can thiệp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Trắc nghiệm
CLO3	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm trắc nghiệm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học

		học tập được giao.	học tập được giao.	học tập được giao.	Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1. Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp Bài 2. Chăm sóc người bệnh suy tim	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 3. Chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim Bài 4. Chăm sóc người bệnh viêm màng ngoài tim	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 5. Chăm sóc người bệnh viêm nội mạc nhiễm khuẩn Bài 6. Chăm sóc người bệnh viêm phổi	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 7. Chăm sóc người bệnh hen phế quản Bài 8. Chăm sóc người bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính	CLO1, CLO 2, CLO 3

3	Bài 9. Chăm sóc người bệnh tim phổi mạn Bài 10. Chăm sóc người bệnh áp xe phổi	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 11. Chăm sóc người bệnh ung thư phổi *Kiểm tra L1*	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 12. Chăm sóc người bệnh loét dạ dày- tá tràng	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 13. Chăm sóc người bệnh xuất huyết tiêu hóa	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 14. Chăm sóc người bệnh áp xe gan	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 15. Chăm sóc người bệnh sơ gan	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 16. Chăm sóc người bệnh suy thận mạn	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 17. Chăm sóc người bệnh viêm thận bể thận cấp	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 18. Chăm sóc người bệnh thiếu máu	CLO1, CLO 2, CLO 3
3	Bài 19. Chăm sóc người bệnh đái tháo đường	CLO1, CLO 2, CLO 3

3	Bài 20. Chăm sóc người bệnh viêm khớp dạng thấp *Kiểm tra L2*	CLO1, CLO 2, CLO 3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp Bài 2. Chăm sóc người bệnh suy tim	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/2	Bài 3. Chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim Bài 4. Chăm sóc người bệnh viêm màng ngoài tim	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/3	Bài 5. Chăm sóc người bệnh viêm nội mạc nhiễm khuẩn Bài 6. Chăm sóc người bệnh viêm phổi	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/4	Bài 7. Chăm sóc người bệnh hen phế quản Bài 8. Chăm sóc người bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
3/5	Bài 9. Chăm sóc người bệnh tim phổi mạn Bài 10. Chăm sóc người bệnh áp xe phổi	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
3/6	Bài 11. Chăm sóc người bệnh ung thư phổi *Kiểm tra L1*	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/7	Bài 12. Chăm sóc người bệnh loét dạ dày- tá tràng	CLO 1, CLO 2; CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
4/8	Bài 13. Chăm sóc người bệnh xuất huyết tiêu hóa	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
5/9	Bài 14. Chăm sóc người bệnh áp xe gan	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	**A1** **A2.2** **A3**

5/10	Bài 15. Chăm sóc người bệnh sơ gan	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**
6/11	Bài 16. Chăm sóc người bệnh suy thận mạn	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**
6/12	Bài 17. Chăm sóc người bệnh viêm thận bể thận cấp	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**
7/13	Bài 18. Chăm sóc người bệnh thiếu máu	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**
7/14	Bài 19. Chăm sóc người bệnh đái tháo đường	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**
8/15	Bài 20. Chăm sóc người bệnh viêm khớp dạng thấp *Kiểm tra L2*	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1 A2.2 A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y Hà Nội (2012), *Bệnh học nội khoa tập 1, 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa **Giảng viên**

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Trần Thị Thảo

34. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA 1

1-Tên học phần (Tiếng việt): Thực hành Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1	**Tên tiếng anh:** Adult Nursing – Internal Medical Care Practicum 1
2-Mã môn học:	7DDU021
3-Số tín chỉ môn học	2 (0,2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Thực hành Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh Nội khoa các bệnh tim mạch, tiêu hóa, hô hấp. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh Nội khoa tại bệnh viện và cộng đồng một cách hiệu quả, an toàn.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng

người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh nội khoa mắc bệnh tim mạch, hô hấp và tiêu hóa; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện được thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh Nội khoa mắc các bệnh về tim mạch, hô hấp và tiêu hóa	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dự liệu lâm sàng và lập được kế hoạch chăm sóc cho các bệnh nhân cụ thể tại khoa.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành

CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	10
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.** - Giới thiệu về khoa, bệnh viện thực tập - Phổ biến các nội quy, quy định khi sinh viên đi thực tập tại bệnh viện - Phân công lịch trực từng ngày theo kế hoạch - Hướng dẫn ghi thông tin hành chính trong hồ sơ bệnh án - Hướng dẫn ghi phiếu theo dõi chức năng sống, phiếu chăm sóc - Hướng dẫn ghi chẩn đoán chăm sóc - Hướng dẫn cách ghi thực hiện kế hoạch chăm sóc, dán gáy bệnh án - Hướng dẫn ghi công việc trong 1 ca trực và bàn giao các ca trực với nhau	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 2: Hướng dẫn cách làm kế hoạch chăm sóc trên người bệnh nội khoa** - Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện những can thiệp điều dưỡng - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tim mạch và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tim mạch, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tim mạch - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tim mạch	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tim mạch	
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tim mạch và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tim mạch, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tim mạch - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tim mạch - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tim mạch	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tim mạch và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tim mạch, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tim mạch - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tim mạch - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tim mạch	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch tại khoa**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tim mạch và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tim mạch, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tim mạch - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tim mạch - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tim mạch	
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tim mạch và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tim mạch, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tim mạch - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tim mạch - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tim mạch	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh hô hấp và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh hô hấp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thảo luận và chăm sóc người bệnh hô hấp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh hô hấp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh hô hấp	
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh hô hấp và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh hô hấp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh hô hấp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh hô hấp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh hô hấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh hô hấp và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh hô hấp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh hô hấp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh hô hấp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh hô hấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh hô hấp và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh hô hấp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh hô hấp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh hô hấp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh hô hấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh hô hấp và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh hô hấp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh hô hấp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh hô hấp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh hô hấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiêu hóa và gia đình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiêu hóa , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh tiêu hóa - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tiêu hóa	
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiêu hóa và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiêu hóa , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh tiêu hóa - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiêu hóa và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiêu hóa , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh tiêu hóa - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tiêu hóa	
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiêu hóa và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiêu hóa , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh tiêu hóa - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiêu hóa và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiêu hóa , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiêu hóa - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh tiêu hóa - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

5	**Bài 6: Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.** - Sinh viên bốc thăm bệnh nhân làm bài thi kết thúc môn - Sinh viên làm bài kế hoạch chăm sóc cho phần thi - Sinh viên tham gia thi thực hành vấn đáp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1**
1/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội khoa.lý	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**

1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2	- Phát vấn	**A1** **A2.1**

		CLO3	- Làm việc nhóm - Thực hành	**A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/18	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Bộ Y tế (2008), *Điều dưỡng nội*, NXB Y học

[3] Trường Đại học Y Hà Nội-PGS.TS. Ngô Quý Châu (2015), *Bệnh học nội khoa tập 1, 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Trần Thị Thảo

35. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NỘI KHOA 2

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa 2	**Tên tiếng Anh:** Adult Nursing – Internal Medical Care Practicum 2
2-Mã môn học:	7DDU022
3-Số tín chỉ môn học	2 (0,2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: ThS. Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Thực hành Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh tiết niệu, bệnh cơ xương-khớp, bệnh nội tiết và các bệnh về máu. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh nội khoa tại bệnh viện và cộng đồng một cách hiệu quả, an toàn.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng

người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh nội khoa mắc bệnh tiết niệu, bệnh cơ xương-khớp, bệnh nội tiết và các bệnh về máu; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh nội khoa mắc các bệnh về tiết niệu, cơ xương khớp, nội tiết và người mắc các bệnh về máu	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dự liệu lâm sàng và lập được kế hoạch chăm sóc cho các người bệnh cụ thể tại khoa.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm,	- Phát vấn	- Thực hành

		khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Làm việc nhóm - Thực hành	
CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	10
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hàn; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2	

	tổ chức thi và lưu hồ sơ			
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.
- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.** - Giới thiệu về khoa, bệnh viện thực tập - Phổ biến các nội quy, quy định khi sinh viên đi thực tập tại bệnh viện - Phân công lịch trực từng ngày theo kế hoạch - Hướng dẫn ghi thông tin hành chính trong hồ sơ bệnh án - Hướng dẫn ghi phiếu theo dõi chức năng sống, phiếu chăm sóc - Hướng dẫn ghi chẩn đoán chăm sóc - Hướng dẫn cách ghi thực hiện kế hoạch chăm sóc, dán gáy bệnh án - Hướng dẫn ghi công việc trong 1 ca trực và bàn giao các ca trực với nhau	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 2: Hướng dẫn cách làm kế hoạch chăm sóc trên người bệnh nội khoa** - Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện những can thiệp điều dưỡng - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiết niệu và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiết niệu, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiết niệu. - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiết niệu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tiết niệu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiết niệu và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiết niệu, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiết niệu. - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiết niệu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tiết niệu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiết niệu và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiết niệu, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiết niệu. - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiết niệu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tiết niệu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh tiết niệu và người nhà người bệnh	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh tiết niệu, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh tiết niệu. - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh tiết niệu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh tiết niệu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh nội tiết và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh nội tiết, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh nội tiết - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh nội tiết - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh nội tiết - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh nội tiết và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh nội tiết, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh nội tiết - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh nội tiết - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh nội tiết	
5	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh nội tiết và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh nội tiết, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh nội tiết - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh nội tiết - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh nội tiết - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh nội tiết và người nhà người bệnh - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh nội tiết, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh nội tiết - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh nội tiết - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng bệnh nội tiết - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp tại khoa**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh cơ xương khớp và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh cơ xương khớp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh cơ xương khớp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh cơ xương khớp	
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh cơ xương khớp và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh cơ xương khớp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh cơ xương khớp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh cơ xương khớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh cơ xương khớp và gia đình - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh cơ xương khớp , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Thảo luận và chăm sóc người bệnh cơ xương khớp - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh cơ xương khớp - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh cơ xương khớp	
4	**Bài 6: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh về máu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh về máu và gia đình Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh về máu , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh về máu - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh về máu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh về máu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh về máu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 6: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh về máu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh về máu và gia đình Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh về máu , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh về máu - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh về máu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh về máu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh về máu	
4	**Bài 6: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh về máu tại khoa** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh về máu và gia đình Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh về máu , đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh về máu - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh về máu - Các biện pháp dự phòng mắc bệnh, dự phòng mắc biến chứng các bệnh về máu - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ vận động cho người bệnh về máu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Bài 7: Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.** - Sinh viên bốc thăm bệnh nhân làm bài thi kết thúc môn - Sinh viên làm bài kế hoạch chăm sóc cho phần thi - Sinh viên tham gia thi thực hành vấn đáp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Bài 7: Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.** - Sinh viên bốc thăm bệnh nhân làm bài thi kết thúc môn - Sinh viên làm bài kế hoạch chăm sóc cho phần thi - Sinh viên tham gia thi thực hành vấn đáp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực	CLO1, CLO2,	- Phát vấn - Làm việc nhóm	**A1**

		CLO3, CLO4	- Thực hành	
1/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội khoa.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**

1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh mắc các bệnh về máu và dị ứng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh mắc các bệnh về máu và dị ứng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh mắc các bệnh về máu và dị ứng	CLO1, CLO2, CLO3,	- Phát vấn - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A2.2**

		CLO4	- Thực hành	**A3**
2/17	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**
2/18	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Bộ Y tế (2008), *Điều dưỡng nội*, NXB Y học.

[3] Trường Đại học Y Hà Nội-PGS.TS. Ngô Quý Châu (2015), *Bệnh học nội khoa tập 1, 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Trần Thị Thảo

36. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khoẻ người lớn có bệnh Ngoại khoa	**Tên tiếng Anh:** Adult Nursing - Surgical Care
2-Mã môn học:	7DDU023
3-Số tín chỉ môn học	03
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	3 TC (45 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU017
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức về lịch sử hình thành, đặc điểm ngoại khoa, chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng ngoại khoa, các vấn đề cần chuẩn bị cho người bệnh trước mổ và những vấn đề thường gặp trên người bệnh sau mổ. Ngoài ra, học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức về chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa và chuyên khoa hệ ngoại như: Hệ tiết niệu, hệ tiêu hóa, hệ thần kinh, chấn thương chỉnh hình và các bệnh lý ngoại khoa khác.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng kiến thức về điều dưỡng ngoại khoa để lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh trước và sau mổ thuộc các chuyên khoa tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh và chấn thương chỉnh hình.

CO2: Phân tích dữ liệu người bệnh nội khoa, xác định vấn đề điều dưỡng, lập kế hoạch chăm sóc phù hợp và giải thích được các can thiệp điều dưỡng được lựa chọn trong từng tình huống lâm sàng cụ thể.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ các quy định của đơn vị và pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về điều dưỡng ngoại khoa và quy trình chăm sóc người bệnh trước và sau mổ thuộc các chuyên khoa tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh và chấn thương chỉnh hình vào công việc chuyên môn.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO2	K4	Phân tích được dữ liệu và lập được kế hoạch chăm sóc cho tình huống lâm sàng các bệnh ngoại khoa cụ thể. Giải thích được các can thiệp điều dưỡng và lý do can thiệp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO3	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1. Vai trò người điều dưỡng ngoại khoa** 1. Đại cương 2. Nhiệm vụ điều dưỡng ngoại khoa 3. Mục tiêu của điều dưỡng ngoại khoa 4. Các vấn đề cơ bản khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa 5. Chức năng của các điều dưỡng phòng mổ 6. Tổ chức kíp mổ 7. Sự an toàn cần thiết trong phòng mổ 8. Bảo quản các dụng cụ phẫu thuật 9. Các loại kim thường dung 10. Các loại chỉ thường dùng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 2. Chăm sóc người bệnh trước mổ** 1. Chuẩn bị người bệnh mổ phiên 2. Chuẩn bị người bệnh mổ cấp cứu	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 3. Chăm sóc người bệnh sau mổ** 1. Chăm sóc chung 2. Biến chứng 3. Chăm sóc người bệnh sau mổ	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 4. Thăm khám hệ tiêu hóa** 1. Giải phẫu sinh lý hệ tiêu hóa 2. Thăm khám hệ tiêu hóa 3. Các hội chứng ngoại khoa thường gặp	CLO1, CLO2, CLO3

1	**Bài 5. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 6. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - tá tràng.** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 7. Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp** 7. Đại cương 8. Nguyên nhân 9. Triệu chứng 10. Điều trị 11. Kế hoạch chăm sóc 12. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 8. Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 9. Chăm sóc người bệnh tắc ruột, lồng ruột** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 10. Chăm sóc người bệnh sỏi mật** 2. Đại cương 3. Nguyên nhân 4. Triệu chứng 5. Điều trị	CLO1, CLO2, CLO3

	6. Kế hoạch chăm sóc **7.** Tình huống lâm sàng	
2	**Bài 11. Chăm sóc người bệnh có hậu môn nhân tạo** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 12. Chăm sóc người bệnh thoát vị bẹn** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng ***Kiểm tra 1***	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 13. Thăm khám hệ tiết niệu.** 1.1 Giải phẫu hệ niệu 1.2 Phản xạ đi tiểu 1.3 Thăm khám thận, bàng quang, niệu quản, niệu đạo, tuyến tiền liệt.	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 14. Chăm sóc người bệnh tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc **6.** Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 15. Chăm sóc người bệnh chấn thương thận** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Điều trị 5. Kế hoạch chăm sóc 6. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 16. Chăm sóc người bệnh dập đứt niệu đạo** 7. Đại cương 8. Nguyên nhân 9. Triệu chứng 10. Điều trị 11. Kế hoạch chăm sóc Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3

1	**Bài 17. Chăm sóc người bệnh sỏi tiết niệu** 12. Đại cương 13. Nguyên nhân 14. Triệu chứng 15. Điều trị 16. Kế hoạch chăm sóc Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 18. Chăm sóc người bệnh chấn thương phần mềm.** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Phân loại 4. Triệu chứng 5. Sơ cứu ban đầu 6. Các phương pháp điều trị 7. Biến chứng 8. Kế hoạch chăm sóc 9. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 19. Chăm sóc người bệnh chấn thương ngực** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Phân loại 4. Triệu chứng 5. Sơ cứu ban đầu 6. Các phương pháp điều trị 7. Biến chứng 8. Kế hoạch chăm sóc 9. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
2	**Bài 20. Chăm sóc người bệnh trật khớp** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Phân loại 4. Triệu chứng 5. Sơ cứu ban đầu 6. Các phương pháp điều trị 7. Biến chứng 8. Kế hoạch chăm sóc 9. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
1	**Bài 21. Chăm sóc người bệnh gãy xương chi trên** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Phân loại 4. Triệu chứng 5. Sơ cứu ban đầu 6. Các phương pháp điều trị 7. Biến chứng 8. Kế hoạch chăm sóc 9. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3

2	**Bài 22. Chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Phân loại 4. Triệu chứng 5. Sơ cứu ban đầu 6. Các phương pháp điều trị 7. Biến chứng 8. Kế hoạch chăm sóc 9. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 23. Thăm khám hệ thần kinh** 1. Giải phẫu sinh lý hệ thần kinh 2. Thăm khám hệ thần kinh 3. Các hội chứng ngoại khoa thường gặp	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 24. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Sơ cứu ban đầu 5. Các phương pháp điều trị 6. Biến chứng 7. Kế hoạch chăm sóc 8. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 25. Chăm sóc người bệnh chấn thương cột sống** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Sơ cứu ban đầu 5. Các phương pháp điều trị 6. Biến chứng 7. Kế hoạch chăm sóc 8. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 26. Chăm sóc người bệnh chăm sóc người bệnh bỏng – ghép da** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Sơ cứu ban đầu 5. Các phương pháp điều trị 6. Biến chứng 7. Kế hoạch chăm sóc 8. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3

3	**Bài 27. Chăm sóc người bệnh đa chấn thương** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Sơ cứu ban đầu 5. Các phương pháp điều trị 6. Biến chứng 7. Kế hoạch chăm sóc 8. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 28. Chăm sóc người bệnh ghép tạng** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Triệu chứng 4. Sơ cứu ban đầu 5. Các phương pháp điều trị 6. Biến chứng 7. Kế hoạch chăm sóc 8. Tình huống lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Vai trò người điều dưỡng ngoại khoa	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/2	Bài 2. Chăm sóc người bệnh trước mổ	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/2	Bài 3. Chăm sóc người bệnh sau mổ	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/2	Bài 4. Thăm khám hệ tiêu hóa	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 5. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 6. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - tá tràng.	CLO1 CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn	A1 A2.1

		CLO3	- Thảo luận	A3
2/1	Bài 7. Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/2	Bài 8. Chăm sóc người bệnh viêm phúc mạc	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/2	Bài 9. Chăm sóc người bệnh tắc ruột, lồng ruột	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/2	Bài 10. Chăm sóc người bệnh sỏi mật	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 11. Chăm sóc người bệnh có hậu môn nhân tạo	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 12. Chăm sóc người bệnh thoát vị bẹn *Kiểm tra 1*	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/2	Bài 13. Thăm khám hệ tiết niệu.	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
3/2	Bài 14. Chăm sóc người bệnh tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
3/2	Bài 15. Chăm sóc người bệnh chấn thương thận	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
4/1	Bài 16. Chăm sóc người bệnh dập đứt niệu đạo	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
4/1	Bài 17. Chăm sóc người bệnh sỏi tiết niệu	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3

4/1	Bài 18. Chăm sóc người bệnh chấn thương phần mềm.	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
4/2	Bài 19. Chăm sóc người bệnh chấn thương ngực	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
4/2	Bài 20. Chăm sóc người bệnh trật khớp	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
5/1	Bài 21. Chăm sóc người bệnh gãy xương chi trên	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
5/1	Bài 22. Chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
5/2	Bài 23. Thăm khám hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
6/1	Bài 24. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
6/2	Bài 25. Chăm sóc người bệnh chấn thương cột sống	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
7/1	Bài 26. Chăm sóc người bệnh chăm sóc người bệnh bỏng – ghép da	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
7/2	Bài 27. Chăm sóc người bệnh đa chấn thương	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
8/1	Bài 28. Chăm sóc người bệnh ghép tạng	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa*. Đại học Thái Nguyên

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y Hà nội (2016), *Bài giảng Bệnh học Ngoại khoa* (*dành cho đào tạo sinh viên năm thứ tư)*, Nhà xuất bản Y học,.

[3] Nguyễn Tấn Cường (2017). *Điều dưỡng ngoại 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Phương

37. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA 1

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa 1	**Tên tiếng Anh:** Adult Nursing – Surgical Care Practicum 1
2-Mã môn học:	7DDU024
3-Số tín chỉ môn học	2 (0, 2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh ngoại khoa như ngoại tiêu hoá, tiết niệu. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện hiệu quả, an toàn.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng

viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa mắc bệnh tiêu hóa, tiết niệu; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa hệ tiêu hóa, tiết niệu.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc trước và sau mổ theo từng tình huống người bệnh cụ thể.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành

CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, công việc của một ca trực.**	CLO1
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Thi kết thúc học phần: Thực hành trên người bệnh**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1
1/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa trước mổ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3
1/3	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa sau mổ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	A1 A2.1 A3
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ	CLO1 CLO2	- Phát vấn - Thực hành	A1 A2.1

	tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO3 CLO4	- Làm việc nhóm	**A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật… *Kiểm tra L1*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ	CLO1 CLO2	- Phát vấn - Thực hành	**A1**

	tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt…	CLO3 CLO4	- Làm việc nhóm	**A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt… *Kiểm tra L2*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/18	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa*. Đại học Thái Nguyên

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y Hà nội (2016), *Bài giảng Bệnh học Ngoại khoa* (*dành cho đào tạo sinh viên năm thứ tư)*, Nhà xuất bản Y học,.

[3] Nguyễn Tấn Cường (2017). *Điều dưỡng ngoại 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Phương

38. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN CÓ BỆNH NGOẠI KHOA 2

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 2	**Tên tiếng Anh:** Adult Nursing – Surgical Care Practicum 2
2-Mã môn học:	7DDU025
3-Số tín chỉ môn học	2 (0, 2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh ngoại chấn thương chỉnh hình, ngoại thần kinh và các bệnh lý khác thuộc hệ Ngoại. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện hiệu quả, an toàn.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm

sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa mắc bệnh ngoại chấn thương chỉnh hình, ngoại thần kinh và các bệnh lý khác thuộc hệ Ngoại; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh ngoại chấn thương chỉnh hình, ngoại thần kinh và các bệnh lý khác thuộc hệ Ngoại.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành - Bài tập cá nhân
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dự liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc trước và sau mổ theo từng tình huống người bệnh cụ thể.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành - Bài tập cá nhân
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Ý thức học tập

CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.
- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.**	CLO1
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

5	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.	CLO1	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh chấn thương chỉnh hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh chấn thương chỉnh hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh chấn thương chỉnh hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh chấn thương chỉnh hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh chấn thương chỉnh hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa *Kiểm tra L1*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa *Kiểm tra L2*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/18	**Thi kết thúc học phần: Thực hành trên người bệnh**	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa*. Đại học Thái Nguyên

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y Hà nội (2016), *Bài giảng Bệnh học Ngoại khoa* (*dành cho đào tạo sinh viên năm thứ tư)*, Nhà xuất bản Y học,.

[3] Nguyễn Tấn Cường (2017). *Điều dưỡng ngoại 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Phương

39. CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe trẻ em	**Tên tiếng Anh:** Pediatric nursing care
2-Mã môn học:	7DDU026
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU017
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Đây là học phần bắt buộc đối với sinh viên khối ngành Điều dưỡng. Mục đích của học phần là trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm giải phẫu, sinh lý và sự phát triển của các cơ quan trong cơ thể trẻ từ khi sinh ra cho đến khi dậy thì. Dựa vào sự phát triển này để ứng dụng trên lâm sàng việc chăm sóc, giáo dục trẻ cho phù hợp với từng lứa tuổi cũng như phát hiện sớm các bất thường để xử trí kịp thời, giúp cho trẻ phát triển toàn diện. Ngoài ra, học phần còn cung cấp kiến thức về định nghĩa, nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng một số bệnh thường gặp ở trẻ em, từ đó đưa ra các biện pháp phòng chống, giáo dục sức khỏe cho bà mẹ và gia đình trẻ. Bên cạnh đó, sinh viên còn được phân tích một số các tình huống lâm sàng, từ đó sẽ giúp sinh viên hiểu sâu hơn và biết cách phân loại bệnh khi đi

thực tập tại bệnh viện.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Phân tích đặc điểm giải phẫu, sinh lý và tình trạng sức khỏe của bệnh nhi để xác định ưu tiên, mục tiêu và lựa chọn can thiệp điều dưỡng phù hợp.

CO2: Vận dụng kiến thức về kỹ thuật và quy trình điều dưỡng để lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc phù hợp cho bệnh nhi.

CO3: Thể hiện thái độ tích cực, trung thực, hợp tác và có trách nhiệm trong học tập và chăm sóc bệnh nhi..

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được các đặc điểm giải phẫu, sinh lý của các hệ cơ quan trong cơ thể trẻ, và ứng dụng được trong các tình huống lâm sàng	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Phân tích được các vấn đề sức khỏe của bệnh nhi để xác định ưu tiên chăm sóc, mục tiêu điều dưỡng và lựa chọn can thiệp phù hợp cho từng chẩn đoán điều dưỡng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	K3	Vận dụng được kiến thức về kỹ thuật và quy trình điều dưỡng trong lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhi.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO4	A3	Thể hiện thái độ tích cực trong học tập và chăm sóc bệnh nhi; có tinh thần trách nhiệm, khiêm tốn, trung thực và hợp tác trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3	K3	
CLO4		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					

Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	**Bài 1. Các thời kỳ tuổi trẻ** 1. Thời kỳ phát triển trong tử cung 2. Thời kỳ sơ sinh 3. Thời kỳ bú mẹ 4. Thời kỳ răng sữa 5. Thời kỳ thiếu niên 6. Thời kỳ dậy thì	CLO1 CLO4
1	**Bài 2. Sự phát triển về thể chất của trẻ em** 1. Sự phát triển về cân nặng 2. Biểu đồ tăng trưởng	CLO1 CLO4

	3. Sự phát triển chiều cao 4. Vòng đầu và vòng ngực 5. Vòng cánh tay 6. Một số chỉ số khác 7. Tỷ lệ các phần cơ thể 8. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất của trẻ em	
1	**Bài 3. Sự phát triển về tâm thần và vận động của trẻ em** 1. Phát triển về tâm thần và vận động của trẻ em 1.1. Trẻ sơ sinh 1.2. Trẻ 2 tháng tuổi 1.3. Trẻ 3 tháng tuổi 1.4. Trẻ 4 tháng tuổi 1.5.Trẻ 5 tháng tuổi 1.6. Trẻ 6 tháng tuổi 1.7. Trẻ 7 - 9 tháng tuổi 1.8. Trẻ 10 - 12 tháng tuổi 1.9.Trẻ 18 tháng tuổi 1.10. Trẻ 24 tháng tuổi 1.11. Trẻ 2 - 3 tuổi 1.12. Trẻ 4 - 6 tuổi 1.13. Trẻ 7 - 15 tuổi.	CLO1 CLO4
1	**Bài 4. Chăm sóc sức khỏe ban đầu** 1. Khái niệm về sức khỏe ban đầu 2. Nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu 2.1. Nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu theo Tuyên ngôn Alma Ata 2.2. Nội dung 10 điểm về chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Việt Nam 3. Nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em (GOBIFFF)	CLO1 CLO4
2	**Bài 5. Cách sử dụng thuốc cho trẻ em** 1. Đặc điểm giải phẫu, sinh lý của cơ thể trẻ em liên quan đến việc sử dụng thuốc 2. Các nguyên tắc chung về dung thuốc cho trẻ em 3. Cách tính liều lượng thuốc cho trẻ em 4. Đường đưa thuốc vào cơ thể 5. Một số thuốc không nên dùng hoặc phải thận trọng khi dùng cho trẻ em 6. Tương tác và tương kỵ giữa các loại thuốc 7. Tác dụng, liều lượng và cách dùng một số thuốc thông thường cho trẻ em	CLO1 CLO4
1	**Bài 6. Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng** 1. Những biểu hiện bên ngoài của trẻ sơ sinh đủ tháng khỏe mạnh 2. Những hiện tượng sinh lý xảy ra trong thời kỳ sơ sinh 3. Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng khỏe mạnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

	3.1. Chăm sóc trẻ ngay sau khi đẻ 3.2. Chăm sóc hàng ngày	
1	**Bài 7. Chăm sóc trẻ sơ sinh thiếu tháng, già tháng** 1. Chăm sóc trẻ sơ sinh thiếu tháng 1.1. Nguyên nhân đẻ non 1.2. Đặc điểm trẻ đẻ non 1.3. Chăm sóc 2. Chăm sóc trẻ sơ sinh già tháng 2.1. Nguyên nhân 2.2. Đặc điểm trẻ sơ sinh già tháng 2.3. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 8. Đặc điểm da – cơ – xương trẻ em** 1. Đặc điểm da trẻ em 1.1. Đặc điểm cấu tạo 1.2. Đặc điểm sinh lý 2. Đặc điểm cơ trẻ em 2.1. Đặc điểm cấu tạo 2.2. Đặc điểm sinh lý 3. Đặc điểm xương trẻ em 3.1. Đặc điểm cấu tạo 3.2. Đặc điểm một số xương	CLO1 CLO4
1	**Bài 9. Nuôi dưỡng trẻ em** 1. Nuôi còn bằng sữa mẹ 1.1. Sự bài tiết sữa 1.2. Những lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ 1.3. Bảo vệ nguồn sữa mẹ 1.4. Nuôi con bằng sữa mẹ 2. Ăn nhân tạo 2.1. Các loại thức ăn thay thế sữa mẹ (sữa thay thế) 2.2. Cách pha các loại sữa thay thế từ sữa bò tươi, sữa đặc, sữa bột 2.3. Cách tính số lượng thức ăn cho trẻ ăn nhân tạo 2.4. Số lần ăn trong ngày đối với trẻ ăn nhân tạo 3. Ăn hỗn hợp 4. Ăn bổ sung	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 10. Chăm sóc trẻ bị duy dinh dưỡng** 1. Nguyên nhân 2. Phân loại 3. Triệu chứng lâm sàng 3.1. Suy sinh dưỡng nhẹ (SDD độ I) 3.2. Suy dinh dưỡng trung bình (SDD độ II) 3.3. Suy dinh dưỡng nặng (SDD độ III) 4. Chăm sóc 5. Phòng bệnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 11. Chăm sóc trẻ bị còi xương** 1. Nguyên nhân 1.1. Vai trò của vitamin D 1.2. Nguồn cung cấp vitamin D	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4

	1.3. Nguyên nhân thiếu vitamin D 2. Triệu chứng lâm sàng 2.1. Dấu hiệu thần kinh 2.2. Dấu hiệu ở xương 2.3. Hệ cơ 2.4. Hệ tạo máu 3. Kế hoạch chăm sóc, điều trị và phòng bệnh còi xương 3.1. Nhận định 3.2. Chẩn đoán và chăm sóc 3.3. Can thiệp điều dưỡng 4. Phòng bệnh	
1	**Bài 12. Đặc điểm hệ tiêu hóa trẻ em** 1. Miệng và các bộ phận trong khoang miệng 2. Thực quản 3. Dạ dày 4. Ruột 5. Tụy 6. Gan 7. Phân của trẻ em	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 13. Chương trình quốc gia phòng chống bệnh tiêu chảy và chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy cấp** 1. Chương trình quốc gia phòng chống bệnh tiêu chảy(CDD) 1.1. Lý do ra đời của CDD 1.2. Mục tiêu chương trình 2. Chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy 2.1. Định nghĩa 2.2. Nguyên nhân 2.3. Sinh lý bệnh 2.4. Triệu chứng lâm sàng bệnh tiêu chảy 2.5. Xét nghiệm 2.6. Xử trí 2.7. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 14. Chăm sóc trẻ bị bệnh nhiễm giun** 1. Giun đũa 1.1. Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng 1.2. Điều trị 1.3. Phòng bệnh 2. Giun kim 2.1. Triệu chứng lâm sàng 2.2. Điều trị 2.3. Phòng bệnh 3. Giun móc 3.1. Triệu chứng 3.2. Điều trị 3.3. Phòng bệnh 4. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 15. Đặc điểm hệ hô hấp trẻ em**	CLO1

	1. Đặc điểm giải phẫu 2. Đặc điểm sinh lý 2.1. Đường thở 2.2. Nhịp thở 2.3. Kiểu thở 2.4. Quá trình trao đổi khí ở phổi 2.5. Điều hòa hô hấp	CLO4
1	**Bài 16. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính trẻ em** 1. Tầm quan trọng và mục tiêu của chương trình 2. Nguyên nhân 3. Các yếu tố nguy cơ 4. Phân loại nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính 5. Các dấu hiệu lâm sàng 6. Phác đồ xử trí nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em (theo tổ chức y tế thế giới) 7. Xử trí cụ thể 8. Phòng bệnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 17. Chăm sóc trẻ bị viêm phổi nặng** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Cơ chế bệnh sinh 4. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng 4.1. Giai đoạn khởi phát 4.2. Giai đoạn toàn phát 4.3. Cận lâm sàng 5. Lập kế hoạch chăm sóc 6. Phòng bệnh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 18. Đặc điểm hệ tuần hoàn trẻ em** 1. Đặc điểm tuần hoàn rau thai và tuần hoàn sau đẻ 1.1. Tuần hoàn bào thai 1.2. Tuần hoàn sau đẻ 2. Đặc điểm hình thể của tim và mạch máu 2.1. Tim 2.2. Mạch máu 3. Các chỉ số cơ bản về huyết động 3.1. Tần số mạch 3.2. Huyết áp động mạch 3.3. Vòng tuần hoàn 3.4. Khối lượng máu tuần hoàn	CLO1 CLO4
1	**Bài 19. Chăm sóc trẻ bị bệnh thấp tim** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Cơ chế bệnh sinh 4. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng 5. Điều trị 6. Phòng bệnh 7. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 20. Chăm sóc trẻ bị bệnh tim bẩm sinh**	CLO1

	1. Khái niệm 2. Các yếu tố nguy cơ gây bệnh tim bẩm sinh 3. Phân loại tim bẩm sinh 3.1. Tim bẩm sinh có luồng máu thông từ trái sang phải (shunt trái phải) 3.2. Tim bẩm sinh có luồng máu thông từ phải sang trái (shunt phải trái) 3.3. Loại tim bẩm sinh không có luồng máu thông 4. Đặc điểm chung của các loại tim bẩm sinh 5. Lập kế hoạch chăm sóc **Kiểm tra giữa kỳ L1**	CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 21. Đặc điểm máu trẻ em** 1.1. Sự tạo máu trong bào thai 1.2. Sự tạo máu sau khi sinh 2. Đặc điểm máu ngoại biên 3. Một vài đặc điểm khác 3.1. Khối lượng máu tuần hoàn 3.2. Phức độ Prothrombin (tỷ lệ Prothrombin)	CLO1 CLO4
1	**Bài 22. Chăm sóc trẻ thiếu máu** 1. Định nghĩa 2. Phân loại thiếu máu 2.1. Thiếu máu do quá trình tạo máu (giảm sinh) 2.2. Thiếu máu do tan máu 2.3. Thiếu máu do chảy máu 3. Thiếu máu thiếu sắt 3.1. Triệu chứng. 3.2. Xử trí 4. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 23. Đặc điểm hệ tiết niệu trẻ em** 1. Đặc điểm giải phẫu và cấu tạo hệ tiết niệu trẻ em 1,1. Thận 1.2. Đài bể thận 1.3. Niệu quản 1.4. Bàng quang 1.5. Niệu đạo 2. Đặc điểm sinh lý hệ tiết niệu trẻ em 2.1. Đặc điểm chức năng thận 2.2. Số lần đi tiểu của trẻ em 2.4. Thành phần và tỷ trọng nước tiểu	CLO1 CLO4
1	**Bài 24. Chăm sóc trẻ bị bệnh viêm cầu thận cấp** 1. Khái niệm 2. Nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng 4. Tiến triển 5. Điều trị 6. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4
1	**Bài 25. Chăm sóc trẻ bị bệnh thận hư nhiễm mỡ** 1. Khái niệm	CLO1 CLO2

	2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng 4. Biến chứng 5. Điều trị 6. Chăm sóc	CLO3 CLO4	
1	**Bài 26. Đặc điểm hệ thần kinh trẻ em** 1. Đặc điểm giải phẫu và cấu tạo hệ thần kinh trẻ em 1.1. Não bộ 1.2. Tiểu não 1.3. Tủy sống 1.4. Hệ thần kinh thực vật 2. Đặc điểm sinh lý và bệnh lý hệ thân kinh trẻ em 2.1. Đặc điểm sinh lý 2.2. Đặc điểm bệnh lý	CLO1 CLO4	
1	**Bài 27. Chăm sóc trẻ co giật** 1. Nguyên nhân gây co giật ở trẻ em 1.1. Do tổn thương thực thể ở não, màng não 1.2. Do rối loạn chuyển hóa 1.3. Do cao huyết áp 1.4. Do sốt cao 2. Phân loại co giật ở trẻ em 3. Đặc điểm lâm sàng một số trường hợp co giật 3.1. Co giật 3.2. Động kinh 4. Xử trí 5. Chăm sóc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	
1	**Bài 28. Chăm sóc trẻ xuất huyết não – màng não** 1. Nguyên nhân 1.1. Thể xuất hiện sớm 1.2. Thể xuất hiện muộn 2. Triệu chứng lâm sàng 3. Xử trí 4. Lập kế hoạch chăm sóc 4.1. Nhận định 4.2. Chẩn đoán điều dưỡng 4.3. Can thiệp điều dưỡng 4.4. Đánh giá	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	
1	**Bài 29. Chương trình tiêm chủng mở rộng** 1.Mục tiêu, mục đích, ý nghĩa của tiêm chủng 2. Lịch tiêm chủng 3. Thực hiện tiêm chủng 3.1. Chuẩn bị cho một buổi tiêm chủng 3.2. Tiến hành tiêm chủng 4.Tai biến và các phản ứng phụ có thể xảy ra sau tiêm chủng **Kiểm tra giữa kỳ L2**	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Các thời kỳ tuổi trẻ	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/1	Bài 2. Sự phát triển về thể chất của trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
1/1	Bài 3. Sự phát triển về tâm thần và vận động của trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 4. Chăm sóc sức khỏe ban đầu	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 5. Cách sử dụng thuốc cho trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 6. Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 7. Chăm sóc trẻ sơ sinh thiếu tháng, già tháng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1	Bài 8. Đặc điểm da – cơ – xương trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận g	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 9. Nuôi dưỡng trẻ em	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 10. Chăm sóc trẻ bị duy dinh dưỡng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1	Bài 11. Chăm sóc trẻ bị còi xương	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 12. Đặc điểm hệ tiêu hóa trẻ em	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

5/1	Bài 13. Chương trình quốc gia phòng chống bệnh tiêu chảy và chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy cấp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	Bài 14. Chăm sóc trẻ bị bệnh nhiễm giun	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/1	Bài 15. Đặc điểm hệ hô hấp trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
6/1	Bài 16. Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính trẻ em	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
6/1	Bài 17. Chăm sóc trẻ bị viêm phổi nặng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
7/1	Bài 18. Đặc điểm hệ tuần hoàn trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
7/1	Bài 19. Chăm sóc trẻ bị bệnh thấp tim	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
7/1	Bài 20. Chăm sóc trẻ bị bệnh tim bẩm sinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
8/1	Bài 21. Đặc điểm máu trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
8/1	Bài 22. Chăm sóc trẻ thiếu máu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
8/1	Bài 23. Đặc điểm hệ tiết niệu trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/1	Bài 24. Chăm sóc trẻ bị bệnh viêm cầu thận cấp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
9/1	Bài 25. Chăm sóc trẻ bị bệnh thận hư nhiễm mỡ	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

		CLO4		
9/1	Bài 26. Đặc điểm hệ thần kinh trẻ em	CLO1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
10/1	Bài 27. Chăm sóc trẻ co giật	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
10/1	Bài 28. Chăm sóc trẻ xuất huyết não – màng não	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**
10/1	Bài 29. Chương trình tiêm chủng mở rộng Kiểm tra giữa ký L2	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đinh Ngọc Đệ (2016). *Chăm sóc sức khoẻ trẻ em*. Nxb Giáo dục

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Bộ môn nhi, Trường Đại học Y Hà Nội (2001), *Bài giảng nhi khoa tập 1,2*. NXB Y học

[3] Đinh Ngọc Đệ (2013), *Câu hỏi lượng giá chăm sóc sức khỏe trẻ em*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Trần Thị Thảo

40. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành chăm sóc sức khỏe trẻ em	**Tên tiếng Anh:** Practicum Pediatric nursing care
2-Mã môn học:	7DDU024
3-Số tín chỉ môn học	2 (0, 2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh ngoại khoa như ngoại tiêu hoá, tiết niệu. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện hiệu quả, an toàn.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm

sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa mắc bệnh tiêu hóa, tiết niệu; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh ngoại khoa hệ tiêu hóa, tiết niệu.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc trước và sau mổ theo từng tình huống người bệnh cụ thể.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành

CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.
- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, công việc của một ca trực.**	CLO1
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa trước mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	- Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn mẫu kế hoạch chăm sóc trên người bệnh ngoại khoa sau mổ** - Phần hành chính - Quá trình bệnh lý - Tiền sử - Hiện tại: Nhận định, chẩn đoán, lập và thực hiện chăm sóc, đánh giá	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
5	**Thi kết thúc học phần: Thực hành trên người bệnh**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1**

	giao trực, công việc của một ca trực.			
1/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa trước mổ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh ngoại khoa sau mổ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật… *Kiểm tra L1*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt…	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản,	CLO1 CLO2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành	**A1** **A2.2**

	tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt…	CLO4	- Làm việc nhóm	**A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt… *Kiểm tra L2*	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
2/18	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa*. Đại học Thái Nguyên

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trường Đại học Y Hà nội (2016), *Bài giảng Bệnh học Ngoại khoa (dành cho đào tạo sinh viên năm thứ tư)*, Nhà xuất bản Y học,.

[3] Nguyễn Tấn Cường (2017). *Điều dưỡng ngoại 2*. NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Giảng viên

Nguyễn Thị Phương

41. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG

1-Tên học phần (Tiếng Việt): **Quản lý điều dưỡng**	**Tên tiếng Anh:** Nursing Management
2-Mã môn học:	7DDU028
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Quản lý điều dưỡng trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về quản lý, lãnh đạo và hệ thống tổ chức y tế, điều dưỡng tại Việt Nam. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được các kỹ năng quản lý cơ bản cũng như mô tả được hệ thống tổ chức quản lý y tế, quản lý điều dưỡng tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Phân tích được quá trình hình thành và phát triển hệ thống tổ chức điều dưỡng Việt Nam; giải thích và so sánh được các hoạt động quản lý điều dưỡng trong các lĩnh vực nhân lực, đào tạo, chuyên môn, quản lý tài sản – vật tư, cũng như sự khác nhau giữa quản lý và lãnh đạo trong điều dưỡng.

CO2: Tổ chức và phối hợp hiệu quả các hoạt động làm việc nhóm; giao tiếp phù hợp và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc điều dưỡng.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn trong định hướng nghề nghiệp; tích cực học tập, hợp tác với đồng nghiệp và rèn luyện tác phong làm việc để đáp ứng yêu cầu của nghề điều dưỡng.**11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích quá trình hình thành hệ thống tổ chức điều dưỡng Việt Nam, các hoạt động quản lý điều dưỡng trong các lĩnh vực nhân lực, huấn luyện – đào tạo, chuyên môn, quản lý tài sản, vật tư. Khái niệm lãnh đạo, sự khác nhau giữa quản lý và lãnh đạo.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO2	S4	Tổ chức hoạt động làm việc nhóm, giao tiếp giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực điều dưỡng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập cá nhân
CLO3	A3	Thể hiện thái độ đúng đắn trong định hướng nghề nghiệp; có tinh thần học hỏi, hợp tác và ý thức rèn luyện để đáp ứng yêu cầu của công việc.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO4	PLO11	PLO12
CLO1	K4		
CLO2		S4	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá bài tập cá nhân	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài tập cá nhân; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học

					tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2,0	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80- 100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
1	**Bài 1. Tổ chức ngành điều dưỡng** 1. Các hình thái và nguyên tắc tổ chức 2. Tổ chức điều dưỡng các cấp 3. Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	CLO1 CLO3
2	**Bài 2: Các mô hình phân công chăm sóc** 1. Đặc điểm mô hình chăm sóc tốt 2. Các mô hình phân công chăm sóc 2.1. Mô hình phân công chăm sóc theo nhiệm vụ 2.2. Mô hình phân công chăm sóc theo nhóm 2.3. Mô hình chăm sóc toàn diện	CLO1 CLO3
1	**Bài 3: Vai trò và nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng bệnh viện** 1.Vai trò và vị trí của điều dưỡng trưởng bệnh viện 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của điều dưỡng trưởng bệnh viện 3. Điều kiện để bổ nhiệm điều dưỡng trưởng bệnh viện	CLO1 CLO3
2	**Bài 4: Vai trò, chức năng và nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng khoa** 1. Mối quan hệ, vai trò, chức năng của điều dưỡng trưởng khoa 2. Nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng khoa 3. Tiêu chuẩn bộ nhiệm điều dưỡng trưởng khoa	CLO1 CLO3

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
2	**Bài 5: Xây dựng bản mô tả công việc** 1. Mục đích của việc sử dụng bảng mô tả công việc 2. Yêu cầu bản mô tả công việc 3. Quy trình xây dựng bản mô tả công việc 4. Nội dung bản mô tả công việc 5. Đánh giá công tác theo bản mô tả công việc	CLO1 CLO3
1	**Bài 6: Thường quy đi buồng** 1. Vai trò của điều dưỡng trưởng khoa khi đi buồng 2. Nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng khoa khi đi buồng 3. Lập kế hoạch đi buồng thường quy	CLO1 CLO3
1	**Bài 7: Quy trình quản lý** 1. Khái niệm chung về quản lý 2. Mục tiêu và nguyên tắc quản lý 3. Các phương pháp quản lý 4. Các chức năng cơ bản của quản lý 5. Những yêu cầu chung về người quản lý	CLO1 CLO3
2	**Bài 8: Phong cách lãnh đạo và quản lý** 1. Quản lý và lãnh đạo 2. Người lãnh đạo và người quản lý 3. Tổ chức lao động của người lãnh đạo quản lý 4. Tác phong lãnh đạo 5. Phương pháp lãnh đạo 6. Một số vấn đề về lãnh đạo 7. Phong cách lãnh đạo 8. Kết luận	CLO1 CLO3
1	**Bài 9: Tổ chức cuộc họp**	CLO1

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
	1. Đại cương 2. Cách tiến hành một cuộc họp 3. Cách ghi biên bản cuộc họp	CLO2 CLO3
2	**Bài 10: Quản lý nhân lực** 1. Đại cương 2. Nội dung quản lý nhân lực 2.1. Đánh giá khối lượng và loại công việc chăm sóc 2.2. Cánh tính số lượng nhân viên cần thiết trong đơn vị	CLO1 CLO3
3	**Bài 11: Quản lý huấn luyện và đào tạo liên tục công tác điều dưỡng** 1. Tầm quan trọng của đào tạo và huấn luyện điều dưỡng 2. Mục đích và ý nghĩa của đào tạo liên tục 3. Chương trình huấn luyện định hướng cho nhân viên mới 4. Các bước xây dựng chương trình đào tạo 5.Tổ chức công tác thực tập cho học sinh	CLO1 CLO3
3	**Bài 12: Quản lý thời gian trong công tác chăm sóc bệnh nhân** 1. Đại cương 2. Nguyên tắc quản lý thời gian 2.1. Hạn chế sự gián đoạn 2.2. Giảm hội họp, công việc hành chính, sự vụ và các giấy tờ không cần thiết 2.3. Phải biết ủy quyền 2.4. Phải biết từ chối với một số công việc	CLO1 CLO3
3	**Bài 13: Quản lý tài sản, vật tư** 1. Đại cương	CLO1 CLO3

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
	2. Quá trình quản lý tài sản, vật tư 2.1. Dự trù tài sản, vật tư 2.2. Lĩnh 2.3. Cất giữ, bảo quản tài sản vật tư trong kho 2.4. Cấp phát 2.5. Sử dụng 2.6. Kiểm tra, đánh giá	
2	**Bài 14: Phương pháp giải quyết vấn đề** 1. Đại cương 2. Tiếp cận giải quyết vấn đề 3. Áp dụng kỹ thuật SWOT để phân tích tình hình 4. Giải pháp cho vấn đề 5. Lập kế hoạch giải quyết vấn đề 6. Giám sát và đánh giá thực hiện	CLO1 CLO2 CLO3
1	**Bài 15: Phương pháp giải quyết mâu thuẫn** 1. Đặt vấn đề 2. Các đặc tính mâu thuẫn 3. Các hình thức mâu thuẫn 4. Các nguyên nhân gây mâu thuẫn 5. Cách giải quyết mâu thuẫn	CLO1 CLO2 CLO3
3	**Bài 16: Tổ chức và quản lý bệnh viện** 1. Vai trò, vị trí bệnh viện trong hệ thống y tế nước ta 2. Hệ thống tổ chức của bệnh viện đa khoa ở Việt Nam 3. Nội dung quản lý chính của bệnh viện	CLO1 CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Tổ chức ngành điều dưỡng	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
1/1	Bài 2: Các mô hình phân công chăm sóc	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Bài 3: Vai trò và nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng bệnh viện	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Bài 4: Vai trò, chức năng và nhiệm vụ của điều dưỡng trưởng khoa	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Bài 5: Xây dựng bản mô tả công việc	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Bài 6: Thường quy đi buồng	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Bài 7: Quy trình quản lý	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
4/1	Bài 8: Phong cách lãnh đạo và quản lý	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 9: Tổ chức cuộc họp	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
5/1	Bài 10: Quản lý nhân lực	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 11: Quản lý huấn luyện và đào tạo liên tục công tác điều dưỡng	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/1	Bài 12: Quản lý thời gian trong công tác chăm sóc bệnh nhân	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
8/1	Bài 13: Quản lý tài sản, vật tư	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1	Bài 14: Phương pháp giải quyết vấn đề	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
9/1	Bài 15: Phương pháp giải quyết mâu thuẫn	CLO1 CLO2	- Thuyết trình	A1 A2.2

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
		CLO3	- Phát vấn - Thảo luận	**A3**
10/1	Bài 16: Tổ chức và quản lý bệnh viện	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Lê Văn An (2016). *Quản lý điều dưỡng*. Nxb Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Đinh Ngọc Thành (2020). *Giáo trình quản lý điều dưỡng (dùng cho cử nhân điều dưỡng.* NXB Đại học Thái nguyên.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

42. CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ, BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, bà mẹ và gia đình	**Tên tiếng Anh:** Health care for Women, Mothers, Families
2-Mã môn học:	7DDU030
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	90 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	7DDU017
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, bà mẹ và gia đình trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe phụ nữ; sức khỏe bà mẹ khi có thai; bà mẹ trong đẻ; bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ; chăm sóc phụ khoa từ đó vận dụng để giải quyết tình huống hoặc lập kế hoạch chăm sóc bài tập tình huống sản phụ khoa.

Học phần gồm 45 tiết lý thuyết tại giảng đường. Mỗi nội dung, sinh viên phải có thời gian tự học và học trên lớp tích cực thông qua trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm.. để vận dụng kiến thức cơ bản làm các bài tập tình huống.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên phân tích được đặc điểm sinh lý và bệnh lý của phụ nữ trong các giai đoạn dậy thì, mang thai và mãn kinh; xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe

của phụ nữ và trẻ sơ sinh, đồng thời lý giải được mối liên hệ giữa chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh ngay sau sinh.

CO2: Sinh viên vận dụng được kiến thức chuyên ngành sản phụ khoa để phân tích, lập kế hoạch chăm sóc và giải quyết hiệu quả các tình huống trong bài tập tình huống sản phụ khoa.

CO3: Sinh viên thể hiện tinh thần học tập tích cực, chủ động hợp tác trong làm việc nhóm và giao tiếp; rèn luyện tư duy phản biện và kỹ năng tự học nhằm nâng cao hiệu quả học tập và phát triển nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được đặc điểm sinh lý và bệnh lý của phụ nữ trong các giai đoạn dậy thì, mang thai, mãn kinh; phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe của phụ nữ và trẻ sơ sinh; làm rõ mối liên hệ giữa chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh ngay sau sinh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K3	Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành sản phụ khoa để Lập kế hoạch chăm sóc và giải quyết tình huống cho bài tập tình huống sản phụ khoa	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A3	Thể hiện tinh thần tích cực trong học tập; chủ động tham gia làm việc nhóm, giao tiếp và rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng tự học.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K4	
CLO2	K3	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học

					tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1. Thay đổi giải phẫu và sinh lý của người phụ nữ khi có thai Bài 2. Khám thai – quản lý thai nghén Bài 3. Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 4. Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ chuyển dạ Bài 5. Cơ chế đẻ ngôi chỏm – Hiện tượng sổ rau thường	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 6. Chăm sóc thai phụ trước mổ lấy thai Bài 7. Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 8. Chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai	CLO1, CLO3

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 9. Chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ Bài 10. Hồi sức sơ sinh	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 10. Chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 11. Chăm sóc người bệnh dọa sẩy thai, sẩy thai Bài 12. Chăm sóc người bệnh suy thai	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 13. Chăm sóc người bệnh thai chết lưu Bài 14. Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 15. Chăm sóc người bệnh tiền sản giật – Sản giật Bài 16. Chăm sóc người bệnh băng huyết sau sinh	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 17. Chăm sóc người bệnh có khối U sinh dục Bài 18. Chăm sóc người bệnh viêm sinh dục	CLO1, CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1. Thay đổi giải phẫu và sinh lý của người phụ nữ khi có thai Bài 2. Khám thai – quản lý thai nghén Bài 3. Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ thai nghén	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

2/2	Bài 4. Chăm sóc thai phụ trong thời kỳ chuyển dạ Bài 5. Cơ chế đẻ ngôi chỏm – Hiện tượng sổ rau thường	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 6. Chăm sóc thai phụ trước mổ lấy thai Bài 7. Chăm sóc sản phụ thời kỳ hậu sản	CLO1, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 8. Chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai	CLO1, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 9. Chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ Bài 10. Hồi sức sơ sinh	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Bài 10. Chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/7	Bài 11. Chăm sóc người bệnh dọa sẩy thai, sẩy thai Bài 12. Chăm sóc người bệnh suy thai	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	Bài 13. Chăm sóc người bệnh thai chết lưu Bài 14. Chăm sóc người bệnh rau tiền đạo	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
9/9	Bài 15. Chăm sóc người bệnh tiền sản giật – Sản giật Bài 16. Chăm sóc người bệnh băng huyết sau sinh	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

10/10	Bài 17. Chăm sóc người bệnh có khối U sinh dục Bài 18. Chăm sóc người bệnh viêm sinh dục	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Ngô Thị Vân Huyền (2019), *Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Âu Nhựt Luân và CS (2020), *Bài giảng sản khoa,* NXB Y học

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Phương

43. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình.	**Tên tiếng Anh:** Practicum Health care for Women, Mothers, Families
2-Mã môn học:	7DDU020
3-Số tín chỉ môn học	2 (0, 2)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	2 TC (90 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	30 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần thực hành chăm sóc sức khỏe Chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, bà mẹ, gia đình cung cấp cho sinh viên những kỹ năng nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người bệnh phụ khoa, thai phụ, sản phụ và chăm sóc trẻ ngay sau sinh.

Học phần gồm 90 tiết thực tập trong 2 tuần tại bệnh viện (mỗi tuần 5,5 ngày, trực đêm, trực thứ 7, chủ nhật tại bệnh viện). Tại các khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và 2 (các kỹ thuật này sẽ được chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm tay nghề đã được xây dựng sẵn); chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm

sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa mắc bệnh tiêu hóa, tiết niệu; đồng thời nhận định, phân tích dữ liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp cho từng người bệnh cụ thể tại khoa.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Thể thể hiện thái độ đúng đắn, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp; thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ nội quy của đơn vị và quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Lập và thực hiện thành thạo kế hoạch chăm sóc trên người bệnh phụ khoa.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO2	S4	Lập và thực hiện thành thạo kế hoạch chăm sóc trên các thai phụ, sản phụ, trẻ sơ sinh ngay sau đẻ	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO4	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc	- Phát vấn	- Ý thức học tập

		chuyên nghiệp; tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc và xã hội.	- Làm việc nhóm - Thực hành	

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.
- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn khám vú	CLO1
8	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh bị u xơ tử cung	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh bị u nang buồng trứng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
16	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau đẻ thường	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn tắm bé và chăm sóc rốn	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
12	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ sau sinh	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4	Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ bị bệnh phụ khoa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc cho người bệnh viêm phụ khoa điều trị nội trú	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	Thi kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn khám vú	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1

1/2	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh bị u xơ tử cung	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh bị u nang buồng trứng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/5	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau đẻ thường	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Hướng dẫn tắm bé và chăm sóc rốn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/7	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/8	Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ sau sinh	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ bị bệnh phụ khoa	CLO1 CLO2	- Phát vấn - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1**

		CLO3 CLO4	- Thực hành	**A3**
2/10	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc cho người bệnh viêm phụ khoa điều trị nội trú	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/11	Hướng dẫn theo dõi và chăm sóc thai phụ đi khám thai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
2/12	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ bị rau tiền đạo	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ dọa đẻ non, dọa sảy thai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
2/14	Hướng dẫn lập kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/15	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ bị thai chết lưu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/16	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ bị rau bong non	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/17	Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc thai phụ chuyển dạ đẻ	CLO1 CLO2	- Phát vấn - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2**

		CLO3 CLO4	- Thực hành	**A3**
2/18	Hướng dẫn chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/19	Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ trong 6 giờ đầu sau đẻ thường	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/20 2/21	Thi kết thúc học phần	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Ngô Thị Vân Huyền (2019), *Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Âu Nhựt Luân và CS (2020), *Bài giảng sản khoa,* NXB Y học

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Quỳnh

44. CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe tâm thần	**Tên tiếng Anh:** Mental health care
2-Mã môn học:	7DDU031
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	1 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	01TC (45 giờ) (Thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần này Lý thuyết gồm 15 tiết bao gồm những kiến thức cơ bản về sức khỏe tâm thần và chăm sóc sức khỏe tâm thần; các phương pháp trị liệu; chăm sóc cho người mắc các bệnh tâm thần; thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc cho người mắc bệnh tâm thần (lập kế hoạch và thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh

Phần thực hành tại bệnh viện: bao gồm 45 tiết thực tập trong 1 tuần tại bệnh. Tại khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng kiến thức về sức khỏe tâm thần để nhận định, phân tích và lập kế hoạch chăm sóc phù hợp, góp phần nâng cao sức khỏe người bệnh.

CO2: Thực hiện thành thạo, an toàn và hiệu quả các kỹ thuật chăm sóc người bệnh, đồng thời phối hợp theo nhóm và điều chỉnh kế hoạch chăm sóc phù hợp với tình trạng người bệnh.

CO3: Rèn luyện tác phong chuyên nghiệp và thái độ ân cần, chu đáo trong chăm sóc người bệnh tâm thần tại cơ sở thực tập..

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về bệnh tâm thần để đánh giá, nhận định các vấn đề sức khỏe và nhu cầu sức khỏe của người bệnh tâm thần từ đó lập được kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe tâm thần	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Nhận định và phân tích được các vấn đề sức khỏe, bệnh tật để kịp thời đưa ra các biện pháp xử trí và chăm sóc người bệnh phù hợp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	S4	Thực hiện đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc người bệnh và điều chỉnh được kế hoạch chăm sóc dựa vào tình trạng sức khỏe người bệnh và kết quả mong đợi.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO4	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành

CLO5	A3	Hình thành tác phong chuyên nghiệp, thái độ đúng đắn, ân cần, chu đáo trong chăm sóc người bệnh tâm thần tại đơn vị thực tập.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2	K4			
CLO3		S4		
CLO4			S3	
CLO5				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO5	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO3 CLO4	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự đầy đủ 100% các buổi học.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
LÝ THUYẾT		
1	**Bài 1: Đại cương về tâm thần học:** 1.Một số khái niệm trong tâm thần học 2.Nguyên nhân và phân loại các rối loạn tâm thần 3.Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần Vai trò của điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe tâm thần	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 2.Bối cảnh chăm sóc sức khỏe tâm thần tại Việt nam:** 1.Tầm quan trọng của chăm sóc sức khỏe tâm thần tại Việt Nam 2.Hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần tại Việt Nam 3.Một số vấn đề về đạo đức và nghề nghiệp	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 3: Đánh giá và chẩn đoán các rối loạn tâm thần:** 1.Vai trò của xây dựng mối quan hệ với bệnh nhân và người nhà 2.Nguyên tắc xây dựng mối quan hệ với bệnh nhân và người nhà 3.Những kỹ năng cần thiết để xây dựng mối quan hệ với bệnh nhân và người nhà 4.Các triệu chứng và hội chứng thường gặp 5.Các phương pháp đánh giá triệu chứng tâm thần	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 4:Quy trình điều dưỡng và tiêu chuẩn trong chăm sóc sức khỏe tâm thần.** 1. Khái niệm 2. Nhận định 3. Chẩn đoán điều dưỡng/ vấn đề ưu tiên cần chăm sóc 4. Kết quả mong đợi 5. Lập kế hoạch chăm sóc 6. Thực hiện kế hoạch 7. Đánh giá	CLO1, CLO2, CLO5

1	**Bài 5: Các rối loạn lo âu** 1.Đại cương 2.Bệnh nguyên – bệnh sinh 3.Đặc điểm lâm sang 4.Chẩn đoán 5.Điều trị 6..Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 6: Các rối loạn dạng cơ thể. .** 1.Đại cương 2. bệnh nguyên, bệnh sinh 3. Đặc điểm lâm sang 4. Chẩn đoán 5. Điều trị 6. Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 7: Các rối loạn liên quan đến sử dụng chất** 1.Đại cương các rối loạn liên quan sử dụng chất 2.Bệnh nguyên , bệnh sinh 3.Các rối loạn tâm thần đòng diễn thường gặp ở người sử dụng chất 4.Chẩn đoán các rối loạn liên quan sử dụng chất 5.Điều trị các rối loạn liên quan sử dụng chất 6.Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 8: Tâm thần phân liệt** 1. Đại cương 2. Bệnh nguyên – bệnh sinh 3. Đặc điểm lâm sàng 4. Chẩn đoán 5. Điều trị Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 9: Rối loạn cảm xúc** **A. Trầm cảm** 1.Đại cương 2.Bệnh nguyên , bệnh sinh 3.Đặc điểm lâm sang (khách quan và chủ quan) 4.Chẩn đoán 5.Điều trị 6.Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5

	B. Rối loạn cảm xúc lưỡng cực 1.Đại cương 2.Bệnh nguyên , bệnh sinh 3.Đặc điểm lâm sàng (chủ quan và khách quan) 4.Chẩn đoán 5.Điều trị 6.Chăm sóc điều dưỡng	
1	**Bài 10: Sa sút trí tuệ** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân 3. Các dấu hiệu và triệu chứng của sa sút trí tuệ 4. Chẩn đoán sa sút trí tuệ 5. Điều trị sa sút trí tuệ 6. Chăm sóc người bệnh sa sút trí tuệ	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 11: Rối loạn tự kỷ** 1.Đại cương 2.Bệnh nguyên , bệnh sinh 3.Đặc điểm lâm sang 4.Chẩn đoán 5.Điều trị Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 12: Rối loạn tăng động giảm chú ý** 6.Đại cương 7.Bệnh nguyên , bệnh sinh 8.Đặc điểm lâm sang 9.Chẩn đoán 10.Điều trị Chăm sóc điều dưỡng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 13: Cấp cứu trong tâm thầnTự sát** 1. Đại cương 2. Bệnh sinh 3. Đặc điểm lâm sàng 4. Chẩn đoán tự sát 5. Điều trị tự sát 6. Chăm sóc điều dưỡng **Kích động** 1. Đại cương	CLO1, CLO2, CLO5

	2. Bệnh sinh kích động 3. Đặc điểm lâm sang 4. Điều trị Chăm sóc điều dưỡng	
1	**Bài 14: Hóa dược trong tâm thần** 1. Khái miệm và phân loại các nhóm thuốc hướng thần 2. Các nhóm thuốc hướng thần chính sử dụng trong lâm sàng	CLO1, CLO2, CLO5
1	**Bài 15: Các phương phương pháp can thiệp tâm lý** 1. Đại cương 2. Một số liệu pháp tâm lý 3. Vai trò của điều dưỡng trong can thiệp tâm lý	CLO1, CLO2, CLO5
THỰC HÀNH		
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần phân liệt	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần phân liệt	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn cảm xúc , rối loạn lo âu	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn cảm xúc , rối loạn lo âu	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh sa sút trí tuệ, các rối loạn dạng cơ thể....	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh sa sút trí tuệ, các rối loạn dạng cơ thể....	CLO2, CLO3, CLO5
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tự kỷ	CLO2, CLO3, CLO5

4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tự kỷ	CLO2, CLO3, CLO5
5	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO2, CLO3, CLO5

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
LÝ THUYẾT				
1/1	Bài 1: Đại cương về tâm thần học Bài 2.Bối cảnh chăm sóc sức khỏe tâm thần tại Việt nam Bài 3: Đánh giá và chẩn đoán các rối loạn tâm thần	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 4:Quy trình điều dưỡng và tiêu chuẩn trong chăm sóc sức khỏe tâm thần Bài 5: Các rối loạn lo âu Bài 6: Các rối loạn dạng cơ thể	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 7: Các rối loạn liên quan đến sử dụng chất Bài 8: Tâm thần phân liệt Bài 9: Rối loạn cảm xúc	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 10: Sa sút trí tuệ Bài 11: Rối loạn tự kỷ Bài 12: Rối loạn tăng động giảm chú ý	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Bài 13: Cấp cứu trong tâm thần Bài 14: Hóa dược trong tâm thần	CLO1	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1**

	Bài 15: Các phương phương pháp can thiệp tâm lý Kiểm tra L1	CLO2 CLO5		**A3**
THỰC HÀNH				
6/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần phân liệt	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tâm thần phân liệt	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn cảm xúc , rối loạn lo âu	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn cảm xúc , rối loạn lo âu	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
6/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh sa sút trí tuệ, các rối loạn dạng cơ thể….	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

6/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh sa sút trí tuệ, các rối loạn dạng cơ thể….	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3
6/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tự kỷ	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3
6/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tự kỷ	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3
6/11	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO2 CLO3 CLO5	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trường Đại học Y Hà nội (2020). *Điều dưỡng sức khỏe tâm thần (dùng cho CNĐD).* NXB Y học

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Trương Tuấn Anh - Đại học Điều dưỡng Nam Định (2019). Chăm sóc sức khỏe tâm thần (Dùng cho CNĐD) . NXB Giáo dục

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Giảng viên

Nguyễn Thị Phương

45. CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	**Tên tiếng Anh:** Emergency and Intensive Nursing Care
2-Mã môn học:	7DDU032
3-Số tín chỉ môn học	2 (1,1)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	1 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (45 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Phần lý thuyết: gồm 15 tiết giúp người học được cung cấp những kiến thức cơ bản về cấp cứu và hồi sức tích cực. Là chuyên khoa đòi hỏi các kỹ thuật cấp cứu được thực hiên một cách khẩn trương - kịp thời - chính xác trong các trường hợp tai nạn, thương tích, các bệnh cấp tính nguy kịch, ngộ độc... cũng như thành thạo quy trình chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực theo đúng chuẩn năng lực điều duỡng nhằm hạn chế tử vong và di chứng cho người bệnh cấp cứu.

Phần thực hành tại bệnh viện: bao gồm 45 tiết thực tập trong 1 tuần tại bệnh. Tại khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm

sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Diễn giải , hiểu kiến thức cơ bản về cấp cứu nhằm đánh giá và xử lý/chăm sóc người bệnh cấp cứu khẩn trương/đúng cách. Giải thích được qui trình chăm sóc người bệnh cấp cứu - hồi sức tích cực đối với những cấp cứu thường gặp

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn

CO3: Thể hiện được thái độ tích cực, tự giác giữ gìn phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các quy định của đơn vị và pháp luật, rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong công việc cũng như với xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích và lý giải được nguyên nhân, triệu chứng, quy trình xử trí và chăm sóc tích cực trong các trường hợp cấp cứu thường gặp, làm cơ sở xây dựng kế hoạch chăm sóc phù hợp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	S4	Thực hiện đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc người bệnh và điều chỉnh được kế hoạch chăm sóc dựa vào tình trạng sức khỏe người bệnh và kết quả mong đợi.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	- Thực hành

CLO4	A3	Gìn giữ phẩm chất đạo đức của người điều dưỡng, có thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp. Tuân thủ các nội quy của đơn vị, quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc và xã hội.	Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K4			
CLO2		S4		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự đầy đủ 100% các buổi học.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

I. PHẦN LÝ THUYẾT

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1: Đánh giá và xử trí ban đầu bệnh nhân cấp cứu** 1. Đại cương 1.1. Hỏi bệnh 1.2. Tâm lý của bệnh nhân và gia đình người bệnh đến cấp cứu 2. Triệu chứng và diễn biến 2.1. Đánh giá chức năng hô hấp 2.2. Chức năng tuần hoàn 2.3. Chức năng thần kinh và tâm thần 2.4. Chức năng thận 3. Các biện pháp chăm sóc và hồi sức cấp cứu khác 3.1. Thăng bằng nước điện giải, toan kiềm 3.2. Chăm sóc dinh dưỡng và chống loét do đè ép 3.3. Nhu cầu về nước và dịch 3.4. Nhu cầu về calo 3.5. Đường nuôi dưỡng **Bài 2: Nhận định và phân loại bệnh nhân cấp cứu** 1. Đại cương 2. Nhận định và phân loại bệnh nhân cấp cứu 2.1. Phân loại bệnh nhân cấp cứu 2.2. Phân loại bệnh nhân chấn thương 3. Phân loại bệnh nhân 3.1. Quy trình phân loại nên dựa trên những thông số nào 3.2. Ai tiến hành phân loại cấp cứu	CLO1, CLO4

	3.3. Bố trí nhân sự 3.4. Các thang điểm đánh giá bệnh nhân theo mức độ cấp cứu 3.5. Phân loại theo chỉ số cấp cứu nặng 3.6. Phân loại theo nhóm bệnh cấp cứu 4. Tầm quan trọng của tái phân loại cấp cứu 5. Một số tình huống dễ gây sai sót cần tăng mức ưu tiên cấp cứu 6. Các sai lầm thường gặp khi tiến hành phân loại bệnh nhân tại khoa cấp cứu **Bài 3: Cấp cứu bệnh nhân ngừng tuần hoàn** 1. Đại cương 1.1. Định nghĩa 1.2. Nguyên nhân 1.3. Sinh lý bệnh 1.4. Phát hiện ngừng tuần hoàn trên lâm sàng 2. Cấp cứu ngừng tuần hoàn 2.1. Các cấp cứu ban đầu 2.2. Cấp cứu tại viện 3. Chăm sóc bệnh nhân sau ngừng tuần hoàn 3.1. Mục đích 3.2. Các bước tiến hành	
3	**Bài 4: Chăm sóc người bệnh sốc** 1. Định nghĩa 2. Phân loại và các nguyên nhân của sốc, sốc phản vệ 3. Sinh lý bệnh của sốc, sốc phản vệ 4. Triệu chứng lâm sàng và diễn biến của sốc, sốc phản vệ 5. Xử trí cấp cứu bệnh nhân sốc, sốc phản vệ 6. Chăm sóc bệnh nhân sốc 6.1. Mục tiêu	CLO1, CLO4

	6.2. Nhận định 6.3. Chẩn đoán điều dưỡng 6.4. Chuẩn bị 6.5. Tiến hành chăm sóc 6.6. Đánh giá chăm sóc	
3	**Bài 5: Chăm sóc bệnh nhân đặt nội khí quản, canun mở khí quản** 1. Định nghĩa 2. Nguyên nhân và sinh lý bệnh 3. Biến chứng và diễn biến 3.1. Viêm phổi bệnh viện 3.2. Tắc ống 3.3. Rò bóng chèn 3.4. Tuột ống 4. Chăm sóc bệnh nhân 4.1. Mục đích 4.2. Chuẩn bị 4.3. Tiến hành 4.4. Kiểm tra, đánh giá 4.5. Dặn dò bệnh nhân 5. Giúp bệnh nhân giao tiếp 6. Duy trì độ ẩm không khí hít vào đầy đủ 7. Hút đờm 8. Chăm sóc bóng chèn **Bài 6: Chăm sóc bệnh nhân thở máy** 1. Đại cương về thở máy và chăm sóc thở máy 2. Chuẩn bị máy thở và chăm sóc bệnh nhân thở máy 2.1. Mục đích 2.2. Chuẩn bị 3. Các bước tiến hành	CLO1, CLO4

	3.1. Theo dõi bệnh nhân 3.2. Chăm sóc ống nội khí quản, mở khí quản và hút dịch phế quản và hút đờm dãi họng miệng 3.3. Nhận định và xử trí một số báo động 3.4. Chăm sóc và kiểm tra hoạt động của máy thở 3.5. Chăm sóc và theo dõi khác 3.6. Giúp bệnh nhân có khả năng cai thở máy 4. Đánh giá, ghi hồ sơ và báo cáo 5. Hướng dẫn người bệnh và gia đình **Bài 7: Chăm sóc bệnh nhân suy hô hấp cấp** 1. Định nghĩa 2. Nguyên nhân và sinh lý bệnh 3. Triệu chứng lâm sàng và diễn biến 3.1. Triệu chứng lâm sàng 3.2. Các xét nghiệm cần thiết 4. Xử trí cấp cứu 5. Chăm sóc 5.1. Nhận định 5.2. Chẩn đoán điều dưỡng 5.3. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc 5.4. Đánh giá	
3	**Bài 8: Chăm sóc bệnh nhân phù phổi cấp** 1. Định nghĩa 2. Nguyên nhân và sinh lý bệnh 3. Triệu chứng và diễn biến 3.1. Phù phổi cấp biểu hiện bằng cơn khó thở và suy hô hấp cấp tính và nặng 3.2. Các xét nghiệm cần làm 3.3. Diễn biến 4. Nguyên tắc xử trí 5. Chăm sóc	CLO1, CLO4

	5.1. Nhận định 5.2. Chẩn đoán điều dưỡng 5.3. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc 5.4. Đánh giá kết quả **Bài 9: Chăm sóc người bệnh hôn mê** 1. Khái niệm về hôn mê 2. Các nguyên nhân thường gặp 3. Triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm 3.1. Triệu chứng lâm sàng 3.2. Các xét nghiệm cận lâm sàng 4. Nguyên tắc xử trí cấp cứu 5. Chăm sóc bệnh nhân hôn mê 5.1. Nhận định 5.2. Chẩn đoán điều dưỡng 5.3. Mục tiêu của chăm sóc bệnh nhân 5.6. Kế hoạch và thực hiện 5.7. Đánh giá kết quả chăm sóc **Bài 10: Chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim cấp** 1. Định nghĩa 2. Nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ 3. Triệu chứng và chẩn đoán 4. Xử trí 5. Chăm sóc 5.1. Nhận định 5.2. Chẩn đoán điều dưỡng 5.3. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc 5.4. Đánh giá	
3	**Bài 11: Chăm sóc nạn nhân bị điện giật, ngạt nước** 1. Đại cương 2. Nguyên nhân	CLO1, CLO4

	3. Triệu chứng lâm sàng và diễn biến 3.1. Lân sàng 3.2. Cận lâm sàng 4. Nguyên tắc xử trí cấp cứu ban đầu 4.1. Tại nơi xảy ra tai nạn điện giật, ngạt nước 4.2. Tại bệnh viện 5. Chăm sóc nạn nhân sau cấp cứu 5.1. Mục đích chăm sóc 5.2. Nhận định nạn nhân 5.3. Chuẩn bị 5.4. Các bước chăm sóc 6.1. Đánh giá kết quả 6.2. Ghi hồ sơ 6.3. Báo cáo bác sỹ 7. Hướng dẫn bệnh nhân và gia đình **Bài 12: Chăm sóc người bệnh ngộ độc cấp** 1. Khái niệm 1.1. Đường vào của chất độc 1.2. Thời gian tiềm ẩn ngộ độc 2. Nguyên nhân và sinh lý bệnh 2.1. Độc chất có thể là 2.2. Sinh lý bệnh 3. Triệu chứng và diễn biến 4. Nguyên tắc xử trí 4.1. Hồi sức 4.2. Loại bỏ chất độc ra khỏi cơ thể 4.3. Thuốc giải độc đặc hiệu 5. Chăm sóc và nhận định 5.1. Nhận định 5.2. Chuẩn đoán điều dưỡng	

	5.3. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc 5.6. Đánh giá Kiểm tra giữa kỳ: bài lý thuyết	

II. PHẦN THỰC HÀNH

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
4	**Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực** - Giới thiệu về khoa, bệnh viện thực tập - Phổ biến các nội quy, quy định khi sinh viên đi thực tập tại bệnh viện - Phân công lịch trực từng ngày theo kế hoạch	CLO2, CLO3
4	**Bài 2: Hướng dẫn nhận định trong chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và gia đình bệnh nhân cấp cứu và hồi sức tích cực	CLO2, CLO3
4	**Bài 2: Hướng dẫn nhận định trong chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực (Tiếp)** - Thực hành thăm khám, nhận định trên người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực, đưa ra các vấn đề chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh	CLO2, CLO3
4	**Bài 3: Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo.** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Thực hành sử dụng một số thuốc một số thuốc cụ thể trong CSNB cấp cứu tại phòng	CLO2, CLO3
4	**Bài 3: Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình	CLO2, CLO3

	- Thực hành sử dụng một số thuốc một số thuốc cụ thể trong CSNB cấp cứu tại	
4	**Bài 3: Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Thực hành sử dụng một số thuốc một số thuốc cụ thể trong CSNB cấp cứu tại phòng	CLO2, CLO3
4	**Bài 3: Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Thực hành sử dụng một số thuốc một số thuốc cụ thể trong CSNB cấp cứu tại phòng	CLO2, CLO3
4	**Bài 3: Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)** - Thực hành giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình - Thực hành sử dụng một số thuốc một số thuốc cụ thể trong CSNB cấp cứu tại phòng	CLO2, CLO3
4	**Bài 4: Bình kế hoạch chăm sóc trên người cấp cứu và chăm sóc tích cực.** - Thực hành kĩ năng lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực từ những vấn đề nhận định trên người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	CLO2, CLO3

4	**Bài 4: Bình kế hoạch chăm sóc trên người cấp cứu và chăm sóc tích cực.** - Thực hành kĩ năng lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực từ những vấn đề nhận định trên người bệnh - Thực hành kĩ năng làm việc theo nhóm - Thảo luận và chăm sóc người bệnh cấp cứu và hồi sức tích cực	CLO2, CLO3
5	**Bài 5: Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng một số máy dùng trong cấp cứu: bơm tiêm điện, máy truyền dịch, máy monitor...** - Nhận biết được các máy thường dùng trong cấp cứu và hồi sức tích cực - Thực hành sử dụng các máy dùng trong cấp cứu và hồi sức tích cực Kiểm tra thực hành	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Đánh giá và xử trí ban đầu, bệnh nhân cấp cứu Nhận định và phân loại bệnh nhân cấp cứu Cấp cứu bệnh nhân ngừng tuần hoàn	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Chăm sóc bệnh nhân sốc	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

3/1	Chăm sóc bệnh nhân đặt nội khí quản, canun mở khí quản Chăm sóc bệnh nhân thở máy Chăm sóc bệnh nhân suy hô hấp cấp	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	Chăm sóc bệnh nhân phù phổi cấp Chăm sóc người bệnh hôn mê Chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim cấp	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	Chăm sóc nạn nhân bị điện giật, ngạt nước Chăm sóc người bệnh ngộ độc cấp Kiểm tra bài lý thuyết	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

II. PHẦN THỰC HÀNH

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/2	Hướng dẫn nhận định, lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

1/3	Hướng dẫn nhận định, lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực (Tiếp)	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/4	Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo.	CLO 1, CLO2 CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/5	Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/6	Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/7	Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/8	Hướng dẫn các kỹ thuật, thủ thuật tại buồng bệnh: Các thủ thuật theo chỉ tiêu tay nghề kèm theo. (Tiếp)	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/9	Đánh giá kế hoạch chăm sóc trên người cấp cứu và chăm sóc tích cực.	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

1/10	Đánh giá kế hoạch chăm sóc trên người cấp cứu và chăm sóc tích cực.	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/11	Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng một số trang thiết bị dùng trong cấp cứu và hồi sức tích cực : bơm tiêm điện, máy truyền dịch, máy monitor... Kiểm tra thực hành	CLO 1, CLO 2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Đạt Anh (2015). *Điều dưỡng Hồi sức cấp cứu*. Nxb Giáo dục

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Thị Xuyên - Bộ Y tế (2016). *Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí hồi sức tích cực*. Nxb Y học.

[3] Ngô Huy Hoàng - Đại học Điều dưỡng Nam Định (2020).*Chăm sóc người bệnh tích cực, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (lưu hành nội bộ)*

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Giảng viên

28

Phạm Thu Thuỷ

46. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH TRUYỀN NHIỄM

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	**Tên tiếng Anh:** Infectious Diseases in Nursing
2-Mã môn học:	7DDU033
3-Số tín chỉ môn học	3 (2,1)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	1 TC (45 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	75 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm phần lý thuyết là môn học nhằm cung cấp những kiến thức đại cương bệnh truyền nhiễm, các đặc điểm dịch tễ học bệnh truyền nhiễm, khả năng gây bệnh; đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng; phương pháp phòng và điều trị bệnh truyền nhiễm; báo dịch và ngăn chặn dịch khi có đợt dịch bùng phát; lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc theo quy trình 5 bước (nhận định, chẩn đoán điều dưỡng và mục tiêu mong chờ, can thiệp điều dưỡng, thực hiện, đánh giá) cho người bệnh bị các bệnh truyền nhiễm.

Phần thực hành tại bệnh viện: bao gồm 45 tiết thực tập trong 1 tuần tại bệnh. Tại khoa lâm sàng sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ sở 1 và chăm sóc người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và lập các kế hoạch chăm sóc trên từng người bệnh cụ thể, nộp cho giảng viên hướng dẫn vào cuối đợt thực tập (mỗi tuần sinh viên chia nhóm làm kế hoạch chăm sóc và bình kế hoạch chăm sóc). Sinh viên làm các kỹ thuật, thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng lâm

sàng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách. Sinh viên tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Vận dụng được kiến thức về dịch tễ học, cơ chế gây bệnh, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của các bệnh truyền nhiễm để nhận định đúng tình trạng người bệnh và xây dựng kế hoạch chăm sóc phù hợp.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn

CO3: Thể hiện được thái độ tích cực, tự giác giữ gìn phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các quy định của đơn vị và pháp luật, rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong công việc cũng như với xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Vận dụng được kiến thức về dịch tễ học, cơ chế gây bệnh, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của các bệnh truyền nhiễm trong nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	S4	Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng và điều chỉnh được kế hoạch chăm sóc dựa vào tình trạng sức khỏe người bệnh và kết quả mong đợi.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng và bảo quản trang thiết bị chăm sóc sức khỏe an toàn, chính xác theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO4	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng và tuân thủ các quy định của đơn vị và	- Thuyết trình	- Ý thức học tập

		pháp luật; đề xuất và chia sẻ các hành vi thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm trong công việc cũng như với xã hội.	- Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	K3			
CLO2		S4		
CLO3			S3	
CLO4				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá chuyên cần; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự đầy đủ 100% các buổi học.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.
- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.
- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Chương 1: Những vấn đề chung** **Bài 1. Đại cương về bệnh truyền nhiễm** 1. Vị trí, tầm quan trọng và lịch sử nghiên cứu môn học 2. Các khái niệm 3. Phân loại bệnh truyền nhiễm 4. Tính chất chung của các bệnh do virut 5. Diễn biến dịch tễ 6. Đặc điểm chăm sóc bệnh truyền nhiễm **Bài 2. Chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn huyết** 1. Định nghĩa 2. Nguyên nhân 3. Yếu tố thuận lợi 4. Cơ chế bệnh sinh 5. Triệu chứng lâm sàng 6. Biến chứng 7. Điều trị 8. Phòng bệnh	CLO1, CLO4
3	**Chương 2: Các bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa** **Bài 3. Chăm sóc người bệnh viêm gan virut** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài 4. Chăm sóc người bệnh thương hàn** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc	CLO1, CLO4

3	**Bài 5. Chăm sóc người bệnh tả** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc **Bài 6. Chăm sóc người bệnh lỵ trực khuẩn** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc **Bài 7. Chăm sóc người bệnh lỵ amip** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc	CLO1, CLO4
3	**Chương 3: Các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp** **Bài 8. Chăm sóc người bệnh viêm màng não do não mô cầu** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc **Bài 9. Chăm sóc người bệnh quai bị** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng	CLO1, CLO4

	4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài kiểm tra lần 1**	
3	**Bài 10: Chăm sóc người bệnh chân tay miệng** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài 11. Chăm sóc người bệnh cúm** 1. Đại cương 2. Triệu chứng 3. Biến chứng 4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc	CLO1, CLO4
3	**Bài 12. Chăm sóc người bệnh thủy đậu** 1. Đại cương 2. Triệu chứng 3. Biến chứng 4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài 13. Chăm sóc người bệnh sởi** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc	CLO1, CLO4
3	**Bài 14. Chăm sóc người bệnh ho gà** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh	CLO1, CLO4

	6. Chăm sóc **Bài 15. Chăm sóc người bệnh bạch hầu** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng lâm sàng 4. Biến chứng 5. Điều trị 6. Chăm sóc **Chương 4: Các bệnh truyền nhiễm đường máu** **Bài 16. Chăm sóc người bệnh sốt rét** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5. Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc	
3	**Bài 17. Chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết Dengue** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4.Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài 18. Chăm sóc người bệnh viêm não nhật bản** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng	CLO1, CLO4
3	**Bài 18. Chăm sóc người bệnh viêm não nhật bản (tiếp)** 4.Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc **Bài 19. Chăm sóc người bệnh HIV/AIDS** 1. Đại cương 2. Lâm sàng 3. Xét nghiệm	CLO1, CLO4

	4.Điều trị, các bện pháp phòng chống 5. Chăm sóc	
3	**Chương 5: Các bệnh truyền nhiễm đường da- niêm mạc** **Bài 20. Chăm sóc người bệnh uốn ván** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Biến chứng 5.Điều trị và phòng bệnh 6. Chăm sóc **Bài kiểm tra lần 2** **Bài 21. Chăm sóc người bệnh dại** 1. Đại cương 2. Cơ chế bệnh sinh 3. Triệu chứng 4. Điều trị và phòng bệnh 5. Chăm sóc	CLO1, CLO4
PHẦN THỰC HÀNH		
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh truyền nhiễm.	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	CLO2, CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường da- niêm mạc	CLO2, CLO3

4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường da- niêm mạc	CLO2, CLO3
5	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
PHẦN LÝ THUYẾT				
1/1	**Chương 1: Những vấn đề chung** Đại cương về bệnh truyền nhiễm Chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn huyết	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	**Chương 2: Các bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa** Chăm sóc người bệnh viêm gan virut Chăm sóc người bệnh thương hàn	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Chăm sóc người bệnh tả Chăm sóc người bệnh lỵ trực khuẩn Chăm sóc người bệnh lỵ amip	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	**Chương 3: Các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp** Chăm sóc người bệnh viêm màng não do não mô cầu Chăm sóc người bệnh quai bị	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

5/1	Chăm sóc người bệnh chân tay miệng Chăm sóc người bệnh cúm	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
6/1	Chăm sóc người bệnh thủy đậu Chăm sóc người bệnh sởi	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
7/1	Chăm sóc người bệnh ho gà Chăm sóc người bệnh bạch hầu **Chương 4: Các bệnh truyền nhiễm đường máu** Chăm sóc người bệnh sốt rét	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
8/1	Chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết Dengue Chăm sóc người bệnh viêm não nhật bản	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
9/1	Chăm sóc người bệnh viêm não nhật bản (tiếp) Chăm sóc người bệnh HIV/AIDS	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
10/1	**Chương 5: Các bệnh truyền nhiễm đường da- niêm mạc** Chăm sóc người bệnh uốn ván **Kiểm tra bài số 1** Chăm sóc người bệnh dại	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
PHẦN THỰC HÀNH				

1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực.	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/2	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh truyền nhiễm.	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường máu	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường hô hấp	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường da- niêm mạc	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3
1/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân bị bệnh truyền nhiễm qua đường da- niêm mạc	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3
1/11	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO2, CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	A1 A2.2 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Đại học Điều dưỡng Nam Định (2021) , *Điều dưỡng truyền nhiễm*, Lưu hành nội bộ.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] GS. Lê Đăng Hà (2016). *Bệnh truyền nhiễm và nhiệt đới tập 1.* Nxb Y học.

[3] GS. Lê Đăng Hà (2016). *Bệnh truyền nhiễm và nhiệt đới tập 2.* Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa **Giảng viên**

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Phạm Thu Thủy

47. CHĂM SÓC CHO NGƯỜI CẦN ĐƯỢC PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc cho người cần được phục hồi chức năng	**Tên tiếng Anh:** Rehabilitation in Nursing
2-Mã môn học:	7DDU034
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	01 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	01 TC (45 giờ) (Thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Bùi Tuấn Khoa
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Chăm sóc cho người cần phục hồi chức năng là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành Điều Dưỡng. Học phần giúp cho sinh viên hiểu rõ kiến thức cơ bản về phục hồi chức năng và chăm sóc người cần được phục hồi chức năng. Sau khi học xong học phần này người học có khả năng có khả năng thực hiện được các kỹ thuật về phục hồi chức năng

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Tổng hợp lại kiến thức cơ bản về phục hồi chức năng và chăm sóc người khuyết tật.

CO2: Thực hiện được đúng các kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; sử dụng, bảo quản trang thiết bị đúng quy trình, đảm bảo an toàn cho người bệnh và bản thân.

CO3: Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, trung thực, tôn trọng người bệnh và duy trì tác phong làm việc chuyên nghiệp trong quá trình học tập và thực hành chăm sóc.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được các kiến thức đại cương về phục hồi chức năng; vai trò của điều dưỡng trong lĩnh vực phục hồi chức năng; các thương tật thứ phát thường gặp và cách phòng ngừa; vận động trị liệu; các phương pháp vật lý trị liệu vào công việc chuyên môn điều dưỡng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K3	Vận dụng được các kiến thức về tình trạng khiếm khuyết và các can thiệp điều dưỡng trong chăm sóc phục hồi chức năng cho người bệnh liệt nửa người sau tai biến mạch máu não, người bệnh tổn thương tủy sống để lập kế hoạch chăm sóc phù hợp..	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	S3	Thực hiện được đúng một số kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng chăm sóc trên người bệnh	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO 4	S3	Thực hiện được việc sử dụng và bảo quản đúng quy trình các trang thiết bị trong chăm sóc, phục hồi chức năng, đảm bảo an toàn cho người bệnh và bản thân	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO 5	A3	Thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ đúng đắn và tác phong làm việc chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn	- Ý thức học tập

			- Thảo luận	

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần		Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO4	PLO7	PLO9	PLO13
CLO1	K3			
CLO2	K3			
CLO3		S3		
CLO4			S3	
CLO5				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO5	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm thực hành	CLO3 CLO4	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng khảo thí và quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Phần thực hành người học tham đầy đủ gia 100% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1. Tổng quan về tàn tật và phục hồi chức năng Bài 2. Các thương tật thứ phát thường gặp và cách phòng ngừa Bài 3. Vận động trị liệu	CLO1, CLO5
3	Bài 4. Vật lý trị liệu Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2, CLO5
3	Bài 6: Điều dưỡng phục hồi chức năng đường tiết niệu cho bệnh nhân tổn thương tủy sống	CLO2, CLO5
3	Bài 7. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người di chuyển từ giường sang xe lăn và ngược lại Bài 8. Đỡ bệnh nhân liệt ngồi dậy từ tư thế nằm nghiêng	CLO2, CLO5
3	Bài 9. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người sinh cá nhân ***Kiểm tra***	CLO1, CLO2, CLO5
	THỰC HÀNH	
4	Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO1, CLO5
4	Bài 2: Phát hiện các thương tật thứ phát thường gặp và cách phòng ngừa	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 3. Tập vận động thụ động theo tầm vận động khớp	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 4. Một số quy trình kỹ thuật vật lý trị liệu	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 4. Một số quy trình kỹ thuật vật lý trị liệu (tiếp).	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não (tiếp)	CLO3, CLO4, CLO5

4	Bài 6: Điều dưỡng phục hồi chức năng đường tiết niệu cho bệnh nhân tổn thương tủy sống	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 7. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người di chuyển từ giường sang xe lăn và ngược lại	CLO3, CLO4, CLO5
4	Bài 8. Đỡ bệnh nhân liệt ngồi dậy từ tư thế nằm nghiêng	CLO3, CLO4, CLO5
5	Bài 9. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người sinh cá nhân ***Kiểm tra***	CLO3, CLO4, CLO5

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
	Lý thuyết			
1/1	Bài 1. Tổng quan về tàn tật và phục hồi chức năng Bài 2. Các thương tật thứ phát thường gặp và cách phòng ngừa Bài 3. Vận động trị liệu	CLO 1 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Bài 4. Vật lý trị liệu Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não	CLO 1, CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Bài 6: Điều dưỡng phục hồi chức năng đường tiết niệu cho bệnh nhân tổn thương tủy sống	CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Bài 7. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người di chuyển từ giường sang xe lăn và ngược lại Bài 8. Đỡ bệnh nhân liệt ngồi dậy từ tư thế nằm nghiêng	CLO2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

5/5	Bài 9. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người sinh cá nhân ***Kiểm tra***	CLO 1, CLO 2 CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
	Thực hành			
6/1	Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO 1, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/2	Bài 2: Phát hiện các thương tật thứ phát thường gặp và cách phòng ngừa Bài 3. Tập vận động thụ động theo tầm vận động khớp	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/3	Bài 3. Tập vận động thụ động theo tầm vận động khớp	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/4	Bài 4. Một số quy trình kỹ thuật vật lý trị liệu	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/5	Bài 4. Một số quy trình kỹ thuật vật lý trị liệu (tiếp)	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**

6/6	Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.2 A3**
6/7	Bài 5. Điều dưỡng phục hồi chức năng cho bệnh nhân bị liệt nửa người sau tai biến mạch máu não (tiếp)	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.2 A3**
6/8	Bài 6: Điều dưỡng phục hồi chức năng đường tiết niệu cho bệnh nhân tổn thương tủy sống	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.2 A3**
6/9	Bài 7. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người di chuyển từ giường sang xe lăn và ngược lại	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.1 A3**
6/10	Bài 8. Đỡ bệnh nhân liệt ngồi dậy từ tư thế nằm nghiêng	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.1 A3**
6/11	Bài 9. Hướng dẫn bệnh nhân liệt nửa người sinh cá nhân ***Kiểm tra***	CLO3, CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành lâm sàng - Làm việc nhóm	**A1 A2.1 A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] PGS. TS. Cao Minh Châu (2016). *Phục hồi chức năng (đào tạo cử nhân điều dưỡng)*. Nxb Giáo dục Việt Nam.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] GS. TS. Nguyễn Xuân Nghiên (2016). *Phục hồi chức năng (sách đào tạo bác sĩ đa khoa)*. Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Bùi Tuấn Khoa

48. CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

1-Tên học phần (Tiếng việt): Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	**Tên tiếng anh:** Community Health Nursing
2-Mã môn học:	7DDU034
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	01 TC (15 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	01 TC (45 giờ thực tập tại cộng đồng)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức đại cương về chăm sóc sức khỏe cộng đồng; vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu; các vấn đề thuộc sức khỏe cộng đồng (dịch tễ học, chẩn đoán vấn đề sức khỏe của một nhóm người, của một gia đình hay của một cộng đồng); các xác định vấn đề sức khỏe của cộng đồng và lập kế hoạch can thiệp (lập kế hoạch và thực hiện chăm sóc sức khỏe cộng đồng); tổ chức quản lý và điều hành công việc khám chữa bệnh, quản lý bệnh tật của trạm y tế xã phường

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vai trò của chăm sóc sức khỏe cộng đồng trong công cuộc chăm sóc sức khỏe nhân dân.

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức để lập được kế hoạch chăm sóc sức khỏe cá nhân, gia đình và cộng đồng.

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được vai trò, chức năng, nhiệm vụ và chuẩn năng lực của người điều dưỡng cộng đồng cũng như cơ cấu nhân lực, chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã/phường theo quy định của Bộ y tế; ứng dụng trong thực hành chăm sóc sức khoẻ cộng đồng; Phân thích được cách xác định được vấn đề sức khỏe, sức khỏe ưu tiên tại địa phương. Lập được kế hoạch chăm sóc sức khỏe cá nhân, gia đình và cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Thực hiện được một số phân tích về vấn đề về sức khỏe và bệnh tật của cá nhân, gia đình và cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	S4	Phối hợp nhuần nhuyễn và linh hoạt trong việc thực hiện các can thiệp chăm sóc, tư vấn – giáo dục sức khỏe phù hợp với nhu cầu ưu tiên của cá nhân, gia đình và cộng đồng, đảm bảo hiệu quả và an toàn.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Tự luận - Bài tập lớn/ Tiểu luận
CLO4	S4	Thể hiện được kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp ứng xử khi nhận định, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc cá nhân, gia đình, cộng đồng.	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	- Tự luận - Bài tập lớn/ Tiểu luận

CLO5	A3	Hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ tác phong làm việc chyên nghiệp. Tuân thủ các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc và xã hội.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thực hành - Thảo luận - Làm việc nhóm	-Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO5	PLO7	PLO11	PLO12
CLO1	K4			
CLO2	K4			
CLO3		S4		
CLO4			S4	
CLO5				A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CL05	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	15%
A2.2	- Bài tập lớn/ Tiểu luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric bài tập lớn/tiểu luận	CLO3 CLO4	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**

A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Rubric bài tập lớn/tiểu luận	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập lớn/Tiểu luận					
Tiêu chí	**Điểm (0-3.9)**	**Điểm (4.0-5.4)**	**Điểm (5.5-6.9)**	**Điểm (7.0-8.4)**	**Điểm (8.5-10)**
Báo cáo thực tập cộng đồng	Hoàn thành theo mẫu báo cáo thực tập <30%	Hoàn thành theo mẫu báo cáo thực tập <50%	Hoàn thành theo mẫu báo cáo thực tập <70%	Hoàn thành theo mẫu báo cáo thực tập <90%	Hoàn thành theo mẫu báo cáo thực tập 100%

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp. Đối với phần thực hành người học phải tham dự đủ 100% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	**Bài 1: Đại cương điều dưỡng cộng đồng** 1. Khái niệm về điều dưỡng cộng đồng 2. Nhận dạng điều dưỡng cộng đồng và điều dưỡng bệnh viện 3. Quá trình phát triển điều dưỡng cộng đồng 4. Chức năng và nhiệm vụ của điều dưỡng cộng đồng **Bài 2: Dân số và sức khỏe** 1. Sự phát triển dân số trên thế giới và ở Việt Nam 2. Công thức tính toán trong dân số học 3. Chất lượng dân số 4. Cơ cấu dân số 5. Mối quan hệ giữa phát triển dân số và chất lượng cuộc sống 6. Ảnh hưởng của phát triển dân số đến chỉ số sức khỏe	CLO1 CLO5

3	**Bài 3: Dịch tễ học cộng đồng** 1. Một số khái niệm dịch tễ học 2. Các giai đoạn nghiên cứu trong dịch tễ học 3. Đo lường dịch tễ học 4. Các yếu tố tác nhân, nguyên nhân và nguy cơ trong dịch tễ học 5. Các thời kỳ của một bệnh 6. Các biện pháp dự phòng **Bài 4: Xác định vấn đề sức khỏe và chẩn đoán cộng đồng** 1. Khái niệm xác định vấn đề sức khỏe 2. Kỹ thuật xác định vấn đề sức khỏe 3. Chẩn đoán cộng đồng 4. Ứng dụng chẩn đoán cộng đồng	CLO1 CLO2 CLO5
3	**Bài 5: Quy trình điều dưỡng cộng đồng** 1. Khái niệm về quy trình điều dưỡng 2. Quy trình điều dưỡng chăm sóc cá nhân người bệnh 3. Quy trình điều dưỡng cộng đồng 4. Ứng dụng quy trình điều dưỡng **Bài 6: Lượng giá nhu cầu và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại gia đình** 1. Lượng giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh 2. Lập kế hoạch điều dưỡng người bệnh tại gia đình 3. Ứng dụng lập kế hoạch điều dưỡng người bệnh tại gia đình	CLO1 CLO2 CLO5
3	**Bài 7: Lượng giá nhu cầu và lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe cộng đồng** 1. Lượng giá nhu cầu chăm sóc 2. Lập kế hoạch điều dưỡng 3. Ứng dụng lập kế hoach chăm sóc cộng đồng **Bài 8: Điều tra sức khỏe** 1. Các loại điều tra 2. Mẫu điều tra – Cỡ mẫu và chọn mẫu 3. Quy trình thực hiện điều tra	CLO1 CLO2 CLO5

3	**Bài 9: Sàng lọc sức khỏe** 1. Khái niệm về sàng lọc sức khỏe 2. Phân biệt sàng lọc và chẩn đoán 3. Kỹ thuật sàng lọc 4. Biện pháp nâng cao tính trùng lặp của sàng lọc 5. Chất lượng trắc nghiệm sàng lọc 6. Ứng dụng sàng lọc sức khỏe **Bài 10: Văn hóa sức khỏe** 1. Khái niệm văn hóa sức khỏe 2. Nội dung văn hóa sức khỏe 3. Xây dựng một nền văn hóa sức khỏe tiên tiến **Bài 11: Quản lý sức khỏe cộng đồng** 1. Khái niệm quản lý sức khỏe cộng đồng 2. Lập kế hoạch hành động 3. Thống kê và sổ sách quản lý y tế cơ sở 4. Các chỉ số sức khỏe chủ yếu ở cộng đồng	CLO1 CLO5
	Thực hành	
4	Thực tế tại trạm y tế về tổ chức hoạt động tại trạm y tế. Tài liệu tham khảo - Nghiên cứu nội dung phù hợp với mục tiêu môn học. - Tham gia trực theo yêu cầu của cơ sở thực địa. - Hoàn thành báo cáo thực địa theo mẫu.	CLO4 CLO5
4	Phân tích hệ thống sổ sách báo cáo tại trạm y tế xã.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Phân tích hệ thống sổ sách báo cáo tại trạm y tế xã (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

4	Tham gia thực hiện các chương trình Tiêm chủng mởrộng, sàng lọc trước sinh và vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Tham gia thực hiện các chương trình Tiêm chủng mởrộng, sàng lọc trước sinh và vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Lập kế hoạch GDSK và tiến hành GDSK đểgiải quyết 1 vấn đềsức khỏe ưu tiên ở cộng đồng .	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
4	Lập kế hoạch GDSK và tiến hành GDSK đểgiải quyết 1 vấn đềsức khỏe ưu tiên ở cộng đồng (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
5	Hoàn thành báo cáo thực tập.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Lý thuyết			
1/1	**Bài 1: Đại cương điều dưỡng cộng đồng** 1. Khái niệm về điều dưỡng cộng đồng 2. Nhận dạng điều dưỡng cộng đồng và điều dưỡng bệnh viện 3. Quá trình phát triển điều dưỡng cộng đồng 4. Chức năng và nhiệm vụ của điều dưỡng cộng đồng **Bài 2: Dân số và sức khỏe** 1. Sự phát triển dân số trên thế giới và ở Việt Nam 2. Công thức tính toán trong dân số học 3. Chất lượng dân số 4. Cơ cấu dân số 5. Mối quan hệ giữa phát triển dân số và chất lượng cuộc sống 6. Ảnh hưởng của phát triển dân số đến chỉ số sức khỏe	CLO1 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	**Bài 3: Dịch tễ học cộng đồng** 1. Một số khái niệm dịch tễ học 2. Các giai đoạn nghiên cứu trong dịch tễ học	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

	3. Đo lường dịch tễ học 4. Các yếu tố tác nhân, nguyên nhân và nguy cơ trong dịch tễ học 5. Các thời kỳ của một bệnh 6. Các biện pháp dự phòng **Bài 4: Xác định vấn đề sức khỏe và chẩn đoán cộng đồng** 1. Khái niệm xác định vấn đề sức khỏe 2. Kỹ thuật xác định vấn đề sức khỏe 3. Chẩn đoán cộng đồng 4. Ứng dụng chẩn đoán cộng đồng			
3/1	**Bài 5: Quy trình điều dưỡng cộng đồng** 1. Khái niệm về quy trình điều dưỡng 2. Quy trình điều dưỡng chăm sóc cá nhân người bệnh 3. Quy trình điều dưỡng cộng đồng 4. Ứng dụng quy trình điều dưỡng **Bài 6: Lượng giá nhu cầu và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại gia đình** 1. Lượng giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh 2. Lập kế hoạch điều dưỡng người bệnh tại gia đình	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

	3. Ứng dụng lập kế hoạch điều dưỡng người bệnh tại gia đình			
4/1	**Bài 7: Lượng giá nhu cầu và lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe cộng đồng** 1. Lượng giá nhu cầu chăm sóc 2. Lập kế hoạch điều dưỡng 3. Ứng dụng lập kế hoach chăm sóc cộng đồng **Bài 8: Điều tra sức khỏe** 1. Các loại điều tra 2. Mẫu điều tra – Cỡ mẫu và chọn mẫu 3. Quy trình thực hiện điều tra	CLO1 CLO2 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	**Bài 9: Sàng lọc sức khỏe** 1. Khái niệm về sàng lọc sức khỏe 2. Phân biệt sàng lọc và chẩn đoán 3. Kỹ thuật sàng lọc 4. Biện pháp nâng cao tính trùng lặp của sàng lọc 5. Chất lượng trắc nghiệm sàng lọc 6. Ứng dụng sàng lọc sức khỏe **Bài 10: Văn hóa sức khỏe** 1. Khái niệm văn hóa sức khỏe 2. Nội dung văn hóa sức khỏe 3. Xây dựng một nền văn hóa sức khỏe tiên tiến **Bài 11: Quản lý sức khỏe cộng**	CLO1 CLO5	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A2.2** **A3**

	đồng 1. Khái niệm quản lý sức khỏe cộng đồng 2. Lập kế hoạch hành động 3. Thống kê và sổ sách quản lý y tế cơ sở 4. Các chỉ số sức khỏe chủ yếu ở cộng đồng			
	Thực hành			
6/1	Thực tế tại trạm y tế về tổ chức hoạt động tại trạm y tế. Tài liệu tham khảo - Nghiên cứu nội dung phù hợp với mục tiêu môn học. - Tham gia trực theo yêu cầu của cơ sở thực địa. - Hoàn thành báo cáo thực địa theo mẫu.	CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/2	Phân tích hệ thống sổ sách báo cáo tại trạm y tế xã.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/3	Phân tích hệ thống sổ sách báo cáo tại trạm y tế xã (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/4	Tham gia thực hiện các chương trình Tiêm chủng mởrộng, sàng	CLO2 CLO3	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**

	lọc trước sinh và vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã.	CLO4 CLO5		
6/5	Tham gia thực hiện các chương trình Tiêm chủng mởrộng, sàng lọc trước sinh và vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/6	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
6/7	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/8	Thăm hộ gia đình. Thăm hộ gia đình và lượng giá nhu nhu câu chăm sóc tại hộ gia đình (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/9	Lập kế hoạch GDSK và tiến hành GDSK đểgiải quyết 1 vấn đềsức khỏe ưu tiên ở cộng đồng .	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
6/10	Lập kế hoạch GDSK và tiến hành GDSK đểgiải quyết 1 vấn đềsức khỏe ưu tiên ở cộng đồng (tiếp)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phát vấn - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.2** **A3**
6/11	Hoàn thành báo cáo thực tập.	CLO2 CLO3 CLO4	- Phát vấn - Thực hành	**A1** **A3**

		CLO5	- Làm việc nhóm	

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Bộ Y tế (2006). Điều dưỡng cộng đồng. Nxb Y học

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Văn Long (2020). *Chăm sóc sức khỏe cộng đồng*. Nxb Giáo dục Việt Nam.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Phạm Thu Thủy

49. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	**Tên tiếng Anh:** Gerontological Nursing
2-Mã môn học:	7DDU036
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành bắt buộc
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Nguyễn Thị Quỳnh
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần trang bị những kiến thức, kỹ năng thực hành điều dưỡng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Học phần cũng sẽ củng cố cho sinh viên các nội dung liên quan thực tế về các mô hình và cách thức hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong nước/quốc tế trong lĩnh vực thực hành và nghiên cứu về Lão khoa nhằm nâng cao năng lực điều dưỡng, hội nhập với nền Y học hiện đại trên thế giới trong bối cảnh già hóa dân số là xu hướng toàn cầu.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ của người cao tuổi; vận dụng kiến thức về đặc điểm sinh lý, tâm lý và bệnh lý thường gặp để đề xuất các biện pháp chăm sóc phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi.

CO2: Người học thu thập và phân tích được thông tin về các vấn đề sức khỏe, bệnh tật thường gặp ở người cao tuổi; vận dụng quy trình điều dưỡng để lập kế hoạch chăm sóc phù hợp, nhằm đáp ứng nhu cầu sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi.

CO3: Người học phát triển và duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tự giác thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp và chủ động tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trong công việc và cộng đồng

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

Mã CĐR của HP	TĐLN	Nội dung CĐR của HP	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ; vận dụng kiến thức về đặc điểm sinh lý, tâm lý và bệnh lý thường gặp để đề xuất biện pháp chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Tự luận
CLO2	K4	Đánh giá được thông tin về các vấn đề sức khỏe và bệnh tật thường gặp ở người cao tuổi; tổng hợp và ra quyết định lập kế hoạch chăm sóc toàn diện, phù hợp từng đối tượng, nhằm nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống người cao tuổi	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Tự luận
CLO3	A3	Thể hiện thái độ tích cực, đề xuất và chia sẻ các hành vi thể hiện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; ủng hộ và tuân thủ tác phong làm việc chuyên nghiệp, các quy định pháp luật; thể hiện tinh thần trách nhiệm cá nhân trong công việc và với cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Ý thức

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80%

		học tập được giao.	học tập được giao.	học tập được giao.	nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Đại cương về Lão khoa	CLO1 CLO3
3	Mô hình toàn diện trong điều dưỡng lão khoa	CLO1 CLO3
3	Chăm sóc người bệnh thoái hóa khớp	CLO1 CLO2 CLO3
3	Chăm sóc người bệnh loãng xương	CLO1 CLO2 CLO3
3	Chăm sóc người bệnh Parkinson	CLO1 CLO2 CLO3
3	Chăm sóc người bệnh sa sút trí tuệ Kiểm tra 1 tiết	CLO1 CLO2

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
		CLO3
3	Chăm sóc người bệnh tai biến mạch máu não	CLO1 CLO2 CLO3
3	Chăm sóc người bệnh suy tĩnh mạch chi dưới	CLO1 CLO2 CLO3
3	Chăm sóc dinh dưỡng người cao tuổi Sống hài hòa với bệnh mạn tính	CLO1 CLO3
3	Hội chứng dễ bị tổn thương ở người cao tuổi Sử dụng thuốc ở người cao tuổi Tổng kết học phần	CLO1 CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Đại cương về Lão khoa	CLO 1, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	Mô hình toàn diện trong điều dưỡng lão khoa	CLO 1, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/3	Chăm sóc người bệnh thoái hóa khớp	CLO 1, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/4	Chăm sóc người bệnh loãng xương	CLO 1, CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/5	Chăm sóc người bệnh Parkinson	CLO 1, CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
6/6	Chăm sóc người bệnh sa sút trí tuệ Kiểm tra 1 tiết	CLO 1, CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
7/7	Chăm sóc người bệnh tai biến mạch máu não	CLO 1, CLO 2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
8/8	Chăm sóc người bệnh suy tĩnh mạch chi dưới	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

9/9	Chăm sóc dinh dưỡng người cao tuổi Sống hài hòa với bệnh mạn tính	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
10/10	Hội chứng dễ bị tổn thương ở người cao tuổi Sử dụng thuốc ở người cao tuổi Tổng kết học phần	CLO 2, CLO 3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trường Đại học Phenikaa (2019). *Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (Lưu hành nội bộ).*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Lê Văn Duy- Trường Đại học Đại Nam (2021). *Giáo trình điều dưỡng người cao tuổi (Lưu hành nội bộ)*

[3] Trường Đại học Y Hà Nội(2020). *Bệnh học nội khoa. Tập 2*. Nhà Xuất Bản: Y học Hà Nội

[4] Phạm Khuê (2013). *Bệnh học lão khoa từ đại cương đến thực hành lâm sàng*. NXB Khoa học kỹ thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	ThS, Nguyễn Thị Quỳnh

50. THỰC HÀNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	**Tên tiếng Anh:** Gerontological Nursing
2-Mã môn học:	7DDU037
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	02 TC (90giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	0 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phần thực tập bệnh viện cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng nhận định, chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người cao tuổi mắc các bệnh thường gặp. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người cao tuổi tại bệnh viện và cộng đồng một cách hiệu quả, an toàn. Học phần thực hành tại bệnh viện bao gồm 90 tiết. Sinh viên thực tập các kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản; chăm sóc trên người bệnh cụ thể. Sinh viên thực hiện các thủ thuật trên người bệnh dưới sự hướng dẫn, giám sát của các Điều dưỡng tại bệnh viện, giảng viên phụ trách; tham gia trực theo sự phân công của giảng viên hướng dẫn hoặc khoa phòng thực tập.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên phân tích được tình trạng sức khỏe của người cao tuổi, xác định vấn đề ưu tiên và thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng để lập và triển khai kế hoạch chăm sóc toàn diện, phù hợp với từng tình huống người bệnh cụ thể.

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi Việt Nam.

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Phân tích được tình trạng sức khỏe, xác định vấn đề chăm sóc và thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng phù hợp để lập và triển khai kế hoạch chăm sóc toàn diện cho người cao tuổi theo từng tình huống cụ thể.	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO2	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành
CLO3	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng và yêu thương người bệnh; tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm và hành vi phù hợp trong thực hành chăm sóc sức khỏe.	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	- Thực hành

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2		S3	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	- Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CL03	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu chấm thực hành	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

Phiếu chấm thực hành: Lập Kế hoạch chăm sóc

TT	Nội dung	Điểm	Điểm đạt
	I. Phần hành chính		
1	- Họ và tên người bệnh, giới, tuổi - Ngày tháng vào viện, địa chỉ, nghề nghiệp	0.25	
2	- Lý do vào viện, chẩn đoán y khoa - Chăm sóc người bệnh	0.25	
	II. Phần kế hoạch chăm sóc		
1	**Nhận định**		
1.1	Nhận định toàn thân (nêu đúng, đủ, chính xác, phù hợp các nội dung): Tinh thần, thể trạng, da – niêm mạc; dấu hiệu sinh tồn.	0.25	
1.2	Nhận định cơ năng hỏi (nêu đúng, đủ, chính xác, phù hợp với tình trạng người bệnh): Quá trình diễn biến bệnh Vấn đề sức khoẻ; Các triệu chứng/dấu hiệu cơ năng hiện tại của người bệnh	0.5	
1.3	Nhận định thực thể Khám (nếu đúng, đủ, chính xác, phù hợp với tình trạng người bệnh): Cơ quan bị bệnh Các cơ quan khác.	0.5	

1.4	Nhận định cận lâm sàng (nêu đề xuất đúng, chính xác). Cận lâm sàng có liên quan đến bệnh Cận lâm sàng khác.	0.25	
1.5	Nhận định tiền sử (nêu được đúng, đủ, phù hợp với bệnh): Tiền sử bệnh; tiền sử khác có liên đến bệnh.	0.25	
1.6	Hoàn cảnh kinh tế-xã hội của người bệnh và gia đình người bệnh (nếu được những nội dung kinh tế - xã hội/văn hoá-tín ngưỡng có liên quan đến	0.25	
1.7	Tóm tắt nhận định (Nêu ngắn gọn, đầy đủ, chính xác, phù hợp với tình trạng người bệnh). Các vấn đề hiện có của người bệnh. Các vấn đề tiềm tàng/nguy cơ của người bệnh	0.25	
1.8	Thái độ tiếp xúc với người bệnh Trình bày:Thể hiện sự tôn trọng người bệnh, kỹ năng giao tiếp hợp lý hoặc cách trình bày khoa học, ngắn gọn, rõ ràng...	0.25	
2	**Chẩn đoán điều dưỡng**		
2.1	Viết được các chẩn đoán điều dưỡng theo đúng quy định	1	
2.2	Trình bày được đủ các chẩn đoán điều dưỡng có thể có ở người bệnh.	1	
2.3	Viết được các chẩn đoán theo thứ tự ưu tiên	0.5	
3	**Lập kế hoạch chăm sóc**		
3.1	Đưa được các mục tiêu chăm sóc phù hợp với chẩn đoán điều dưỡng	0.5	
3.2	Đưa ra được các can thiệp điều dưỡng phù hợp với chẩn đoán điều dưỡng	1	
3.3	Đưa ra được các theo dõi cần thiết để đánh giá đáp ứng của các can thiệp điều dưỡng	1	
4	**Thực hiện kế hoạch chăm sóc**		
4.1	Ghi rõ được các nội dung can thiệp phù hợp với kế hoạch đề ra	0.5	
4.2	Có thời gian cụ thể cho từng hoạt động chăm sóc	0.25	
4.3	Thể hiện rõ được vai trò độc lập của điều dưỡng trong chăm sóc	0.25	
5	**Đánh giá kết quả chăm sóc**		
	Ghi rõ tình trạng người bệnh sau can thiệp phù hợp các nội dung can thiếp	1	
Tổng điểm		10	

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn tiền đình	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn tiền đình	
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh loãng xương	CLO1, CLO2 CLO3

4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh loãng xương	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3
5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn trí nhớ **Kiểm tra**	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn tư vấn chế độ dinh dưỡng cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn tư vấn chế độ dinh dưỡng cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh parkinson	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh parkinson	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫ thực hiện một số biện pháp hồi phục sức khỏe cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫ thực hiện một số biện pháp hồi phục sức khỏe cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3
4	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3

5	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO1, CLO2 CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1**
1/2	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn tiền đình	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn tiền đình	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh thoái hóa khớp	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh loãng xương	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh loãng xương	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
1/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh rối loạn trí nhớ **Kiểm tra**	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/12	Hướng dẫn tư vấn chế độ dinh dưỡng cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/13	Hướng dẫn tư vấn chế độ dinh dưỡng cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh parkinson	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh parkinson	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/16	Hướng dẫ thực hiện một số biện pháp hồi phục sức khỏe cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/17	Hướng dẫ thực hiện một số biện pháp hồi phục sức khỏe cho người cao tuổi	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/18	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/19	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/20	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**
2/21	Hướng dẫn thực hành các kỹ thuật điều dưỡng theo chỉ tiêu tay nghề	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

2/22	Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, thủ thuật, hỏi vấn đáp.	CLO1, CLO2 CLO3	- Đặt câu hỏi - Thực hành - Làm việc nhóm	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trường Đại học Phenikaa (2019). *Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (Lưu hành nội bộ).*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Lê Văn Duy- Trường Đại học Đại Nam (2021). *Giáo trình điều dưỡng người cao tuổi (Lưu hành nội bộ)*

[3] Trường Đại học Y Hà Nội(2020). *Bệnh học nội khoa. Tập 2*. Nhà Xuất Bản: Y học Hà Nội

[4] Phạm Khuê (2013). *Bệnh học lão khoa từ đại cương đến thực hành lâm sàng*. NXB Khoa học kỹ thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	ThS, Nguyễn Thị Quỳnh

51. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1-Tên học phần (Tiếng việt): Nghiên cứu khoa học	**Tên tiếng anh:** Nursing research
2-Mã môn học:	7DDU038
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	45 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Nghiên cứu khoa học (NCKH) cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận về nghiên cứu khoa học nói chung và trong thực hành điều dưỡng nói riêng. Sau khi học qua học phần này sinh viên có khả năng đọc, tham khảo tài liệu, và phân tích được các nội dung một nghiên cứu cơ bản. Từ đó hiểu và vận dụng nghiên cứu khoa học vào trong thực tiễn lâm sàng phù hợp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có kiến thức NCKH và vận dụng được các nội dung chính của đạo đức trong nghiên cứu khoa học.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học – đạo đức y học vai trò của yếu tố tâm lý trong y học và những nguyên lý cơ bản của đạo đức nghề Y

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức về tâm lý học – đạo đức y học để phân tích các đặc điểm tâm lý của người bệnh và thân nhân của họ. Từ đó có cách ứng xử tích cực, chuẩn mực, góp phần chăm sóc sức khỏe cho người bệnh đạt hiệu quả nhất

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được quy trình nghiên cứu khoa học và vai trò của nghiên cứu trong thực hành điều dưỡng để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập nhóm - Đề cương nghiên cứu
CLO2	K4	Phân tích được nhu cầu sức khỏe và lựa chọn được các phương pháp nghiên cứu phù hợp vào thực hành điều dưỡng	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận - Bài tập nhóm - Đề cương nghiên cứu
CLO3	S3	Thực hiện được việc lập kế hoạch nghiên cứu và áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực hành điều dưỡng theo quy trình và hướng dẫn chuyên môn	- Phát vấn - Làm việc nhóm	- Tự luận - Bài tập nhóm - Đề cương nghiên cứu
CLO4	A3	Có ý thức, thái độ học tập tích cực trong xây dựng và triển khai nội dung nghiên cứu;	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO5	PLO8	PLO12
CLO1	K3		
CLO2	K4		

CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Làm bài tập nhóm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric bài tập nhóm nhóm	CLO1 CLO3	15%
A2.2	- Làm bài tập nhóm; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric bài tập nhóm nhóm	CLO1 CLO2	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Đề cương nghiên cứu: Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu chấm điểm chuyên đề môn NCKH	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
					Chủ động, tích cực

và tham gia các hoạt động trong giờ học		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập nhóm					
Tiêu chí đánh giá	**Điểm (0-3.9)**	**Điểm (4.0-5.4)**	**Điểm (5.5-6.9)**	**Điểm (7.0-8.4)**	**Điểm (8.5-10)**
Quá trình tham gia làm bài và nội dung kế hoạch	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung chưa đạt.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung còn thiếu.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung còn một số sai sót, lỗi chính tả, căn chỉnh.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ nhưng nội dung trình bày chưa rõ ràng, còn một số lỗi chính tả, căn chỉnh.	Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kế hoạch đầy đủ và nội dung trình bày rõ ràng, chính xác, không có lỗi chính tả, căn chỉnh.

PHIẾU CHẤM CHUYÊN ĐỀ MÔN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Stt	NỘI DUNG	Điểm TĐ	Điểm
1	**ĐẶT VẤN ĐỀ (2,5 ĐIỂM)**		
2	Giới thiệu chung về vấn đề nghiên cứu	0,5	
3	Thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của vấn đề	1,0	
4	Muc tiêu của nghiên cứu	1,0	
5	**Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU (2,5 ĐIỂM)**		
6	1.1. Trình bày tóm tắt các khái niệm, thông tin, số liệu về vấn đề sức khỏe/liên quan đến nội dung nghiên cứu.	1,0	
7	1.2. Đề cập các nghiên cứu trong và ngoài nước đã tham khảo, phương pháp, kết quả, hạn chế (nêu rõ những gì đã được giải quyết, những gì còn tồn tại	1,0	
8	1.3. Giới thiệu tóm tắt về địa bàn nghiên cứu	0,5	
9	**Chương 2: ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU (4,0 ĐIỂM)**		
10	2.1.Đối tượng nghiên cứu	0,5	
11	2.2.Thời gian và địa điểm nghiên cứu	0,5	
12	2.3.Thiết kế nghiên cứu	0,5	
13	2.4. Mẫu nghiên cứu	0,5	
14	2.5. Các biến số nghiên cứu	0,5	
15	2.6. Phương pháp thu thập số liệu và phân tích số liệu	0,5	
16	2.7. Quy trình nghiên cứu	0,5	
17	2.8. Vấn đề đạo đức của nghiên cứu	0,5	
18	**Chương 3: DỰ KIẾN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU (0,5 ĐIỂM)**	**0,5**	
19	**TRÌNH BÀY (0,5 ĐIỂM)**	**0,5**	
	TỔNG ĐIỂM	**10**	

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1. Đai cương nghiên cứu khoa học điều dưỡng; Đạo đức nghiên cứu 1.1 Khái niệm nghiên cứu khoa học 1.2 Nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng 1.3 Quy trình nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng 1.4 Vấn đề đạo đức trong nghiên cứu	CLO1, CLO4
6	Bài 2. Xác định vấn đề nghiên cứu – Mục tiêu – Tổng quan tài liệu 2.1 Xác định vấn đề nghiên cứu 2.2 Cách viết mục tiêu 2.3 Cách thực hiện một tổng quan tài liệu	CLO1, CLO2, CLO3
6	Bài 3. Các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng; 3.1 Các phương pháp nghiên cứu định lượng 3.2 Các phương pháp nghiên cứu định tính **Kiểm tra giữa kỳ 1**	CLO1, CLO2,
3	Bài 4. Cỡ mẫu và chọn mẫu trong nghiên cứu; 4.1 Mẫu và cách tính cỡ mẫu trong nghiên cứu 4.2 Các phương pháp chọn mẫu	CLO1, CLO2,

3	Bài 5. Phương pháp thu thập số liệu 5.1 Thu thập số liệu từ tài liệu tham khảo 5.2 Thu thập số liệu từ những thực nghiệm 5.3 Thu thập số liệu phi thực nghiệm 5.4 Các kỹ thuật thu thập số liệu	CLO1, CLO2,
6	Bài 6. Phân tích và trình bày kết quả nghiên cứu 6.1 Các phương pháp phân tích số liệu 6.2 Trình bày kết quả nghiên cứu 6.3 Cách trình bày tài liệu tham khảo	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 7. Cách xây dựng đề cương nghiên cứu **Kiểm tra giữa kỳ 2**	CLO1, CLO2, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
1/1	Bài 1. Đai cương nghiên cứu khoa học điều dưỡng; Đạo đức nghiên cứu	CLO1, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1 3/1	Bài 2. Xác định vấn đề nghiên cứu – Mục tiêu – Tổng quan tài liệu	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
4/1 5/1	Bài 3. Các phương pháp nghiên cứu khoa học trong thực hành điều dưỡng; **Kiểm tra giữa kỳ 1**	CLO1, CLO2,	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 4. Cỡ mẫu và chọn mẫu trong nghiên cứu;	CLO1, CLO2,	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
7/1	Bài 5. Phương pháp thu thập số liệu	CLO1, CLO2,	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3

8/1 9/1	Bài 6. Phân tích và trình bày kết quả nghiên cứu	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3
10/1	Bài 7. Cách xây dựng đề cương nghiên cứu **Kiểm tra giữa kỳ 2**	CLO1, CLO2, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.2 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Ngô Huy Hoàng, Phạm Thị Thu Hương (2020). *Nghiên cứu khoa học điều dưỡng*. NXBY học.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Jennifer R. Gray, Susan K. Grove, Suzanne Sutherland (2017). The Practice of Nursing Research. Elsevier.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

52. AN TOÀN NGƯỜI BỆNH

1-Tên học phần (Tiếng việt): An toàn người bệnh	**Tên tiếng anh:** Patient safety
2-Mã môn học:	7DDU039
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

An toàn người bệnh là học phần thuộc các môn chuyên ngành. Học phần này cung cấp cho sinh viên/học viên những kiến thức nhằm tối ưu hóa sự an toàn của người bệnh, cộng đồng, nhân viên y tế khi nhận và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Sau khi học môn học này, sinh viên có kiến thức về tần suất các sai sót chuyên môn, sự cố y khoa, các nguyên nhân và các giải pháp để hạn chế các sai sót chuyên môn và sự cố y khoa tới mức thấp nhất có thể trong các cơ sở khám chữa bệnh. Hiện nay, An toàn người bệnh được Tổ chức Y tế thế giới (WHO) xếp vào hàng ưu tiên trong các chiến dịch hành động nằm nâng cao sức khỏe con người.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên vận dụng được kiến thức về an toàn người bệnh, sự cố y khoa và văn hóa an toàn để thực hành chăm sóc đúng quy trình, đảm bảo chất lượng và hạn chế rủi ro cho người bệnh trong môi trường lâm sàng.

CO2: Sinh viên phân tích được nguyên nhân và các yếu tố liên quan đến sự cố y khoa, từ đó đề xuất và thiết lập được các giải pháp phòng ngừa phù hợp nhằm nâng cao an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc.

CO3: Sinh viên thể hiện thái độ tích cực và chủ động trong học tập, tuân thủ các nguyên tắc an toàn người bệnh và thực hiện các hành động phù hợp với văn hóa an toàn trong môi trường chăm sóc.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về an toàn người bệnh, sự cố y khoa và văn hóa an toàn trong thực hành chăm sóc nhằm đảm bảo chất lượng và giảm thiểu rủi ro cho người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Phân tích được nguyên nhân, yếu tố liên quan đến các sự cố y khoa, và thiết lập được giải pháp phòng ngừa phù hợp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A3	Thể hiện được thái độ học tập tích cực và chủ động thực hiện các hành động an toàn và văn hóa an toàn trong môi trường chăm sóc.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Bài 1: Tổng quan về an toàn người bệnh 1.1 An toàn người bệnh – một thành phần then chốt của chất lượng. 1.2 Các thuật ngữ 1.3 Dịch vụ y tế - lĩnh vực nhiều rủi ro 1.4 Phân loại sự cố y khoa 1.5 Hậu quả của sự cố y khoa 1.6 Các yếu tố liên quan đến sự cố y khoa 1.7 Phân tích nguyên nhân gốc	CLO1, CLO3
3	Bài 2: Các giải pháp về an toàn người bệnh và văn hóa an toàn 2.1 Thành lập Ủy ban quản lý về an toàn người bệnh 2.2 Thiết lập hệ thống báo cáo sự cố y khoa 2.3 Cải thiện môi trường làm việc của cán bộ y tế	CLO1, CLO2

	2.4 Xây dựng văn hóa an toàn người bệnh 2.5 Triển khai bảo hiểm nghề nghiệp theo Luật khám bệnh, chữa bệnh 2.6 Triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật	
6	Bài 3: Nhận thức về hệ thống và tác động hệ thống đối với chăm sóc bệnh nhân an toàn 3.1 Các khái niệm: hệ thống, hệ thống phức tạp; các thuật ngữ y tế - pháp lý (sao nhãng, hành vi chuyên môn sai trái, nhầm lẫn). 3.2 Cách tiếp cận mới – các lớp phòng ngừa: mô hình pho-mát Thụy Sĩ 3.3 Nghiên cứu một số tình huống: case study 1 và 2.	CLO1, CLO2, CLO3
3	Bài 4: Phòng ngừa sự cố y khoa trong việc xác định người bệnh và cải thiện thông tin trong nhóm chăm sóc. 4.1 Quản lý thông tin 4.2 Xác định người bệnh 4.3 Các biện pháp cải tiến sự chính xác trong quản lý thông tin và xác định người bệnh	CLO2, CLO3
3	Bài 5: Phòng ngừa sự cố y khoa trong sử dụng thuốc 5.1 Giải thích thuật ngữ 5.2 Các yếu tố liên quan đến sai sót sử dụng thuốc 5.3 Các tình huống sai sót 5.4 Giải pháp **Kiểm tra giữa kỳ**	CLO2, CLO3
6	Bài 6: Phòng ngừa sự cố y khoa trong phẫu thuật và các thủ thuật xâm lấn 6.1 Mở đầu 6.2 Phân loại sai sót, sự cố y khoa liên quan đến phẫu thuật, thủ thuật	CLO2, CLO3

	6.3 Nguyên nhân sai sót, sự cố y khoa liên quan đến phẫu thuật, thủ thuật 6.4 Các mục tiêu an toàn phẫu thuật, thủ thuật 6.5 Một số case study (ca mẫu) 6.6 Bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật 6.7 Các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh trong phẫu thuật, thủ thuật	
6	Bài 7: Phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn; Phòng ngừa sự cố y khoa trong chăm sóc và sử dụng trang thiết bị vật tư y tế 7.1 Tổng quan về phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn 7.2 Các khái niệm chính yếu trong thiết kế an toàn 7.3 Các nguyên tắc an toàn trong môi trường chăm sóc 7.4 Các giải pháp tăng cường an toàn trong môi trường chăm sóc và sử dụng trang thiết bị vật tư y tế Tổng kết học phần.	CLO2, CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Bài 1: Tổng quan về an toàn người bệnh	CLO1 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
2/1	Bài 2: Các giải pháp về an toàn người bệnh và văn hóa an toàn	CLO1, CLO2 CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
3/1 4/1	Bài 3: Nhận thức về hệ thống và tác động hệ thống đối với chăm sóc bệnh nhân an toàn	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

5/1	Bài 4: Phòng ngừa sự cố y khoa trong việc xác định người bệnh và cải thiện thông tin trong nhóm chăm sóc.	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
6/1	Bài 5: Phòng ngừa sự cố y khoa trong sử dụng thuốc **Kiểm tra giữa kỳ**	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
7/1 8/1	Bài 6: Phòng ngừa sự cố y khoa trong phẫu thuật và các thủ thuật xâm lấn	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3
9/1 10/1	Bài 7: Phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn; Phòng ngừa sự cố y khoa trong chăm sóc và sử dụng trang thiết bị vật tư y tế	CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	A1 A2.1 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trường ĐH Phenikaa (2020). *An toàn người bệnh (Tài liệu lưu hành nội bộ).*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Lương Ngọc Khuê (2014). *Tài liệu đào tạo liên tục An toàn người bệnh.* Nxb Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

53. SỨC KHỎE MÔI TRƯỜNG

1-Tên học phần (Tiếng việt): Sức khỏe môi trường	**Tên tiếng anh:** Environmental Health
2-Mã môn học:	7DDU041
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	02 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Phạm Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Môi trường là hệ thống các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo có tác động đối với sự tồn tại và phát triển của con người và sinh vật. Sức khỏe môi trường là môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những mối nguy hiểm trong môi trường và những ảnh hưởng của chúng lên sức khỏe. Trên cơ sở đó ứng dụng những phương pháp hiệu quả để bảo vệ con người khỏi những mối nguy hại từ môi trường, nâng cao sức khỏe bản thân, gia đình và cộng đồng. Học phần sức khỏe môi trường được phân bổ thành 11 bài; giảng dạy 30 tiết lý thuyết. sinh viên sẽ học tại giảng đường, đồng thời tự học bằng cách tìm các tài liệu làm các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sức khỏe môi trường, vai trò của nâng cao sức khỏe trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ cho cá nhân

và cộng đồng.

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các phương pháp xử lý và quản lý các yếu tố nguy cơ từ môi trường để áp dụng nhằm giảm thiểu hoặc ngăn chặn sự ảnh hưởng của các yếu tố đó đến sức khỏe con người.

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được kiến thức về ô nhiễm môi trường, sức khỏe môi trường và các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường để nhận định, phân tích và đề xuất biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng trong các tình huống thực tế..	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Phân tích nguyên nhân, hậu quả của các yếu tố nguy hại từ môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe con người.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	K4	Phân tích những ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp xử lý và quản lý các yếu tố nguy cơ từ môi trường để áp dụng nhằm giảm thiểu hoặc ngăn chặn sự ảnh hưởng của các yếu tố đó đến sức khỏe con người.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO4	A3	Có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc và thực hiện đúng các nội quy, quy chế của trường, lớp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3	A3	
CLO4		A3

2.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	10
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO 3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
					Chủ động,

tham gia các hoạt động trong giờ học		Chủ động - thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
3	**Bài 1: Sức khỏe môi trường.** 1. Khái niệm về môi trường. 2. Các yếu tố tác động đến sức khỏe 3. Mối liên quan giữa các yếu tố môi trường và sức khỏe 4. Các bệnh tật liên quan đến môi trường 5. Các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường nâng cao sức khỏe.	CLO 1 CLO 4

3	**Bài 2: Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng** 1. Đại cương 2. Các nguồn và tác nhân gây ô nhiễm nước 3. Nguy cơ cho sức khỏe do ô nhiễm nước và các bệnh do ô nhiễm nước 4. Giải pháp chống ô nhiễm nước **Bài 3: Ô nhiễm đất và sức khỏe cộng đồng.** 1. Nguyên nhân và nguồn gây ô nhiễm đất 2. Tác động ô nhiễm đất tới sức khỏe, bệnh tật 3. Nguyên tắc cơ bản phòng chống ô nhiễm đất	CLO 1, CLO 2, CLO4
3	**Bài 4: Ô nhiễm không khí và sức khỏe cộng động** 1. Định nghĩa và các nguồn gây ô nhiễm không khí 2. Sự lan truyền của các chất ô nhiễm trong môi trường không khí 3. Ảnh hưởng của ô nhiễm không khí tới sức khỏe của con người 4. Tác hại của ô nhiễm không khí lên thực bì, hệ sinh thái 5. Ảnh hưởng toàn cầu các chất ô nhiễm không khí 6. Ô nhiễm không khí ở nước ta 7. Tiêu chuẩn cho phép của các chất ô nhiễm trong môi trường không khí 8. Các biện pháp phòng chống ô nhiễm không khí	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 5: Thảm họa và sức khỏe cộng đồng** 1. Định nghĩa thảm họa 2. Phân loại thảm họa và nguyên nhân 3. Tác hại của thảm họa 4. Các chính sách làm hạn chế thảm họa	CL0 1, CLO 3, CLO 4
3	**Bài 6: Các hìn thức xử lý chất thải của người hợp vệ sinh** 1. Đại cương 2. Các hình thức xử lý phân hợp vệ sinh 3. Yêu cầu vệ sinh, kỹ thuật xử lý rác Kiểm tra bài số 1	CL0 1, CLO 3, CLO 4

3	**Bài 7: Cung cấp nước sạch cho cộng đồng** 1. Đại cương 2. Tiêu chuẩn nước uống và nước sinh hoạt 3. Các loại mô hình cấp nước 4. Các phương pháp xử lý nước 5. Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn	CL0 1, CLO 3, CLO 4
3	**Bài 8: Ô nhiễm môi trường đô thị và sức khỏe cộng đồng** 1. Phát triển, môi trường và sức khỏe 2. Các nguy cơ và các vấn đề sức khỏe trong môi trường đô thị 3. Các giải pháp kế hoạch hóa môi trường sức khỏe đô thị	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 9: Ô nhiễm nhà ở và sức khỏe.** 1. Tình hình ô nhiễm trong nhà 2. Các tác nhân, các nguồn gây ô nhiễm trong nhà và tác hại lên sức khỏe 3. Các biện pháp phòng chống ô nhiễm nhà ở	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 10: Vệ sinh bệnh viện** 1. Vai trò của vệ sinh bệnh viện 2. Một số yêu cầu vệ sinh khi quy hoạch thiết kế xây dựng bệnh viện 3. Nhiễm trùng bệnh viện 4. Kết luận	CL0 1, CLO 3, CLO 4
3	**Bài 11: Vệ sinh trường học** 1. Đại cương 2. Vệ sinh xây dựng 3. Công trình vệ sinh trong trường học 4. Yêu cầu vệ sinh đối với bàn ghế học sinh 5. Các yêu cầu vệ sinh đối với học phẩm, công cụ và phương tiện học tập 6. Các vấn đề sức khỏe của học sinh và các yếu tố liên quan 7. Những yếu tố nguy cơ cho vệ sinh trường học 8. Tổ chức hoạt động tăng cường vệ sinh ở trường học Kiểm tra bài số 2	CL0 1, CLO 3, CLO 4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Lý thuyết			
1/1	**Bài 1: Sức khỏe môi trường.**	CLO 1 CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	**Bài 2: Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng** **Bài 3: Ô nhiễm đất và sức khỏe cộng đồng.**	CLO 1, CLO 2, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	**Bài 4: Ô nhiễm không khí và sức khỏe cộng động**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	**Bài 5: Thảm họa và sức khỏe cộng đồng**	CL0 1, CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	**Bài 6: Các hìn thức xử lý chất thải của người hợp vệ sinh**	CL0 1, CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/2	**Bài 7: Cung cấp nước sạch cho cộng đồng**	CL0 1, CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	**Bài 8: Ô nhiễm môi trường đô thị và sức khỏe cộng đồng**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1**

				A3
4/2	**Bài 9: Ô nhiễm nhà ở và sức khỏe.**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	**Bài 10: Vệ sinh bệnh viện**	CLO 1, CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/2	**Bài 11: Vệ sinh trường học**	CLO 1, CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Chu Văn Thăng (2011*). Sức khỏe môi trường (đào tạo cử nhân Điều dưỡng).* NXB Y học.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Văn Hiến (2014). *Sức khỏe môi trường (Tài liệu giảng dạy cho đối tượng cử nhân chính quy).* NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa **Giảng viên**

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Phạm Thu Thủy

54. NÂNG CAO SỨC KHỎE VÀ HÀNH VI CON NGƯỜI

1-Tên học phần (Tiếng việt): Nâng cao sức khỏe và hành vi con người	**Tên tiếng anh:** Health Promotion
2-Mã môn học:	7DDU040
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	02 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	0 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thu Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Nâng cao sức khỏe và hành vi con người: gồm những kiến thức cơ bản về sức khoẻ, các yếu tố quyết định sức khỏe, các cách tiếp cận nâng cao sức khoẻ; các khái niệm cơ bản về hành vi con người; những yếu tố ảnh hưởng, quyết định hành vi con người và hành vi sức khỏe, mối liên quan giữa hành vi con người với các vấn đề sức khỏe, vai trò của nâng cao sức khỏe trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ cho cá nhân và cộng đồng

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên phân tích được các yếu tố quyết định và hành vi ảnh hưởng đến sức khỏe của cá nhân và cộng đồng, vận dụng các mô hình lý thuyết và phương pháp tiếp cận nâng cao sức khỏe để xây dựng và triển khai hoạt động nâng cao sức khỏe phù hợp với thực tiễn cộng đồng.

CO2: Sinh viên phân tích được các yếu tố quyết định đến sức khỏe của cá nhân và cộng đồng dựa trên các mô hình lý thuyết, đồng thời vận dụng các cách tiếp cận nâng

cao sức khỏe để xây dựng và triển khai chương trình nâng cao sức khỏe phù hợp với thực tiễn cộng đồng.

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K3	Vận dụng được các nguyên tắc, yếu tố quyết định sức khỏe, mô hình lý thuyết và phương pháp tiếp cận về nâng cao sức khỏe để xây dựng và triển khai hoạt động nâng cao sức khỏe phù hợp với cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO2	K4	Phân tích được khái niệm hành vi, hành vi sức khỏe, các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi, hành vi sức khỏe và quá trình thay đổi hành vi sức khỏe của con người.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	K4	Áp dụng dụng được các mô hình trong việc phân tích các yếu tố quyết định đến sức khỏe của cá nhân, đồng thời vận dụng được các cách tiếp cận nâng cao sức khỏe để triển khai các chương trình nâng cao sức khỏe tại cộng đồng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO4	A3	Có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc và thực hiện đúng các nội quy, quy chế của trường, lớp.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO5	PLO12
CLO1	K3	
CLO2	K4	
CLO3	K4	
CLO4		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CL04	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO 3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0

chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
3	**Bài 1. Khái niệm về sức khỏe** 1.1. Quan niệm về sức khỏe Nhu cầu về sức khỏe **Bài 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe** 2.1.Khái niệm 2.2.Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe 2.3.Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe theo một số tác giả 2.4.Định hướng giải quyết các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe Cách giải quyết các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe	CLO1, CLO2, CLO4

3	**Bài 3. Hành vi sức khỏe** 3.1.Khái niệm hành vi, hành vi sức khoẻ 3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe 3.3. Các cấp độ ảnh hưởng đến hành vi sức khỏe	CLO 2, CLO 4
3	**Bài 4. Quá trình thay đổi hành vi sức khỏe** 4.1. Các giai đoạn thay đổi hành vi 4.2. Điều kiện để thay đổi hành vi 4.3. Các mô hình về hành vi sức khỏe	CLO 2, CLO 4
3	**Bài 5. Đại cương về nâng cao sức khỏe** 5.1. Khái niệm về nâng cao sức khỏe 5.2. Nền tảng cho nâng cao sức khỏe 5.3. Mục đích của nâng cao sức khỏe 5.4. Thành phần của nâng cao sức khỏe 5.5. Các nguyên tắc nâng cao sức khỏe Kiểm tra bài số 1	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 6. Chiến lược nâng cao sức khỏe** 6.1. Chiến lược nâng cao sức khỏe của tổ chức y tế thế giới 6.2. Nâng cao sức khỏe ở các nước đang phát triển 6.3. Vấn đề nâng cao sức khỏe vủa Việt nam	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 7. Tiếp cận và thúc đẩy nâng cao sức khỏe** 7.1. Tiếp cận y tế 7.2. Tiếp cận giáo dục sức khỏe 7.3. Tiếp cận thay đổi hành vi 7.4. Tiếp cận trao quyền 7.5. Mối liên quan giữa các cách tiếp cận nâng cao sức khỏe	CLO 1, CLO 2, CLO 4
3	**Bài 8: Lập kế hoạch hoạt động nâng cao sức khỏe** 8.1. Xác định nhu cầu sức khỏe 8.2. Các bước thực hiện đánh giá nhu cầu sức khỏe 8.3. Phân tích vấn đề sức khỏe ưu tiên 8.4. Phương pháp thu thập thông tin	CLO 3, CLO 4

	8.5. Lập kế hoạch chương trình nâng cao sức khỏe	
3	**Bài 9. Đánh giá chương trình nâng cao sức khỏe** 9.1. Khái niệm 9.2. Mục đích của đánh giá 9.3. Các loại hình đánh giá 9.4. Một số chỉ số sử dụng trong đánh giá 9.5. Phương pháp đánh giá 9.6. Chuẩn bị cho đánh giá 9.7. Các bước thực hiện đánh giá chương trình nâng cao sức khỏe	CLO 3, CLO 4
3	**Bài 10. Phát triển cộng đồng trong nâng cao sức khỏe** 10.1. Khái niệm 10.2. Mục đích của phát triển cộng đồng 10.3. Nguyên lý phát triển cộng đồng 10.4. Định hướng phát triển cộng đồng 10.5. Cách tiếp cận phát triển cộng đồng 10.6. Hình thức hoạt động phát triển cộng đồng 10.7. Những khó khăn trong thực tiễn phát triển cộng đồng 10.8. Thiết kế dự án phát triển cộng đồng	CLO 3, CLO 4
3	**Bài 11. Nâng cao sức khỏe tại cơ sở** 11.1. Khái niệm cơ sở 11.2. Nâng cao sức khỏe trong trường học 11.3. Nâng cao sức khỏe tại nơi làm việc 11.4. Nâng cao sức khỏe tại bệnh viện 11.5. Nâng cao sức khỏe tại cộng đồng Kiểm tra bài số 2	CLO 3, CLO 4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Lý thuyết			
1/1	**Bài 1. Khái niệm về sức khỏe** **Bài 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	**Bài 3. Hành vi sức khỏe**	CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	**Bài 4. Quá trình thay đổi hành vi sức khỏe**	CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
2/2	**Bài 5. Đại cương về nâng cao sức khỏe**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	**Bài 6. Chiến lược nâng cao sức khỏe**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
3/2	**Bài 7. Tiếp cận và thúc đẩy nâng cao sức khỏe**	CLO 1, CLO 2, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/1	**Bài 8: Lập kế hoạch hoạt động nâng cao sức khỏe**	CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
4/2	**Bài 9. Đánh giá chương trình nâng cao sức khỏe**	CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

5/1	**Bài 10. Phát triển cộng đồng trong nâng cao sức khỏe**	CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**
5/2	**Bài 11. Nâng cao sức khỏe tại cơ sở**	CLO 3, CLO 4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Phan Văn Hợp, Đại học Điều dưỡng Nam Định (2020*). Nâng cao sức khỏe và hành vi con người.* NXB Giáo dục Việt Nam

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Văn Hiến (2013). *Giáo dục và nâng cao sức khỏe* . NXB Y học.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Phạm Thu Thủy

55. CHĂM SÓC GIẢM NHẸ

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Chăm sóc giảm nhẹ	**Tên tiếng Anh:** Palliative care
2-Mã môn học:	7DDU042
3-Số tín chỉ môn học	02
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Chuyên ngành
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	02 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	0 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Nguyễn Thị Phương
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Chăm sóc giảm nhẹ là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần giúp cho sinh viên hiểu rõ những kiến thức cơ bản về chăm sóc giảm nhẹ, các nguyên tắc trong chăm sóc giảm nhẹ; vai trò của điều dưỡng trong chăm sóc giảm nhẹ, và ứng dụng qui trình điều dưỡng vào đánh giá chăm sóc giảm nhẹ; nhận định, đánh giá và quản lý các vấn đề thường gặp của người bệnh. Sau khi học xong học phần này người học có khả năng chăm sóc và quản lý các vấn đề như đau, các rối loạn tiêu hoá và các vấn đề về da, các vấn đề tâm lý của người bệnh cận tử, những ảnh hưởng tâm lý của người thân và sự phục hồi nghề nghiệp của các nhân viên y tế điều trị, chăm sóc người bệnh cận tử.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chăm sóc giảm nhẹ cho người bệnh và vai trò của chăm sóc giảm nhẹ trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ cho cá nhân và cộng đồng.

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức chăm sóc giảm nhẹ nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh.

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu thể chất, tinh thần và tâm lý của người bệnh ở các giai đoạn khác nhau, từ đó lý giải và lựa chọn biện pháp chăm sóc giảm nhẹ phù hợp trong thực hành điều dưỡng.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	Tự luận
CLO2	K3	Vận dụng được kiến thức về quy trình chăm sóc giảm nhẹ để lựa chọn và triển khai các bước chăm sóc phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của người bệnh.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Tự luận
CLO3	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng và yêu thương người bệnh; tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm và hành vi phù hợp trong thực hành chăm sóc sức khỏe.	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K4	
CLO2	K3	
CLO3		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CL03	10
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.

Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Bài tập cá nhân					
Tiêu chí	**Thang điểm**	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	2,0	0 đến < 1	1 đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, nộp chưa đúng hạn	Thực hiện 50% - 60% nhiệm vụ, nộp đúng hạn	Thực hiện 80% nhiệm vụ nộp đúng hạn	Thực hiện 80- 100% nhiệm vụ, nộp đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến <4	4 đến < 4	4 đến 5
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu		Sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tương đối tốt yêu cầu	Sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	2,0	0 đến <1	1đến <1,2	1,2 đến < 1,6	1,6 đến 2
		Lập luận chưa có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học nhưng chưa logic	Lập luận tương đối có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có căn cứ khoa học và logic
Ý tưởng sáng tạo	1,0	0 đến < 0,5	0,5 đến <0,6	0,6 đến < 0,8	0,8 đến 1
		Không sáng tạo	Ít sáng tạo	Tương đối sáng tạo	Sáng tạo

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
3	**Giới thiệu môn học, chương trình học** **Bài 1: Đại cương về chăm sóc giảm nhẹ và vai trò của người điều dưỡng** 1. Đại cương về chăm sóc giảm nhẹ 1.1 Định nghĩa, đối tượng CSGN 1.2 Lịch sử về CSGN 1.3 Nguyên lý về CSGN 1.4 Các nội dung CSGN 2. Vai trò của người điều dưỡng trong CSGN 2.1 Vai trò 2.2 Những yêu cầu cần có của điều dưỡng trong CSGN 2.3 Lồng ghép CSGN vào các dịch vụ y yế sẵn có tại Việt Nam	CLO1, CLO3
3	**Bài 2: Các vấn đề đạo đức và giao tiếp trong chăm sóc giảm nhẹ** 1. Các nguyên tắc về đạo đức trong y học giảm nhẹ 2. Thực hành nguyên tắc đạo đức và sự giao tiếp tốt giữa thầy thuốc và bệnh nhân 3. Tình huống đóng vai thông báo tin xấu	CLO1, CLO2, CLO3
3	**Bài 3: Quy trình chăm sóc giảm nhẹ** 1. Các bước của quy trình 2. Nhận định và tiếp cận người bệnh trong chăm sóc giảm nhẹ 3. Ý nghĩa của đánh giá Tâm lý – xã hội trong CSGN 4. Các thang đo lường sử dụng trong đánh giá triệu chứng 5. Các nguyên tắc cơ bản khi nhận định và điều trị triệu chứng 6. Những nguyên lý của kiểm soát triệu chứng	CLO1, CLO2
3	**Bài 4: Quản lý đau** 1. Đại cương về đau, nguyên nhân, phân loại đau 2. Nhận định đau 3. Các nguyên tắc đánh giá và điều trị đau 4. Liệu pháp điều trị đau bằng thuốc 5. Quản lý tác dụng phụ không mong muốn của thuốc giảm đau 6. Những điều cần lưu ý khi sử dụng morphin	CLO1, CLO2

3	**Bài 5: Quản lý ho - khó thở** 1. Quản lý ho 1.1 Đánh giá ho và nguyên nhân ho 1.2 Quy trình chăm sóc người bệnh ho 2. Quản lý khó thở 2.1 Đánh giá khó thở và nguyên nhân khó thở 2.2 Quy trình chăm sóc người bệnh khó thở	CLO1, CLO2
3	**Bài 6: Quản lý các vấn đề về da** 1. Quản lý và chăm sóc loét tì đè 2. Quản lý và chăm sóc các vết thương da ác tính 3. Quản lý và chăm sóc tình trạng ngứa Thảo luận ca bệnh **Kiểm tra giữa kỳ**	CLO1, CLO2
3	**Bài 7: Quản lý các vấn đề về tiêu hóa** 1. Quản lý và chăm sóc táo bón 2. Quản lý và chăm sóc tiêu chảy 3. Quản lý và chăm sóc nôn – buồn nôn 4. Quản lý và chăm sóc nuốt khó Thảo luận ca bệnh	CLO1, CLO2
3	**Bài 8: Quản lý triệu chứng toàn thân** 1. Quản lý và chăm sóc sốt 2. Quản lý và chăm sóc suy mòn 2. Quản lý và chăm sóc mệt mỏi 3. Quản lý và chăm sóc mất ngủ 4. Quản lý và chăm sóc đường lưu kim dưới da trong CSGN Thảo luận ca bệnh	CLO1, CLO2
3	**Bài 9: Quản lý triệu chứng tâm lý, tâm thần** 1. Quản lý và chăm sóc lo âu, trầm cảm 2. Quản lý và chăm sóc mê sảng 3. Đau buồn khi mất người thân	CLO1, CLO2
3	**Bài 10: Chăm sóc người bệnh giai đoạn cuối đời; Hỗ trợ tâm lý xã hội; Nhân viên y tế tự chăm sóc.** 1. Chăm sóc cận tử cho người bệnh 2. Hỗ trợ tâm lý xã hội cho người bệnh và người nhà 3. Nhận viên y tế tự chăm sóc.	CLO1, CLO2

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Lý thuyết			
1/1	**Giới thiệu môn học, chương trình học** **Bài 1: Đại cương về chăm sóc giảm nhẹ và vai trò của người điều dưỡng** 1. Đại cương về chăm sóc giảm nhẹ 1.1 Định nghĩa, đối tượng CSGN 1.2 Lịch sử về CSGN 1.3 Nguyên lý về CSGN 1.4 Các nội dung CSGN 2. Vai trò của người điều dưỡng trong CSGN 2.1 Vai trò 2.2 Những yêu cầu cần có của điều dưỡng trong CSGN 2.3 Lồng ghép CSGN vào các dịch vụ y yế sẵn có tại Việt Nam	CLO1, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
1/2	**Bài 2: Các vấn đề đạo đức và giao tiếp trong chăm sóc giảm nhẹ** 1. Các nguyên tắc về đạo đức trong y học giảm nhẹ 2. Thực hành nguyên tắc đạo đức và sự giao tiếp tốt giữa thầy thuốc và bệnh nhân 3. Tình huống đóng vai thông báo tin xấu	CLO1, CLO2, CLO3	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**

2/1	**Bài 3: Quy trình chăm sóc giảm nhẹ** 1. Các bước của quy trình 2. Nhận định và tiếp cận người bệnh trong chăm sóc giảm nhẹ 3. Ý nghĩa của đánh giá Tâm lý – xã hội trong CSGN 4. Các thang đo lường sử dụng trong đánh giá triệu chứng 5. Các nguyên tắc cơ bản khi nhận định và điều trị triệu chứng 6. Những nguyên lý của kiểm soát triệu chứng	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
2/2	**Bài 4: Quản lý đau** 1. Đại cương về đau, nguyên nhân, phân loại đau 2. Nhận định đau 3. Các nguyên tắc đánh giá và điều trị đau 4. Liệu pháp điều trị đau bằng thuốc 5. Quản lý tác dụng phụ không mong muốn của thuốc giảm đau 6. Những điều cần lưu ý khi sử dụng morphin	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
3/1	**Bài 5: Quản lý ho - khó thở** 1. Quản lý ho 1.1 Đánh giá ho và nguyên nhân ho 1.2 Quy trình chăm sóc người bệnh ho 2. Quản lý khó thở 2.1 Đánh giá khó thở và nguyên nhân khó thở	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**

	2.2 Quy trình chăm sóc người bệnh khó thở			
3/2	**Bài 6: Quản lý các vấn đề về da** 1. Quản lý và chăm sóc loét tì đè 2. Quản lý và chăm sóc các vết thương da ác tính 3. Quản lý và chăm sóc tình trạng ngứa Thảo luận ca bệnh **Kiểm tra giữa kỳ**	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
4/1	**Bài 7: Quản lý các vấn đề về tiêu hóa** 1. Quản lý và chăm sóc táo bón 2. Quản lý và chăm sóc tiêu chảy 3. Quản lý và chăm sóc nôn – buồn nôn 4. Quản lý và chăm sóc nuốt khó Thảo luận ca bệnh	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
4/2	**Bài 8: Quản lý triệu chứng toàn thân** 1. Quản lý và chăm sóc sốt 2. Quản lý và chăm sóc suy mòn 2. Quản lý và chăm sóc mệt mỏi 3. Quản lý và chăm sóc mất ngủ 4. Quản lý và chăm sóc đường lưu kim dưới da trong CSGN Thảo luận ca bệnh	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
5/1	**Bài 9: Quản lý triệu chứng tâm lý, tâm thần** 1. Quản lý và chăm sóc lo âu, trầm cảm 2. Quản lý và chăm sóc mê sảng 3. Đau buồn khi mất người thân	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2** **A3**
5/2	**Bài 10: Chăm sóc người bệnh giai đoạn cuối đời; Hỗ trợ tâm**	CLO1, CLO2	- Thuyết trình - Phát vấn	**A1** **A2**

	lý xã hội; Nhân viên y tế tự chăm sóc. 1. Chăm sóc cận tử cho người bệnh 2. Hỗ trợ tâm lý xã hội cho người bệnh và người nhà 3. Nhận viên y tế tự chăm sóc.		- Thảo luận	**A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Trường ĐH Phenikaa (2020), *Chăm sóc giảm nhẹ (Tài liệu lưu hành nội bộ)*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Đặng Huy Quốc Thịnh; Phạm Xuân Dũng (2021*). Đại cương chăm sóc giảm nhẹ.* NXB Y học.

[3] Cẩm nang MSD dành cho Chuyên gia (2022). *Tiếp cận bệnh nhân có bệnh lý về nhịp thức ngủ.* Tài liệu phát tay.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Nguyễn Thị Phương

56. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Thực tập tốt nghiệp	**Tên tiếng Anh:** Practical Graduation
2-Mã môn học:	7DDU043
3-Số tín chỉ môn học	04
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Thực tập tốt nghiệp nghiệp và khóa luận tốt nghiệp
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 4 TC (180 giờ thực hành tại bệnh viện)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	180 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	ThS. Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Đây là học phần chuyên về thực hành lâm sàng Bệnh viện. Sinh viên thực hành các kiến thức, kỹ năng đã học của học phần chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội, ngoại, sản, nhi. Là học phần thực hành bắt buộc để sinh viên rèn luyện kỹ năng tay nghề và hình thành các năng lực thực hiện các qui trình chăm sóc người bệnh nội khoa sau khi tốt nghiệp. Học phần này sinh viên đi thực tập tại các Bệnh viện Trường đã qui định.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên phân tích được tình trạng người bệnh, xác định nhu cầu chăm sóc và thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng tại các chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản, Nhi; lập và triển khai kế hoạch người bệnh phù hợp với từng tình huống lâm sàng cụ thể.

CO2: Giúp cho sinh viên Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp. Tuân thủ các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh tại các chuyên khoa Nội, ngoại, sản, Nhi	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	- Thực hành
CLO2	S4	Nhận định, phân tích được các dự liệu lâm sàng và lập kế hoạch chăm sóc người bênh theo từng chuyên khoa lâm sàng cụ thể.	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	- Thực hành
CLO4	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tuân thủ các quy định của pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; hành động với tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm đối với công việc và cộng đồng.	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	Ý thức học tập.

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Báo cáo thực tập tốt nghiệp; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Theo quy định về TTTN, KL, ĐATN	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

***Khối Ngoại - Sản**

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
4	**Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, công việc của một ca trực.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	
15	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh chấn thương** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn theo dõi và chăm sóc thai phụ đi khám thai** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

15	**Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ bị rau tiền đạo, rau bong non, dọa đẻ non, dọa sảy thai, sản giật, thai chết lưu.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc sản phụ chuyển dạ đẻ** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ, tắm bé, chăm sóc rốn** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau đẻ thường** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung, bị u xơ tử cung, u nang buồng trứng** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ sau sinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
10	**Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ bị bệnh phụ khoa**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

	Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	
10	**Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc cho người bệnh viêm phụ khoa điều trị nội trú** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
16	**Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

***Khối Nội – Nhi**

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
4	**Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
16	**Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh mắc các bệnh về máu và dị ứng** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc nhi khoa** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tiêu chảy** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ còi xương - suy dinh dưỡng** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho viêm phổi** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho sơ sinh vàng da** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ hen phế quản** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ thấp tim** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tim bẩm sinh** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho viêm cầu thận cấp** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho thận hư nhiễm mỡ** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8	**Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ mắc các bệnh về máu** Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
16	**Thi kết thúc học phần: Sinh viên làm báo cáo TTTN**	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

***Khối Ngoại - Sản**

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Bài 1: Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực khoa Ngoại	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Giảng viên kết hợp với điều dưỡng tại bệnh viện giới thiệu về các thông tin ; Hướng dẫn ghi hồ sơ bệnh án ; Phát vấn.	A1

	Bài 2: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiêu hoá: viêm ruột thừa, viêm tuỵ cấp, viêm mật…	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 3: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ tiết niệu: sỏi thận, sỏi niệu quản, tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt…	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 4: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ chấn thương chỉnh hình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 5: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh thuộc hệ thần kinh	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 6: Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc các bệnh lý khác của Ngoại khoa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 7: Hướng dẫn theo dõi và chăm sóc thai phụ đi khám thai	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 8: Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc thai phụ bị rau tiền đạo, rau bong non, dọa đẻ non, dọa sảy thai, sản giật, thai chết lưu.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 9: Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc sản phụ chuyển dạ đẻ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**

	Bài 10: Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc sản phụ sau mổ lấy thai	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 11: Hướng dẫn chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ, tắm bé, chăm sóc rốn	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 12: Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc sản phụ sau đẻ thường	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 13: Hướng dẫn lập kế hoạch, theo dõi và chăm sóc người bệnh chửa ngoài tử cung, bị u xơ tử cung, u nang buồng trứng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 14: Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ sau sinh	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 15: Hướng dẫn tư vấn tránh thai cho phụ nữ bị bệnh phụ khoa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 16: Hướng dẫn lập kế hoạch và chăm sóc cho người bệnh viêm phụ khoa điều trị nội trú	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
	Bài 17: Thi kết thúc học phần: bốc thăm bệnh nhân làm kế hoạch chăm sóc, hỏi vấn đáp.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A3**

***Khối Nội – Nhi**

Tuần /Buổi học	Nội dung	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Giảng viên kết hợp với điều dưỡng tại bệnh viện giới thiệu về các thông tin ; Hướng dẫn ghi hồ sơ bệnh án ; Phát vấn.	A1
	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội khoa.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tim mạch	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hô hấp.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tiết	CLO1, CLO2,	- Làm việc nhóm	A1 A2.2

		CLO3, CLO4	- Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cơ xương khớp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh mắc các bệnh về máu và dị ứng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn mẫu lập kế hoạch chăm sóc nhi khoa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tiêu chảy	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ còi xương – suy dinh dưỡng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho viêm phổi	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho sơ sinh vàng da	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	**A1** **A2.2** **A3**
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ hen phế quản	CLO1, CLO2,	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.2** **A3**

		CLO3, CLO4	- Thực hành	
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ thấp tim	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ tim bẩm sinh	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho viêm cầu thận cấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho thận hư nhiễm mỡ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3
	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho trẻ mắc các bệnh về máu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành.	A1 A2.2 A3
	Thi kết thúc học phần: SV làm báo cáo KLTN	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Làm việc nhóm - Giải quyết vấn đề - Thực hành	A1 A2.2 A3

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

[2] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa.* Đại học Thái Nguyên.

[3] Ngô Thị Vân Huyền (2019), *Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên

[4] Đinh Ngọc Đệ (2012*). Chăm sóc sức khoẻ trẻ em.* NXB Giáo dục Việt Nam.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[5] Trường Đại học Y Hà Nội-PGS.TS. Ngô Quý Châu (2015), *Bệnh học nội khoa tập 1, 2*. NXB Y học

[6] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà Nôi (2006), *Bài giảng Sản phụ khoa tập 1*, NXB Y học

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	Trần Thị Thảo

57. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

1-Tên học phần (Tiếng Việt): Khóa luận tốt nghiệp	**Tên tiếng Anh:** Graduate thesis
2-Mã môn học:	7DDU044
3-Số tín chỉ môn học	08
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	08 TC (240 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	360 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS. Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần khóa luận tốt nghiệp áp dụng khi sinh viên đủ tiêu chuẩn thực hiện khóa luận tốt nghiệp và đăng ký thực hiện khóa luận tốt nghiệp (theo hướng dẫn của nhà trường).

Học phần khóa luận tốt nghiệp trang bị và củng cố cho sinh viên các kiến thức về kỹ năng tiếp cận và thực hiện nghiên cứu khoa học, vận dụng các kiến thức về nghiên cứu khoa học và bệnh học đã học để hoàn thành đề tài nghiên cứu đã chọn.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Sinh viên phân tích được kiến thức về nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe người bệnh trong các chuyên khoa và cộng đồng để xác định và làm rõ các vấn đề sức khỏe cần nghiên cứu.

CO2: Sinh viên phân tích được nhu cầu sức khỏe và vấn đề chăm sóc trong lĩnh vực chuyên môn; vận dụng kỹ năng và phương pháp nghiên cứu để lập kế hoạch nghiên cứu khoa học phù hợp, đồng thời xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu và định hướng phát triển nghề nghiệp với thái độ chuyên môn chuyên nghiệp.

CO3: Duy trì phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, thái độ và tác phong làm việc chuyên nghiệp. Tuân thủ các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc và xã hội.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được các kiến thức về nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khoẻ người bệnh các chuyên khoa/cộng đồng để phân tích và phát hiện các vấn đề sức khoẻ cần nghiên cứu.	- Thảo luận - HD thực hiện KLTN	- Bài báo cáo KLTN
CLO2	S4	Vận dụng và phối hợp thành thạo các kỹ năng, phương pháp nghiên cứu để phân tích nhu cầu sức khỏe và lập kế hoạch nghiên cứu khoa học về các vấn đề sức khỏe và kỹ thuật chăm sóc trong lĩnh vực chuyên môn.	- HD thực hiện KLTN	- Bài báo cáo KLTN
CLO3	S4	Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học, tự nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp; thể hiện tác phong và thái độ chuyên môn chuyên nghiệp trong quá trình làm việc.	- HD thực hiện KLTN	- Bài báo cáo KLTN
CLO4	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tuân thủ các quy định của pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; hành động với tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm đối với công việc và xã hội.	- Thảo luận - HD thực hiện KLTN	-Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO5	PLO8	PLO12
CLO1	K4		
CLO2		S4	
CLO3		S4	
CLO3			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**30%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3	
A2. Đánh giá kết thúc học phần				**70%**
A2.1	Đánh giá kết thúc khóa luận tốt nghiệp	Rubric đánh giá KLTN	CLO1 CLO2	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*30% + A2*70%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
					Chủ động, tích cực chuẩn bị bài

hoạt động trong giờ học		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

- Rubric đánh giá KLTN

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Tổng quan tài liệu Giới đầy đủ về vấn đề nghiên cứu, tính cấp thiết, mục tiêu, phạm vi nghiên cứu được xác định rõ ràng, phù hợp; ngôn ngữ sử dụng trong sáng, khoa học;	2
2	Phương pháp nghiên cứu Phù hợp với mục tiêu của đề tài	1
3	Kết quả nghiên cứu Được trình bày rõ rang, phương pháp trình bày phù hợp với kết quả.	1
4	Bàn luận của nghiên cứu Cơ sở lý luận đầy đủ, vững chắc gắn với nội dung nghiên cứu	2
5	Tài liệu tham khảo: phong phú, phù hợp, được trình bày trong danh mục và trích dẫn trong nội dung đúng quy định, từ các nguồn tài liệu tin cậy.	5
6	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài Theo đúng quy định	5
7	Trình bày và trả lời chất vấn Phong thái trình bày tự tin, trả lời chất vấn dựa trên khoa học	1
	Tổng (1+2+3+4+5+6+7)	**10**

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Hiểu rõ những nội dung và yêu cầu của học phần KLTN.
- Liên lạc với giảng viên hướng dẫn
- Chủ động khi tiến hành thực hiện khóa luận tốt nghiệp

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung	CĐR HP
5	Giới thiệu chung Vị trí học phần	CLO1 CLO2 CLO3
20	Lựa chọn và đăng ký đề tài / lĩnh vực nghiên cứu	CLO1 CLO2 CLO3
20	Lập kế hoạch thực hiện KLTN	CLO1 CLO2 CLO3
55	Viết và hoàn thành đề cương nghiên cứu	CLO1 CLO2 CLO3
40	Thu thập số liệu	CLO1 CLO2 CLO3
50	Xử lý số liệu	CLO1 CLO2 CLO3
30	Viết phần bàn luận	CLO1 CLO2 CLO3
20	Chỉnh sửa và nộp KLTN	CLO1 CLO2 CLO3

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR HP	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
	Giới thiệu chung Vị trí học phần	CLO1 CLO2 CLO3	- Thảo luận - Thuyết trình	A1
	Lựa chọn và đăng ký đề tài / lĩnh vực nghiên cứu	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Lập kế hoạch thực hiện KLTN	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Viết và hoàn thành đề cương nghiên cứu	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Thu thập số liệu	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Xử lý số liệu	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Viết phần bàn luận	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A1 A2
	Chỉnh sửa và nộp KLTN	CLO1 CLO2 CLO3	- HD thực hiện KLTN	A2

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Ngô Huy Hoàng, Phạm Thị Thu Hương (2020*). Nghiên cứu khoa học điều dưỡng.* NXB Giáo dục Việt Nam.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

Các tài liệu liên quan đến đề tài

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

58. LÝ THUYẾT TỔNG HỢP

1-Tên học phần (Tiếng việt): Tâm lý học – đạo đức y học	**Tên tiếng anh:** Medical Ethical Psychology
2-Mã môn học:	7DDU045
3-Số tín chỉ môn học	2(2,0,0,0)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Học thay thế khóa luận tốt nghiệp
5- Loại học phần	Bắt buộc
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	2 TC (30 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	0 TC (0 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	TS: Vi Thị Thanh Thủy
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp - Lý thuyết Điều dưỡng tổng hợp là môn học tổng hợp lại các kiến thức đã học, củng cố logic, cung cấp cho sinh viên những kiến thức mới, các kỹ năng chẩn đoán, áp dụng chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn bị các bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và nhi khoa thông thường cũng như phức tạp. Qua đó giúp sinh viên tự tin khi tiến hành chăm sóc cho người bệnh sau khi tốt nghiệp tại bệnh viện và cộng đồng một cách hiệu quả, an toàn.

10. Mục tiêu của học phần

CO1: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học – đạo đức y học vai trò của yếu tố tâm lý trong y học và những nguyên lý cơ bản của đạo đức nghề Y

CO2: Giúp cho sinh viên vận dụng được các kiến thức về tâm lý học – đạo đức y học để phân tích các đặc điểm tâm lý của người bệnh và thân nhân của họ. Từ đó có cách ứng xử tích cực, chuẩn mực, góp phần chăm sóc sức khỏe cho người bệnh đạt hiệu quả nhất

CO3: Bồi dưỡng ý thức và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trong hoạt động ngành Y trở thành người cán bộ y tế có phẩm chất tốt đẹp, tinh thần trách nhiệm cao, hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	K4	Phân tích được đặc điểm bệnh học, nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của các bệnh lý thường gặp thuộc các chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản và Nhi, làm cơ sở cho việc nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình. - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	- Tự luận
CLO2	K4	Vận dụng được kiến thức tổng hợp về Nội, Ngoại, Sản và Nhi để phân tích tình huống, xác định vấn đề ưu tiên và lựa chọn biện pháp chăm sóc phù hợp với từng loại người bệnh và bối cảnh lâm sàng.	- Thuyết trình. - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	- Tự luận
CLO3	K4	Phân tích được các tình huống lâm sàng, xác định nguyên nhân và lựa chọn được giải pháp chăm sóc phù hợp nhằm đảm bảo an toàn và hiệu quả trong quá trình chăm sóc người bệnh.	- Thuyết trình. - Phát vấ - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	- Tự luận
CLO4	A3	Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng và hợp tác trong học tập và thực hành; tuân thủ quy định, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và thể hiện tinh thần trách nhiệm trong chăm sóc người bệnh và làm việc nhóm.	- Thuyết trình. - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	Ý thức

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	
	PLO4	PLO12
CLO1	K4	
CLO2	K4	
CLO3	K4	
CLO4		A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra tự luận; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thi tự luận; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Đáp án	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%
Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
3	Chương 1: Tim mạch Chương 2: Thận tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Chương 3: Hô hấp Chương 4: Nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Chương 5: Tiêu hóa	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Bài 1. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não - Tình huống lâm sàng 1	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Bài 2. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - Tình huống lâm sàng 2	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Bài 3. Chăm sóc người bệnh bỏng - Tình huống lâm sàng 3	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Bài 4. Chăm sóc người bệnh tắc ruột - Tình huống lâm sàng 4 Bài 5. Chăm sóc người bệnh gãy cổ xương đùi - Tình huống lâm sàng 5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

3	Chăm sóc thai phụ bị chảy máu nửa đầu thai kỳ Chăm sóc thai phụ bị chảy máu và bị bệnh lý nửa sau thai kỳ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3	Chăm sóc sản phụ chuyển dạ. Chăm sóc sản phụ bị chảy máu sau đẻ. Chăm sóc sản phụ bị nhiễm khuẩn sau đẻ. Chăm sóc người bệnh bị u xơ tử cung	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
1	Bài 1: Viêm phổi nặng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
1	Bài 2: Viêm cầu thận cấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
1	Bài 3: Tiêu chảy cấp	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	Nội dung chi tiết	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1/1	Chương 1: Tim mạch Chương 2: Thận tiết niệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
2/1	Chương 3: Hô hấp Chương 4: Nội tiết	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
3/1	Chương 5: Tiêu hóa	CLO1, CLO2,	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1** **A3**

		CLO3, CLO4	- Giải quyết vấn đề	
4/1	Bài 1. Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não - Tình huống lâm sàng 1	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
5/1	Bài 2. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - Tình huống lâm sàng 2	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
6/1	Bài 3. Chăm sóc người bệnh bỏng - Tình huống lâm sàng 3	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
7/1	Bài 4. Chăm sóc người bệnh tắc ruột - Tình huống lâm sàng 4 Bài 5. Chăm sóc người bệnh gãy cổ xương đùi - Tình huống lâm sàng 5	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
8/1	Chăm sóc thai phụ bị chảy máu nửa đầu thai kỳ Chăm sóc thai phụ bị chảy máu và bị bệnh lý nửa sau thai kỳ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
9/1	Chăm sóc sản phụ chuyển dạ. Chăm sóc sản phụ bị chảy máu sau đẻ. Chăm sóc sản phụ bị nhiễm khuẩn sau đẻ. Chăm sóc người bệnh bị u xơ tử cung	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận - Giải quyết vấn đề	**A1** **A2.1** **A3**
10/1	Bài 1: Viêm phổi nặng Bài 2: Viêm cầu thận cấp	CLO1, CLO2,	- Thuyết trình - Phát vấn - Thảo luận	**A1** **A2.1**

	Bài 3: Tiêu chảy cấp	CLO3, CLO4	- Giải quyết vấn đề	**A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Khoa Điều dưỡng- Đại học Đông Đô (2025). *Lý thuyết tổng hợp, (lưu hành nội bộ)*

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

[3] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa.* Đại học Thái Nguyên.

[4] Ngô Thị Vân Huyền (2019), *Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên

[5] Đinh Ngọc Đệ (2012*). Chăm sóc sức khoẻ trẻ em.* NXB Giáo dục Việt Nam.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa	**Giảng viên**
TS. Vi Thị Thanh Thủy	TS. Vi Thị Thanh Thủy

59. THỰC HÀNH LÂM SÀNG LÝ THUYẾT TỔNG HỢP

1-Tên học phần (Tiếng Vệt): Thực hành lâm sàng lý thuyết tổng hợp	**Tên tiếng Anh:** Integrated Clinical Theory and Practice
2-Mã môn học:	7DDU046
3-Số tín chỉ môn học	4 (0,4)
4-Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	Học thay thế khóa luận tốt nghiệp
5- Loại học phần	Tự chọn
6-Phân bổ thời gian	
- Lý thuyết	0 TC (0 giờ)
- Thí nghiệm, thực hành, thảo luận	4 TC (180 giờ)
- Tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, dự kiểm tra, đánh giá	60 giờ
7. Các giảng viên phụ trách học phần:	Thạc sỹ: Trần Thị Thảo
8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

9. Nội dung tóm tắt học phần

Học phần Thực hành lâm sàng lý thuyết tổng hợp là học phần thuộc khối kiến thức ngành. Học phần Điều dưỡng tổng hợp ứng dụng, tổng hợp lại các kiến thức mới, củng cố, logic, cung cấp cho sinh viên những kiến thức mới, kỹ năng chẩn đoán, chăm sóc và giáo dục sức khỏe cho người lớn bị các bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và nhi khoa thông thường cũng như phức tạp. Học phần này sẽ được thực hành tại các bệnh viện trong vòng 04 tuần. Sinh viên sẽ lựa chọn một trong hai lựa chọn sau:

1. Nội - Nhi: Chăm sóc sức khoẻ người lớn bệnh nội khoa; Chăm sóc sức khoẻ trẻ em

2. Ngoại - sản: Chăm sóc sức khoẻ người lớn bệnh ngoại khoa; Chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, bà mẹ và gia đình

10. Mục tiêu của học phần

CO1 Phát triển năng lực thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc người bệnh và kết hợp linh hoạt các kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và nhi khoa để thích ứng, xử trí và giải quyết hiệu quả các tình huống lâm sàng phức tạp.

CO2: Thực hiện đúng quy trình và phối hợp hiệu quả các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn và chính xác các trang thiết bị trong quá trình chăm sóc theo hướng dẫn.

CO3: Hình thành và phát triển tinh thần trách nhiệm, thái độ hợp tác và chia sẻ trong làm việc độc lập và làm việc nhóm nhằm đạt được hiệu quả chung trong học tập và thực hành nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)

11.1. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, Phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần	TĐLN	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1	S4	Thực hiện thành thạo và kết hợp linh hoạt các kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và nhi khoa để thích ứng, xử trí và giải quyết hiệu quả các tình huống lâm sàng phức tạp.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO2	S4	Thực hiện được thành thạo các kỹ thuật về chăm sóc người bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa và nhi khoa.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO3	S3	Thực hiện đúng và phối hợp các hoạt động chăm sóc người bệnh theo nhóm, khoa, phòng; sử dụng an toàn, chính xác và hiệu quả các trang thiết bị trong quy trình chăm sóc sức khỏe theo hướng dẫn.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Thực hành
CLO4	A3	Thể hiện thái độ hợp tác, chia sẻ và tinh thần trách nhiệm trong làm việc độc lập và làm việc nhóm để đạt hiệu quả chung.	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	- Ý thức học tập

11.2. Quan hệ chuẩn đầu ta học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO7	PLO9	PLO12
CLO1	S4		
CLO2	S4		
CLO3		S3	
CLO4			A3

12. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

12.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Tỉ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên				**10%**
A1.1	Đánh giá ý thức học tập; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO4	
A2. Đánh giá giữa học phần				**30%**
A2.1	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2 CLO3	15%
A2.2	- Bài kiểm tra thực hành; GV đánh giá và lưu hồ sơ	Bảng kiểm	CLO1 CLO2 CLO3	15%
A3. Đánh giá kết thúc học phần				**60%**
A3.1	- Thực hành; Khoa/Bộ môn và Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	Phiếu thực hành	CLO1 CLO2 CLO3	
Công thức tính điểm tổng kết: A1*10% + A2*30% + A3*60%				

12.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt 0-49%	Đạt 50-64%	Khá 65-79%	Tốt 80-100%

Chuyên cần					
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng dưới 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 -64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học Thực hiện đạt trên 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80 – 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

13. Yêu cầu của học phần

Nhiệm vụ của người học

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần dưới sự hướng dẫn của giảng viên

Quy định về thi cử, học vụ

- Người học phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo 100% các buổi học trên lâm sàng.
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

- Trong quá trình thực tập người học phải thực hiện các kỹ thuật chăm sóc cho người bệnh tất cả các ngày thực tập và ngày trực.

- Người học tuyệt đối không được bỏ trực, nghỉ học.

14. Kế hoạch giảng dạy

14.1. Nội dung chi tiết học phần

Số tiết	Nội dung chính	CĐR học phần
	Phần 1. Nội – Nhi	
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn	CLO4

	cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực	
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tim mạch: viêm tim, tai biến mạch máu não Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội hô hấp: nhiễm khuẩn phổi, ho ra máu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội hô hấp: nhiễm khuẩn phổi, ho ra máu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
20	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận… Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh tiết niệu: suy thận, đái ra máu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc đái tháo đường Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh suy dinh dưỡng Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh đường hô hấp Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4

8	Hướng dẫn kế hoạch trẻ bị tim bẩm sinh Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
5	Hướng dẫn kế hoạch trẻ thiếu máu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch trẻ nhiễm trùng đường niệu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
20	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp… Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ co giật Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ xuất huyết não - màng não Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	**Kiểm tra bài số 2**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
4	Thi kết thúc học phần: báo cáo	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
Phần 2. Ngoại – Sản		
4	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn chăm sóc ống dẫn lưu, mở khí quản Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiêu hoá Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiết niệu Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4

8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bong gân, trật khớp Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bó bột Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương đòn, xương cánh tay, cẳng tay Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc NB mổ ngực Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não, chấn thương tuỷ sống Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ sau đẻ/sau mổ lấy thai Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ doạ sẩy/doạ đẻ non, sẩy thai Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ rau tiền đạo, rau bong non Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ chửa ngoài tử cung Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4

12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật và sản giật Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ suy thai và hồi sức sơ sinh Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ nhiễm trùng hậu sản Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ băng huyết sau sinh Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh u xơ tử cung, u nang buồng trứng Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung Nhận định, chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá chăm sóc.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4
8	**Thi kết thúc học phần báo cáo**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4

14.2. Kế hoạch dạy học

Tuần /Buổi học	**Nội dung chi tiết**	**CĐR học phần**	**Hoạt động dạy và học**	**Bài đánh giá**
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực	CLO3	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**

1/2	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tim mạch: viêm tim, tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tim mạch: viêm tim, tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội tim mạch: viêm tim, tai biến mạch máu não	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội hô hấp: nhiễm khuẩn phổi, ho ra máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội hô hấp: nhiễm khuẩn phổi, ho ra máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người bệnh nội hô hấp: nhiễm khuẩn phổi, ho ra máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**

1/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	
1/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh nội tiêu hoá – tiết niệu: viêm tuỵ cấp, xơ gan, viêm đường mật, suy thận…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh tiết niệu: suy thận, đái ra máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc bệnh tiết niệu: suy thận, đái ra máu.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc đái tháo đường	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc đái tháo đường.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc cho người mắc đái tháo đường	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**

2/18	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
2/19	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
2/20	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh suy dinh dưỡng	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/21	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh suy dinh dưỡng	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
2/22	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
3/23	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ bị bệnh tiêu chảy.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
3/24	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh đường hô hấp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
3/25	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh đường hô hấp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

3/26	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh đường hô hấp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/27	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ mắc bệnh đường hô hấp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/28	Hướng dẫn kế hoạch trẻ bị tim bẩm sinh	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/29	Hướng dẫn kế hoạch trẻ bị tim bẩm sinh	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/30	Hướng dẫn kế hoạch trẻ thiếu máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/31	Hướng dẫn kế hoạch trẻ thiếu máu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/32	Hướng dẫn kế hoạch trẻ nhiễm trùng đường niệu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/33	Hướng dẫn kế hoạch trẻ nhiễm trùng đường niệu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**

4/34	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/35	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/36	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/37	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp….	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/38	Hướng dẫn kế hoạch trẻ mắc các bệnh lý về thận: viêm cầu thận cấp, suy thận cấp…	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/39	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ co giật	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/40	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ co giật.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/41	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ xuất huyết não - màng não	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**

4/42	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc trẻ xuất huyết não - màng não.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
4/43	**Kiểm tra bài số 2**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**
4/44	**Thi kết thúc học phần: Báo cáo**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
Phần 2: Ngoại – sản				
1/1	Giới thiệu về bệnh viện, các khoa phòng đến thực tập, phân công nhiệm vụ, phân nhóm, phân trực. Hướng dẫn cách ghi hồ sơ điều dưỡng, dán hồ sơ, bàn giao trực, công việc của một ca trực	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/2	Hướng dẫn chăm sóc ống dẫn lưu, mở khí quản.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/3	Hướng dẫn chăm sóc hậu môn nhân tạo	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**
1/4	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiêu hoá.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.1** **A3**

1/5	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiêu hoá	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
1/6	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiết niệu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
1/7	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh mổ hệ tiết niệu	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
1/8	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bong gân, trật khớp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
1/9	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bong gân, trật khớp	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
1/10	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bó bột	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	
1/11	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh bó bột	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/12	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương đòn, xương cánh tay, cẳng tay	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**

2/13	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương đòn, xương cánh tay, cẳng tay	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/14	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/15	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh gãy xương chi dưới	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/16	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc NB mổ ngực	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/17	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc NB mổ ngực.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/18	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não, chấn thương tuỷ sống.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/19	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não, chấn thương tuỷ sống	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/20	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não, chấn thương tuỷ sống.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**

2/21	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
2/22	**Kiểm tra bài số 1**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.1 A3**
3/23	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ sau đẻ/sau mổ lấy thai.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/24	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ sau đẻ/sau mổ lấy thai	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/25	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ doạ sẩy/doạ đẻ non, sẩy thai	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/26	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ doạ sẩy/doạ đẻ non, sẩy thai	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/27	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ rau tiền đạo, rau bong non	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/28	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ rau tiền đạo, rau bong non.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**

3/29	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ chửa ngoài tử cung.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/30	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ chửa ngoài tử cung	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/31	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật và sản giật	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/32	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật và sản giật	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
3/33	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ tiền sản giật và sản giật	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/34	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ suy thai và hồi sức sơ sinh	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/35	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc thai phụ suy thai và hồi sức sơ sinh.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/36	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ nhiễm trùng hậu sản	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**

4/37	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ nhiễm trùng hậu sản	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/38	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ băng huyết sau sinh.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/39	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc sản phụ băng huyết sau sinh	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/40	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh u xơ tử cung, u nang buồng trứng	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/41	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh u xơ tử cung, u nang buồng trứng.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/42	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/43	Hướng dẫn kế hoạch chăm sóc người bệnh ung thư vú, ung thư cổ tử cung.	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**
4/44	**Kiểm tra bài số 2**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1 A2.2 A3**

4/45	**Thi kết thúc học phần: Báo cáo**	CLO1, CLO2 CLO3, CLO4	- Phát vấn - Làm việc nhóm - Thực hành	**A1** **A2.2** **A3**

15. Tài liệu học tập:

15.1. Sách, bài giảng, giáo trình

[1] Nguyễn Ngọc Huyên (2019), *Giáo trình Điều dưỡng nội khoa*, NXB Đại học Thái Nguyên.

[2] Phùng Văn Lợi (2019). *Giáo trình Điều dưỡng Ngoại khoa.* Đại học Thái Nguyên.

[3] Ngô Thị Vân Huyền (2019), *Giáo trình Điều dưỡng Sản phụ khoa*, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên

[4] Đinh Ngọc Đệ (2012*). Chăm sóc sức khoẻ trẻ em.* NXB Giáo dục Việt Nam.

15.2. Sách, tài liệu tham khảo

[5] Trường Đại học Y Hà Nội-PGS.TS. Ngô Quý Châu (2015), *Bệnh học nội khoa tập 1, 2*. NXB Y học

[6] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà Nôi (2006), *Bài giảng Sản phụ khoa tập 1*, NXB Y học

Trưởng khoa

TS. Vi Thị Thanh Thủy

Giảng viên

Trần Thị Thảo

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

TS. Đào Hải